

Giới thiệu Rồi Sau Đó

Truyện Rồi Sau Đó, chuyện nói về một cậu nhóc lúc nhỏ đã chết đuối một lần vì cứu một bé gái thoát chết nhưng lúc đó cậu chết đi sống lại.

Cậu nhóc ngày nào chết đi sống lại và là con của một ngôi mẹ đơn thân bây giờ đã trưởng thành và trở thành một đại luật sư tài giỏi không kém phần ngưỡng mộ, tiền bạc danh vọng địa vị tất cả đều có đủ và anh cũng đã quên đi cái ký ức kinh hoàng lúc nhỏ.

Cho đến khi anh gặp được một bác sĩ, ông ta có thể đoán trước cái chết của một người nào đó mà ông đã gặp. Và thế là hai người gặp mặt nhau và để chuẩn bị cho anh người đã từng chết một lần kết thúc cuộc đời.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 1

Hồ trải dài ra phía đông của đảo, khuất sau những bãi lầy bao quanh đầm man việt quất. Trời quang đãng. Sau mấy ngày rét, tiết trời êm dịu đã trở lại và mặt nước phản chiếu lấp lánh những sắc màu rực rỡ của ngày thu muộn.

- Nay, lại mà xem!

Cậu bé bước đến bên bờ hồ nhìn theo hướng tay cô bạn chỉ. Một con chim lớn đang bơi lội giữa khóm lá. Bộ lông trắng muốt, cái mỏ đen như hạt huyền và cái cổ vươn dài tạo cho con vật một dáng vẻ duyên dáng, kiêu sa.

Một con thiên nga.

Khi chỉ còn cách bọn trẻ vài mét, con chim vục sâu cổ xuống làn nước. Rồi nó ngẩng lên, kêu một tiếng dài dịu dàng êm tai, khác hẳn với tiếng kêu khàn khàn của loài thiên nga mỏ vàng thường được nuôi làm cảnh trong các công viên.

- Mình phải vuốt ve nó mới được!

Cô bé tiến đến sát bờ hồ rồi vươn tay ra. Hoảng hốt, con chim dang rộng cánh đột ngột đến nỗi làm cho cô bé chói với. Cô bé rơi tõm xuống nước, chim thiên nga đã bay lên trong tiếng đập cánh trầm trầm. Lập tức, cô bé cảm thấy lạnh cóng đến ngạt thở, như thể có một cái ê tô đang kẹp chặt lấy lồng ngực. Ở tuổi của mình, cô bé quả là một tay bơi khá. Ngoài biển, có khi cô còn bơi sải được vài trăm mét. Nhưng nước hồ buốt giá mà cô vẫn còn cách bờ một quãng xa. Cô bé vẫy vùng kịch liệt rồi hoảng hốt khi hiểu rằng mình không thể bơi vào bờ. Cô thấy mình nhỏ xíu, cả người bị nhấn chìm dưới khối nước mênh mông này.

Thấy bạn mình gặp nạn, cậu bé không do dự: cậu cời giày và vẫn mặc nguyên quần áo nhảy xuống nước.

- Bám lấy tóc đây này, đừng sợ.

Cô bé túm chặt lấy cậu, cả hai loay hoay một hồi rồi cũng vào được tới bờ. Đầu vẫn ngụp dưới nước, cậu dùng hết sức bình sinh nâng bổng bạn mình lên, nhờ sự giúp đỡ ấy, cô bé vừa kịp leo lên bờ.

Đúng lúc đến lượt mình định leo, cậu cảm thấy đuối sức kinh khủng như thể có hai cánh tay lực lưỡng đang cố sức lôi tuột cậu xuống đáy hồ. Cậu nghẹt thở, tim đập loạn xạ, óc như đang chịu một sức ép khủng khiếp.

Cậu giẫy giụa cho đến khi cảm thấy phổi đã đầy ứ nước. Thế rồi, không thể chống chọi thêm, cậu buông xuôi và chìm xuống. Hai màng nhĩ nổ tung và xung quanh cậu trở nên tối đen. Bị vây bọc trong cảnh tối tăm đó, cậu lơ mơ hiểu ra rằng không còn nghi ngờ gì nữa, thế là hết.

Bối lẽ không còn gì nữa. Không gì ngoài bóng tối lạnh lẽo và đáng sợ này.

Bóng tối.

Bóng tối.

Rồi bỗng nhiên...

Một tia sáng.

Có những kẻ sinh ra đã vĩ đại...

và những kẻ khác chinh phục cái vĩ đại...

Shakespeare

Manhattan

Thời hiện tại

Ngày 9 tháng Chạp

Sáng nào cũng vậy, Nathan Del Amico bị đánh thức bởi hai tiếng chuông cùng lúc. Anh luôn đặt hai chiếc đồng hồ đồ chuông báo thức cùng một giờ: một chiếc chạy điện, chiếc kia chạy pin. Mallory thấy chuyện này thật lố bịch.

Sau khi đã ăn hết nửa bát ngũ cốc nguyên hạt, xỏ người vào bộ quần áo thể thao và đôi giày hiệu Reebok đã sờn, anh rời nhà để chạy thể dục như mọi ngày.

Tấm gương trong thang máy phản chiếu hình ảnh một người đàn ông vẫn còn trẻ trung, phong độ nhưng nét mặt lộ rõ vẻ mệt mỏi.

Mày cần phải đi nghỉ dài ngày, Nathan yêu quý ạ, anh nhìn kỹ hơn hai quảng phon phốt xanh mới qua một đêm đã xuất hiện bên dưới mắt rồi tự nhủ.

Anh kéo dài khoá hiệu Éclair của áo khoác lên kín cổ rồi đeo đôi găng tay lót lông và chụp lên đầu chiếc mũ len trùm đầu có logo của đội Yankees.

Nathan sống ở tầng hai mươi ba toà nhà San Remo, một trong những chung cư sang trọng của khu Upper West Side, căn hộ trông thẳng sang Công viên Trung tâm. Vừa ra đến bên ngoài, miệng anh lập tức phả ra những luồng hơi trắng và lạnh giá. Trời vẫn âm u và vừa chớm nhô ra khỏi làn sương mù. Hôm qua, bản tin thời tiết báo sẽ có tuyết rơi nhưng vẫn chưa thấy đâu.

Anh chạy những bước nhỏ ngược lên đầu phố. Khắp nơi, dây đèn nhấp nháy và vòng bên bằng cảnh nhựa ruồi trang trí dịp Noel treo trên các cửa ra vào đem lại cho khu phố bầu không khí hội hè. Nathan vượt qua cổng Bảo tàng lịch sử tự nhiên rồi chạy tiếp chừng trăm mét thẳng vào Công viên Trung tâm.

Vào tầm giờ này, cộng thêm tiết trời trở lạnh, công viên hầu như vắng tanh. Một luồng gió tê buốt từ hướng sông Hudson thổi tới quét qua lối chạy bộ viên quanh hồ nước nhân tạo nằm giữa công viên.

Ngay cả khi nhận được lời cảnh báo không nên mạo hiểm lại vắng đến đường chạy này khi trời chưa sáng hẳn, Nathan vẫn tiến sâu vào đó không chút e sợ. Anh đã chạy thể dục ở đây từ nhiều năm nay và chưa hề gặp phải chuyện gì đáng tiếc. Nathan chú ý giữ nhịp chạy đều đặn. Khí trời buốt lạnh như cắt da cắt thịt nhưng không gì trên đời này khiến anh trễ giờ tập thể dục hàng ngày.

Sau khoảng bốn mươi lăm phút chạy gắng sức, anh dừng lại ở đoạn đường nhìn ra đường Traverse Road và tu nước ừng ực trước khi ngồi bệt xuống cỏ nghỉ một lát.

Anh miên man nhớ những mùa đông ẩm áp của California hay vùng duyên hải San Diego trải trên hàng chục kilômét bờ biển, lý tưởng cho những bài thể dục chạy bộ. Trong giây lát, anh dề tâm trí mình tràn ngập tiếng cười lanh lảnh của con gái anh, Bonnie.

Anh nhớ nó quá.

Gương mặt Mallory, vợ anh, với đôi mắt to thăm thẳm thoáng hiện ra trong dòng suy tưởng nhưng anh cố không mường tượng thêm.

Đừng xát muối vào vết thương ấy nữa.

Vậy mà anh vẫn ngồi lại trên thảm cỏ, với nỗi trống vắng khôn cùng luôn hiện hữu trong anh kể từ ngày cô ra đi. Nỗi trống vắng đã bào mòn anh từ bên trong suốt nhiều tháng qua.

Anh không thể ngờ nỗi đau lại có thể hình thành qua cách đó.

Anh thấy cô đơn và khổ sở. Trong khoảnh khắc ngắn ngủi, những giọt nước mắt ứa ra sưởi ấm đôi mắt anh trước khi bị luồng gió tê tái gạt phăng đi.

Anh uống thêm một ngụm nước. Từ lúc thức dậy đến giờ, anh thấy đau nhói trong lồng ngực, giống như một con co thắt, khiến anh không thở được.

Những bông tuyết đầu tiên bắt đầu rơi. Anh liền đứng dậy và rải những bước dài về phía San Remo để về nhà tắm qua trước khi đến sở làm.

Nathan đóng sập cửa xe taxi. Mặc trên người bộ vest sẫm màu, râu vừa cạo nhẵn nhụi, anh chạy ào vào toà cao ốc ộp kính nằm ở góc đường, đoạn Park Avenue cắt qua phố 52, nơi đặt chi nhánh của văn phòng luật Marble&March.

So với những văn phòng luật thương mại khác của thành phố thì Marble đang trong giai đoạn phát triển cực thịnh. Văn phòng có tới hơn chín trăm nhân viên trên toàn nước Mỹ và gần nửa trong số đó tập trung tại New York.

Nathan đã khởi đầu sự nghiệp từ trụ sở hăng đặt tại San Diego, rất nhanh chóng trở thành nhân viên xuất sắc nhất hăng, đến độ Ashley Jordan, liên danh chính, đã đề bạt anh vào vị trí liên danh. Chi nhánh New York đang mở rộng hoạt động, và ở tuổi ba mươi mốt, Nathan thu xếp hành lý quay lại thành phố đã chứng kiến anh khôn lớn, nơi chức vụ mới đang chờ anh: phó giám đốc chuyên trách bộ phận sáp nhập - mua lại.

Một bước tiến công danh ngoại lệ ở tuổi anh.

Nathan đã thực hiện được tham vọng của mình: trở thành một rain-maker[1], một trong những luật sư danh tiếng nhất và trẻ tuổi nhất trong cái nghề này. Anh đã thành đạt. Không phải bằng lợi tức, cổ phiếu chứng khoán hay nhờ những mối quan hệ gia đình. Không, anh kiếm tiền bằng sức lao động của mình. Bảo vệ các cá nhân, các công ty và tuyệt đối tuân thủ luật pháp.

Xuất sắc, giàu có và tự mãn.

Đó chính là Nathan Del Amico.

Nhìn từ bên ngoài.

Nathan đã mất trọn buổi sáng họp với các cộng sự cấp dưới để điểm lại tiến độ những hồ sơ đang thụ lý. Khoảng mười hai giờ trưa, Abby mang cho anh một tách cà phê, bánh tằm vừng và kem pho mát.

Abby là trợ lý riêng cho anh đã từ nhiều năm nay. Vốn người gốc California, cô chấp nhận theo anh về New York vì quan hệ hợp tác tốt đẹp vốn có giữa hai người. Đã cứng tuổi và vẫn độc thân, cô dồn nhiều thời gian, tâm trí cho công việc và hoàn toàn tin tưởng vào Nathan, người chưa bao giờ ngần ngại tâm sự với cô về những trách nhiệm phải gánh vác. Phải nói rằng Abby có một năng lực làm việc hiếm thấy để có thể theo kịp - thậm chí gia tăng - tiến độ công việc theo yêu cầu của lãnh đạo, hẳn là để làm được điều đó cô đã phải lên ních đầy bụng những loại nước ép trái cây có bổ sung thêm đủ thứ vitamin và caffeine.

Trong một tiếng đồng hồ nữa, Nathan không có buổi hẹn làm việc nào, anh tranh thủ nói lỏng nút thắt cà vạt. Con đau vẫn dai dẳng nơi lồng ngực. Anh day nhẹ hai bên thái dương rồi vẩy ít nước lạnh lên mặt.

Đừng có nghĩ tới Mallory nữa.

- Nathan?

Abby quay vào phòng mà không gõ cửa như thói quen cổ hữu khi chỉ còn hai người với nhau. Cô tóm lược lịch làm việc buổi chiều của anh, rồi nói thêm

- Ban sáng có người xưng là bạn của Ashley Jordan gọi đến, ông ta xin một cuộc hẹn khẩn cấp. Một ông Garrett Goodrich nào đó...

- Goodrich? Chưa nghe nhắc bao giờ.

- Tôi cho rằng đó là một người bạn thuở nhỏ, một bác sĩ danh tiếng.

- Và tôi có thể giúp gì cho ông ta nào? Anh cau mày.

- Tôi không rõ, ông ta không nói gì thêm. Ông ta chỉ bảo theo lời Jordan thì anh là người giỏi nhất.

Và quả có thể thật: cả sự nghiệp chưa hề thua một vụ kiện nào. Chưa hề.

- Chị thử nói máy để tôi gặp Ashley xem sao.

- Ông ấy đã bay sang Baltimore cách đây một tiếng. Anh biết đấy, vụ của Kyle...

- À! Phải rồi... Cái ông Goodrich sẽ đến lúc mấy giờ?

- Tôi đã hẹn ông ta lúc năm giờ chiều.

Cô bước ra đến ngoài rồi lại thò đầu qua khe cửa mở hé.

- Chắc là một vụ bệnh nhân kiện bác sĩ, cô đoán liều.

- Chắc thế, anh tán thành rồi lại vùi đầu vào đóng hồ sơ. Nếu đúng như vậy thì chúng ta sẽ tổng khứ ông ta lên tầng bốn.

Goodrich đến sớm hơn giờ hẹn một chút. Abby đưa ông ta vào thẳng văn phòng không qua phòng đợi.

Đó là một người đàn ông cao lớn, trắng kiện. Chiếc măng tô dài nom lịch lãm không chệ vào đâu được và cái áo vest màu than đá càng tôn thêm vóc dáng cân đối của người mặc. Ông ta ung dung tiến thẳng vào phòng làm việc. Đứng sừng sững giữa phòng, vóc người hao hao một đồ vật của vị khách như kéo theo sự hiện hữu mạnh mẽ.

Bằng một cử chỉ hết sức khoáng đạt, ông ta cởi áo măng tô rồi trao lại cho Abby. Ông ta khéo léo lùa tay vào mái tóc muối tiêu bù xù - người này hẳn đã bước sang tuổi sáu mươi nhưng còn lâu ông ta mới bị hói - rồi chậm rãi vuốt chòm râu ngắn của mình, trong lúc đôi mắt ánh nét tinh anh và sắc lạnh vẫn chiếu thẳng vào luật sư.

Ngay khi bắt gặp cái nhìn của Goodrich, Nathan liền cảm thấy trong người khó chịu. Nhịp thở của anh tăng nhanh bất thường, và trong chốc lát, mọi tư

duy rồi tung.

[1] Biệt danh của một luật sư tài năng, nhân vật chính trong một bộ phim cùng tên của Francis Ford Coppola, do Matt Damon thủ vai (1997) - ND

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 2

ta thấy một sứ giả sừng sững trong mặt trời.

Sách Khải Huyền, XIX, 17

- Ông khoẻ chứ, ông Del Amico?

Khi thật, mình làm sao thể nhỉ?

- Vâng, tôi khoẻ... chỉ là một con vầng vát thôi, Nathan đáp khi đã trấn tĩnh lại. Hẳn là vì làm việc hơi quá sức đó thôi...

Goodrich không có vẻ gì là tin vào điều đó.

- Tôi là bác sĩ, nếu ông muốn được khám qua, tôi xin sẵn lòng, ông ta đề nghị với một giọng vang vang.

Nathan gượng cười.

- Cám ơn, tôi ổn rồi.

- Thật chứ?

- Ông cứ an tâm

Không đợi ai mời, Goodrich đến ngồi vững như bàn thạch trên chiếc ghế bành da và sẫm soi kỹ lưỡng cách bài trí trong căn phòng. Bốn phía tường là những kệ sách cũ, chính giữa phòng án ngữ một bàn làm việc khổng lồ, bên cạnh là chiếc bàn hội nghị bằng gỗ hồ đào nguyên khối và một tràng kỷ nhỏ, thanh, toát lên vẻ sang trọng.

- Ông cần tôi giúp gì nào, bác sĩ Goodrich? Nathan hỏi sau một thoáng yên lặng.

Bác sĩ ngồi bắt chéo chân và nhẹ nhàng lắc lư trong ghế bành trước khi trả lời:

- Tôi không cần cậu giúp gì cả, Nathan ạ... Cho phép tôi gọi cậu bằng tên chứ?

Giọng điệu ông ta giống một câu khẳng định hơn là một câu hỏi thực sự.

Luật sư không hề bị đẩy vào thế bị:

- Ông đến gặp tôi để xin tư vấn, phải không? Chỗ chúng tôi đang bào chữa cho một số bác sĩ bị bệnh nhân của mình khiếu kiện...

- May mắn làm sao, đó không phải là trường hợp của tôi. Goodrich ngắt lời anh. Tôi tuyệt đối tránh bước vào phòng mổ một khi đã quá chén. Cắt phăng chân phải của bệnh nhân trong khi chân trái mới gây đau đớn thì thật ngu quá phải không?

Nathan cố rặn ra một nụ cười.

- Vậy thì vấn đề của ông là gì đây, bác sĩ Goodrich?

- À vâng, tôi bị thừa vài cân nhưng...

- ... chuyện đó không thực sự cần nhờ đến một luật sư thương mại, ông có vẻ muốn nói thế.

- Đúng thế.

Lão ta xem mình như thằng đàn.

Một bầu không khí yên lặng ngọt ngào bao trùm căn phòng tuy không hề gây cảm giác căng thẳng. Nathan không phải loại người dễ bị kích động. Sự

từng trải trong nghề nghiệp đã biến anh thành một chuyên gia thương thuyết đáng gờm và đối phương rất khó làm anh mất bình tĩnh trong lúc chuyện trò.

Anh chăm chú nhìn người mình đang tiếp chuyện. Anh đã thấy vầng trán cao rộng, phần xương quai hàm bạnh ra và đôi lông mày rậm sít này ở đâu rồi nhỉ? Ánh mắt Goodrich không biểu lộ lấy một tia thù địch nhưng điều ấy cũng không khiến luật sư an lòng hơn.

- Ông muốn uống thứ gì không? Anh đề nghị với một giọng cố tỏ ra bình thản.

- Sẵn sàng thôi, nếu có thể, vui lòng một ly San Pellegrino.

- Tôi sẽ tìm cho bằng được, vừa nhắc máy gọi Abby anh vừa nói chắc.

Trong khi chờ đợi thứ đồ uống của mình được mang ra, Goodrich đứng dậy và nhìn bao quát một lượt các kệ sách về quan tâm.

Thế đấy, cứ tự nhiên, Nathan tức tối nghĩ thầm.

Quay lại chỗ ngồi của mình, bác sĩ nhìn chăm chú cái chặn giấy - một con thiên nga bằng bạc - được đặt trên bàn làm việc ngay trước mặt.

- Người ta có thể giết người với một vật như thế này đấy, ông ta nói, tay nhắc món đồ lên như muốn ước lượng.

- Chắc chắn rồi, Nathan thừa nhận với một nụ cười rúm rỏ.

- Ta có thể thấy nhiều hình tượng thiên nga trong các truyện cổ Ailen, Goodrich nói như để tự lưu ý.

- Ông lưu tâm đến văn hoá Ailen sao?

- Mẹ tôi người gốc Ailen.

- Họ bên đảng vợ tôi cũng vậy.

- Cậu muốn nói vợ cũ của cậu chứ gì.

Nathan nhìn xoáy vào người đối diện.

- Ashley có nói cậu đã ly hôn. Goodrich bình thản giải thích, xoay xoay chiếc ghế bành nhồi căng đang ngồi.

Cái chặn giấy đó sẽ dạy lão cách kể chuyện đời cho một thằng ngu.

- Trong các truyện cổ Celtic, Goodrich nói tiếp, những sinh vật thuộc một thế giới khác thường mượn lột thiên nga để xâm nhập trái đất.

- Rất lãng mạn, nhưng có phải ông định giải thích với tôi...

Đúng lúc đó, Abby bước vào phòng, tay bưng khay đựng một cái chai cùng hai ly lớn chứa nước sủi bọt.

Bác sĩ đặt trả cái chặn giấy về vị trí cũ và chậm rãi nhấp nháp phần nước khoáng trong ly của mình - trông như lão đang nhấp từng ngụm với vẻ thèm thuồng.

- Cậu bị thương à? Lão vừa hỏi vừa chỉ vào vết xước trên tay luật sư.

Nathan nhún vai.

- Nghĩa lý gì đâu: một vết trầy trong lúc chạy bộ ấy mà.

Goodrich đặt ly nước xuống và lên giọng dạy dỗ:

- Chính xác vào thời điểm cậu đang nói đấy, hàng trăm tế bào da trên tay cậu đang tái tạo lại. Khi mỗi tế bào chết đi, một tế bào khác lại tự phân chia để thay thế: đó là hiện tượng điều bình của hệ mô.

- Rất hân hạnh được thu nhận kiến thức đó.

- Còn nữa, rất nhiều nơ ron thần kinh bị tiêu hủy mỗi ngày kể từ khi cậu bước sang tuổi hai mươi...

- Tôi tin đó là số phận của cả loài người.

- Chính xác, đó là cán cân thăng bằng vĩnh cửu giữa sáng tạo và hủy diệt.

Lão già này điên rồi.

- Tại sao ông lại nói những chuyện đó với tôi?

- Bởi vì cái chết hiện diện khắp mọi nơi. Trong mọi con người, trong mỗi quãng đời, đều tồn tại một sự giằng co giữa hai luồng sức mạnh đối lập: một của sự sống và một của cái chết.

Nathan đứng bật dậy và chỉ tay ra cửa.

- Ông cho phép chứ?

- Xin cứ tự nhiên.

Anh ra khỏi phòng và lao bỏ vào một ngăn làm việc còn trống của phòng thư ký. Anh kết nối Internet thật nhanh rồi dò tìm trên trang web giới thiệu các bệnh viện của New York.

Người đàn ông đang ngồi trong phòng làm việc của anh không phải là một tên bịp. Ông ta không phải một kẻ thuyết giáo, cũng không phải một bệnh nhân tâm thần vừa tẩu thoát khỏi cơ sở điều trị nào đó. Tên ông ta đúng là Garrett Goodrich, bác sĩ chuyên khoa phẫu thuật ung thư, trước kia là bác sĩ nội trú tại bệnh viện đa khoa Boston, bác sĩ phẫu thuật chính thức kiêm chủ nhiệm khoa chăm sóc tạm thời của bệnh viện đảo Staten.

Người đàn ông này là một kẻ có vai vế, một tay cự phách trong giới y khoa. Không thể nghi ngờ gì thêm vì có cả ảnh của vị bác sĩ được nhắc đến và nó trùng khớp với bộ mặt được chăm chút kỹ lưỡng của lão già sáu mươi tuổi đang ngồi chờ trong phòng kế bên.

Nathan kiểm tra kỹ hơn phần thông tin trích ngang của vị khách: theo như anh nhớ, anh chưa hề lai vãng đến bất cứ nơi nào trong số các bệnh viện Garrett Goodrich từng làm việc. Vậy thì tại sao khuôn mặt của lão bác sĩ trông lại quen đến thế?

Anh quay trở lại phòng làm việc, tâm trí vẫn chưa thôi lẩn bấn với câu hỏi ấy.

- Thế nào Garrett, ông đang bàn về cái chết phải không? Cho phép tôi gọi ông bằng tên riêng chứ?

- Tôi đang nói với cậu về sự sống, Del Amico ạ, về sự sống và thời gian đang trôi qua.

Nathan tranh thủ những lời này để liếc nhìn đồng hồ đeo tay không khách khí, như muốn vị khách hiểu rằng quả thực "thời gian đang trôi qua" mà thời gian của anh thì quý giá.

- Cậu đang làm việc quá sức đấy, Goodrich đành nói lảng sang chuyện khác.

- Thật lòng rất cảm động vì có người quan tâm đến sức khỏe của tôi.

Một lần nữa, hai người cùng im lặng. Một sự yên lặng cùng lúc nặng nề và đồng lõa. Rồi không khí lại căng như dây đàn:

- Xin được hỏi lần cuối cùng, ông Goodrich, tôi giúp được gì cho ông đây?

- Tôi nghĩ mình mới là người giúp ích cho cậu, Nathan ạ.

- Đến giờ phút này, tôi vẫn không hiểu ông sẽ giúp được việc gì.

- Sắp rồi, Nathan ạ, sắp rồi. Một số thử thách có lẽ sẽ rất khó nhọc để vượt qua đấy, rồi cậu xem

- Ông định ám chỉ chuyện gì?

- Chuyện được chuẩn bị tinh thần từ sớm là điều cần thiết.

- Tôi không hiểu ý ông.

- Ai biết được ngày mai sẽ ra sao? Tránh được làm lẩn về những ưu đãi cuộc sống ban cho sẽ tốt hơn.

- Nghĩ được thế là sâu sắc lắm, luật sư cất giọng nhạo báng. Đó là một lời răn đe chẳng? - Không phải răn đe đâu, Nathan, mà là một thông điệp.

Một thông điệp ư?

Vẫn không có chút thù địch nào trong ánh mắt của Goodrich nhưng điều đó cũng không làm anh bớt lo lắng hơn.

Đuổi lão ra ngoài đi Nat. Cái lão già huyền thoại toàn chuyện dớ dẩn này. Đừng sập bẫy của lão.

- Đáng lẽ tôi không nên nói ra những lời này nhưng nếu ông không phải do Ashley Jordan giới thiệu thì tôi đã gọi bảo vệ và yêu cầu họ tống cổ ông ra ngoài rồi.

- Tôi nghĩ cậu sẽ không làm vậy, Goodrich mỉm cười. Tiện thể báo để cậu biết, tôi không quen Ashley Jordan.

- Tôi thì lại tin đó là bạn ông cơ đấy!

- Chỉ là một cách để tiếp cận cậu thôi.
- Đợi đã, nếu ông không quen Jordan thì ai nói với ông là tôi đã ly hôn?
- Điều ấy ghi rõ ràng trên mặt cậu kìa.

Câu nói ấy giống như một giọt nước làm tràn ly... Luật sư đứng bật dậy và mở toang cửa phòng với một con giận dữ khó lòng kiềm chế.

- Tôi còn phải làm việc!
- Đã nói đến thế mà cậu còn không tin thì tôi sẽ để mặc cậu... ngay bây giờ.

Goodrich rời khỏi ghế. Cái bóng lờng lững của ông ta hắt xuống nền nhà, ấn tượng tạo ra giống như một pho tượng đồ sộ không dễ gì phá hủy. Lão bác sĩ tiến về phía lối ra và bước qua ngưỡng cửa không quay đầu lại.

- Mà thật ra ông muốn gì ở tôi? Nathan hỏi bằng một giọng bối rối.
- Tôi nghĩ cậu biết nguyên do chứ Nathan, tôi tin là cậu biết. Goodrich nói vọng lại khi đã ra đến hành lang.
- Tôi không biết gì hết! Luật sư kêu to.

Anh đóng sập cửa phòng rồi lại mở ngay ra để hét với theo hành lang:

- Tôi chẳng biết ông là ai cả!

Nhưng Garrett Goodrich đã đi khuất.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 3

Sự nghiệp thành công là một điều tuyệt vời

nhưng ta không thể nép vào nó khi đêm lạnh.

Marilyn Monroe

Khép cánh cửa lại sau lưng, Nathan nhắm nghiền mắt và áp ly nước mát lên trán mình một vài giây. Anh lơ mơ cảm thấy chuyện rắc rối này sẽ không chỉ dừng lại ở đó và anh sẽ còn phải nghe nhắc đến cái tên Garrett Goodrich nhiều lần nữa.

Anh không sao tập trung trở lại vào công việc. Luồng khí nóng bốc rần rập khắp người và cơn đau nơi lồng ngực mỗi lúc một nhói lên làm anh không cách nào tập trung được.

Cầm cốc nước trong tay, anh đứng dậy, tiến vài bước về phía cửa sổ để ngắm nhìn những ánh đèn xanh phản chiếu từ toà nhà Helmsey Building. Bên cạnh mặt tiền rộng mênh mông đến vô duyên của Met Life, toà nhà chọc trời nổi tiếng thế giới này giống như một tác phẩm nghệ thuật với đỉnh tháp thanh mảnh vươn lên từ phần mái có dạng kim tự tháp.

Trong vài phút, anh nhìn những dòng xe cộ xuôi ngược về phía Nam qua đoạn dốc của hai cánh cổng khổng lồ bắc ngang đại lộ.

Tuyết vẫn rơi không ngớt, nhuộm thành phố thành hai sắc trắng cùng xám.

Đứng bên cửa sổ rồi anh vẫn cảm thấy khó chịu trong người. Thời điểm xảy ra những cuộc tấn công khủng bố ngày 11 tháng Chín, anh đang làm việc bên máy vi tính đúng lúc tiếng nổ thứ nhất vang lên. Anh sẽ không bao giờ quên được cái ngày kinh hoàng ấy, những cột khói đen đã làm vẩn đục bầu trời cho đến lúc đó vẫn còn trong vắt, rồi đám mây khổng lồ những mảnh vỡ và tro bụi khi hai toà tháp sụp đổ. Lần đầu tiên, Manhattan cùng với những toà nhà chọc trời của nó hiện ra trước mắt anh bé xíu, dễ tổn thương và quá đỗi phù du.

Như phần đông các đồng nghiệp của mình, anh đã cố gắng không nhớ nhiều đến cơn ác mộng đã trải qua. Cuộc sống đã quay lại nhịp cũ. Mọi việc đâu sẽ lại vào đấy. Tuy nhiên, như những cư dân của thành phố này đã nói, New York sẽ không bao giờ thực sự trở lại là New York nữa.

Rõ ràng là mình không thể.

Tuy thế anh vẫn chọn lấy vài tập hồ sơ, xếp vào chiếc cặp táp nhỏ, rồi quyết định đem về nhà nghiên cứu tiếp trước về kinh ngạc của Abby.

Đã lâu lắm rồi anh không rời văn phòng sớm như thế. Thường thì anh xoay như chong chóng, làm việc đến mười bốn tiếng đồng hồ mỗi ngày, sáu ngày mỗi tuần và từ dạo ly hôn, vẫn thường đến văn phòng cả ngày Chủ nhật. Trong số tất cả những đồng sự cùng hãng, anh là người được thanh toán nhiều hoá đơn theo giờ nhất. Cũng phải nói thêm về uy tín được tạo dựng qua chiến công lẫy lừng gần đây nhất của anh: thu xếp thành công vụ sáp nhập giữa hai công ty Downey và NewWax vốn thu hút đông đảo sự quan tâm của giới truyền thông, trong khi tất cả đều phải thừa nhận rằng đó là một vụ rất khó giải quyết êm thấm, National Lawyer - tờ nhật báo chuyên ngành có tiếng trong giới đã dành một bài ca ngợi chiến tích này. Nathan khiến cho phần lớn đồng nghiệp phát ghen. Anh quá mẫu mực, hoàn hảo. Không chỉ được trời phú cho một hình thức dễ coi, anh không bao giờ quên chào hỏi các thư ký, cảm ơn người gác cổng đã gọi giúp anh một chiếc taxi và dành ra vài giờ mỗi tháng tư vấn miễn phí cho các khách hàng thuộc tầng lớp dân nghèo.

Không khí trong lành bên ngoài khiến anh dễ chịu. Tuyết hầu như đã ngừng rơi và những bông tuyết đầu mùa đã tan ngay, không gây cản trở giao thông. Trong lúc chờ vẫy taxi anh nghe tiếng một dàn đồng ca thiếu nhi, trong trang phục áo lễ trắng phau, hát bài Ave verum corpus trước nhà thờ St.Bartholomew. Anh không thể không nhận thấy có cái gì đó vừa êm dịu vừa khiến người ta phải bất an trong điệu nhạc này.

Anh về đến San Remo đúng sáu giờ tối, tự pha cho một bình trà nóng và vớ lấy điện thoại bàn.

Ở San Diego, có khi mới ba giờ chiều, Bonnie và Mallory đã về đến nhà. Anh phải hỏi lại chính xác số hiệu chuyến bay và giờ đón Bonnie, vài ngày nữa con bé sẽ đến ở cùng anh mấy hôm nhân dịp nghỉ lễ.

Tâm trạng có phần e ngại, anh bấm số nhà Mallory. Hộp thư thoại tự động bật mở sau ba hồi chuông.

“Bạn đang gọi đến nhà Mallory Wexler. Hiện giờ tôi không có nhà để nhận cuộc gọi, xin...”

Nghe giọng cô khiến anh thấy trong người dễ chịu. Hệt như được hít thở làn không khí trong lành đã bị tước đi bấy lâu nay. Và chính anh, người trước nay vẫn không quen bằng lòng với cảnh thiếu thốn giờ lại phải gánh chịu hậu quả nghiêm trọng đến mức ấy.

Bỗng nhiên, lời nhắn thu sẵn ngừng lại.

- Alô?

Nathan nỗ lực phi thường để tạo cho mình một giọng điệu vui vẻ, vẫn là cái phản xạ xưa cũ và ngớ ngẩn ấy: nhất định không bao giờ tỏ ra yếu đuối, ngay cả trước người phụ nữ anh đã quen từ ngày thơ ấu.

- Chào em, Mallory.

Đã bao lâu rồi anh không còn gọi cô là em yêu?

- Chào anh, - cô đáp với giọng hồ hởi.

- Mọi việc ổn chứ?

Giọng cô đánh lại:

- Anh muốn gì hả Nathan?

Thôi được, anh hiểu rồi: đến hôm nay em vẫn chưa chịu nói chuyện bình thường với anh.

- Anh gọi chỉ để thống nhất với em về chuyến bay của Bonnie. Con đang ở nhà với em chứ?

- Con bé đang học đàn. Một tiếng nữa mới về.

- Hay em cứ cho anh biết giờ con lên máy bay, anh đề nghị. Anh nghĩ máy bay sẽ hạ cánh vào đầu giờ tối...

- Một tiếng nữa con bé về, Mallory nhắc lại, vội vàng kết thúc cuộc trò chuyện.

- Thế cũng được, hẹn gặp l...

Nhưng cô đã gác máy.

Chưa bao giờ anh nghĩ những lời trao đổi giữa anh và cô lại có thể lạnh nhạt đến mức ấy. Làm sao hai người đã từng đầu gối tay ấp, thân thiết đến vậy lại có thể đi đến chỗ xử sự với nhau như người dưng? Làm sao có chuyện đó được? Anh ngồi phịch xuống tràng kỷ trong phòng khách, mắt nhìn vợ vẩn lên trần nhà. Anh mới nghĩ thơ làm sao! Dĩ nhiên là chuyện đó hoàn toàn có thể xảy ra! Chỉ cần nhìn quanh anh thôi cũng đủ thấy: nào ly hôn, lừa dối, phiền muộn... Trong nghề của anh, sự cạnh tranh vô cùng khốc liệt. Chỉ những người dám hy sinh một phần cuộc sống gia đình và những thú vui lúc rảnh rỗi mới có cơ may thành công. Mỗi khách hàng của văn phòng đều đáng giá hàng chục triệu Mỹ kim, họ đòi hỏi thái độ nhiệt tình tuyệt đối từ phía các luật sư. Đó là luật chơi, là cái giá phải trả để tiến thân trong thế giới thượng lưu. Và Nathan chấp nhận luật chơi, chấp nhận trả giá. Đổi lại, mức lương tháng hiện tại của anh đã đạt đến con số 45.000 đôla, chưa kể những lợi ích trả bằng hiện vật. Điều này cũng có nghĩa là với tư cách liên danh, hàng năm anh sẽ được hưởng một khoản lợi nhuận lên đến gần nửa triệu đôla. Tài khoản trong ngân hàng của anh vừa vượt qua ngưỡng triệu. Và đó mới chỉ là bước khởi đầu.

Nhưng cuộc sống riêng tư của anh lại trái ngược hẳn với thành công trong sự nghiệp. Hai vợ chồng đã chung chắt từ vài năm nay. Văn phòng luật dần dà trở thành cả cuộc sống của anh. Từ chỗ không thể thu xếp thời gian dùng bữa sáng với vợ con hay kiểm tra việc học của con gái. Đến khi nhận ra tất cả những mất mát ấy lớn đến mức nào thì đã quá muộn để quay đầu lại và thủ tục ly dị đã được tiến hành cách đây vài tháng. Chắc chắn anh không phải là trường hợp duy nhất - ở văn phòng, quá nửa số đồng nghiệp của anh đang sống ly thân - nhưng cũng không thể coi đó là một niềm an ủi.

Nathan rất lo lắng cho Bonnie, con bé bị chấn động mạnh sau khi cha mẹ chia tay. Bảy tuổi mà Bonnie vẫn còn tè dầm trong lúc ngủ và theo lời Mallory, con gái anh rất dễ bị kích động, hoảng loạn. Tối nào Nathan cũng gọi điện hỏi han chuyện trò với con nhưng anh vẫn mong được ở gần con bé hơn.

Không, anh ngồi trên tràng kỷ suy nghĩ miên man, một gã đàn ông bị vợ bỏ và đã không gặp cô con gái nhỏ của mình từ ba tháng nay thì không thể gọi là thành đạt được, dù gã có là triệu phú đi nữa.

Nathan tháo chiếc nhẫn cưới anh vẫn kiên trì đeo trên ngón áp út ra và đọc trên đó quuyền rũ trong Thánh vịnh mà Mallory đã đặt thợ kim hoàn khắc từ ngày cưới:

Tình yêu đôi ta không đổi thay, giống như cái chết.

Anh thuộc đoạn tiếp theo của bài thơ này:

Mưa lớn không thể dập tắt,

Sông suối không thể nhấn chìm.

Rất những chuyện ngớ ngẩn! Lối ỷ mị cái lương dành cho những kẻ mới yêu. Tình yêu đâu phải cái tuyệt đối trường tồn qua thời gian và mọi thử thách như vậy.

Ấy vậy mà suốt một thời gian dài, anh vẫn tin rằng đôi lứa của mình sẽ có điều gì đó ngoại lệ, một chiều kích thần diệu và phi lý gắn liền với tuổi ấu thơ. Anh và Mallory đã quen nhau từ năm lên sáu. Ngay từ buổi ban đầu, một sợi dây vô hình đã được dệt nên giữa hai đứa trẻ, như thể số phận muốn biến họ trở thành hai đồng minh bẩm sinh để cùng vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.

Anh nhìn những tấm ảnh người vợ cũ được lồng khung đặt trên tủ com-mốt. Anh dừng lại mấy phút trước tấm ảnh mới nhất anh chụp được nhờ sự tiếp tay của Bonnie.

Sắc mặt nhợt nhạt của Mallory là minh chứng rõ ràng cho thời kì khó khăn họ sống ly thân nhưng nó không thể xoá nhoà hàng mi dài cong vút, sống mũi dọc dừa và hàm răng trắng loá của cô. Ngày anh chớp được bức ảnh, trong cuộc dạo chơi dọc Silver Strand, bãi biển của những vỏ sò ốc lấp lánh ánh bạc, cô đã tết tóc thành bím rồi vắn ngược lên, cổ định bằng một chiếc trâm đôi môi. Cặp kính gọng thép mảnh làm cô nom giống hệt Nicole Kidman trong Eyes Wide Shut, ngay cả khi Mallory không thích phép so sánh ấy. Anh không khỏi mỉm cười bởi lúc ấy cô đang mặc một trong những chiếc áo chui đầu ghép mảnh muôn thuở cô tự đan lấy, loại áo này luôn mang lại cho cô vẻ vừa trang nhã vừa vô lo.

Là tiến sĩ chuyên ngành Kinh tế môi trường, cô từng giảng dạy bậc đại học nhưng từ sau khi dọn về sống trong ngôi nhà cũ của bà ngoại ở gần San Diego, cô đã bỏ ngang việc dạy học để dành trọn thời gian làm việc tình nguyện cho nhiều hiệp hội cứu trợ người có hoàn cảnh sống khó khăn. Về đến nhà cô lại phụ trách cập nhật trang web của một tổ chức phi chính phủ, vẽ tranh màu nước hay làm những đồ vật nhỏ trang trí bằng vỏ ốc rồi mang bán cho khách du lịch mỗi khi có dịp sang Natucket nghỉ hè. Tiền bạc hay sự nghiệp chưa bao giờ là mục tiêu Mallory nhắm đến. Cô thường nhắc đi nhắc lại rằng một chuyến dạo chơi trong rừng hay trên bờ biển thì không tốn kém đến một đô-la nhưng Nathan không hoàn toàn tán thành lối tư duy đơn giản hoá quá mức ấy.

Quá dễ dàng khi người ta chưa bao giờ thấy thiếu thứ gì!

Mallory xuất thân trong một gia đình khá giả và danh giá. Cha cô là liên danh chính của một trong những văn phòng luật làm ăn phát đạt nhất Boston. Cô đâu cần thành công trong sự nghiệp để đạt đến vị trí xã hội vốn sẵn có từ lúc chào đời.

Trong một thoáng, Nathan hồi tưởng lại vị trí chính xác của những nốt ruồi nằm rải rác khắp cơ thể cô. Rồi anh cố gắng gạt kỷ niệm này ra khỏi tâm trí, mở một trong số những hồ sơ anh đã mang về nhà. Anh bật máy tính xách tay lên, vợ cuốn sổ ghi chép và thêm vài dòng lưu ý dành cho Abby.

Cuối cùng, vào khoảng bảy giờ rưỡi tối, anh nhận được cú thoại mà anh đang mong.

- Chào ba.

- Chào sóc nhỏ.

Bonnie kể cho anh đầy đủ đến từng chi tiết của ngày, vì con bé vẫn quen làm thế trong cuộc chuyện trò thường nhật qua điện thoại. Con bé kể anh nghe về những chú hổ và hà mã đã nhìn thấy trong một chuyến tham quan vườn thú Balboa Park do trường tiểu học tổ chức. Anh hỏi thăm con chuyện trường lớp và về trận túc cầu con bé tham gia hôm qua. Lạ đời ở chỗ anh chưa bao giờ nói chuyện với con gái nhiều thế kể từ ngày con bé sống cách xa anh ba nghìn cây số.

Bỗng nhiên, con bé cất giọng lo lắng:

- Con có chuyện này muốn xin với ba.

- Bất cứ chuyện gì, con yêu.
- Con sợ ngồi máy bay một mình lắm. Con muốn thứ Bảy này ba tới đón con.
- Sợ như thế thì thật ngốc, Bonnie, giờ con đã là một cô gái trưởng thành rồi cơ mà.

Nhất là thứ Bảy tới đây anh lại có một cuộc hẹn nghề nghiệp quan trọng: những thương thảo cuối cùng trong vụ sáp nhập giữa hai doanh nghiệp anh đã theo đuổi từ nhiều tháng nay. Chính anh đã đưa ra nhiều lý do để định ngày cuộc hẹn này nữa chứ!

- Con xin ba đấy, đi mà ba, ba đến đón con nhé!

Anh đoán ở đầu dây bên kia, mắt con bé đã ngân ngấn nước. Bonnie không phải loại trẻ con hay nhõng nhẽo. Không chịu đi máy bay một mình chứng tỏ con bé đang thực sự lo sợ. Nathan thì lại không muốn làm con bé buồn vì bất cứ lý do gì. Trong lúc này lại càng không.

- Ok, không thành vấn đề, con yêu. Ba sẽ tới đón con. Ba hứa.

Con bé bình tâm lại và hai cha con nói chuyện thêm vài phút nữa. Để con gái nguôi ngoai và chọc nó cười, anh kể một mẩu chuyện và nhiều lần nhại giọng đoạn Cầu Winnie đòi hũ mật mà anh vốn bắt chước cực giống.

Ba yêu con vô cùng, con gái ạ.

Sau khi gác máy, anh ngẫm nghĩ một lúc về hậu quả của việc dời lại cuộc họp hôm thứ Bảy. Dĩ nhiên vẫn còn một giải pháp khác là thuê ai đó đến California đón con bé. Nhưng rất mau chóng anh từ bỏ ý định xuân ngốc ấy. Đó là lối hành xử mà Mallory sẽ không đời nào tha thứ. Còn nữa, anh đã hứa với Bonnie là anh sẽ tới đón, chính anh, chứ không phải ai khác. Anh không thể làm con bé thất vọng. Mặc kệ, anh sẽ tìm ra giải pháp, một lần này thôi.

Anh ghi thêm một vài chú thích vào sổ rồi rút cuộc cũng ngủ thiếp đi ngay trên tràng kỷ, quên cả cởi giày lặn tắt đèn.

Anh bị dựng dậy bởi tiếng chuông phát ra từ điện thoại nội bộ của toà nhà.

Đó là Peter, người gác cổng, gọi từ quầy trực ở tầng trệt.

- Ông có khách, thưa ông: bác sĩ Garrett Goodrich.

Anh liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Chết tiệt thật, đã chín giờ rồi! Anh không nghĩ lại bị lão già này đeo bám về tận nhà.

- Đừng cho ông ta vào, Peter, tôi không quen người này.
- Đừng giờ trò ngu ngốc, Goodrich rõ ràng đã giăng lầy ống nghe từ người gác cổng và hét lên. Chuyện hệ trọng đấy!

Quý tha ma bắt! Con đã làm gì báng bổ mà đáng phải chịu cảnh này?

Anh nín lặng một lúc và lấy tay xoa xoa hai mí mắt. Trong thâm tâm, anh vẫn biết mình chỉ có thể tìm lại sự thanh thản sau khi đã giải quyết xong xuôi với lão Goodrich này. Trước hết, tất nhiên là để hiểu người đàn ông này thực sự muốn gì.

- Được thôi, anh nhượng bộ. Cứ để ông ta lên đi, Peter.

Nathan cài lại khuy áo, mở cánh cửa ra vào căn hộ và bước ra thềm nghi để chờ sẵn, lão bác sĩ không mất nhiều thời gian để lên đến tầng nhà thứ hai mươi ba.

- Ông làm cái quái gì ở đây vậy, Garrett? Ông có biết bây giờ là mấy giờ không?
- Căn hộ đẹp thật! Lão già thốt lên sau khi liếc qua một lượt nội thất bên trong.
- Tôi không khiến ông đến đây.
- Tôi nghĩ cậu nên đến tìm tôi mới phải, Del Amico ạ.
- Thế thì xéo đi! Tôi không nghe những lời nhảm nhí của ông đâu.

Garrett cố gắng trấn an:

- Mà sao cậu không thử đặt lòng tin nơi tôi?
- Làm sao biết chắc là ông không nguy hiểm?
- Tất nhiên là không sao biết chắc được, Goodrich nhún vai thừa nhận. Mỗi con người đều nguy hiểm ở dạng tiềm tàng, tôi đồng ý với cậu ở điểm này.

Tay rút túi và nịch trên người chiếc áo măng tô to sụ, Goodrich lặng lẽ bước xuống phố, bên cạnh là Nathan đang khoa chân múa tay và thấp hơn cả một cái đầu.

- Rét buốt cả người!

- Cậu lúc nào cũng than vãn thế hả? Garrett hỏi. Mùa hè thì thành phố này ngọt ngào hết chỗ nói. Đến mùa đông, New York Mới thực sự đẹp như nó vốn có.

- Vớ vẩn!

- Và lại, cái lạnh bảo toàn và tiêu diệt những loài vi sinh vật và rồi...

Nathan không để ông ta kịp nói tiếp.

- Ít ra thì cũng bắt taxi mà đi chứ. Anh bước xuống lòng đường và giơ tay vẫy một chiếc taxi.

- Hay! Ở đây cơ mà.

- Thôi ngay cái trò hú hét ấy đi, cậu kì cục thật.

- Nếu ông nghĩ tôi chịu để mình đóng băng từ đầu đến chân cho cái không kì cục của ông thì ông lắm to rồi đấy.

Hai chiếc taxi phóng qua trước mặt họ không hề giảm tốc độ. Một chiếc taxi vàng rớt cuộc cũng dừng lại trước toà nhà Century. Hai người vội vàng ngồi vào trong xe rồi Goodrich nói với tài xế địa điểm cần đến: ngã tư đại lộ số 5 và phố 34.

Nathan đan hai bàn tay vào nhau. Để chào đón những lễ hội dịp cuối năm, nhiều cửa hiệu mở cửa thâu đêm.

- Thà đi bộ còn nhanh hơn, Goodrich buột miệng nhận xét với vẻ đắc thắng lộ liễu, trong khi chiếc taxi bị kẹt cứng giữa đám tắc đường.

Nathan ném cho lão ta một cái nhìn không mấy nhẫn nại.

Chỉ vài phút sau, chiếc taxi đã tiến vào đại lộ số 7 nơi phố xá thông thoáng hơn. Xe xuôi xuống tận phố 34, quẹo trái rồi chạy tiếp chừng trăm mét trước khi đỗ lại.

Goodrich thanh toán tiền rồi hai người đàn ông mở cửa xe bước xuống.

Họ đang đứng dưới chân một trong những công trình kiến trúc nổi tiếng nhất của Manhattan: toà cao ốc Empire State.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 4

Thiên thần cầm thanh kiếm lửa đang đứng đằng sau, thọc kiếm vào mạng sườn người và đẩy người xuống vực sâu thăm thẳm! - Victor Hugo

Nathan ngược mắt nhìn lên. Từ khi tòa tháp đôi sụp đổ, cao ốc cũ kỹ Empire State trở thành tòa nhà chọc trời cao nhất Manhattan. Tọa lạc trên khối nền vững chãi của mình, tòa cao ốc vươn cao trong một tổng thể pha trộn giữa vẻ duyên dáng và uy quyền, bao quát toàn khu vực Midtown. Ba mươi tầng trên cùng được chiếu sáng bằng hai màu đỏ và xanh lục theo thông lệ vào dịp Noel.

- Ông không nhất thiết phải lên đó chứ? Luật sư vừa hỏi vừa chỉ tay lên chóp tháp phát sáng trông như đang xuyên thủng màn đêm.

- Tôi có vé đây rồi, Goodrich đáp, rút từ túi ra hai tấm bìa các tông hình chữ nhật nhỏ màu xanh. Còn nữa, anh nợ tôi sáu đô...

Nathan lắc đầu về tức tối, rồi gần như nhẩn nhục cam chịu, theo lão bác sỹ bết bát.

Hai người bước vào bên trong đại sảnh được bài trí theo phong cách Art déco. Sau quầy đón tiếp, chiếc đồng hồ quả lắc thông thả điểm chuông báo mười giờ rồi, tấm biển chỉ dẫn thông báo vé vẫn tiếp tục được bán trong vòng một tiếng nữa, tòa nhà sẽ mở cửa đón khách tham quan đến mười hai giờ đêm. Bên cạnh đó là một bản sao khổng lồ của tòa nhà sáng chói như một mặt trời bằng đồng thau. Noel là dịp New York thu hút lượng du khách đông đảo nhất, và mặc dù trời đã về khuya, nhiều người vẫn còn tụ tập quanh các quầy bán vé có trưng bày loạt ảnh những nhân vật nổi tiếng đã từng ghé thăm tòa nhà chọc trời kể từ thời điểm khánh thành tới nay.

Hai tấm vé Goodrich mua sẵn tránh cho hai người không phải xếp hàng. Họ được dẫn lên tầng ba rồi bước vào thang máy dẫn lên đài quan sát. Mặc dù

tuyệt đã ngừng rơi, tấm biển chỉ dẫn vẫn báo tầm nhìn xa sụt giảm do những đám mây án ngữ trên bầu trời thành phố.

Chưa đầy một phút, thang máy siêu tốc đã đưa họ lên tầng thứ tám mươi. Từ đây, họ phải chuyển sang thang máy dẫn lên vọng lâu ở tầng tám mươi sáu, nằm ở độ cao 320 mét so với mặt đất, rồi vào đến phòng quan sát có mái che và lắp kính chắn.

- Nếu ông không phiền, tôi sẽ ngồi lại trong căn phòng được sưởi đủ này, Nathan vừa nói vừa siết chặt lại dây đai áo măng tô.

- Tôi khuyên anh nên đi cùng tôi thì tốt hơn, Goodrich đáp lại bằng một giọng không chấp nhận bất cứ một sự phản kháng nào.

Họ bước ra một sân thượng thông sang tòa vọng lâu. Một cơn gió địa cực lạnh tê tái từ East River thổi tới làm luật sư thấy tiếc vì không mang theo khăn quàng và mũ len.

- Bà tôi vẫn bảo: “Nếu chưa lên đến đỉnh Empire State thì coi như chưa đặt chân đến New York”, Goodrich gào to để át tiếng gió.

Nơi này đúng là kì thú. Gần cửa thang máy, bóng ma Cary Grant đang ngóng đợi này Deborah Kerr sẽ không bao giờ đến hẹn[1]. Xa hơn một chút, một cặp vợ chồng người Nhật đang tỳ tay vào lan can và trêu đùa nhau, bắt chước Tom Hanks và Meg Ryan trong cảnh kết của phim Mất ngủ ở Seattle.

Nathan chậm rãi tiến tới lan can của vọng lâu và ngả người ra phía trước.

Trời đêm, cái lạnh và những quãng mây khoác lên thành phố tấm áo choàng huyền bí và ngay lập tức anh phải trầm trồ thán phục cảnh tượng đang trải ra trước mắt. Nhờ vị trí tọa lạc giữa trung tâm thành phố, tòa cao ốc hẳn đã đem đến một trong những quan cảnh hùng vĩ nhất Manhattan.

Từ đây, có thể trông thẳng sang chóp tháp của tòa nhà Chrysler Building và Quảng trường Thời Đại ngay lúc này hẳn đang cực kì nhộn nhịp.

- Từ bé đến giờ tôi chưa lên lại đây lần nào, luật sư thú thật và nhét một đồng hai mươi lăm xen vào khe ống nhòm tầm xa.

Dòng xe cộ cách tám mươi sáu tầng tầng nhà xuống phía dưới nhỏ như đàn kiến, đến nỗi tiếng động phát ra từ đó vọng lại nghe xa xôi như thuộc về một hành tinh khác. Trái lại, cây cầu bắc qua East River ở phố 59 hiện ra gần đến khó tin và phản chiếu những nhịp cong cong sáng lấp lánh xuống làn nước đen thẫm.

Mất một lúc lâu, Nathan và Goodrich không nói với nhau câu nào, chỉ hài lòng với việc ngắm những ánh đèn thành phố. Gió vẫn thổi những hơi buốt giá và cái lạnh đang tê tái trên mọi khuôn mặt. Một vẻ tươi cười dễ lấy tỏa khắp một nhóm ít người, vào thời khắc này của buổi tối, vẫn đang có mặt ở độ cao hơn ba trăm mét so với mặt đất. Một đôi tình nhân đang ôm hôn cuồng nhiệt, thoáng ngạc nhiên thích thú khi cảm thấy môi mình đang tạo ra tĩnh điện khi cọ xát vào môi người kia. Một nhóm du khách Pháp đang làm phép so sánh với độ cao của tháp Eiffel trong khi một cặp vợ chồng đến từ bang Wyoming đang kể cho những ai muốn nghe từng chi tiết của buổi hẹn hò đầu tiên chính tại nơi này, hai năm về trước. Còn lũ trẻ, ních người trong những chiếc áo parka[2] dày cộp, đang chơi trốn tìm sau rừng chân người lớn.

Phía trên đầu họ, gió đưa mây trôi với vận tốc nhanh đến khó tin, đẩy đó lộ ra khoảng trời lấp lánh một vì sao đơn độc. Một đêm thật đẹp.

Goodrich là người đầu tiên phá vỡ sự yên lặng:

- Thăng nhóc mặc áo anorak[3] màu cam đó. Ông ta thì thào vào tai Nathan.

- Gì kia?

- Nhìn thăng nhóc mặc áo anorak màu cam kia kia.

Nathan nheo mắt chăm chú quan sát người Goodrich vừa chỉ: một cậu thanh niên tuổi trạc hai mươi vừa bước vào. Bộ râu hung vàng tia gọn bao lấy phần dưới khuôn mặt và những lọn tóc dài dính bết xòa xuống lưng lửng. Cậu ta dạo hai vòng quanh vọng lâu, lướt qua luật sư gần đến mức anh có thể nhận thấy cái nhìn bồn chồn đáng lo ngại của cậu ta. Cậu ta đang hoang mang thấy rõ và vẻ mặt đau khổ, trái ngược hẳn với những tiếng cười và khuôn mặt vui tươi của các vị khách khác.

Nathan nghĩ có lẽ cậu thanh niên đang phê thuốc.

- Nó tên Kevin Williamson, Goodrich nói thêm.

- Ông biết cậu ta à?

- Tôi không quen, nhưng biết chuyện nó. Bỏ nó đã lao từ trên này xuống hồi nơi đây còn chưa có hệ thống lưới rào chống tự tử. Nó tới nơi này đều đặn từ một tuần nay.

- Làm thế nào ông biết tất cả những chuyện đó?

- Cứ coi như tôi đã điều tra đôi chút.

Luật sư im lặng giây lát rồi hỏi:

- Nhưng chuyện đó thì có can hệ gì đến tôi?

- Tất cả những chuyện liên quan đến mạng sống của đồng loại cũng đều liên quan đến chúng ta, bác sỹ trả lời như thể đó là một lẽ hiển nhiên.

Đúng lúc ấy, một cơn gió lốc ập xuống vọng lâu, Nathan ngồi sát vào Goodrich:

- Quý tha ma bắt, Garrett, tại sao ông lại muốn tôi nhìn thẳng nhóc đó?

- Vì nó sắp chết, Goodrich nói chậm rãi.

- Ông... Ông đúng là gần dở, ông bạn ạ! Luật sư thốt lên. Nhưng trong lúc nói ra những lời này, anh không thể rời mắt khỏi Kevin và nỗi lo sợ ngấm ngầm dâng lên trong anh.

Không xảy ra chuyện gì đâu. Một chuyện như thế không thể xảy ra...

Nhưng chưa đầy một phút đồng hồ sau lời tiên đoán bất ngờ của Goodrich, cậu thanh niên rút ra từ túi áo khoác một khẩu súng lục. Trong vài giây, cậu ta nhìn khẩu súng đang rung rung trong tay với vẻ hãi hùng.

Thoạt đầu, tưởng như chưa ai nhận ra thái độ kỳ lạ của cậu ta, rồi bỗng một phụ nữ rú lên.

- Người này có súng!

Mọi ánh mắt lập tức đổ dồn về phía cậu thanh niên.

Quá hoảng hốt, Kevin liền quay hòng súng về phía mình. Mọi cậu ta run lên trong cơn khiếp đảm. Những giọt nước mắt điên dại giàn giụa trên gò má, tiếp nối bởi một tiếng hét đau đớn tan vào màn đêm u tối.

- Đừng làm thế! Ông bố của một gia đình hét lên trong lúc một đám đông hỗn loạn đến khó tin đang ùn ùn đổ về phòng có mái che.

Nathan ngồi bất động trước cậu thanh niên. Vừa khiếp sợ vừa như bị thôi miên trước cảnh tượng đang chứng kiến, anh không dám phác một cử chỉ nào dù nhỏ nhất, sợ sẽ đẩy mọi chuyện tới hồi không thể cứu vãn. Anh không hề thấy lạnh nữa. Trái lại, anh cảm thấy một luồng hơi nóng bỏng xâm chiếm cơ thể.

Miễn là cậu ta không bắn...

Đừng bắn, cậu bé, đừng bắn...

Nhưng Kevin đã ngược mắt lên nhìn lần cuối cùng bầu trời đêm không trăng sao rồi xiết cò.

Tiếng súng nổ xé toang màn đêm New York. Cậu thanh niên thỉnh lình ngã vật xuống, chân nhún ra dưới sức nặng cơ thể.

Trong phút chốc, thời gian như ngừng trôi.

Rồi vang lên những tiếng kêu hét kinh hoàng và một bầu không khí náo loạn lan khắp sân thượng. Đám đông dồn đống lại trước cửa thang máy. Tất cả hoảng loạn xô đẩy lẫn nhau và chạy tứ tán. Một số đã mở điện thoại di động... thật nhanh... báo cho gia đình... báo cho người quen. Kể từ buổi sáng tháng Chín chấn động ấy, phần đông dân New York đã phải sống với một ý thức gần như rõ ràng về nỗi tổn thương. Dân chúng ở đây đều bị chấn thương tâm lý ở một cấp độ nào đó và thậm chí cả du khách cũng nhận ra rằng, đã tham quan Manhattan thì chuyện gì cũng có thể xảy ra.

Cùng với vài người khác, Nathan vẫn ở lại trên vọng lâu. Một vòng người xúm lại quanh xác Kevin. Cặp tình nhân khắp người lấm tấm máu giờ đang ngồi khóc lặng lẽ.

- Lui ra nào! Để cậu ta còn thở với chứ! Một nhân viên an ninh kêu lên, cúi xuống nhìn cậu thanh niên.

Anh ta vớ lấy máy bộ đàm và yêu cầu hỗ trợ.

- Gọi đội cứu hỏa và một xe cấp cứu. Chúng ta có một người bị bắn trọng thương tại tầng tám mươi sáu.

Rồi anh ta lại cúi xuống Kevin và nhận ra rằng, rồi thay gọi cấp cứu là vô ích vì lúc này chỉ còn mỗi việc chuyển nạn nhân sang nhà xác.

Chỉ cách nạn nhân chưa đầy một mét, Nathan không còn cách nào khác là nhìn xác Kevin. Khuôn mặt nhuộm vẻ đau đớn của cậu ta vĩnh viễn ngưng đọng lại giữa một tiếng hét kinh hoàng. Đôi mắt, lồi ra và đờ đẫn, chỉ còn nhìn vào khoảng không vô định. Phía sau vành tai có thể thấy một lỗ rộng hoác, cháy sém màu đỏ thẫm. Một mảng sọ đã tụt xuống nát như và phần còn lại thấm đẫm hỗn hợp máu và óc. Ngay tức thì, luật sư hiểu ra rằng nó sẽ còn ám ảnh anh nhiều lần nữa, trong đêm tối hay trong những giờ phút cô đơn cùng cực.

Những kẻ hiếu kỳ đã bắt đầu tản ra. Một đứa trẻ lạc mắt cha mẹ vẫn đứng đó, trân trối, cách cái xác ba mét, nhìn như bị thôi miên vào vũng máu.

Nathan vòng tay ôm cậu bé để tránh cho cậu khỏi phải chứng kiến thêm cảnh tượng gớm guốc ấy.

- Lại đây với chú nào, nhóc. Cháu không sao đâu, sẽ ổn thôi. Rồi sẽ ổn thôi.

Lúc đứng lên, anh nhận ra Goodrich đang lẩn vào đám đông. Anh lao tới.

- Garrett! Chờ tôi đã, mẹ kiếp!

Vội đưa trẻ vẫn đu trên cổ, Nathan chen thật lực để đuổi kịp lão bác sỹ giữa đám đông hỗn độn.

- Sao ông biết? Anh tóm vai lão giữ lại, kêu lên.

Mất nhìn lơ đãng, Goodrich vờ như không nghe thấy.

Nathan cố giữ lão lại nhưng bị cha mẹ của cậu bé xô tới, nhẹ cả người vì tìm được con trai.

- Ôi James, con làm bố mẹ sợ quá, con yêu!

Vị luật sư khó khăn lắm mới thoát được khỏi luồng xúc cảm dạt dào đó. Anh sắp tóm được lão bác sỹ đúng lúc lão ta lách vào buồng thang máy đầu tiên dừng lại.

- Sao ông không làm gì hả Garrett?

Trong một phần giây, mắt họ giao nhau nhưng Nathan đã kịp gào lên câu hỏi cuối cùng trước cánh cửa thang máy đang từ từ khép lại:

- Tại sao ông không làm gì khi "thừa" biết cậu ta sắp chết?

[1] Hai diễn viên nổi tiếng của Mỹ thập niên 60, đóng chung với nhau bộ phim *An affair to Remember*, rất nhiều cảnh lãng mạn trong phim lấy bối cảnh là tòa nhà Empire State

[2] Áo khoác ngắn, có mũ, không thấm nước

[3] Áo khoác mặc khi trượt tuyết

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 5

Chúng ta luôn lẫn lữa tin những điều khó tin - Ovide[1]

Ngày 10 tháng Chạp

Đêm đó Nathan ngủ giấc chập chờn.

Ngày hôm sau anh dậy muộn, toàn thân đỏ mồ hôi lạnh và điều đầu tiên anh nhận thấy là con đau nhức nơi lồng ngực chưa hề thuyên giảm. Anh xoa bóp nhẹ nhàng bên sườn phải và cảm nhận con đau nhói lên dữ dội hơn.

Để đẩy mọi chuyện đến chỗ tồi tệ hơn, anh lại mơ mình chết đuối, dấu hiệu cho thấy anh đang rất lo âu. Chắc là do Goodrich đã nhắc với anh về thiên nga.

Anh bước xuống giường và cảm thấy chân mình run lẩy bẩy. Anh cảm giác mình đang bị sốt nên đi lấy nhiệt kế kẹp dưới cánh tay.

37.8 chưa có gì đáng lo cả.

Tuy nhiên, viện có không được khỏe và đã muộn giờ, anh không nghĩ tới bài thể dục tập chạy bộ nữa. Đây chính là khởi đầu của một ngày tệ hại.

Anh lấy trong tủ thuốc một viên Prozac[2] và nuốt trôi nó với một ngụm nước. Anh vẫn thường xuyên dùng loại này kể từ khi..... kể từ khi anh không cảm thấy hòa hợp với bất kì điều gì nữa.

Anh thu lại những hồ sơ đang vùi vãi trên tràng kỷ. Tối qua, anh đã không làm được gì nhiều. Hôm nay anh phải tập trung làm bù mới được. Hướng chỉ anh đang sắp đặt đến một thỏa thuận trong vụ Rightby's. Nhà đấu giá danh tiếng anh nhận bào chữa bị tố cáo đã vi phạm luật chống độc quyền bằng cách móc ngoặc với đối thủ cạnh tranh chính của mình để áp đặt tỉ lệ hoa hồng đôi chiều trong việc đấu giá các tác phẩm nghệ thuật. Đây là một vụ phức tạp và những giờ tư vấn suông thì không được lập hóa đơn thanh toán. Nhưng đạt được đến một thỏa thuận có lợi, danh tiếng của cá nhân anh cũng sẽ tăng theo một bậc.

Mặc cho đã muộn giờ làm, anh vẫn nán nà một lúc lâu dưới vòi sen nước nóng, tâm trí hồi tưởng lại vụ tự tử của Kevin Williamson. Anh còn nhớ lại vài lời Goodrich đã nói: “Tôi nghĩ mình mới là người giúp ích cho cậu, Nathan. Một số thử thách có lẽ sẽ rất khó nhọc để vượt qua đấy, rồi cậu xem”. Anh nhớ cả cụm “chuẩn bị tinh thần từ sớm là điều cần thiết”.

Khi thật, lão già này muốn cái quái gì vậy? Tất cả những chuyện này bắt đầu trở nên đáng lo ngại. Anh có nên báo cho ai biết không nhỉ? Báo cảnh sát chăng? Chung quy, tối qua đã có một người chết và vụ việc không phải là không nghiêm trọng.

Quả có thể thật, nhưng đó là một vụ tự sát. Hàng chục người có thể làm chứng. Tuy nhiên, Goodrich không tránh khỏi một phần trách nhiệm trong chuyện này. Dù thế nào đi nữa, ông ta đã bùng bít những thông tin lẽ ra phải được trình báo lên nhà chức trách.

Anh bước khỏi bồn tắm đứng và lau khô người thật nhanh.

Điều tốt nhất lúc này là tránh không nghĩ tới chuyện đó nữa. Anh không có thời gian nghĩ tới chuyện đó. Anh không đời nào chịu gặp Goodrich nữa. Không đời nào...

Cứ như thế, rồi tất cả mọi việc rốt cục sẽ trở lại bình yên như trước.

Trước khi ra khỏi nhà, anh uống thêm hai viên aspirin và một viên vitamin C.

Đáng lẽ anh không được uống hai loại thuốc khác nhau trong một khoảng thời gian gần đến thế, anh biết vậy. Nhưng lưu ý đó không dành cho hôm nay. Anh còn chưa sẵn sàng.

Anh phải chờ khá lâu mới bắt được taxi. Chiếc xe rẽ ngoặt ở bùng binh Culumbus rồi vượt qua quảng trường Grand Army Plaza.

Mình không thể đến sớm được rồi, anh nghĩ thầm trong khi trao đổi vài câu cho phải phép với anh tài xế người Pakistan. Để vận rủi của anh thêm trọn vẹn, một chiếc xe tải giao hàng vừa chết máy trước tòa nhà GM, làm khởi phát một vụ kẹt xe phía quận Madison. Nathan xuống khỏi xe taxi và cuốc bộ trong cái hành lang bằng kính và kim loại của những tòa cao ốc chọc trời trên Park Avenue. Cả sự náo động của thành phố hắt vào mặt anh, từ tiếng rao của người bán bánh kẹp dạo cho đến một hồi còi của chiếc limousine kính đen bóng thiếu chút nữa thì đâm bổ vào anh. Đột nhiên anh thấy vô cùng ngột ngạt, có cảm giác bị nghiền nát trong không gian thù địch này, và nhẹ cả người khi thấy lối vào hoành tráng của tòa nhà Marble&March, một mái vòm khảm ghép lấy cảm hứng từ nghệ thuật trang trí Byzantin. Nathan dừng lại trước tiên ở tầng ba mươi, nơi ban quản trị của hãng đã bố trí một phòng nghỉ rộng thênh thang với một quầy cà phê nhỏ. Thành thạo anh vẫn phải ngồi lại đây nếu khối lượng công việc cần giải quyết khá lớn. Anh lấy vài tài liệu trong ngăn của mình rồi mới lên phòng làm việc riêng ở tầng trên. Anh có thể đọc thấy trong cái nhìn của trợ lý anh mắt dò hỏi về sự có mặt muộn màng bất thường này.

- Mang cho tôi thư từ và ba tách cà phê nhé Abby!

Cô xoay ghế quay ra và ném cho anh một cái nhìn mỉa mai:

- Thư báo đã đợi anh trên bàn làm việc từ một tiếng đồng hồ qua. Còn cà phê, anh có chắc là ba tách liền...

- Tôi muốn loại thật đặc và không sữa, cảm ơn.

Anh bước vào phòng làm việc, dành ra hai mươi phút để lướt qua thư báo rồi mở đến hòm thư điện tử vừa lúc uống hết tách cà phê thứ ba. Một cộng sự đã gửi thư cho anh và xin trợ giúp về một điểm pháp chế liên quan đến hồ sơ Rightby's. Anh đang chuẩn bị trả lời cho cậu ta thì...

Không, không tài nào tập trung được. Anh không thể làm như tất cả chuyện này chưa từng xảy ra. Anh phải giải quyết cho xong vụ này.

Chưa đầy hai giây, anh đóng máy xách tay lại, vớ lấy áo măng tô và ra khỏi phòng làm việc.

- Abby, bảo gác cổng gọi cho tôi một chiếc taxi và hủy mọi cuộc hẹn trong sáng nay.

- Nhưng trưa nay anh phải gặp Jordan...

- Làm ơn dời cuộc gặp đó đến đầu giờ chiều, tôi nghĩ lúc đó ông ta vẫn có thời gian.

- Tôi không biết ông ta có chịu làm vậy không.

- Chịu hay không là việc của tôi.

Cô đuổi theo Nathan ra hành lang để hét với đằng sau lưng anh:

- Anh cần nghỉ ngơi cho lại sức, Nathan ạ, đây đâu phải lần đầu tôi nhắc anh!

- Bến phà phía nam, vừa nói với tài xế anh vừa đóng sập cửa xe taxi lại.

Nhờ hai mươi đô la hứa sẽ trả, anh tới nơi vừa kịp góp mặt vào số những hành khách cuối cùng của chuyến phà lúc mười giờ ra đảo Staten. Chưa đầy hai mươi lăm phút sau, con phà đưa anh đến với khu phố thuộc New York đang bành trướng hết mức. Quang cảnh hai bên bờ rất ấn tượng như khu hạ Manhattan hay tượng Nữ thần Tự Do cũng chẳng thể khiến anh thích thú, anh chỉ mong mau chóng đến nơi.

Phà chưa cập bến, anh liền gọi ngay một chiếc taxi khác đến bệnh viện công đảo Staten.

Trung tâm điều trị nằm trên một khu đất rộng gần St. George, thủ phủ của hạt nằm ở phía Đông bắc đảo.

Xe taxi dừng trước trung tâm cấp cứu. Tuyệt đã ngừng rơi từ hôm trước nhưng bầu trời vẫn nhiều mây xám xịt.

Nathan lao vào bệnh viện theo đà chạy. Một nữ nhân viên lễ tân ngăn anh lại.

- Thưa ông, giờ thăm bệnh nhân chỉ bắt đầu...

- Tôi muốn gặp bác sĩ Garrett Goodrich, anh ngắt lời cô ta.

Anh lại bị kích động và trở nên hung hăng như một con chó giữ nhà. Thuốc Proza đôi khi vẫn có những tác dụng rất kì quặc với anh.

Cô gái thực hiện vài thao tác trên máy tính để làm hiện thị lịch phẫu thuật.

- Giáo sư vừa kết thúc một đợt chích sinh thiết và liền sau đó phải tiến hành một ca cắt và nạo hạch. Giáo sư không thể gặp ông ngay lúc này được.

- Báo cho ông ta ngay đi, Nathan yêu cầu. Nói với ông ta có Nathan Del Amico cần gặp. Chuyện khẩn cấp.

Cô tiếp tân hứa sẽ cố gắng báo tin và mời anh sang ngồi trong phòng đợi.

Mười lăm phút sau Goodrich xuất hiện. Ông ta mặc áo Blouse màu xanh lơ, trên đầu chít một chiếc khăn màu sắc sặc sỡ.

Nathan nhảy bổ về phía ông ta.

- Lạy chúa, Garrett, có phải ông muốn giải thích với tôi chuyện...

- Đợi lát nữa. Ngay bây giờ tôi không rảnh.

- Tôi sẽ không buông tha cho ông đâu! Ông lù lù dẫn xác đến nơi làm việc của tôi rồi theo tôi về tận nhà, lại còn bắt tôi chứng kiến một vụ tự tử ghê rợn mà không được nói câu gì khác ngoài "hãy nghĩ về cuộc sống ngắn ngủi". Mọi thứ bắt đầu vượt quá sức chịu đựng rồi đây!

- Chúng ta sẽ nói chuyện đó sau. Phòng trên gác có một bệnh nhân đang chờ mổ khối u...

Nathan phải cố gắng lắm mới giữ được bình tĩnh. Anh cảm giác như mình có thể nhảy bổ vào bầm vằm lão bác sĩ thành nghìn mảnh.

- ... Nhưng nếu muốn cậu có thể theo tôi lên đó, Goodrich đề nghị trước khi quay ra.

- Hà?

- Lên tham dự ca phẫu thuật chứ sao, cũng bỏ ích lắm đấy.

Nathan thờ dài não ruột. Dẫu có cảm giác rõ ràng rằng Goodrich đang điều khiển anh nhưng anh không thể ngăn bước chân mình đi theo lão ta. Dẫu sao chẳng nữa, anh cũng lún sâu đến mức này rồi...

Anh tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc tiết trùng. Anh rửa qua xà phòng và xoa mạnh hai cánh tay từ khuỷu trở xuống vào một miếng bọt diệt khuẩn trước khi đeo tấm khẩu trang che kín mũi và miệng.

- Chương trình của chúng ta có gì nào? Anh hỏi với vẻ dửng dưng.

- Thủ thuật cắt bỏ thực quản qua đường bụng và ngực. Goodrich đáp trong lúc đẩy cánh cửa dẫn vào phòng phẫu thuật.

Nathan thậm chí không buồn tìm một lời đáp châm chọc và theo chân bác sĩ đi vào phòng phẫu thuật, nơi bác sĩ phụ mổ và một y tá đang chờ sẵn.

Ngay khi bước vào đến căn phòng kín bưng không có cửa sổ và được chiếu sáng bằng thứ ánh sáng chói gắt này, anh chợt hiểu ra rằng cảnh tượng sắp phải chứng kiến đây sẽ không hề làm anh thích thú.

Thật kinh tởm! Như phản động mọi người anh ghét mùi thuốc men bệnh viện, nó khơi lại trong anh những kí ức tồi tệ.

Anh lùi vào một góc khuất và nín thính.

- Đây là khối u ác tính, Goodrich giải thích với đồng nghiệp. Bệnh nhân là nam, năm mươi tuổi, nghiện thuốc lá nặng, chẩn đoán hơi muộn. Màng nhầy đã bị tổn thương. Có triệu chứng di căn sang gan.

Y tá đưa cho ông ta một cái khay bên trên đựng đủ loại dụng cụ phẫu thuật. Ông ta cầm lấy con dao mổ và ra hiệu bắt đầu.

- Tốt rồi, chúng ta bắt đầu nào.

Nathan theo dõi từ đầu đến cuối quá trình phẫu thuật qua một màn hình vô tuyến được đặt cố định dọc theo đầu bệnh nhân.

Mặt cắt dây chằng có hình tam giác... thông khe thực quản...

Sau vài thao tác, cái anh nhìn thấy trên màn hình chỉ còn là một đồng các cơ quan nội tạng nhoe nhoét máu. Làm sao các nhà phẫu thuật có thể định vị trong đó? Anh chưa bao giờ mắc bệnh tưởng nhưng chính xác vào giây phút ấy, anh không khỏi nghĩ đến cơn đau đang âm ỉ trong lồng ngực. Anh lo lắng nhìn sang Goodrich đang luôn tay, hoàn toàn chăm chú vào công việc.

Không, đó không phải là một kẻ mất trí. Đó là một bác sĩ có tài. Một con người thức dậy mỗi sáng để cứu mạng người khác. Vậy thì ông ta muốn gì ở mình đây?

Đã có lúc, bác sĩ phụ mổ cho Goodrich định lái cuộc trò chuyện sang Giải vô địch Bóng chày cúp Liên đoàn nhưng ngay lập tức Goodrich nhìn xoáy vào anh ta và người đàn ông im bất.

Rồi Nathan một lần nữa hướng lên màn hình trong khi cuộc phẫu thuật lại tiếp tục.

Đặt ống dẫn lưu trong dạ dày... tiêu nước trong lồng ngực và ổ bụng dưới...

Anh thấy mình thật tầm thường. Chính vào khoảnh khắc đó, những hồ sơ thụ lý, những cuộc họp bàn tiến độ và cả triệu đô la trong tài khoản ngân hàng hiện ra trước mắt anh mới phù phiếm làm sao.

Khi ca phẫu thuật đến hồi kết thúc, nhịp tim của người bệnh bỗng đột ngột tăng vọt.

- Chó má thật! Bác sĩ phụ mổ kêu lên. Nhịp tim tăng.

- Chuyện đương nhiên thôi, Goodrich nói bình thản. Anh ta không chịu được hỗ trợ tim nhân tạo đâu.

Đúng lúc Garrett Goodrich yêu cầu nữ y tá chuẩn bị tiêm, Nathan cảm thấy cơn buồn nôn dâng lên trong họng. Anh chạy vội khỏi phòng mổ và lao bỏ đến một bồn cầu trong toa lét để nôn thốc nôn tháo vào đó.

Anh chợt nhớ ra mình chưa có gì bỏ bụng từ gần hai mươi tư giờ qua.

Mười phút sau Garrett Goodrich ra gặp anh.

- Anh ta sống chứ? Nathan hỏi, giọng lo âu, đưa tay lau trán.

Sống lâu hơn là nếu kịp mổ không cố gắng thử mọi cách. Ít ra thì anh ta sẽ có thể ăn uống và tiêu hóa một cách bình thường. Trong một thời gian.

Ca phẫu thuật diễn ra thuận lợi, Goodrich giải thích với vợ người bệnh. Tất nhiên, một vài biến chứng có thể xảy ra nhưng tôi vẫn lạc quan với kết quả đạt được.

- Cảm ơn bác sĩ, người phụ nữ nói với vẻ biết ơn. Bác sĩ đã cứu mạng anh ấy.

- Chúng tôi chỉ làm hết khả năng thôi.

- Xin cảm ơn anh nữa, chị ta nói và siết chặt tay Nathan.

Chị ta nhầm anh là bác sĩ phụ mổ. Cảm giác mình đã tham gia cuộc phẫu thuật trong luật sư thật đến nỗi anh không mất thời gian giải thích thêm nữa.

Quầy đồ uống của bệnh viện nằm ở tầng hai và trông ra bãi đậu xe.

Ngồi mặt đối mặt, Goodrich và Nathan cùng gọi cà phê. Trên mặt bàn sẵn một giỏ bánh ngọt xinh xắn.

- Cậu có muốn nếm thử bánh donut không? Hơi béo một chút nhưng...

Nathan lắc đầu.

- Thú thực với ông, tôi vẫn còn thấy đắng trong miệng.

Một nụ cười mơ hồ thoáng qua trên gương mặt vị bác sĩ.

- Rất tốt. Tôi nghe cậu nói đấy.

- Không, không, Garrett, không phải thế, chính tôi mới là người lắng nghe: tại sao ông đến tìm tôi và làm thế nào ông biết được Kevin có ý định bắn vào đầu tự sát?

Goodrich tự rót cho mình một tách cà phê và bỏ thêm nhiều đường và sữa. Ông ta nhúm mày.

- Tôi không biết cậu đã sẵn sàng hay chưa, Nathan ạ.

- Sẵn sàng làm gì kia?

- Lắng nghe những điều tôi sắp nói với cậu đây.

- Ôi! Tôi đã trù tính mọi chuyện nhưng liệu ông có thể nói thẳng vào vấn đề...

Goodrich không chịu nghe theo.

- Cậu muốn làm tôi vui chứ? Nếu câu trả lời là có thì xin cậu thôi ngay cái điệu hai phút lại nhìn đồng hồ đi.

Nathan buột ra một tiếng thở dài.

- OK, cứ từ từ thôi, vừa nói anh vừa nói nút cà vạt, cởi áo vest ra.

Garrett cắn một miếng bánh rồi uống một ngụm cà phê.

- Không phải cậu đang xem tôi như một lão khùng sao?

- Quả đúng là tôi đang tự đặt ra cho mình vô số câu hỏi, luật sư nói, không hề có ý mỉa mai.

- Cậu đã bao giờ nghe đến bộ phận điều trị tạm thời chưa?

- Tôi đã đọc thông tin ông phụ trách bộ phận đó ở bệnh viện này.

- Chính xác. Như cậu biết đấy, đó là bộ phận tiếp nhận những người mắc bệnh nan y, không có cách nào chữa khỏi.

- Và ông sẽ hỗ trợ họ về mặt tinh thần...

- Đúng thế. Họ chỉ còn sống thêm được vài tuần lễ và họ biết rõ điều đó. Đó là một tình thế khó mà chấp nhận được.

Bây giờ đã hai giờ chiều. Căng tin rộng lớn chỉ có nửa số ghế được lấp đầy. Nathan rút ra một điều thuốc nhưng không châm lửa.

- Nhiệm vụ của chúng tôi là dẫn dắt họ đến với cái chết, Goodrich nói tiếp. Làm thế nào để họ sử dụng lượng thời gian ít ỏi còn lại để cố gắng ra đi trong thanh thản.

Ông ta ngừng một lát rồi nói thêm:

- Thanh thản cho chính họ và cho những người khác nữa.

- Hay đấy, nhưng chuyện đấy thì có liên quan gì đến...

Goodrich bùng lên phản nộ:

- Chuyện ấy thì có liên quan gì đến cậu chứ gì? Lúc nào cũng là câu hỏi xoay quanh cái tôi nhỏ xiu của cậu! Nathan Del Amico, luật sư danh tiếng lấy lương nhận bốn trăm đô la cho một giờ tư vấn thì có liên quan gì tới nạn nghèo đói trên thế giới cơ chứ? Cậu không thể quên cái cá nhân hèn mọn của cậu đi một lát sao?

Lần này thì quá lắm rồi. Luật sư dấm tay xuống bàn.

- Dừng tai mà nghe cho rõ đây, đồ ngu! Không ai có cái quyền nói với tôi bằng cái giọng đó kể từ ngày còn đi học và tôi không muốn tái diễn lối nói chuyện ấy đâu!

Anh đứng bật dậy, đến quầy gọi một chai Esvian nhỏ để trấn tĩnh lại.

Những cuộc trò chuyện khác trong phòng đều im bật và tất cả thực khách quay ra nhìn anh với vẻ trách móc.

Tự chủ đi nào! Dầu sao mày cũng đang ở trong một bệnh viện!

Anh mở chai nước, ngửa cổ tu một mạch hết nửa. Một phút sau anh đã trở lại ngồi vào bàn.

Anh nhìn thẳng vào mắt Goodrich, như muốn để vị bác sĩ biết rằng lão ta đừng mong lay chuyển được anh.

- Nói tiếp đi, giọng anh đã bình tĩnh hơn nhưng không che dấu vẻ hằn học.

Sự căng thẳng trong cuộc trò chuyện của hai người đàn ông đã rất rõ ràng. Mặc dù vậy, bác sĩ vẫn tiếp tục câu chuyện của mình ở đúng đoạn bỏ dở.

- Bộ phận chăm sóc tạm thời dành cho những người mắc phải những loại bệnh mà giới y học đã kết luận chắc chắn cái chết. Nhưng vẫn còn hàng đống những cái chết không thể dự báo.

- Như những tai nạn?

- Đúng vậy, chết do tai nạn, chết bất đắc kì tử, chết do những căn bệnh mà y học còn chưa biết đến hoặc biết đến quá muộn.

Nathan hiểu sự việc đang gần đi đến chỗ sáng tỏ. Anh vẫn cảm thấy con đau kẹp ngang ngực như một cái ê tô.

- Như tôi đã giải thích để cậu hiểu, Goodrich nói tiếp. Sẽ dễ dàng chấp nhận cái chết hơn nếu như người ta dồn hết khao khát vào việc đẩy lùi thời hạn của nó.

- Nhưng chuyện đó không thể trong những trường hợp chết không báo trước!

- Không hẳn vậy.

- Sao lại không hẳn vậy?

- Thực tế, đó là một trong những nhiệm vụ của Sứ giả.

- Sứ giả ư?

- Đúng vậy, Nathan, có những người chuẩn bị cho những kẻ sắp chết nhảy một bước dài sang thế giới bên kia.

Luật sư lắc đầu.

Thế giới bên kia! Lão già đang mê sảng chắc.

- Ý ông muốn nói là một số người biết trước ai đó sắp chết sao?

- Gần đúng rồi đấy, Goodrich nghiêm trang xác nhận. Vai trò của các Sứ giả là tạo điều kiện cho cuộc chia tay giữa người sống và người chết diễn ra ổn thỏa. Họ cho phép người sắp chết sắp xếp lại ngăn nắp cuộc đời mình trước khi biến mất khỏi cõi đời này.

Nathan thở dài.

- Tôi nghĩ ông đã sai lầm khi chọn tôi: đúng ra tôi là người theo thuyết Descartes và cuộc sống tâm linh của tôi cũng phát triển không khác gì giun đất.

- Tôi biết rõ là điều này rất khó tin.

Nathan nhún vai và quay mặt ra phía cửa sổ.

Mình đang làm gì ở đây thế này?

Những giọt tuyết nhẹ nhàng như bông lại một lần nữa lác rác trên nền trời xám xịt để rồi nhẹ nhàng sụt qua tấm kính lớn của cửa sổ trông ra bãi xe.

- Mà nếu tôi hiểu đúng thì ông là một trong số...

- ... những Sứ giả này, đúng vậy.

- Chính bởi thế mà ông biết chuyện của Kevin?

- Đúng thế đấy.

Anh không nên tham gia vào màn kịch này nữa. Chẳng tích sự gì khi nghe những lời mê sảng của lão điên này, tuy nhiên, anh không thể ngăn mình khỏi buột miệng.

- Nhưng ông đã không làm gì cho cậu ta cả?

- Ý cậu muốn nói gì?

- Ông đã làm gì để chuẩn bị cho bước nhảy dài của cậu ta nào? Ông làm gì để “tạo điều kiện cho cuộc chia tay giữa người sống và người chết diễn ra ổn thỏa” nào? Trông Kevin chẳng có gì là ra đi thanh thản cả...

- Không phải lần nào chúng tôi cũng có thể can thiệp được, Goodrich thừa nhận. Tâm trí thẳng thớm đó quá bấn loạn, không làm gì được đâu. May mà không phải bao giờ cũng thế.

Nhưng ngay cả khi chấp nhận tin vào giả thuyết này thì vẫn có chuyện khó chịu với Nathan.

- Ông có thể ngăn không cho cậu ta tự sát. Lẽ ra ông nên báo cho bên an ninh hay cảnh sát...

Goodrich chặn ngay anh lại:

- Sẽ chẳng thay đổi được nhiều đâu. Không ai chọn được giờ tận số cả. Mà người ta cũng không thể cưỡng lại phán quyết cuối cùng.

Phán quyết cuối cùng, những Sứ giả, thế giới bên kia... Tại sao không kia chứ, chôn chuộc tội và địa ngục, trong khi chính chúng ta đang chịu đựng những thứ đó đây?

Nathan mất một vài giây để điểm lại những thông tin này và nói với nụ cười rúm rỏ trên môi:

- Ông thực sự nghĩ là tôi tin ông sao?

- Những chuyện này không chờ đến lúc cậu tin mà tồn tại.

- Nghe cho rõ nhé, ông đang mất thời gian của mình, tôi không phải dân theo đạo.

- Chuyện này không liên quan gì đến tôn giáo.

- Thật lòng tôi nghĩ ông đã mất trí và thậm chí, tôi có nghĩa vụ phải truyền đạt lại những lời này của ông tới giám đốc bệnh viện.

- Nếu thế thì tôi đã điên từ hơn hai chục năm nay rồi.

Giọng điệu của Garrett Goodrich đã tỏ ra có sức thuyết phục hơn.

- Chẳng phải tôi đã báo cậu biết về Kevin hay sao?

- Đó mới chỉ là một bằng chứng. Còn vô khối lý do khác giải thích cho việc ông đoán biết được chuyện cậu ta tự sát.

- Những lý do này, tôi chưa được rõ?

- Một sự truyền bá, quyền lực của một giáo phái, ma túy...

- Tin tôi đi, tôi không muốn kéo cậu vào chuyện này, Nathan ạ. Tôi chỉ nói để cậu biết rằng tôi có khả năng báo trước cái chết của một số người. Tôi biết họ sẽ chết trước khi có bất cứ một dấu hiệu tiên báo nào và tôi cố gắng chuẩn bị cho họ đối mặt với những gì đang đợi phía trước.

- Và khả năng này của ông ở đâu ra mà có?

- Chuyện phức tạp lắm, Nathan ạ.

Luật sư đứng dậy, mặc áo vest và áo măng tô.

- Hôm nay tôi nghe thế đủ rồi.

- Tôi cũng nghĩ vậy, Goodrich xách nhận, về cảm thông

- Luật sư nhăm lỏi ra thẳng tiến, nhưng đúng lúc bước qua cánh cửa đóng mở tự động, anh bỗng nhiên quay lại, bước về phía Goodrich, tay trở thẳng vào ông ta.

- Xin lỗi đã quay trở lại với cá nhân hèn mọn của tôi, bác sĩ ạ, nhưng có phải ông đang cố làm tôi hiểu ra rằng ông có mặt ở đây chính là vì tôi?

-...

- Ông đang ở đây là vì tôi, Goodrich, phải thế không? Tôi phải hiểu thế chứ gì? Giờ của tôi đã điểm chứ gì? Thế là “xong việc” chứ gì?

Goodrich có vẻ bối rối. Trông như thể ông ta đã muốn bỏ qua cuộc trò chuyện này nhưng ông ta cũng biết đó là một bước tiến hành bắt buộc.

- Tôi không thực sự nói vậy.

Nhưng Nathan không thèm đếm xỉa đến những lời này. Anh đang bức dọc nên nói vừa nhanh vừa lớn tiếng.

- Ông muốn mọi chuyện diễn ra như thế chứ gì? Một khi đã có được “lời tiên đoán” của mình, ông lại đến nhà mọi người để nói với họ rằng: “Cẩn thận, có phán xét rồi đây, mọi người chỉ còn sống được một tuần nữa thôi, mau mau lo tiến hành chỉnh sửa di chúc lần cuối đi.”

Garrett Goodrich cố gắng xoa dịu anh.

- Tôi không bao giờ nói điều gì với những người sắp chết cả. Tôi biết họ sắp chết, chỉ vậy thôi.

- Thế nào, đi mà báo tin đi chứ, Sứ giả!

Lần này thì Nathan thực sự rời khỏi phòng.

Còn lại một mình bên bàn, Goodrich uống nốt cà phê trong tách và lặng lẽ dụi mắt.

Ông nhìn qua cửa kính thấy bóng Nathan Del Amico đang khuất dần trong tuyết và lạnh.

Những bông tuyết âm ỉ rơi trên tóc và mặt luật sư nhưng dường như anh không màng đến chúng.

Trong phòng, những hợp âm Jazz trên phím dương cầm của Bill Evans phát ra từ một chiếc radio đặt ngay sát quầy rượu.

Một điệu nhạc buồn.

[1] Nhà thơ La Mã vĩ đại

[2] Tên một loại thuốc chống trầm cảm

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 6

- Ba năm trở lại đây, thử hỏi tôi đã nghỉ phép được mấy ngày?

Bây giờ là sáu giờ tối. Ngồi trong văn phòng của Ashley Jordan, Nathan thử thuyết phục vị liên danh chính đồng ý cho anh nghỉ phép hai tuần. Quan hệ giữa hai người được thiết lập dựa trên những mối ràng buộc chồng chéo phức tạp. Ban đầu, Nathan là người được Jordan đỡ đầu trong hãng luật, nhưng dần dần, Jordan đã trở thành cái gai trong con mắt đầy tham vọng của người đồng nghiệp trẻ thường bị anh chê trách ở điểm không chịu nhường nhịn ai bao giờ. Về phần mình, Nathan sớm nhận ra rằng Jordan không phải tuýp người lẩn lộn giữa tình nghĩa và công việc. Anh lập tức hiểu ra rằng nếu một ngày kia anh gặp phải chuyện gì cần đến sự giúp đỡ thì cũng không nên đến gõ cửa nhà anh ta.

Nathan thở dài, cố che giấu cũng chẳng ích gì: cuộc trò chuyện thăng trầm giữa anh và Garrett Goodrich, vụ tự sát của Kevin đã ảnh hưởng đến anh quá nhiều. Đó là chưa kể đến con đau vẫn luôn nặng trĩu trên ngực anh.

Nói đúng ra, anh không biết phải suy nghĩ sao về những lời mê sảng của Goodrich về các Sứ giả. Nhưng có một điều chắc chắn: anh cần nghỉ ngơi một thời gian, cho đầu óc thanh thoi và tranh thủ những kì nghỉ lễ tới đây để chăm sóc con gái nhiều hơn.

Anh nhắc lại câu hỏi của mình:

- Ba năm trở lại đây, thử hỏi tôi đã nghỉ phép được mấy ngày?

- Hầu như không ngày nào cả, Jordan thừa nhận.

- Chúng ta mấy khi phải đem các vụ việc ra tòa, và nếu có xảy ra chuyện đó thì tôi đã để thua bao nhiêu vụ?

Jordan thở hắt ra nhưng không giấu nổi nụ cười. Anh đã thuộc lòng cái điệp khúc này rồi. Nathan là một luật sư có tài nhưng không thể nào gọi là khiêm tốn được.

- Vài năm nay thì cậu không thua vụ nào cả.

- Tôi chưa để thua vụ nào trong cả sự nghiệp của mình, Nathan chữa lại.

Jordan gật đầu tỏ ý tán thành, rồi hỏi:

- Cậu làm vậy là vì Mallory à? Thật sao?

Nathan tránh không trả lời thẳng vào câu hỏi:

- Nghe này, tôi sẽ mang điện thoại di động và máy nhắn tin để giữ liên lạc thường xuyên nếu có chuyện gì xảy ra.

- OK, cứ việc nghỉ hết phép của cậu, nếu muốn. Cậu có thể làm thế không cần hỏi đến tôi. Tôi sẽ đích thân theo dõi hồ sơ của Rightby's.

Coi như cuộc tranh luận đã kết thúc, Jordan lại chúi đầu vào những số liệu đang lần lượt xuất hiện trên màn hình vi tính.

Nhưng Nathan không chịu dừng ở đó. Anh cao giọng để gây chú ý:

- Tôi muốn dành chút thời gian cho con gái tôi, tôi không thấy chuyện đó gây phiền toái gì hết.
- Đúng là bản thân chuyện đó không gây phiền toái gì hết, Jordan nói và ngẩng đầu lên. Điều phiền duy nhất là việc đó không được báo trước mà cậu thừa hiểu, trong nghề của chúng ta, phải dự tính trước mọi việc.

Ngày 11 tháng Chạp

Chuông báo thức reo lúc năm rưỡi sáng.

Dù Nathan đã chop mắt được vài tiếng nhưng cơn đau vẫn chưa dứt. Ngược lại là khác, nó rất buốt trong lồng ngực, như ai vừa đốt lửa sau xương ức. Anh có cảm giác như ngay lúc này cơn đau đang lan sang cả vai trái và bắt đầu tỏa xuống dọc theo cánh tay.

Anh cũng không đủ can đảm để ngồi dậy ngay. Anh nằm lại trên giường và thở sâu, cố gắng lấy lại bình tĩnh. Khoảng vài giây sau, cơn đau rồi cuộc cũng dịu đi nhưng anh vẫn nán lại trên giường thêm mười phút, tự hỏi anh sẽ làm gì cho hết ngày hôm nay. Cuối cùng, anh cũng đưa ra một quyết định.

Khi thật! Minh không thể khoanh tay ngồi nhìn để rồi sau đó hứng chịu hậu quả. Minh phải biết rõ ngọn ngành mới được!

Anh ra khỏi giường và nhanh chóng vào đứng dưới vòi hoa sen. Anh rất thèm một tách cà phê nhưng phải cưỡng lại sự cám dỗ: anh phải nhịn ăn uống hoàn toàn nếu muốn làm xét nghiệm máu.

Anh mặc quần áo thật ấm, xuống nhà bằng thang máy rồi bước vội qua những họa tiết trang trí theo phong cách Art Déco giăng khắp tiền sảnh và những lối vào của tòa nhà. Anh dừng lại một lát để chào người gác cổng mà bản thân anh rất quý mến bởi lòng nhiệt tình, tử tế.

- Xin chào, thưa ngài.
- Chào Peter, tối qua Knick thi đấu thế nào?
- Họ thắng Seattle với hai mươi điểm chênh lệch. Ward ghi liền mấy bàn đẹp mắt...
- Thế thì hay quá, mong sao trong trận gặp Miami họ vẫn giữ vững phong độ!
- Sáng nay ngài không chạy bộ sao?
- Không, lúc này máy móc đang bị hạn gì chút ít.
- Vậy thì ngài phải nhanh chóng hồi phục đi thôi...
- Cảm ơn Peter, chúc một ngày tốt lành!

Bên ngoài, bầu trời vẫn tối đen và không khí buổi sớm lạnh thấu xương.

Anh bước sang bên kia đường và ngẩng mặt nhìn hai tòa tháp của San Remo. Anh nhận ra khung cửa sổ căn hộ của anh, tầng nhà thứ hai mươi ba của tòa tháp phía bắc. Như mọi lần, anh lại nghĩ: Không đến nổi tệ.

Thành đạt đến mức đó thật không tệ chút nào đối với một thằng nhóc lớn lên trong khu ổ chuột phía nam của Queens.

Anh đã trải qua thời thơ ấu cực khổ, đó là sự thật. Một tuổi thơ hằn dấu nghèo đói và chi tiêu tiết kiệm đến từng khoản vụn vặt. Một cuộc sống nghèo khổ nhưng chưa đến nỗi khốn cùng, ngay cả khi hai mẹ con anh đôi lần phải cầm đến những phiếu ăn, loại thẻ nhận tiếp tế thực phẩm được phát cho người nghèo.

Phải, không đến nỗi tệ.

Bởi số nhà 145 nằm trên đường Park Avenue chắc chắn là một trong những địa chỉ nổi tiếng khắp toàn vùng. Vị trí này đối diện với công viên, chỉ cần thả bộ qua hai tòa nhà là đến trạm tàu điện ngầm mà hiển nhiên dân ở đây không mấy khi phải sử dụng đến. Các chủ nhân của tổng cộng một trăm ba mươi sáu căn hộ của tòa nhà, điểm ra toàn những doanh nhân, những tay trùm tài phiệt, những gia đình danh giá lâu đời gốc New York và những ngôi sao của làng giải trí. Rita Hayworth đã sống tại đây cho đến lúc tạ thế. Có tin đồn rằng Dustin Hoffman và Paul Simon mỗi người vẫn sở hữu một căn hộ nơi đây.

Anh vẫn nhìn nóc tòa nhà được chia thành hai tòa tháp đôi, bên trên mỗi đỉnh tháp lại có một ngôi đền nhỏ kiểu La Mã đem lại cho tòa nhà dáng vẻ hao hao những giáo đường thời Trung cổ.

Không đến nỗi tệ.

Tuy nhiên, anh vẫn phải thừa nhận rằng, dù có là luật sư danh tiếng đi nữa, anh cũng không thể tự tậu cho mình căn hộ này nếu không có câu chuyện sau đây với người bố vợ. Nói đúng hơn là bố vợ trước đây của anh, Jeffrey Wexler.

Trong một khoảng thời gian dài, căn hộ thuộc tòa nhà San Remon đã là chốn đi về của Wexler khi ông có công chuyện đến New York. Đó là một người đàn ông chính chu và cố chấp, một sản phẩm thuần khiết của giới tinh hoa Boston. Chỗ ở vốn dĩ thuộc về gia đình Wexler. Tức là ngay sau khi nổ ra cuộc khủng hoảng kinh tế 1930, thời điểm tòa nhà này được khởi công xây dựng bởi Emery Roth, kiến trúc sư tài hoa đã có sẵn trong bảng thành tích của mình nhiều công trình nổi tiếng khác nằm rải rác quanh Công viên Trung tâm.

Wexler đã thuê một phụ nữ gốc Ý dọn dẹp, trông nom căn hộ: bà tên là Eleanor Del Amico, trước đó vẫn sống cùng con trai trong khu ổ chuột ở Queens. Thoạt đầu, Wexler đã thuê bà bất chấp ý kiến phản đối của vợ mình, thấy chuyện thuê một người mẹ đơn thân vào làm là không tiện. Nhưng Eleanor luôn luôn hoàn thành xuất sắc công việc nên hai vợ chồng còn đề nghị bà trông coi thêm căn nhà nghỉ của gia đình tại Nantucket.

Cứ như thế, liên tiếp nhiều mùa hè, Nathan đã theo mẹ ra đảo. Và chính tại đó đã diễn ra sự kiện khiến cuộc đời anh thay đổi hoàn toàn: cuộc gặp gỡ với Mallory.

Công việc của bà mẹ đã đặt anh vào vị trí thuận tiện nhất để tha hồ nhìn ngắm và khao khát nước Mỹ của những người da trắng theo đạo Tin lành, tầng lớp dân cư mà thời gian trôi chảy dường như không tác động đến. Chính anh cũng từng ao ước có một tuổi thơ với những khóa học dương cầm, những cuộc dạo chơi bằng thuyền buồm trong cảng Boston và những cánh cửa xe Mercedes đóng sập lại. Dĩ nhiên, anh đã không thể đạt được gì trong số đó: anh không cha, không anh em, không tiền bạc. Anh không đeo phù hiệu của một trường tư thục trên ve áo đồng phục, không có áo sợi đan tay kiểu lính thủy hay xuất thân trong một gia đình danh giá.

Nhưng nhờ có Mallory, anh đã có thể hão hức ném trái một vài mảnh vụn của nghệ thuật sống ngoài mọi giới hạn của thời gian ấy. Đôi khi anh được mời tham gia những cuộc dạo chơi ngoài trời xa hoa và rắc rối với nhiều công đoạn tại những vạt rừng râm mát của Nantucket. Nhiều lần, anh được Wexler dẫn theo trong những buổi đi câu thường kết thúc không thể thiếu một tách cà phê đá và bánh sô cô la hạnh nhân vừa mới ra lò. Và ngay đến Elizabeth Wexler, quý bà hết sức tao nhã kiểu cách cũng đôi lần cho anh mượn sách từ phòng thư viện của ngôi nhà rộng mênh mông, nơi tất thấy đều sạch bong, thoáng lộng và thanh nhã.

Tuy nhiên, lòng nhân từ bề ngoài cũng không khỏi khiến cho gia đình Wexler cảm thấy phiền lòng khi thấy con trai người giúp việc cứu con gái mình khỏi chết đuối vào một ngày tháng Bảy năm 1972.

Và nỗi lo này chưa bao giờ vơi bớt. Ngược lại, nó lớn dần theo tháng năm và biến thành một mối thù địch không úp mở khi Mallory và anh thông báo họ biết ý định dọn đến sống chung với nhau và sau đó là kết hôn.

Gia đình Wexler đã tìm mọi cách để tách con gái khỏi người cô yêu. Nhưng chẳng ích gì: Mallory vẫn khăng khăng với quyết định của mình. Cô biết xét về lý, cô mạnh hơn những lời cảnh báo mạo xưng kia. Mạnh hơn những lời đe dọa và những bữa ăn gia đình từ ngày đó bầu không khí nặng nề vẫn thường bao trùm thay cho những cuộc chuyện trò giữa bố mẹ và con cái.

Ý chí sắt đá ấy đã kéo dài đến lễ Giáng sinh 1986 đáng nhớ, trong đêm giao thừa trong căn nhà lớn của gia đình quy tụ một nhóm còn sót lại của tầng lớp quý tộc Boston, Mallory đã đến dự, tay trong tay với Nathan và giới thiệu với gia đình anh là “chồng sắp cưới” của mình. Jeffrey và Lisa Wexler đã hiểu rằng họ không thể phản đối mãi quyết định của cô con gái. Chuyện đã đến nước này và không thể khác được thì ông bà đành chấp nhận Nathan Del Amico nếu không muốn mất Mallory.

Nathan thì thật sự kinh ngạc trước quyết tâm thuyết phục gia đình ủng hộ đám cưới của vợ và càng thêm yêu cô vì điều đó. Anh vẫn vậy, mỗi khi nhớ đến buổi tiệc đáng nhớ ấy, anh không khỏi run lên vì xúc động. Đối với anh, sẽ không có gì có thể xóa nhòa trong kí ức buổi tối Mallory nhận lời cầu hôn của anh. Nhận lời trước sự chứng kiến của những thành viên khác trong gia đình. Nhận lời trước cả thế giới.

Ngay cả khi hôn lễ của họ đã cử hành, gia đình Wexler vẫn không thực sự công nhận anh như một thành viên. Ngay cả khi anh đã tốt nghiệp đại học Columbia: ngay cả khi anh được nhận vào một văn phòng luật sư danh tiếng. Vấn đề không phải là ở số tiền anh kiếm được nữa mà là xuất thân xã hội. Có chút gì đó như thể trong môi trường này, hoàn cảnh xuất thân đã phân định sẵn cho người ta một chỗ đứng mà người ta cách nào cũng mãi mãi không thể thoát ra được, dù bằng cớ phiếu hay cả cơ nghiệp.

Đối với họ, anh sẽ mãi mãi là con trai của người giúp việc, một người họ đã miễn cưỡng phải chấp nhận để không phải xa rời đứa con gái, nhưng không phải vì thế mà bước chân được vào dòng tộc. Và sẽ không đời nào có chuyện đó.

Thế rồi đã xảy ra một vụ kiện. Năm 1995.

Thật ra, vụ việc này không trực tiếp thuộc thẩm quyền của anh. Nhưng khi thấy hồ sơ được chuyển đến cho Marble&March. Nathan đã nhất quyết đề nghị được xử lý.

Vụ việc không có gì khó hiểu: sau khi bị một công ty tin học lớn thôn tính doanh nghiệp của mình, một trong những thành viên sáng lập của hãng SoftOnline cho rằng mình đã bị những cổ đông mới thái độ vô căn cứ và đòi hai mươi triệu đô la tiền bồi thường. Hãng từ chối trả khoản tiền này nên dẫn đến nguy cơ bị thành viên sáng lập kiện ra tòa. Người này đã tìm đến văn phòng luật Marble&March.

Cùng thời gian đó, những cổ đông mới của công ty – trụ sở vốn đặt ở Boston- đến lượt mình đã nhờ đến văn phòng luật riêng của mình: Branagh&Mitchell mà một trong những liên danh chính không ai khác, chính là ... Jeffrey Wexler.

Mallory gần như van xin chồng bỏ vụ này. Chuyện này sẽ không thể đem lại điều gì tốt đẹp cho họ. Nó sẽ chỉ khiến cho mọi việc thêm phức tạp, bởi lẽ chính Wexler sẽ đích thân đại diện cho văn phòng của ông theo dõi hồ sơ.

Nhưng Nathan đã không nghe cô. Anh muốn chứng tỏ cho gia đình Wexler thấy khả năng của người vốn bị họ coi là tên lưu manh hề phổ. Anh đã tìm gặp Jeffrey Wexler để báo trước với ông ta anh không chỉ nhận về mình vụ này mà còn nung nấu ý định giành phần thắng.

Wexler cho người tổng cổ anh ngay lập tức.

Trong những việc tương tự, hầu như người ta không bao giờ để phải đem ra xét xử trước tòa. Thông thường, mọi chuyện sẽ được giải quyết bằng thỏa thuận giữa hai bên và công việc của luật sư chỉ còn gói gọn lại ở khâu thu xếp sao cho thân chủ của mình có lợi nhất.

Theo tư vấn của Wexler, hãng phần mềm đã đề nghị một khoản bồi thường là sáu triệu rưỡi đô la. Đó là một mức đền bù phải chăng. Phần lớn các luật sư bên nguyên sẽ chấp nhận đề xuất này. Tuy nhiên, đi ngược lại tất cả các quy tắc thận trọng, Nathan đã thuyết phục thân chủ của mình không nhượng bộ.

Vài ngày trước hôm ra tòa, Branagh&Mitchell đã đề nghị mức bồi thường cuối cùng là tám triệu đô la. Lần này, Nathan vẫn thắng thừng từ chối. Rồi Wexler đã nói câu này. Những lời mà anh sẽ không bao giờ quên:

- Cậu đã có được con gái ta, Nathan Del Amico ạ. Chiến lợi phẩm đối với cậu như thế chưa đủ sao?
- Không phải tôi “có được” con gái ông như lời ông nói. Tôi đã luôn yêu thương Mallory nhưng ông không chịu hiểu điều đó.
- Ta sẽ dè bẹp cậu như dè bẹp một con gián!
- Vẫn là cái lối khinh khỉnh thường ngày của ông, nhưng trong vụ này, nó không giúp được gì nhiều cho ông đâu.
- Hãy cân nhắc cho thật kỹ. Nếu cậu để cho khách hàng này mất tám triệu, danh tiếng của cậu cũng bị ảnh hưởng nhiều đấy. Mà cậu cũng biết danh tiếng của một luật sư khó xây dựng và cũng khó giữ gìn thế nào rồi.
- Cứ việc lo cho danh tiếng của ông ấy.
- Cậu không có đến một phần mười cơ hội để thắng vụ này. Và cậu biết điều đó.
- Ông sẵn sàng cược đến mức nào?
- Tôi sẵn lòng chịu treo cổ nếu nhầm.
- Tôi không yêu cầu cao đến thế.
- Vậy thì gì nào? Nathan ngẫm nghĩ một lát.
- Căn hộ San Remo.
- Cậu điên rồi!
- Tôi cứ nghĩ ông là người chịu chơi cơ đấy, Jeffrey.
- Dù sao đi nữa cậu cũng không có cơ may nào đâu...

Wexler tự tin đến nỗi rốt cuộc ông ta đã chấp nhận cuộc chơi:

- Thôi được. Nếu cậu thắng, tôi sẽ để lại cho cậu căn hộ. Chúng ta sẽ coi đó là món quà sinh nhật cho Bonnie. Nên nhớ rằng tôi không yêu cầu bất cứ thứ gì trong trường hợp cậu thất bại: cậu sẽ khá vất vả để hồi phục sau ngàn ấy rắc rối này sinh. Và lại tôi cũng không mong gì chồng của con gái sạt nghiệp.

Cuộc đấu trí giữa hai người đàn ông đã diễn ra như thế đó. Một vụ cá cược không chuyên nghiệp cho lắm – Nathan biết rằng anh không thể lấy làm hãnh diện khi mạo hiểm lợi ích của thân chủ để giải quyết một vấn đề cá nhân – nhưng đây là một dịp quá thuận lợi.

Đó là một vụ tương đối đơn giản nhưng do các bên liên quan không đạt được sự nhất trí đồng thuận trong các cách giải quyết nên đành đặt dưới sự cân nhắc đánh giá của quan tòa. Một khi đã từ chối đề nghị dàn xếp từ Wexler, thân chủ của Nathan đứng trước nguy cơ mất tất cả.

Jeffrey là một luật sư dày dặn kinh nghiệm và cả cách suy luận chặt chẽ. Khách quan mà nói, ông đã không lầm khi nói rằng đối thủ có quá ít cơ hội để giành phần thắng.

Nhưng cuối cùng Nathan mới là người thắng cược.

Như vậy là thẩm phán Frederick J. Livingston của tòa án New York đã xử hãng SoftOnline thua và buộc hãng phần mềm phải trả đủ hai mươi triệu đô la tiền bồi thường cho người cựu nhân viên.

Anh cũng phải thừa nhận điều này: Wexler đã bình tĩnh chấp nhận thất bại và một tháng sau, tất cả các đồ đạc của ông trong căn hộ San Demo đã được

dọn sạch.

Tuy nhiên, Mallory không nhằm vụ kiện này không thể cải thiện được mối quan hệ giữa Nathan với bố mẹ vợ. Anh và Jeffrey đã hoàn toàn tuyệt giao bởi từ bấy nay, họ không còn nói với nhau lời nào nữa. Nathan ngờ rằng chính gia đình Wexler cũng mừng thầm về quyết định ly hôn của con gái. Làm sao có thể khác được.

Nathan cúi đầu khi nghĩ đến mẹ mình.

Bà từng đến căn hộ này thăm anh. Bà đã qua đời vì bệnh ung thư, ba năm trước khi diễn ra vụ kiện lấy lòng ấy.

Nhưng điều đó vẫn không thay đổi được sự thật: chính con trai bà đang sống trong căn hộ tầng thứ hai mươi ba, số nhà 145 Park Avenue.

Chính nơi bà đã làm công việc quét dọn trong ngót chục năm trời.

Cuộc sống chưa bao giờ là dễ dàng với Eleanor.

Cha mẹ Eleanor, người gốc Gaète, một cảng cá phía bắc Napoli, đã di cư sang Mỹ khi cô bé mới chín tuổi. Sự kiện này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc học hành của cô bé bởi em chưa bao giờ sử dụng thành thạo được tiếng Anh, thậm chí trình độ tiếng Anh còn tệ đến mức em phải bỏ học từ rất sớm.

Năm hai mươi tuổi, cô thiếu nữ Eleanor gặp Vittorio Del Amico, một công nhân xây dựng làm việc tại công trường Trung tâm văn hóa nghệ thuật Lincoln. Anh ta là người khéo tán tỉnh và có nụ cười mon tron. Khoảng vài tháng sau, cô nhận ra mình đã có mạng và họ đã kết hôn. Nhưng thời gian trôi đi, Vittorio lộ rõ bản chất là một người chồng vũ phu, thiếu thủy chung và vô trách nhiệm, cuối cùng là bỏ vợ con đi biệt tích.

Sau khi chồng bỏ đi, Eleanor tự xoay xở kiếm tiền nuôi con, đôi khi còn kiêm nhiều việc một lúc chỉ mong đủ chi tiêu dè xén hàng tháng. Người giúp việc, phục vụ bàn, lễ tân trong những khách sạn tồi tàn: bà không bao giờ nghỉ việc và nhận về mình nỗi nhọc nhằn thường gắn liền với loại công việc hạ cấp này. Không bạn bè thực sự, không họ hàng thân thích, bà không có lấy một nơi nương tựa.

Chỗ ở của hai mẹ con không có cả ti vi lẫn máy giặt. Họ sống tằn tiện nhưng giữ phẩm cách. Nathan được mặc quần áo sạch sẽ đến trường và có đầy đủ những dụng cụ học tập cần thiết để học hành tấn tới.

Mặc mẹ anh vất vả chồng chất, anh chưa từng thấy bà có đủ thời gian tự chăm sóc cho bản thân hay cho phép mình hưởng thụ chút ít. Bà chưa bao giờ đi nghỉ, chưa bao giờ đọc đến một quyển sách và chẳng hề nghĩ tới chuyện đi ăn nhà hàng hay đến rạp xem phim.

Bởi mỗi bận tâm duy nhất của Eleanor Del Amico là nuôi dạy con trai mình chu đáo. Tuy bản thân là người ít học, trình độ văn hóa thấp, bà vẫn gắng hết sức theo chương trình ở trường và kèm cặp con trai trong việc học. Bà không có bằng cấp nhưng bà có tình mẫu tử. Một tình yêu vô điều kiện và không thể mai một. Bà thường nhắc với con trai của mình rằng, bà yên tâm hơn khi đã hạ sinh một bé trai chứ không phải một bé gái: “Con sẽ xoay xở dễ dàng hơn trong thế giới này, thế giới do đàn ông thống trị”, bà cam đoan với anh như vậy.

Suốt mười năm đầu đời, mẹ là vầng mặt trời tỏa sáng cho riêng anh mỗi ngày, là bà tiên ử lên trán chiếc khăn đã đắp nước để xoa đi những cơn ác mộng, là người mỗi sáng trước khi đi làm đều để lại cho anh những lời nhắn chứa chan yêu thương và đôi khi là ít tiền ngay cạnh bát cao để anh thức dậy là biết ngay.

Phải, mẹ đã từng là thần tượng của anh, trước khi một thứ giống như là khoảng cách về địa vị xã hội bắt đầu dần dần chia rẽ hai mẹ con.

Thoạt tiên, anh khám phá ra thế giới đầy mê hoặc của gia đình Wexler, rồi năm mười hai tuổi, anh may mắn được nhận vào trường trung học Wallace School, một trường tư thục của Manhattan mỗi năm đều tiếp nhận và cấp học bổng cho khoảng mười trong số các học sinh xuất sắc nhất đến từ các khu phố nghèo. Nhiều lần, anh được các bạn bè mời về nhà chơi, những tòa cao ốc sang trọng của khu East Side hay Gramercy. Thế là anh bắt đầu hơi xấu hổ về mẹ mình. Xấu hổ về những lối ngữ pháp hay cách về cách phát âm Anh ngữ chưa chuẩn của bà. Xấu hổ về địa vị xã hội hiện rõ mồn một qua cách nói chuyện và hành xử của bà.

Lần đầu tiên trong đời, anh nhận thấy dường như tình yêu bà dành cho anh có gì đó sẵn sàng và anh dần dần tìm cách thoát khỏi vòng tay yêu thương đó.

Suốt thời gian theo học đại học, mối liên hệ giữa hai mẹ con bị bỏ lửng và cuộc hôn nhân của anh cũng không thay đổi được gì. Nhưng đây không phải là lỗi của Mallory. Cô đã luôn nài nỉ anh đón mẹ về chăm sóc. Không, lỗi này của riêng anh. Anh đã quá bận rộn với việc leo cao trên nấc thang danh vọng, không thể nhận ra rằng mẹ cần tình yêu của đứa con trai hơn là số tiền anh chu cấp đều đặn hàng tháng.

Thế rồi, bệnh viện đã gọi điện cho anh vào một buổi sáng âm thầm tháng Mười một năm 1991 để thông báo với anh rằng mẹ anh đã mất và tình yêu đó vụt trở lại nguyên vẹn trong anh. Như rất nhiều đứa con khác, giờ anh đang bị nỗi ân hận dày vò, bị ám ảnh bởi mỗi giây phút bản thân tỏ ra thờ ơ, bạc bẽo với mẹ lúc sinh thời.

Từ đó trở đi, không có ngày nào anh sống mà không nghĩ đến mẹ. Mỗi lần gặp trên phố người phụ nữ nào ăn mặc xoàng xĩnh, mệt mỏi vì công việc, kiệt sức ngay cả trước khi bắt đầu một ngày làm việc mới, anh như gặp lại mẹ và thấy hối tiếc vì đã không là một đứa con hiếu thuận hơn. Nhưng đã quá muộn. Tất cả những lời anh tự trách mình hôm nay cũng chẳng giúp ích được gì nữa rồi. Những việc anh đã làm để chuộc lỗi, như đều đặn mỗi tuần đến đặt hoa trên mộ bà, cũng không bao giờ bù đắp được quãng thời gian anh không ở bên mẹ anh khi bà còn sống.

Anh đã tìm thấy trong ngăn kéo tủ đầu giường bệnh của bà hai bức ảnh.

Bức đầu tiên chụp năm 1967. Bức ảnh chụp mẹ con anh vào một chiều Chủ nhật, gần bờ biển, trong công viên giải trí đảo Coney. Nathan lúc ấy mới ba tuổi. Cậu bé nắm chặt trong bàn tay nhỏ xíu que kem kiểu Ý và tròn mắt ngắm nhìn đoàn tàu lượn siêu tốc với vẻ thần phục. Mẹ cậu hạnh diện bế con trên tay. Đó là một trong những bức ảnh hiếm hoi trên môi bà nở nụ cười rạng rỡ.

Tấm ảnh còn lại anh biết rõ hơn bởi đó là lễ trao bằng tốt nghiệp khoa Luật đại học Columbia. Trong tấm áo choàng cử nhân và bộ lễ phục đẹp đẽ của mình, anh dường như nhìn thế giới bằng nửa con mắt. Chắc chắn rồi, tương lai đang trong tầm tay anh kia mà.

Trước khi nhập viện, mẹ anh đã gỡ tấm ảnh này ra khỏi khung thép vàng vốn chiếm khác nhiều diện tích trong phòng khách của bà. Đến lúc chết, bà vẫn muốn mang theo bên mình biểu tượng của sự thành đạt của con trai, đồng thời là dấu hiệu của sự xa cách giữa hai mẹ con.

Nathan cố gắng gạt đi những ý nghĩ dễ khiến anh suy sụp.

Lúc này đã hơn sáu giờ tối một chút.

Anh bước vào bãi xe tại tầng hầm tòa nhà kế bên, nơi anh đã thuê hai chỗ đỗ theo tháng. Một chỗ dành cho chiếc Jaguar hai chỗ và chỗ kia thuộc về một chiếc hai cầu địa hình màu xanh thẫm sang trọng.

Hai vợ chồng đã tậu chiếc xe này khi quyết định sẽ sinh đứa con thứ hai. Đó là lựa chọn của Mallory. Cô thích cảm giác an toàn và cao ráo mà chiếc xe này mang lại. Cô luôn chăm lo sao cho gia đình mình được an toàn tuyệt đối. Đó là tiêu chí đầu tiên cô xét đến mỗi khi ra quyết định.

Giờ thì cần đến hai chiếc ô tô để làm gì kia chứ? Nathan tự nhủ khi mở cửa chiếc xe hai chỗ. Đã hơn một năm nay anh nghĩ đến việc bán chiếc xe hai cầu nhưng chưa thu xếp được thời gian. Anh đang định xoay chìa khóa khởi động thì lại nghĩ có khi nên dùng chiếc xe hai cầu vì biết đâu đường xá có thể trơn trượt thì sao.

Mùi hương của Mallory vẫn còn vương vấn bên trong khoang lái. Khi nhấn ga khởi động, anh đã quyết định sẽ bán chiếc xe thể thao hai chỗ và giữ lại chiếc địa hình.

Anh lái lên tầng ba của khu để xe, quẹt thẻ từ để mở thanh chắn và lái ra ngoài thành phố vẫn còn tối đen.

Tuyết đã ngừng rơi. Rõ ràng là ngay cả thời tiết cũng kỳ cục, liên tục dao động giữa lạnh và mát dịu.

Anh lục trong hộp đựng giấy và tìm thấy một CD cũ của Leonard Cohen. Một trong những đĩa nhạc yêu thích của người vợ cũ. Anh cho đĩa vào ổ. Mallory yêu thích những ca sĩ nhạc đồng quê nói riêng và sự tranh đấu nói chung. Cách đây vài năm, cô đã tới châu Âu, tới Gênes, để biểu tình chống lại tác hại của toàn cầu hóa và quyền tự quyết tuyệt đối của các tổ chức đa quốc gia. Trong kì bầu cử tổng thống mới đây, cô đã hăng hái tham gia chiến dịch tranh cử của Ralph Nader[1] và khi chuyển tới sống ở bờ biển phía Đông, cô đã không bỏ sót bất cứ cuộc biểu tình nào ở Washington chống lại Quỹ tiền tệ quốc tế IMF và Ngân hàng thế giới, Mallory chống lại tất cả: chống nợ nần và đói nghèo của các nước thuộc thế giới thứ ba, chống môi trường suy thoái, chống sử dụng lao động trẻ em. . . Những năm gần đây, cô đã hăng hái đấu tranh chống lại mọi nguy hiểm đến từ các loại thực phẩm biến đổi Gene. Cô đã dành rất nhiều thời gian cho một hiệp hội đấu tranh vì một nền nông nghiệp không phân bón, không thuốc trừ sâu. Hai năm trước khi ly hôn, anh đã vài lần theo cô sang đến Ấn Độ, nơi hiệp hội này tiến hành một chương trình đầy tham vọng là phân phát hạt giống sạch cho nông dân nhằm khuyến khích họ duy trì phương pháp canh tác truyền thống.

Nathan vẫn luôn phê phán tính rộng rãi hào phóng của người giàu nhưng theo thời gian, cuối cùng thì anh cũng nhận ra rằng, đối với anh, người không làm gì cả, thì đó âu cũng là một việc đáng kể rồi.

Tương tự, dẫu rằng đôi khi anh coi thường tinh thần chiến đấu của vợ mình thì anh vẫn thầm ngưỡng mộ cô bởi anh thừa biết rằng, nếu thế giới chỉ trông cậy vào những người như anh để trở nên tốt đẹp thì cá nhân anh không thể nào đợi được đến lúc ấy.

Vào lúc này, lượng xe cộ lưu thông vẫn chưa đông đúc. Chỉ nửa giờ đồng hồ nữa thôi, tình hình sẽ khác hẳn. Anh lái thẳng hướng khu Hạ Manhattan rồi không suy nghĩ gì nữa, để hồn mình cuốn theo chất giọng trầm trắc của Cohen.

Còn cách quãng đường Foley một quãng, anh liếc qua gương chiếu hậu. Một trong hai chiếc ghế sau có phủ chiếc khăn choàng Xcôten với họa tiết của Norman Rockwell mà anh đã mua ở hệ thốn của hàng Bloomingdale's hồi mới cưới, Bonnie vẫn thích rúc vào trong đó mỗi khi cả nhà đi du lịch.

Không, anh đâu có mơ: chiếc xe vẫn quện mùi nước hoa của Mallory. Một mùi nồng nàn pha trộn giữa hương vani và hương hoa tươi. Những lúc như thế này, anh nhớ cô kinh khủng. Sự hiện diện của cô trong tâm trí anh thực đến mức nhiều lần anh có tưởng đang ngồi bên một cái bóng. Cô ngồi đó, ở ghế bên, như một bóng ma.

Mọi chuyện với cô đã có thể khác đi rất nhiều nếu không có tất cả những thứ này: tiền bạc, sự khác biệt về địa vị xã hội, nhu cầu vượt lên chính mình để chứng tỏ rằng anh xứng đáng với cô. Anh phải tôi luyện cho bản thân một cá tính dựa trên thái độ vô si và chủ nghĩa cá nhân từ rất sớm và chôn giấu tất cả những gì là yếu đuối nơi anh. Để trở thành một trong những người xuất sắc nhất, để không phải nói câu xin lỗi vì sự kém cỏi của mình.

Khi nhớ lại tất cả những điều này, anh thốt nhiên thấy sợ, sợ rằng không còn được gặp Mallory nữa. Ngoài đứa con gái ra anh không còn ai là họ hàng thân thích hay bạn bè thực sự. Nếu anh chết đi, ai sẽ lo lắng đến anh? Jordan chăng? Hay Abby?

Anh lái xe xuống cuối phố Lafayette và bỗng cảm thấy tâm trí bị nhấn chìm trong nỗi buồn.

Khi tiến xe vào cầu Brooklyn, anh có cảm giác bị đặt lọt thõm trong một chiếc nôi được tạo bởi dây cáp bằng thép treo cầu. Hai nhịp dây văng luôn làm anh liên tưởng lối vào đầy huyền bí của một tòa kiến trúc Gô tích, hoàn toàn đối lập với những kiểu dáng tân thời của dãy nhà chọc trời mãi mãi bị biến

dạng bởi tòa tháp đôi đã biến mất. Mỗi lần lái xe qua đây, vào những ngày có sương mù, anh hầu như mong nhìn thấy chúng xuất hiện trở lại tại một góc ngoặt nào đó với những mặt tiền lấp lánh và hai đỉnh tháp dính vào bầu trời, ý nghĩ đó mới thật ngốc nghếch làm sao.

Bỗng chốc, một đoàn xe cứu thương vượt qua anh, đèn quay gấn trên nóc xe chớp liên hồi, lao thẳng về phía Brooklyn. Hẳn đã xảy ra tai nạn nghiêm trọng đâu đó trong đêm giá lạnh. Lạy Chúa, New York là thế đấy! Cùng lúc anh càng yêu mến và ghét cay ghét đắng thành phố này. Thật khó để giải thích cảm giác đầy mâu thuẫn đó.

Mãi nghĩ lan man, anh bỏ qua lối rẽ ra khỏi cầu và lại trở về những đường phố hẹp của khu Thượng Brooklyn. Anh lái ngoằn ngoèo trong khu phố yên tĩnh này một lát rồi cũng tìm ra một lối đi về phố Fulton. Đến đó rồi, anh rút điện thoại cầm tay ra và bấm một số đã lưu trong danh bạ của mình một thời gian trước. Đáp lại cuộc gọi của anh là một giọng nói ngay vào giờ sớm tinh mơ như vậy hết sức tỉnh táo:

- Bác sĩ Bowly xin nghe.

Bệnh viện tư của bác sĩ Bowly là một cơ sở khám chữa bệnh có tiếng về chất lượng phục vụ. Văn phòng luật thường gửi nhân viên tới đây để kiểm tra sức khỏe trước khi nhận vào làm chính thức. Thời gian qua, bệnh viện đã mở rộng hoạt động và mở thêm một trung tâm cai nghiện nhắm đến đối tượng khách hàng thượng lưu khu bờ Đông.

- Nathan Del Amico từ văn phòng luật Marble&March. Tôi muốn được khám tổng quát.

- Tôi sẽ nói máy với tổng đài, đầu dây bên kia đáp, bức mình vì bị làm phiền từ sáng sớm chỉ vì một cuộc hẹn tầm thường như vậy.

- Không, bác sĩ, tôi muốn nói chuyện trực tiếp với ông kia.

Bác sĩ ngó người ra vì ngạc nhiên nhưng vẫn giữ thái độ lịch thiệp.

- Tốt thôi... Tôi nghe ông đây.

- Tôi muốn kiểm tra thật kỹ kia, Nathan rào đón: xét nghiệm máu, chụp X-quang, đo tim mạch...

- Ông cứ yên tâm tất cả những mục đó đều có sẵn trong chương trình khám tổng quát của chúng tôi.

Nathan thấy ở đầu dây bên kia, bác sĩ đang uể oải gõ trên bàn phím máy tính.

- Chúng tôi có thể hẹn gặp ông trong khoảng... mười ngày tới, Bowly đề xuất.

- Trong mười phút tới thì hơn, Nathan vặc lại.

- Ông... Ông đùa đấy à?

Nathan đã đến địa phận quận Park Slope. Anh bẻ lái cho xe ngoặt vào khu phố sang trọng nằm ở phía Tây công viên Prospect Park. Anh cất giọng rất lạnh lùng.

- Văn phòng đã nhận bào chữa cho ông trong một vụ liên quan đến thuế. Cách đây đã ba năm, nếu tôi nhớ không nhầm...

- Chính xác, Bowly thừa nhận, càng lúc càng thêm kinh ngạc. Và phía các ông đã làm tốt công việc của mình, tôi đã được xử trắng án.

Tuy nhiên có thể thấy bác sĩ đang rất đề phòng.

- Tôi biết, Nathan nói tiếp, một trong những cộng sự của tôi đã lo vụ này và tôi tin rằng ông còn kê thiếu với sở thuế một vài chứng từ.

- Nhưng... Ông muốn gì đây?

- Cứ cho là tôi có vài người bạn làm ở Bộ Tài chính, có lẽ họ sẽ rất quan tâm đến những thông tin này.

- Như thế thì đi ngược lại mọi thông lệ trong nghề luật! Bác sĩ chống chế.

- Tất nhiên là vậy, Nathan thừa nhận, nhưng ông đâu có cho tôi quyền lựa chọn.

Vừa cho xe tiến vào phố Penitent Streetm, luật sư lóa mắt bởi luồng ánh sáng đèn pha của xe đi ngược chiều.

Trò khốn gì thế này!

Anh buông rơi điện thoại cầm tay, tập trung hết cỡ để đánh lái sang phải. Anh vừa kịp tránh một vụ đụng xe.

- Alo! Anh với lấy điện thoại và tiếp tục.

Trong một khoảnh khắc, anh tưởng Bowly đã gác máy, thế nhưng sau khi chờ đợi khoảng dài im lặng, bác sĩ khẳng định bằng một giọng ý chừng muốn chắc chắn:

- Tôi sẽ không đòi nào nhưng bộ trước một lời đe dọa kiểu này. Nếu ông nghĩ tôi sợ với...

- Tôi không đòi hỏi ở ông nhiều, Nathan thở dài. Chỉ một bản kết quả khám tổng thể nội trong ngày hôm nay. Tôi sẽ trả thật hậu, nhất định thế.

Anh tìm ra một chỗ đỗ xe không xa bệnh viện tư. Trời đêm đã chuyển dần sang xanh và ngày bắt đầu rạng.

Anh sập cửa xe lại, kích hoạt hệ thống khóa xe tự động và cuốc ngược lên có phố hai bên có dãy đèn đường bằng sắt cuốn.

Trong phòng khám, bác sĩ Bowly im lặng hồi lâu trước khi nhượng bộ:

- Nghe này, tôi không thích lối nói chuyện của ông nhưng tôi sẽ xem liệu có khoảng thời gian nào trống để sắp xếp cho ông đến khám hay không. Ông thích đến khám lúc mấy giờ?

- Tôi đến rồi đây, Nathan nói và đẩy cánh cửa dẫn vào bệnh viện.

[1] Ứng cử viên của Đảng Xanh tham gia tranh cử tổng thống nhiệm kì 1996-2000, nổi tiếng với những đợt vận động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 7

Người chết vô hình, chứ không phải vắng mặt. - Saint Augustin.

Người ta dẫn anh vào một căn phòng lạnh và tối, chìm trong một thứ ánh sáng nhợt nhạt. Trên giường đúng là có một tấm bảng bằng nhựa dẻo liệt kê rõ những công đoạn khác nhau của một buổi khám tổng quát. Nathan nhát cừ nhát động tuân theo chỉ dẫn: anh cởi quần áo, mặc vào người chiếc áo Blouse sợi bông, rửa sạch tay rồi tiểu tiện vào một cái liễn trước khi để một y sĩ lấy máu.

Tiến trình khám tổng quát diễn ra trong hầu hết các phòng của bệnh viện. Người bệnh được cấp cho tấm thẻ từ, sau đó phải di chuyển lần lượt tới từng phòng khám nơi có các bác sĩ chuyên khoa tiếp đón.

Trò vui được mở đầu bằng một bản tổng kết khám lâm sàng đầy đủ được thực hiện bởi một người đàn ông tuổi chừng năm mươi gầy gò, tóc hoa râm rất tương xứng với cái tên dịu dàng: Bác sĩ Blackthrow.

Sau khi đã khám xét rất tỉ mỉ, ông ta hỏi lượt sư về tiền sử bệnh lý cá nhân và gia đình.

Không, anh không có vấn đề về sức khỏe nào đặc biệt, ngoại trừ chứng thấp khớp mắc phải vào năm lên mười và chứng tăng bạch cầu đơn nhân năm mười chín tuổi.

Không, cũng không mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Không, anh không biết cha anh mất vì lý do gì. Cũng không rõ ông còn sống hay đã qua đời.

Không, mẹ anh không phải chết vì bệnh tim mạch.

Bà cũng không bị đái tháo đường.

Ông bà anh ư? Anh đã từng gặp họ đâu mà biết.

Rồi anh phải trả lời thêm một số câu hỏi về cung canh sinh hoạt cá nhân thường ngày.

Không, anh không uống rượu và đã bỏ thuốc từ ngày có con. Phải, đúng là có bao thuốc nhô ra từ túi áo vest (họ lại còn lục lọi cả quần áo mình kia đấy!) nhưng anh không châm bao giờ: anh chỉ thích cầm điều thuốc trong tay thôi.

Phải, thỉnh thoảng anh có dùng đến thuốc chống trầm cảm. Cả thuốc an thần nữa. Như phân nửa số người có cuộc sống bận rộn.

Tiếp đó người ta đưa anh đến một bác sĩ chuyên khoa thần kinh. Tại đó, anh phải trả qua những bài kiểm tra phức tạp để đo mức độ trầm cảm vì lý do công việc và gia đình.

Phải, anh thừa nhận đã ly hôn.

Không, anh không bị đuổi việc.

Phải, anh vừa chịu tang một người thân.

Không, anh không phải chịu gánh nặng nợ nần nào hết.

Phải, tình hình tài chính của anh vừa có sự thay đổi..... nhưng là theo chiều hướng tốt.

Thay đổi thói quen ngủ ư? Quả có thể, anh thực sự không có thói quen ngủ vào một giờ cố định và có lẽ vấn đề là ở chỗ đó. Minh đâu có tự đi ngủ mà chỉ đầu hàng khi bị nó tấn công, đúng như người kia vẫn nói.

Kết thúc loạt câu hỏi vừa xong, bác sĩ hào phóng cho anh một lời khuyên rề tiền, xem như là giúp anh kiểm soát tốt hơn cái mà ông ta gọi là “những tình huống tâm lý-xúc cảm gây lo âu”.

Nathan nghe từ đầu đến cuối những lời khuyên bảo này mà không khỏi giận sôi lên:

Tôi không muốn biến mình thành thiền sư, tôi chỉ muốn biết liệu mạng sống của mình có sắp bị nguy hiểm không thôi, chớ má thật.

Rồi vấn đề trở nên nghiêm trọng khi đến phần khám tim mạch.

Anh nhẹ cả người khi nhìn thấy bác sĩ chuyên khoa tim mạch, vẻ mặt của ông ta trông khá phúc hậu và điềm đạm. Nathan trình bày với ông ta về cơn đau nơi vòm ngực đã hành hạ anh từ nhiều ngày qua. Vị bác sĩ lắng nghe chăm chú, hỏi thêm anh về tình huống và mức độ đau chính xác.

Bác sĩ đo huyết áp cho anh rồi đề nghị anh chạy trên một tấm thảm dốc chuyên dụng để đo nhịp tim khi gắng sức.

Sau đó anh được đưa vào chụp điện tâm đồ, chụp cấu trúc mạch và đo nhịp tuần hoàn: nếu tim anh có vấn đề gì thì cũng không thể lọt qua những thiết bị này được.

Cuộc thăm bệnh tiếp tục bằng phần khám tai-mũi-họng. Anh được một bác sĩ chuyên khoa khám họng, mũi, lỗ xoang, tai.

Anh từ chối đo thính lực: không, anh chưa bao giờ gặp vấn đề gì về thính lực hết.

Trái lại, anh buộc phải để cho bác sĩ tiến hành nội soi thanh quản và chụp X-quang phổi: lời giải thích về chuyện hút thuốc lá của anh không đủ sức thuyết phục.

- Vâng, tốt thôi, đồng ý, thỉnh thoảng tôi vẫn còn đốt một điếu, ông biết cái gọi là...

Anh cũng không mẫn mà đối với phần khám nội soi trực tràng. Nhưng người ta cam đoan với anh là không đau.

Khi đẩy cánh cửa dẫn vào phòng khám tiết niệu, anh đoán chừng họ sẽ nhắc đến tuyến tiền liệt. Và quả đúng như vậy.

Không, anh chưa phải thức dậy ba lần mỗi đêm để đi tiểu. Không, anh không thấy triệu chứng bí tiểu. Mặt khác, anh còn hơi trẻ để bị u tuyến tiền liệt, phải không nào?

Cuộc thăm bệnh kết thúc bằng đợt siêu âm nhiều phần cơ thể khác nhau. Anh có thể nhìn thấy những tấm ảnh tuyệt đẹp chụp gan, tuyến tụy, lá lách và túi mật của mình trên một màn hình nhỏ.

Anh nhìn đồng hồ đeo tay: đã hai giờ chiều. Thế là xong! Đầu óc quay cuồng, anh muốn ới. Những giờ vừa qua, anh đã khám nhiều hơn cả đời gộp lại.

- Ông sẽ nhận được kết quả trong vòng hai tuần lễ nữa, một giọng vang lên đằng sau anh thông báo.

Anh quay lại và thấy bác sĩ Bowly đang nhìn anh vẻ nghiêm nghị.

- Thế là thế nào, “trong vòng hai tuần lễ nữa”? Anh gầm lên. Tôi không có thời gian để chờ “hai tuần lễ nữa”. Tôi kiệt sức rồi, tôi phát ốm rồi! Tôi cần phải hiểu mình đang mắc bệnh gì!

- Bình tĩnh nào, bác sĩ lên tiếng, tôi đùa đấy, chừng hơn một tiếng nữa là có kết quả khám tổng quá sơ bộ.

Ông ta nhìn lượt sư chăm chú hơn và lo ngại:

- Đúng là ông có vẻ rất mệt mỏi. Nếu muốn, ông có thể nằm nghỉ một lát trong lúc chờ kết quả, tầng hai còn một phòng trống. Tôi nói y tá mang khay đồ ăn lên cho ông nhé?

Nathan đồng ý. Anh nhận lại quần áo, lên gác và thay quần áo trong căn phòng được chỉ dẫn, trước khi nằm vật ra giường.

Điều đầu tiên anh nhìn thấy, đó là nụ cười của Mallory.

Mallory là ánh sáng, Mallory là vầng thái dương. Luôn tràn đầy năng lượng và niềm vui. Rất dễ gần, trong khi về mặt này, Nathan lại gặp chút rắc rối. Có lần, họ đã thuê người sơn lại căn hộ suốt nhiều ngày, anh không nói một lời với người thợ sơn trong khi Mallory chỉ cần chưa đầy một tiếng đồng hồ đã

nắm được những nét chính trong cuộc đời ông ta: từ quên quán cho đến tên con cái. Nathan không xem thường mọi người, trái lại là khác, nhưng thường thì anh không biết cách trò chuyện với mọi người. Quả đúng anh không hẳn là một tay khôi hài. Mallory, bẩm sinh là một người sống tích cực, luôn tạo cảm giác tin cậy cho những người xung quanh. Anh thì không tích cực. Khác với vợ, anh không ảo tưởng về bản chất con người.

Bất chấp tính cách đối lập, hai người họ vẫn có những năm tháng sống vô cùng hạnh phúc. Cả hai đều đã biết cách thỏa hiệp. Tất nhiên, Nathan dành nhiều thời gian cho công việc nhưng Mallory chấp nhận. Cô hiểu nhu cầu chinh phục nấc thang danh vọng của anh. Đổi lại, Nathan không bao giờ chỉ trích những dấn thân đấu tranh của vợ, ngay cả khi anh cho rằng đôi lúc chúng quá đồi ngậy thơ và vụn vặt. Bonnie ra đời còn tô đậm và nuôi dưỡng thêm sự cảm thông giữa hai vợ chồng.

Tự đáy lòng, anh vẫn luôn nghĩ rằng cuộc hôn nhân của hai người sẽ không bao giờ có kết cục chia tay. Ấy vậy mà cuối cùng họ cũng xa nhau.

Công việc, mỗi lúc lại trở nên hấp dẫn hơn với những trọng trách mới mà anh được cấp trên tin tưởng giao phó, góp một phần không nhỏ vào kết cục đáng buồn ấy. Điểm yếu lớn trong mối quan hệ của hai vợ chồng là thiếu thời gian dành cho nhau, anh biết điều ấy.

Nhưng nhất là vì đã xảy ra cái chết của Sean, đứa con thứ hai họ có với nhau, khi mới được ba tháng tuổi.

Chuyện xảy ra ba năm về trước, vào giữa tiết đông, ngày đầu tháng Hai.

Mallory không chịu thuê người trông nom bọn trẻ, trong khi quá dễ nếu giao Bonnie và Sean cho một trong những vú nuôi người Philippin vốn rất đông đảo tại châu Mỹ. Tất cả các đồng nghiệp của anh đều làm thế. Nhưng Mallory sẽ giải thích với bạn rằng, để đến nuôi dạy những con cái của công dân Mỹ giàu có, những phụ nữ này đã buộc phải xa quê hương, xa con cái của chính họ. Nếu giải phóng phụ nữ miền Bắc lại thông qua việc nô lệ hóa phụ nữ miền Nam thì cô, Mallory Wexler, thà bỏ qua lợi ích đó còn hơn. Chăm sóc con cái là nghĩa vụ của cha mẹ chứ không phải của ai khác. Những ông bố chỉ cần tham gia tích cực hơn vào việc dạy dỗ con cái, có thể thôi. Nếu rồi bạn nói ngược lại bằng cách chứng minh rằng các chị vú nuôi người Philippin được nói đến ở đây được nhận một khoản tiền không nhỏ cho công việc họ đảm nhận, họ có thể gửi tiền về nước để trả tiền học phí cho con cái họ, thì bạn sẽ bị coi như một thực dân mới đáng ghê tởm và cô sẽ tuôn ra những bài diễn văn đầy tính chiến đấu hẳn sẽ khiến bạn thấy hối tiếc vì đã mạo muội bàn về lĩnh vực này.

Chiều hôm đó, anh rời văn phòng sớm hơn thường lệ. Mallory đã báo sẽ về thăm bố mẹ theo lịch hàng tháng. Thường thì cô dẫn theo Bonnie nhưng vì con bé đang bị viêm họng, anh đã quyết định giữ con gái ở lại New York.

Mallory bay chuyến sáu giờ tối. Nathan về nhà và gặp vợ ngay ngưỡng cửa. Cô hôn anh thật nhanh sau khi thốt lên đại loại: “Em đã chuẩn bị cho anh mọi thứ; anh chỉ việc hâm nóng lò sữa trong lò vi sóng. Và đừng quên cho con ợ hơi...”

Thế là anh chỉ còn lại một mình với hai đứa nhỏ. Đối với Bonnie, anh đã có vũ khí đặc biệt: cuốn băng video "Tiểu thư và gã lang thang". Mallory đã có một quyết định hết sức ngông cuồng là tẩy chay hãng Disney, lý do là chuột Mickey đã giao việc sản xuất những sản phẩm thứ cấp của mình tại Trung Quốc hay Haiti cho những nhà thầu không ngần ngại lạm dụng lao động là trẻ em. Nhưng hành động mà đậm ý thức công dân này lại khiến Bonnie không vui, cô bé thấy mình bị tước đi quá nhiều phim hoạt hình.

Anh đưa cho con gái cuộn băng sau khi bắt Bonnie hứa sẽ không hé một lời với mẹ, rồi cô bé hoan hỉ thưởng thức bộ phim hoạt hình ưa thích trong phòng khách.

Nathan đặt Sean vào nôi, anh đã đẩy nôi đến cạnh sát bàn làm việc để tiện việc trông con. Sean là một đứa bé không hay quấy và hoàn toàn khỏe mạnh. Nó đã bú một bình sữa vào khoảng bảy giờ tối rồi ngủ tiếp. Thường thì Nathan rất thích chăm sóc con cái. Buồn một nỗi là tối hôm đó, anh thực sự không có thời gian để vui thích với việc này. Anh đang làm một vụ khó và quan trọng. Và chẳng, người ta chỉ còn giao cho anh những vụ quan trọng mà thôi, điều này buộc anh ngày càng phải mang hồ sơ về nhà nghiên cứu. Anh đang dần tìm ra hướng để giải quyết vụ này nhưng khá chật vật.

Xem phim hoạt hình xong, Bonnie đòi ăn (tất nhiên là món mì ống rồi: sau "Tiểu thư và gã lang thang" người ta còn có thể ăn món gì khác chứ?). Anh chuẩn bị đồ ăn cho con gái nhưng không thể ăn cùng con. Tiếp đó, con bé đi ngủ mà không hề nghe thêm chuyện gì.

Anh đã làm việc cật lực suốt bốn tiếng đồng hồ tiếp theo rồi cho Sean bú bình sữa cuối cùng ngay vào lúc nửa đêm, trước khi vào giường đi ngủ. Anh mệt lử và muốn dậy sớm vào sáng hôm sau. Sean là một cái đồng hồ thực sự. Ở tuổi nó, thằng bé đã ngủ thẳng giấc suốt đêm, ngủ ngon đến mức Nathan tin chắc thằng bé phải ngủ ít nhất là đến sáu giờ sáng.

Mọi việc đúng như anh dự đoán nhưng sáng sớm hôm sau, cái anh thấy trong nôi là thân thể không còn sự sống nằm sấp bụng của con trai anh. Lúc nhắc cái thi thể nhỏ bé nhẹ bẫng ấy lên, anh để ý thấy một vết bọt hồng dầy trên lớp khăn lót. Một cảm giác khiếp sợ choán lấy anh và ngay lập tức anh hiểu ra sự thật.

Cái chết đã diễn ra hết sức yên ắng, anh chắc chắn điều ấy. Nathan ngủ chập chờn và anh không hề nghe thấy một tiếng khóc hay tiếng kêu nào.

Ngày hôm nay, ai cũng đã tường tận về cái chết đột ngột của đứa trẻ sơ sinh. Như tất cả những bậc làm cha làm mẹ khác, anh và Mallory đã được cảnh báo về tác hại của tư thế nằm sấp đối với giấc ngủ của trẻ và họ đã luôn tuân thủ lời dặn dò của bác sĩ khoa nhi là đặt Sean ngủ trong tư thế nằm ngửa...

Họ cũng đã để mắt sao cho khuôn mặt của đứa bé không bị vướng và thoáng khí, sao cho nhiệt độ ở trong phòng không bao giờ ở mức quá cao (Mallory đã cho lắp một bộ ổn nhiệt nhân tạo luôn giữ cho nhiệt độ ở mức 20°C), sao cho tấm nệm cứng vừa phải (hai vợ chồng đã mua lấy loại đắt tiền nhất, với đầy đủ các tiêu chuẩn an toàn). Còn bậc cha mẹ nào chăm sóc con cái chu đáo hơn được đây?

Người ta đã đặt cho anh nhiều lần câu hỏi: có đúng là anh đã đặt đứa bé nằm ngửa không? Nhưng đúng là thế mà! Đúng vậy! Như thường lệ. Đó là những gì anh nói. Nhưng thực tình, anh không nhớ chính xác thời điểm anh đặt thằng bé ngủ. Tâm trí anh không hồi tưởng được cảnh đó. Tất cả những gì

anh còn nhớ chính xác, đó là trong buổi tối đáng nguyên rửa ấy, anh đã hoàn toàn bị cuốn vào công việc. Bị cuốn vào tập hồ sơ khôn khiếp về vụ sát nhập tài chính giữa hai hãng hàng không.

Trong cuộc đời làm cha của mình, anh chưa bao giờ đặt một đứa con nào nằm ngủ sấp bụng hay thậm chí nằm nghiêng. Vậy tại sao buổi tối hôm đó anh lại làm vậy được? Không thể thế được. Anh biết anh đã không làm như vậy, nhưng anh không còn nhớ chính xác thời điểm anh đặt con trai ngủ. Và điều thiếu chắc chắn này đã khiến anh vô cùng cắn rứt lương tâm vì cảm thấy mình là người có lỗi.

Rồi đến lượt mình, Mallory cũng tự nhận hết lỗi về mình vì cô đã không cho đứa con thứ hai bú. Như thế hành động đó đã làm thay đổi mọi chuyện!

Tại sao vợ chồng anh đã tan đàn xẻ nghé sau thử thách này thay vì an ủi lẫn nhau? Ngày qua ngày, anh tự đặt câu hỏi đó cho bản thân mà không thể đưa ra dù chỉ một câu trả lời thích đáng. Không tài nào lý giải được tại sao người ngày lại cảm thấy mình cần phải sống tách xa người kia.

Chuyện diễn ra là như vậy đấy. Tương đối nhanh. Ở bên cô bỗng trở thành điều khó lòng chịu đựng nổi. Làm sao có thể sống dưới cái nhìn của cô, cái nhìn có lẽ vẫn đang kết tội anh về các chết của Sean, dù chỉ là vô thức? Trở về nhà để nói chuyện gì kia? Lại quay về với quá khứ ư? “Anh có nhớ thằng bé kháu đến thế nào không? Chúng mình đã hành diện về con biết nhường nào? Anh còn nhớ nơi mình có được con không? Trong căn nhà gỗ của trạm trượt tuyết trên Núi Trắng... Anh có còn nhớ... Anh có còn nhớ...”

Anh không biết trả lời sao với những câu hỏi của cô: “Anh có tin con đang ở đâu đó trên trời không Nathan? Anh có tin một điều gì khác tiếp sau sự sống này không?”

Anh không biết gì cả. Anh không tin gì hết.

Chỉ còn lại trong anh vết thương không thể liền sẹo này, nỗi muộn phiền không day dứt này, cảm giác tội lỗi khủng khiếp này vì đã bỏ bê con trai.

Anh đã chán nản, đã mệt mỏi lắm rồi. Trong một thời gian dài, cảm giác cùng quẫn đã trào lên dữ dội đến mức anh không còn ham muốn thứ gì nữa, bởi lẽ không bao giờ, không cách nào có thể làm con trai anh sống lại được nữa.

Vậy nên để tiếp tục sống, anh vùi đầu vào công việc. Nhưng ở chỗ làm, anh đặt chân đến đâu người ta cũng đặt cùng một câu hỏi: vợ anh sao rồi?

Luôn luôn là vợ anh.

Còn anh thì sao? Nỗi đau của anh chỉ mình anh hay biết. Ai thêm bận tâm kia chứ? Người ta không bao giờ hỏi anh sao rồi, chính anh. Anh sống với chuyện đó như thế nào? Bọn họ nghĩ rằng anh mạnh mẽ. A tough man. Trong nghề nghiệp anh đúng là con người như vậy, chứ còn sao nữa? Một kẻ gan lì, một con mãnh thú, một kẻ tàn nhẫn không có quyền rò nước mắt hay tuyệt vọng.

Nathan mở mắt và choàng dậy.

Anh biết mình không bao giờ lành được vết thương này.

Tất nhiên, cũng có những ngày, anh được trải qua những khoảnh khắc quý giá cùng con gái, thấy thích thú khi chơi thể thao hay cười trước câu đùa của một cộng sự. Nhưng ngay cả trong những thời khắc ấy, vết thương về kỷ niệm của Sean vẫn không buông tha anh.

Một giờ đồng hồ sau.

Ngồi trên một chiếc ghế bành đối diện với bác sĩ Bowly, Nathan lặng ngắm một khung cảnh mạ vàng, bên trong là một tấm da với một câu nói nổi tiếng của Hippocrate đã được chuyển ngữ sang tiếng La tinh:

"Vita brevis ars longa, experimentum periculosum, judicium difficile."

- Cuộc đời ngắn ngủi, nghệ thuật mới dài, kinh nghiệm là nguy hiểm, phán quyết thật khó, vị bác sĩ dịch. Điều đó có nghĩa rằng.

- Tôi biết rất rõ điều đó có nghĩa là gì, Nathan ngắt lời ông ta. Tôi đã tốt nghiệp cử nhân ngành luật chứ không phải một trong số những ngôi sao nhạc Pop thịnh hành đến đây để điều trị cai nghiện.

- Được lắm, được lắm, tốt lắm, vị bác sĩ lấp liếm.

Ông ta đưa cho anh một tập tài liệu mỏng khoảng ba mươi trang có ghi lời chú BÁO CÁO Y KHOA.

Nathan lật qua vài trang, ngừng đầu về phía Bowly và hỏi một cách e dè:

- Tình hình sao rồi?

Bác sĩ thờ ra hít vào nhiều lần để kéo dài giây phút chờ đợi hồi hộp.

Gã này quả là một kẻ nhẫn tâm.

Anh dặng háng trong cổ họng rồi nuốt nước bọt.

Nói đi nào, nói là tao đây sắp toi đời đi nào!

- Quả vậy, ông sẽ không chết vào sáng ngày mai đâu. Chẳng có gì đáng lo trong kết quả khám tổng thể của ông cả.

- Ông... ông chắc chứ? Nhưng tim tôi...

- Ông không mắc chứng tăng huyết áp động mạch.

- Tỷ lệ Cholesterol trong máu thì sao?

Bowly lắc đầu.

- Không có gì là nghiêm trọng cả: lượng LDL, tức Cholesterol xấu của ông chưa ở mức đáng báo động.

- Thế còn cơn đau tức ở ngực?

- Không thành vấn đề: theo bác sĩ chuyên khoa tim, trường hợp xấu nhất cũng chỉ thiên về chứng rối loạn tim, suy động mạch vành tiềm ẩn do một cơn căng thẳng thần kinh dữ dội.

- Không có nguy cơ nhồi máu cơ tim chứ?

- Gần như không thể. Dù sao tôi cũng cứ đưa ông một bình xịt triệt xuất từ trinitrine, để phòng ngừa thôi. Nhưng những cơn đau này sẽ chấm dứt nếu áp dụng chế độ nghỉ ngơi hợp lý.

Nathan giật lấy bình thuốc Bowly đang chia ra cho anh. Anh gần như ôm chặt lấy gã mà hôn. Anh có cảm giác như vừa trút được gánh nặng ba tấn.

Bác sĩ diễn giải cận kề với anh tất cả những kết quả kiểm tra khác nhưng Nathan không nghe gã nữa. Anh biết một điều cốt yếu: anh sẽ không chết ngay được.

Vừa ngồi vào trong ô tô, anh chăm chú đọc lại tất cả những kết luận của từng mục nhỏ trong bản báo cáo y khoa. Không còn nghi ngờ gì nữa, anh đang trong tình trạng sức khỏe cực kì sung mãn. Thậm chí hiếm khi anh cảm thấy khỏe khoắn đến vậy. Chỉ trong vài phút, tinh thần của anh lại lên phơi phới.

Anh nhìn đồng hồ đeo tay. Anh có thực sự cần tới những ngày nghỉ phép này không nhỉ? Giờ đây, một khi anh đã hoàn toàn yên tâm, chỉ bằng quay trở lại với công việc? Nathan Del Amico trở lại với vị trí. Abby, mang cho tôi hồ sơ Rightby's rồi nói lại tất cả các cuộc hẹn gặp khách hàng của tôi. Chị có muốn tôi nay ở lại trễ một chút không, chúng ta sẽ giải quyết một lượt cho xong nhé!

Không. Đánh răng như thế sẽ tốt hơn nhưng đâu cần phải đốt cháy giai đoạn. Anh đủ minh mẫn để nhận thấy rằng có cái gì đó chưa thật ổn. Anh thật lòng muốn đi đón Bonnie.

Anh khởi động chiếc xe hai cầu và nhắm thẳng hướng Park Avenue.

Anh muốn uống rượu mạnh và rít thuốc. Anh lục tìm trong túi quần, túi áo và rút ra hai điếu thuốc. "Tôi không châm thuốc bao giờ, chúng ở đó chỉ để cầm cho đỡ buồn tay", anh nhại lại chính mình một cách vụng về rồi châm hai điếu thuốc cùng một lúc trong một tràng cười man dại. Cái chết chưa phải cho hôm nay.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 8

Vậy ra chúng ta hoàn toàn đơn độc trong bóng tối của cuộc đời này sao?

Lời thoại trong phim Abyss của James Cameron

Về đến nhà, anh chuẩn bị nấu món mì. Núi trộn với húng dỗi và pho mát Parma dùng làm đồ nhắm cho chai rượu vang California. Ăn xong, anh tắm một lần nữa, mặc vào người một chiếc áo chui đầu sợi lông dê và một bộ vest lịch lãm.

Anh quay ra gara, đỗ chiếc xe địa hình vào chỗ rồi ngồi vào trong chiếc Jaguar. A ha, anh sống lại rồi! Ngày mai, anh sẽ lại chạy trong công viên, rồi anh sẽ nhờ Peter lùng vé xem một trận bóng rổ tuyệt hay tại sân vận động có mái che tại Madison Square Garden. Anh lục tìm trong hộp đựng găng giữa hàng chục CD mà anh rất thích nghe trong lúc cầm lái. Anh đặt một đĩa của Eric Clapton vào ổ và sành sỏi thưởng thức những đoạn lặp ngắn mang âm hưởng dân gian không thể quên của ca khúc Layla.

Thế mới là âm nhạc đích thực chứ!

Đây là những gì anh sẽ làm trong vài ngày nghỉ phép này; dành thời gian cho những thứ anh thực sự yêu thích. Anh có tiền, anh sống tại một trong những thành phố đẹp nhất thế giới, cuộc đời đáng ra còn có thể tệ hơn nhiều.

Nathan thấy nhẹ người. Thật vậy. Lần này, anh phải thú nhận là anh đã sợ. Nhưng ngay lúc này, anh không còn thấy đau đớn chút nào nữa. Thế đấy. Đó chỉ là một chút căng thẳng thần kinh. Thứ thuế anh đã buộc phải đóng cho cuộc sống hiện tại và chỉ thế thôi.

Sau khi đã tăng âm lượng của máy nghe nhạc, anh hạ cửa kính xe rồi ngửa mặt lên trời, hét lên một tiếng trong khi động cơ V6 gầm rú. Ý thức rõ mình đã hơi lam dụng rượu vang trắng California, anh liền chạy xe chậm lại. Đây không phải là lúc gây tai nạn.

Anh lái xe lên phố và đến thẳng trung tâm phẫu thuật đã ghé thăm hôm qua. Nhưng bác sĩ Goodrich không có ở đó.

- Vào giờ này, ông sẽ tìm thấy bác sĩ ở bên khu điều trị tạm thời, cô tiếp tân ở lối vào hướng dẫn anh và viết tháu một địa chỉ lên mẫu giấy nhắn.

Nathan lại nhanh chóng quay ra. Anh nhất định phải cho Garrett biết kết quả kiểm tra sức khỏe tổng quát của anh.

Năm phút sau, anh đã đứng trước khuôn viên của khu điều trị, một tòa nhà xinh xắn ốp đá granit màu hồng có cây xanh bao quanh.

Khi đẩy cửa bước vào tầng trệt, anh có một cảm giác lạ lùng. Nơi này không thực sự giống một cơ sở khám chữa bệnh. Không có những máy móc điều trị phức tạp, cũng không có sự náo nhiệt thường ngự trị trong bệnh viện. Một cây thông lớn với những món trang trí truyền thống chiếm phần lớn diện tích sảnh ngoài. Dưới gốc cây, một vài gói quà đang chất thành đống. Nathan tiến về phía khung cửa sổ rộng nằm sát đất trông xuống một vườn cây nhỏ trung đèn sáng rực và phủ kín tuyết. Đêm đã buông và một vài bông tuyết trắng đang xoay lượn trong không khí. Anh rời khỏi ô cửa sổ rồi men theo hành lang dẫn tới một đại sảnh thông với các lối đi, trên tường căng vài màu tía và vàng rực. Những ngọn nến nhỏ được đặt rải rác khắp gian sảnh, hết như những cốc tiêu, trong khi những bài thánh ca đem lại vẻ đẹp lạ thường phát ra diu dặt. Chừng ấy yếu tố đã góp phần tạo cho nơi này một không khí bình lặng và tạo cảm giác an toàn.

Tất cả nhân viên đều có vẻ đang bận rộn với công việc của mình, đến nỗi không ai thực sự để ý đến sự hiện diện của anh.

Nathan lặng ngắm trong thoáng chốc một phụ nữ còn trẻ, ngồi trong xe đẩy. Thân mình cô ta trơ xương và đầu nghiêng sang một bên trong một tư thế cố định đến tuyệt vọng. Một nhân viên của khu điều trị vừa bón cho cô ta từng thìa nhỏ, vừa bình luận với cô ta một chương trình đang phát trên ti vi. Đó là một bộ phim hoạt hình.

Nathan cảm thấy một bàn tay vỗ vỗ lên vai anh.

- Xin chào Del Amico, Goodrich nói gián dị, không lấy làm ngạc nhiên khi gặp anh. Thế nào, cậu ghé qua thăm chúng tôi đấy ư?

- Ân trọng đấy, Garrett. Tôi chưa từng đến một nơi như thế này.

Bác sĩ mời anh đi thăm xung quanh. Khu điều trị có khoảng một trăm giường bệnh, tiếp nhận những người mắc phải những chứng bệnh vô phương cứu chữa, chủ yếu là ung thư giai đoạn cuối, AIDS hoặc những bệnh về thần kinh. Đa số bệnh nhân đã bị hủy hoại về thể xác và thoát đầu, luật sư khó mà chịu đựng được khi nhìn vào họ.

Đến chỗ ngọt của một hành lang, anh mới dám hỏi Goodrich:

- Bệnh nhân có biết rằng...?

- Rằng họ sẽ chết à? Dĩ nhiên là biết. Ở đây, chúng tôi không nói dối họ: giờ phút cuối cùng không phải là lúc để lừa gạt.

Với Nathan bám theo sát gót, Garrett kết thúc vòng thăm bệnh buổi tối. Ông giữ một thái độ vui vẻ và khiến người khác an tâm, mỗi lần thăm bệnh, bác sĩ lại dành thời gian trao đổi vài câu thân tình với người bệnh. Thường thì cuộc nói chuyện không xoay quanh chủ đề bệnh tật: ông hỏi thăm tin tức của gia đình hay bạn bè với những người có khách tới thăm. Và những bệnh nhân khác, ông sẵn sàng bình luận - đôi khi rất lâu - kết quả của trận đấu vừa kết thúc - thời tiết hay những sự kiện quốc tế. Đó là một diễn giả không có đối thủ và điều khiển khiếu hài hước vô cùng thuần thục. Ngay cả những bệnh nhân khó tính nhất rồi cũng mỉm cười và hiếm khi bác sĩ rời khỏi phòng mà không nhận được một nụ cười.

Lão già này hẳn sẽ là một luật sư đáng gờm đây, Nathan nghĩ thầm.

Chuyến thăm bệnh khắp khu điều trị khiến người ta ngao ngán, nhưng bầu không khí không đến nỗi bệnh hoạn như anh hình dung, giống như người ta có thể tạm thời gạt cái chết sang một bên, tuy biết chắc rằng nó sẽ quay trở về lần quất đầu đây.

Goodrich giới thiệu với anh một vài tình nguyện viên đến phục vụ trong khu điều trị. Nathan thực sự khâm phục những người đã dành một phần thời gian của bản thân để chăm sóc người khác và anh không khỏi nghĩ đến vợ mình. Anh hiểu cô quá rõ, anh biết chắc cô sẽ thoải mái ở nơi này, rằng cô sẽ truyền ánh sáng và niềm lạc quan cho người bệnh. Anh những muốn chính mình cũng có khả năng cảm thông với họ, nhưng anh chưa bao giờ biết cách xích lại gần người khác.

Bất chấp tất cả những điều ấy, để không biến mình thành người duy nhất nhàn rỗi trong tòa nhà, anh đi khắp các phòng và rụt rè đề nghị giúp đỡ: anh thảo luận về chương trình truyền hình với một thợ nhiếp ảnh trẻ tuổi bị nhiễm AIDS và giúp một cụ già đã trải qua ca phẫu thuật cắt bỏ thanh quản dùng bữa.

Đến thìa mút cuối cùng, Nathan nhận ra tay mình đang run lên nhẹ nhẹ. Những tràng ho su sụp và những tiếng khò khè phát ra từ cổ họng người bệnh khiến anh ghê sợ. Anh không thể làm chủ cảm xúc của mình trước chứng ấy nỗi đau đớn. Thiếu chút nữa anh đã phải cáo lỗi với cụ già nhưng cụ vẫn vờ như không nhận thấy sự khó chịu của anh. Cụ cảm ơn anh bằng một nụ cười rồi nhắm nghiền mắt.

Đúng lúc đó Goodrich bước vào phòng. Ông ta nhận ra sự bối rối của Nathan.

- Ôn chứ, Del Amico?

Luật sư tăng lơ câu hỏi. Cái nhìn của anh vẫn gắn chặt vào khuôn mặt bình thản đến lạ lùng của kẻ đang hấp hối.

- Tại sao người đàn ông này không có vẻ gì là sợ hãi? Anh hạ giọng hỏi bác sĩ trong lúc cả hai người rời khỏi phòng bệnh.

Garrett gỡ bỏ cặp kính đang đeo và day day quanh mắt mình, vẻ như đang cân nhắc câu trả lời đưa ra cho câu hỏi này.

- Gil là một trong những bệnh nhân nội trú có thâm niên nhất của chúng tôi. Ông cụ đã tương đối già cả và đã tinh táo chấp nhận căn bệnh của mình. Điều đó đã giúp ông cụ có thời gian tiến hành những bước từ già cuộc đời và trở nên thanh thản.

- Tôi sẽ không bao giờ được như vậy, Nathan ghi nhận.

- Cậu biết câu châm ngôn này chứ: “Bạn sẽ biết sợ hãi một khi đã thôi hy vọng”? Mà nó cũng có thể áp dụng cho trường hợp này: nỗi sợ sẽ giảm bớt khi người ta không còn dự định nào nữa.

- Làm thế nào để sống mà không chờ đợi điều gì?

- Cứ cho là Gil không còn mong chờ điều gì nữa ngoài một điều cuối cùng, bác sĩ trả lời với giọng điệu cam chịu số phận. Nhưng cậu chó nhảm lẩn: không phải người đang hấp hối nào cũng ra đi nhẹ nhàng như ông cụ. Đa phần họ chết trong nỗi giận dữ, hoàn toàn phần nộ với căn bệnh mình đang mang trong người.

- Tâm trạng của những kẻ đó thì tôi lại có thể hiểu được, Nathan khẳng định không chút ngạc nhiên.

Một tấm màn buồn bã phủ lên trên mặt anh. Garrett nói với anh cộc lốc:

- Nào, đừng có chường bộ mặt ấy ra, Del Amico. Những người này cần đến một tình yêu vô điều kiện và sự cảm thông, chứ không phải thương hại. Đừng quên rằng khoảng thời gian này cần có phần đặc biệt hơn: phần đông bệnh nhân ở đây đều biết đây sẽ là kì Giáng sinh cuối cùng trong đời họ.

- Có phải ông tính cả tôi vào lũ người đó không? Luật sư hỏi với vẻ khiêu khích.

- Ai mà biết được? Goodrich nhún vai đáp.

Nathan không muốn kể cả thêm về chủ đề này. Một câu hỏi luẩn quẩn trong đầu anh:

- Như vậy không phải là thiết thòi cho một bác sĩ như ông sao?

- Cậu muốn nói... Vì không chữa khỏi bệnh được cho những bệnh nhân đó ăy à?

Nathan gật đầu.

- Không, Goodrich đáp. Ngược lại thì có: công việc này mang tính động viên vì việc chữa lành bệnh cho họ là quá khó. Không phải vì lẽ người ta không chữa khỏi được mà người ta thôi chăm sóc họ nữa. Ngành phẫu thuật là một cái gì đó đòi hỏi nhiều về kỹ thuật nhưng không phải nhờ cậy đến trái tim. Ở đây thì khác. Chúng tôi ở bên họ trong những giây phút cuối cùng. Nghe thì có vẻ sáo rỗng nhưng riêng chuyện đấy thôi đã là quá nhiều, cậu biết đấy. Nói cho đúng ra, mổ xẻ một người trên bàn phẫu thuật dễ hơn nhiều so với việc đi cùng họ về những nơi tối tăm.

- Nhưng đồng hành ở đây có nghĩa là làm những gì?

Goodrich khoát tay:

- Việc ấy cùng lúc cực kì phức tạp và cũng cực kì đơn giản: cậu có thể đọc sách cho người bệnh nghe, giúp họ chải tóc, vỗ cho gối cao lên, dẫn họ đi dạo trong vườn... Nhưng thường thì cậu không làm gì cả. Cậu ngồi lại bên họ để chia sẻ với họ nỗi sợ về mặt tinh thần và đau đớn về mặt thể xác. Cậu chỉ việc có mặt khi họ cần và lắng nghe họ.

- Tôi vẫn không hiểu làm thế nào người ta lại quyết định chấp nhận cái chết.

- Chối bỏ cái chết không phải là một giải pháp! Xã hội chúng ta đã biến điều đó thành một điều kiêng kị bằng cách xóa bỏ phần lớn những nghi thức của bước chuyển sang thế giới bên kia. Chính vì vậy mà con người thấy bối rối khi họ phải đối mặt với cái chết!

Bác sĩ im lặng vài giây trước khi nói thêm:

- Nhưng cái chết đâu phải một điều dị thường.

Ông ta nói những lời cuối cùng này rất hùng hồn, như thể đang cố gắng thuyết phục bản thân.

Bấy giờ hai người đàn ông đã tiến về sảnh ngoài. Nathan đã bắt đầu cài nút áo choàng. Nhưng trước khi đi, anh có điều cuối cùng muốn nói:

- Nói cho rõ nhé, Garrett: tôi hoàn toàn không sợ ông đâu.

- Cậu nói gì kia?

- Tất cả những chuyện ông đã nói với tôi, tất cả những phỉnh phờ của ông về cái chết và Sự giả. Tôi không tin lấy một lời nào đâu.

Goodrich không tỏ ra ngạc nhiên.

- Ô! Tôi hiểu mà, những ai nghĩ đang làm chủ cuộc đời mình đều không muốn bị người khác thuyết phục tin vào điều ngược lại.

- Mặt khác, tôi muốn cho ông thấy rằng tôi hoàn toàn đang khỏe mạnh. Thực sự lấy làm tiếc cho ông, nhưng tôi tin ông đã làm: tôi không phải là kẻ đang hấp hối.

- Rất vui được biết chuyện đó.

- Thế mà tôi đã xin nghỉ phép vài ngày cơ đấy.

- Hãy tận hưởng những ngày phép đó đi.

- Ông làm tôi khó chịu đấy, Garrett.

Nathan nhấn nút gọi thang máy. Goodrich vẫn đứng cạnh và nhìn anh như thể đang tìm cách ước lượng anh. Cuối cùng, lão quyết định:

- Tôi nghĩ cậu nên tới gặp Candice.

Nathan thở dài:

- Candice là ai vậy?

- Một phụ nữ sống tại đảo Staten. Cô ấy làm phục vụ trong quán Dolce Vita, một quán ăn nhanh thuộc khu trung tâm St. George, thỉnh thoảng tôi vẫn ghé qua uống cà phê buổi sáng.

Luật sư nhún vai.

- Rồi sao?

- Cậu sẽ hiểu tôi rõ hơn. Nathan ạ.

Đột nhiên, kí ức về Kevin hiện lên trước mắt anh.

- Ông muốn nói cô ta sắp...?

Garrett gật đầu xác nhận.

- Tôi không tin ông đâu. Ông lướt qua trước mặt cô ta và rồi bỗng nhiên, ông nhận ra cô gái ấy sắp chết ư?

Garrett không nói gì cả. Del Amico tiếp tục xấn tới:

- Và đầu đuôi ra làm sao? Có phải đầu cô ta bắt đầu nhấp nháy từ giữa đám đông trên nền bản nhạc "Hành khúc tang lễ" không?

- Đã nói đến thế rồi mà cậu vẫn không tin, Goodrich rầu rĩ nói. Đôi khi xuất hiện một loại ánh sáng trắng mà cậu là người duy nhất nhận thấy. Nhưng đó không phải là dấu hiệu quan trọng nhất.

- Cái gì mới quan trọng nhất?

- Đó là điều cậu tự cảm nhận được. Đột nhiên, cậu biết, cậu tin chắc rằng người này chỉ còn sống được vài tuần lễ nữa.

- Tôi nghĩ ông thật nguy hiểm.

- Còn tôi, tôi nghĩ cậu nên gặp Candice, Garrett chỉ nhắc có thế.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Chương 9

Hãy nhìn cây nến này tỏa ánh sáng của mình ra xa!

Một việc thiện cũng tỏa sáng như vậy trong một thế giới đầy dã tâm.

Shakespeare

Ngày 12 tháng Chạp

Quán Dolce Vita nằm tại một trong những khu phố sầm uất nhất của St. Geogre.

Ngay từ tám giờ sáng, nơi này đã rất náo nhiệt. Trước quầy có hai hàng dài người đứng đợi nhưng vì công việc phục vụ nhanh chóng nên sự chờ đợi không kéo dài quá lâu. Vào giờ này, phần lớn khách hàng là khách quen, thường gặp nhất là những người làm việc quanh khu phố, ghé qua gọi một tác cappuccino hay donut.

Nathan chọn một bàn ở gần cửa sổ và chờ đến lượt mình được phục vụ. Anh liếc qua và xác định được thành phần nhân sự của quán: hai người lo phục vụ món khách yêu cầu và hai người khác phục vụ khách ngồi tại bàn. Ai là Candice mới được chứ? Goodrich đã nhắc đến tên một người phụ nữ trẻ nhưng không cung cấp đặc điểm nhân dạng chính xác.

- Ông muốn gọi món gì, thưa ông?

Nữ nhân viên phục vụ bàn tới hỏi anh là một phụ nữ tóc hung với khuôn mặt mệt mỏi. Cô ta ít nhất đã qua tuổi bốn mươi. Và bằng tên cài trên ngực áo cho thấy tên cô ta là Ellen.

Anh chọn phần ăn sáng đầy đủ các món để gọi cho qua chuyện, gần như ngay lập tức cô ta đã mang ra.

Vừa nhấm nháp ly cà phê anh vừa nhìn xoáy vào hai cô nhân viên đứng quầy. Người đầu tiên, một cô gái tóc nâu với đôi môi bơm silicon và trang điểm đậm, chắc vừa tròn hai mươi. Cô ta thu hút nhiều ánh mắt đàn ông với bộ ngực nở nang mà chủ nhân của nó vẫn cố gắng ưỡn về phía trước. Người ta có thể rõ là cô ta đang đem hình ảnh của chính mình ra làm thí nghiệm, bằng cách tạo ra cho mỗi cử chỉ thứ ấn tượng kêu gọi rẻ tiền. Người kia kín đáo hơn, hẳn là lớn tuổi hơn, vóc người nhỏ bé với mái tóc vàng cắt ngắn. Nhanh nhẹn và hiệu quả, cô có khả năng phục vụ cùng lúc hai khách hàng trong khi người kế bên chỉ đáp ứng được một người khách. Không có gì là lằng lờ kêu gọi trong cách ăn mặc của cô. Đó là một cô gái dễ mến, đáng vẻ bình dị mà không tầm thường.

Bản năng mách bảo Nathan rằng cô gái ấy chính là Candice. Để xác định điều này, anh đến lấy ít giấy ăn đựng trong khay mạ crôm gần quầy thu ngân. Anh tiến lại gần hết sức có thể, đủ gần để có thời gian kín đáo liếc sang bảng tên của cô phục vụ tóc vàng.

Cô ta tên là Candica Cook.

Anh ngồi chôn chân tại quán ăn nhanh trong vòng nửa tiếng đồng hồ rồi bắt đầu tự hỏi mình đang làm gì ở đây. Hôm qua, anh đã quyết tâm không đếm xỉa gì đến những lời huyền thuyên của Goodrich. Vậy mà, sáng nay, anh đã không mất nhiều thời gian do dự trước khi quay lại đảo Staten. Điều gì đó hết sức lạ lẫm đã thúc anh làm việc đó. Phải chăng là sự tò mò? Con sáng khoái vì biết mình đang hoàn toàn khỏe mạnh? Hay nỗi e sợ rằng Goodrich còn mạnh hơn cả các bác sĩ? Hẳn là sự pha trộn của tất cả các cảm giác ấy. Garrett đã kéo đẩy anh vào một tình thế khó khăn! Phải nói rằng từ sau vụ tự sát của Kevin, anh luôn luôn rơi vào trạng thái bất an. Anh cảm thấy nguy hiểm đang lẩn khuất ở khắp mọi nơi và sắp ập đến, đe dọa anh và cả những người khác. Chính vì thế mà anh muốn để mắt đến Candice. Nhưng anh không muốn ở lại đây cả buổi sáng. Anh đã kết thúc bữa sáng của mình từ lâu và người ta rất cuộc sẽ phát hiện ra mảnh lối nhìn rập của anh. Dẫu sao chẳng nữa, có thể xảy ra chuyện gì với người phụ nữ trẻ trong khu phố yên tĩnh này cơ chứ?

Anh bước ra phố. Hành động không khác gì một cỗ máy, anh mua tờ "Wall Street Journal" rồi lang thang trong vại cửa hàng khu trung tâm. Anh tranh thủ quãng thời gian này để mua sắm quà Noel, trong một không gian khác xa bầu không khí náo nhiệt ở Manhattan. Quà thực chất chỉ gói gọn trong vài món: vài bản độc tấu và một phần mềm âm nhạc cho Bonnie, một chai vang Pháp lâu năm cho Abby và một con dao cắt đầu xi gà cho gã Jordan đàn độn. Mua thứ gì đó cho Mallory cũng vô ích: cô ấy sẽ không nhận và điều đó sẽ tạo thêm một sự khó xử nữa giữa hai người.

Anh quay lại chiếc xe hai cầu - ít gây chú ý hơn là chiếc Jaguar - đang đỗ đối diện quán ăn nhanh. Khi đi ngang qua, anh liếc vào ô cửa kính rộng: mọi việc vẫn ổn, quán đã vẫn khách nhưng Candice vẫn ở nguyên vị trí của mình.

Tốt rồi, anh sẽ không đợi ở đây cả buổi sáng. Anh tra chìa khởi động, nhưng rồi chợt đổi ý. Anh không thể quyết định, như thể điều gì đó phi lý khuyến anh không nên dời đi chỗ khác. Anh liền nghe theo bản năng của mình và giờ tờ báo ra. Anh giống như một thám tử tư đang án ngữ.

Vào lúc mười một giờ ba mươi phút, điện thoại cầm tay của anh đổ chuông.

- Chào ba.

- Bonnie đấy à, con không đi học sao?
- Hôm nay nghỉ toàn trường ba ạ. Họ mượn trường để diễn tập an ninh.
- Con đang làm gì vậy?
- Con đang ăn sáng, con bé vừa ngáp vừa trả lời. Ba đừng quên bên này mới là tám giờ sáng.
- Mẹ con đâu?
- Vẫn đang tắm ả.

Bonnie được phép gọi điện cho bố bất cứ khi nào nó muốn. Đó là một quy tắc được đề ra giữa anh và Mallory. Anh nghe đầu dây bên kia con bé lại ngáp lần nữa.

- Con ngủ muộn sao?
- Vâng, tối qua chú Vince đưa con với mẹ đi xem phim.

Anh nghe như có luồng điện chạy qua người. Từ vài tháng nay, vợ anh tình cờ gặp lại một người bạn cũ, Vince Tyler, người cô đã ít nhiều hẹn hò trong năm đầu đại học. Vince là con trai của một gia đình giàu có ở California có mối giao hảo với gia đình Wexler đã lâu. Theo như Nathan hiểu, hắn sống bằng những lợi tức cổ phần của một hãng mỹ phẩm được thừa hưởng từ cha mẹ. Hắn đã ly dị vợ từ vài năm nay và lại bắt đầu tin vào vận may của mình trong mối quan hệ với Mallory khi cô chuyển đến sống tại San Diego.

Nathan ghét tất cả những gì thuộc về Vince Tyler và chiều ngược lại cũng đúng.

Tuy nhiên, mỗi lần nghe con gái nhắc đến hắn, anh đều cẩn trọng không dè bida Tyler, trong trường hợp Mallory thực sự có ý định đi bước nữa với hắn. Bonnie, vốn đã khổ sở vì bố mẹ ly hôn, có xu hướng trở nên hằn học với người đàn ông gần gũi với mẹ nó. Không cần thiết đổ thêm dầu vào lửa bằng những tranh cãi của người lớn.

- Con đi chơi vui chứ? Anh hỏi.
- Ba thừa biết là con không ưa chú Vince mà.

Con nghìn lần có lý, con yêu.

- Nghe này, Bonnie, nếu một ngày nào đó, mẹ muốn tái hôn thì con cũng không nên buồn đâu đấy nhé.
- Tại sao ạ?
- Mẹ cần được yên ổn và có lẽ một người như chú Vince có thể chăm lo cho hai mẹ con.
- Con đã có ba và mẹ để chăm lo cho con rồi.
- Tất nhiên, nhưng sống ở đời ai mà biết sẽ xảy ra chuyện gì.

Anh nghĩ đến những lời Goodrich nói. Và nếu những gì lão bác sĩ nói với anh là thật? Và nếu cái chết đã tìm đến anh?

- Ba muốn xảy ra chuyện gì kia?
- Ba không biết.
- Chú Vince không phải ba của con.
- Tất nhiên là không rồi, con yêu. Bằng một nỗ lực phi thường, cuối cùng anh cũng thoát lên:
- Chú Vince có lẽ không phải là người xấu. Mẹ có lẽ sẽ được hạnh phúc bên chú ấy.
- Trước kia ba thấy chú ấy là một thằng khốn cơ mà!
- Không được hỗn, Bonnie! Đó là một từ con tuyệt đối không nên dùng.
- Chính ba đã nói thế khi ba nói chuyện với mẹ đấy thôi!

- Ba không ưa chú ấy lắm, đúng là vậy, Nathan buộc phải thừa nhận. Nhưng có thể là vì ba và chú ấy không cùng một tầng lớp xã hội. Con biết đấy, những người như chú Vince sinh ra đã ngâm sẵn một cái thìa bạc trong miệng.

Con bé thốt lên ngạc nhiên:

- Một cái thìa bạc ấy ạ?
- Đó là một thành ngữ, con yêu. Ý nói gia đình họ luôn luôn giàu có. Chú Vince không phải làm việc kiếm tiền đóng học phí.

Trong khi mình phải rửa xe làm việc cực nhọc trong những kho hàng ẩm mốc ở Brooklyn.

- Thời trẻ mẹ và chú Vince đã từng đi chơi với nhau hả ba?
- Nói khẽ thôi, con yêu, mẹ sẽ không hài lòng nếu nghe con nhắc chuyện đó đâu.

Như để trấn an anh, con bé thì thầm:

- Mọi chuyện đều ổn, con lên trên phòng rồi ạ. Con đang ngồi gần lò sưởi cho ấm.

Anh dễ dàng hình dung ra cô con gái, trong bộ đồ ngủ bằng vải sợi bông có in hình Jack O' Lantern và đôi chân xinh xắn giấu trong đôi giày mềm có in hình Harry Potter. Anh ước mong được chia sẻ bí mật cùng con gái.

- Họ chỉ đi chơi với nhau có vài lần thôi, Nathan thừa nhận, nhưng chuyện đó không quan trọng.

Bonnie im lặng một lát, dấu hiệu cho thấy con bé đang suy nghĩ, rồi nó lưu ý anh, về thành thực lộ rõ quang giọng nói:

- Nhưng mẹ sinh ra cũng đã ngậm sẵn trong miệng một cái thìa bằng vàng cơ mà!
- Bằng bạc, con yêu. Mà nói vậy cũng đúng, nếu con muốn. Nhưng mẹ thì khác: mẹ không xem thường những người không cùng tầng lớp với mình. Mẹ rất chính trực.
- Cái đó thì con biết ạ.
- Con cũng giống như mẹ, con nghe ba nói chứ? Con không được xem thường những người lao động quét dọn trường học hay những người phục vụ trong căng tin. Người ta vẫn có quyền được tôn trọng ngay cả khi người ta không kiếm được nhiều tiền, con hiểu không?

Vì con bé khá nhanh trí, nó đã vặn lại anh với những mâu thuẫn trong lời anh nói:

- Thế mà... Thế mà ba vẫn hay bảo ở đất Mỹ này, ai muốn kiếm tiền rồi cũng sẽ trở nên giàu có.
- Vậy sao, đôi khi ba cũng giống như tất cả mọi người, nói ra những điều ngu ngốc.
- Con có nên xem thường những người giàu không?
- Con cũng đừng làm vậy chứ! Con không nên đánh giá người khác dựa vào tiền của họ mà hãy nhìn vào cách cư xử của họ. Rõ chưa nào?
- Rõ rồi ạ, thưa ba.

Rồi con bé nói với anh bằng giọng tâm tình:

- Ba biết đấy, con không tin mẹ lại yêu chú Vince.

Ngạc nhiên bởi lời nhận xét này, anh im lặng giây lát trước khi nói tiếp:

- Đôi khi đâu cần đến tình yêu để sống chung với một ai đó.

Tại sao mình lại nói với con bé những chuyện như vậy? Đó chỉ là một đứa trẻ con thôi. Nó đâu có thể biết được.

- Nhưng mà con thì con tin mẹ cần đến tình yêu trong cuộc sống đấy.

Anh nghe giọng của Mallory từ trong bếp gọi với lên phòng con gái.

- Con phải xuống dưới nhà đây, Bonnie vừa nói vừa mở hé cửa phòng.
- OK, bé con.

Nhưng trước khi gác máy, con bé thì thầm:

- Ba biết đấy, con chắc chắn là mẹ không yêu chú Vince đâu.
- Làm sao con biết được điều ấy?

- Phụ nữ hiểu những loại chuyện ấy mà.

Con bé nhạy cảm biết bao. Để che giấu cảm xúc của mình, anh tự ép mình phải phô ra một vẻ gần như nghiêm khắc:

- Con không phải phụ nữ, con chỉ là một cô bé con phải nhanh chóng đi ăn cho hết phần ngũ cốc của mình. Nhưng ba yêu con nhiều lắm, sóc ạ. Hơn mọi thứ trên đời này.

- Con cũng yêu ba nữa.

Nathan tăng mức sưởi trong xe, vẫn vợ nghĩ đến điều con gái vừa khẳng định với anh.

Nói thật lòng, anh hoàn toàn không hiểu vợ mình có thể tìm thấy gì ở tên khốn Vince: hấn hợm hình và ngạo nghễ, loại người luôn chắc mẫm dòng họ xuất thân sẽ đem lại cho hắn một ưu thế vượt trội so với thế giới xung quanh.

Nhưng nói cho cùng, có lẽ Vince có lý do để tin vào vận may của mình. Hắn ở ngay đó ngày nào cũng có thể gặp gỡ Mallory và nhất là, hắn luôn sẵn thời gian rảnh. Lần đầu tiên trong đời, Nathan tự nhủ mình có lẽ đã mất Mallory mãi mãi.

Như thế thật kì cục, bởi ngay vào thời điểm ly dị, anh đã luôn nghĩ rằng sớm muộn cô cũng sẽ quay trở lại với anh; rằng đây thực chất chỉ là một sự xa cách tạm thời. Tin đến mức về phần mình, anh chưa từng thực sự nghĩ đến chuyện lại bắt đầu điều gì đó với một phụ nữ khác. Từ dạo ly dị, quả là anh đã có hai hay ba cuộc hẹn nhưng chúng chỉ dẫn đến những cuộc phiêu lưu ngắn ngủi mãi giậm chân tại chỗ, không hứa hẹn chút tương lai. Dù sao chẳng nữa, không ai có thể làm đối trọng nếu đặt cạnh Mallory.

Như một kẻ truy lùng xác tàu đắm, anh đi tìm cô ở nơi sâu nhất của đáy hồ Sankaty Head nhào bùn đất.

Và điều này đã mang lại cho anh một tình yêu không thể suy chuyển.

Candice kết thúc ca làm việc của mình vào lúc hai giờ chiều.

Mặc trên người chiếc quần Jeans bạc phéch và áo khoác da, cô ngồi vào chiếc xe tải nhỏ cũ kỹ đậu không xa quán cà phê. Nathan khởi động xe mình và bám theo sát nút. Vào giờ này, đường xá vẫn còn đông đúc. Anh tranh thủ chiếc đèn đỏ đầu tiên để gài hai chiếc xe khác vào giữa xe của mình và xe của cô, hệt như trong phim. Đợi anh chưa theo dõi ai bao giờ nên rất lo bị phát hiện.

Chiếc xe tải nhỏ rời khu trung tâm và chạy về hướng nam. Candice lái xe khoảng hai mươi phút trước khi rẽ vào khu dân cư, giảm đi nhưng yên tĩnh. Cô đỗ xe ngay phòng chái ngay cạnh lối vào của một căn nhà nhỏ.

Cô ta sống trong đó ư?

Sau khi cô bấm chuông, một phụ nữ to béo, khuôn mặt phúc hậu ra mở cửa. Candice vào nhà rồi năm phút sau trở ra, bế trên tay một bé trai khoảng năm tuổi, lọt thỏm trong chiếc áo khoác kiểu phi công rộng thùng thình.

- Cảm ơn lần nữa nhé, Tania, cô thốt lên vui vẻ rồi quay ra xe.

Cô bế đứa trẻ trên tay, ôm ghì lấy bé rồi đội lên đầu bé một chiếc mũ không vành màu đỏ rực.

Candice cẩn thận thắt dây an toàn cho đứa trẻ ngồi trên ghế sau rồi lái thẳng sang siêu thị lớn kế bên. Sau khi đỗ xe vào bãi, cô đặt đứa trẻ ngồi trong xe đẩy hàng rồi rào bước vào bên trong. Nathan theo sát cô qua những dãy kệ bày hàng.

Cô chọn đồ chậm rãi, hẳn là đề phòng không để vượt quá số tiền đang có. Tuy chọn những sản phẩm toàn loại rẻ tiền nhất nhưng nhìn Candice, người ta vẫn có cảm giác cô đang rất thích thú với công việc đó. Đôi khi cô dừng lại để thì thầm vào tai con trai mình, vừa hôn cậu bé vừa chỉ cho cậu thấy những sản phẩm chính hãng: "Nhìn con cá to chừng này, Joss! Đây nữa, con thấy quả dưa xinh chưa kìa?"

Đứa bé cười toe toét và mở to đôi mắt, nhìn chăm chú mọi vật xung quanh. Candice nhắc đi nhắc lại với con trai mình rằng cậu bé rất kháu khỉnh và rất ngoan rồi thưởng cho cậu một gói nhỏ kẹo dẻo.

Ngay lập tức. Nathan nhận ra rằng người mẹ trẻ này đang rất bằng lòng với cuộc sống hiện tại của mình và hạnh phúc của cô không hề giả tạo chút nào.

Anh tự hỏi liệu Candice có sống cùng ai không hay nuôi con một mình. Anh đã nghiêng về lựa chọn thứ hai nhưng lại không dám chắc lắm nữa sau khi Candice dừng lại trước quầy đồ uống để mua hộp Budweiser.

Thật kì cục, anh không hình dung ra cảnh cô uống bia như thế nào.

Trên đường ra bãi đỗ xe, anh đi ngay sát cô. Cô có một gương mặt bình thản. Anh nhìn sang đứa bé và bất giác nhớ đến con trai.

Candice ngồi vào chiếc xe tải nhỏ, và lại một lần nữa, anh bám theo cô trên con đường xuyên qua hòn đảo nhỏ.

Với địa hình rải rác những ngọn đồi nhỏ xíu, đảo Staten gần New Jersey hơn là New York. Ở đây, cuộc sống đỡ áp lực hơn so với bên Village. Nhà cửa nom đặc thù hơn và bầu không khí cũng đỡ hung bạo hơn và thân thuộc hơn so với Manhattan.

Dân số của vùng ngoại ô này đã tăng đáng kể từ khi một bộ phận dân cư sống trong khu phố đổ nát của Brooklyn đã tới đây tìm kiếm thêm chút an toàn và yên ổn. Nhưng nơi này trong mắt dân Manhattan vẫn chỉ là xó nhà què heo hút. Còn dân đảo đã có ý muốn ly khai, đề nghị tách họ ra khỏi Manhattan về mặt hành chính, vì đã chán ngán phải nộp những mức thuế cao ngất ngưỡng chỉ thích đáng đối với những người lảng giềng quen thói tiêu xài hoang phí.

Candice tiếp tục lái xe sang khu nhà cô vừa đón con trai khi nãy. Nhưng lần này cô không dừng lại trước nhà của Tania. Cô ngoặt phải rồi lái theo một con đường rải nhựa dẫn đến một trong những ngôi nhà cuối cùng của khu cư xá.

Luật sư dừng xe cách nhà chừng năm mươi mét. Anh nhớ năm ngoái đã mua một cặp ống nhòm, trong dịp nghỉ cuối tuần tại vùng núi Stowe cùng với Bonnie. Nó có thể ở chỗ quái nào nhỉ? Anh lục tìm phía sau xe và rốt cuộc cũng tìm thấy nó dưới chân ghế. Nhanh như chớp, anh chớp lấy và chìa ống nhòm về phía nhà của Candice Cook.

Người phụ nữ lúc này đang cười với một người đàn ông.

Đó là một người vóc dáng cao gầy, tuổi trên sáu mươi, đầu đội mũ bóng chày và một miếng thuốc giắt sau vành tai. Nathan thấy ông ta nhang nhác giống Clint Eastwood.

Có lẽ là bố cô ta.

Đang son lại hiên nhà, người đàn ông ngừng tay để phụ Candice chuyển những túi giấy màu nâu từ trong cốp xe ra. Hai người có vẻ phối hợp rất ăn ý.

“Clint” bê đứa nhỏ ra khỏi xe. Thằng bé lục túi kẹo dẻo của nó và nhét một viên kẹo vào miệng ông nó trong khi Candice lái xe vào trong một gara nhỏ.

Có vẻ như cô ta sống ở đó.

Candice bế Josh vào trong nhà, người đàn ông quay sang cạo rửa chổi son. Cô mang tới cho ông một chai Budweiser mà cô vừa mua. “Clint” cảm ơn cô, quàng tay qua vai cô rồi cùng vào nhà.

Trời vụt trở nên âm u và đêm bắt đầu buông.

Phòng khách vụt sáng lên, ba bóng người in bật như trong trò rối đèn của người Trung Hoa. Tiếng cười vang lên xen lẫn với tiếng động phát ra từ vô tuyến. Nathan lơ mơ tự hỏi tại sao cô gái này vẫn còn sống với bố.

Mất một lúc lâu anh ngồi bất động trong xe, trở thành khán giả bất đắc dĩ trước cảnh sum họp hạnh phúc của kẻ khác.

Ai cũng có việc để làm khi về nhà mình: kể cho những người thân nghe về một ngày vừa trôi qua, bàn luận về tin tức trong ngày, lên kế hoạch cho kì nghỉ sắp tới...

Anh thì chẳng còn gì trong những thứ ấy.

Anh cảm thấy hơi tù thân và tăng nhiệt độ sưởi trong xe. Rồi chợt nhận ra mình nhìn lên người khác, anh quyết định gấp ống nhòm lại.

Anh sắp sửa lái xe đi khi điện thoại lại một lần nữa đổ chuông. Anh nghĩ đến một cuộc gọi từ văn phòng nhưng đó chỉ là một tin nhắn ngắn gọn: “Check mail của cậu đi Garrett Goodrich.”

Lão còn muốn gì ở anh nữa đây? Sau vài giây suy nghĩ, Nathan bật đèn trong xe, lấy máy tính xách tay ra khỏi túi và nhấn nút khởi động. Trong thời gian tải hệ điều hành, anh kích hoạt công hồng ngoại của điện thoại, kết nối với máy tính xách tay để kiểm tra hòm thư điện tử. Anh có đến ba mươi cái thư mới.

Thư đầu là lời nhắn của Abby: “Chúc một kì nghỉ vui vẻ. Chúc mừng Giáng sinh, tới anh và con gái”. Như thông lệ, cô lại gửi kèm theo trong lời nhắn một câu trích dẫn: “Một người đàn ông không dành thời gian bên gia đình của mình thì không bao giờ là người đàn ông đích thực”. Nathan mỉm cười. Đó là trò chơi chỉ hai người họ biết với nhau, trò chơi đoán lời thoại trong phim qua những câu trích dẫn. Câu này thì dễ rồi. Anh nhấn vào biểu tượng “hỏi đáp” rồi gõ cộc lốc: “Vito Corleone trong Bỏ giả”

Bức thư thứ hai là tấm ảnh của Bonnie. Con bé cầm Bugs, chú thỏ lùn của nó, áp lên má.

Từ khi Mallory mua cho nó một chiếc webcam có tích hợp thêm tính năng chụp hình, con gái anh đều đặn gửi cho bố một vài bức ảnh do nó tự dàn cảnh rồi chụp. Con bé đã cắt một tấm bìa cứng thành hình ô van giống như lời thoại trong truyện tranh rồi đội lên đầu. Trên đó là dòng chữ viết bằng bút dạ: BUGS VÀ CON THÚ BẦY NÀY BỌN CON ĐỘI BA NHÉ.

Anh ngắm bức ảnh hồi lâu và như mọi lần, lại xúc động vì khuôn mặt xinh xắn của con bé: mái tóc dài xõa tung, đôi mắt tinh nghịch - giống Mallory như lột - và những cái răng nhỏ, hơi thưa, đang gửi tới anh một nụ cười thật quyến rũ.

Cùng lúc anh cảm thấy quá đỗi hạnh phúc và quá đỗi buồn rầu mà thực sự không hiểu tại sao.

Anh hồi hã quay lại bức mail cuối cùng có file đính kèm là một đoạn phim MPEG. Anh biết tường tận công nghệ này: ngày nay, với sự hỗ trợ của một máy quay phim kỹ thuật số, người ta có thể quay một lớp phim video và ghi vào thẻ nhớ trước khi gửi qua mail.

Nathan kiểm tra địa chỉ người gửi. Bức mail được gửi từ hòm thư cá nhân của Goodrich. Anh chờ cho đoạn phim được tải về hoàn chỉnh rồi cho hiển thị lên màn hình. Đoạn phim được quay ngắt quãng với những hình ảnh rõ nét.

Anh nhìn ngày quay hiển thị dưới màn hình: đoạn phim này được quay cách đây hơn ba tháng.

Hình ảnh đầu tiên được ghi lại từ cửa kính ô tô. Những tấm biển chỉ dẫn cho thấy hiện trường quay là Texas. Chính xác hơn là ở Houston. Người ta thấy chiếc xe rời khỏi trung tâm lịch sử để đi theo xa lộ đến tận vành đai ngoại vi đầu tiên. Nathan mới tới thủ phủ bang Texas có một lần nhưng chỉ một lần đó thôi cũng đủ lưu lại trong anh một kỷ niệm không mấy dễ chịu. Tất cả những gì anh còn nhớ là một vùng ngoại ô trải rộng, bị tàn phá bởi những vụ kẹt xe và bị tiêu diệt bởi cái nóng và ô nhiễm môi trường. Anh còn nghe đồn rằng các văn phòng luật địa phương gặp phải rất nhiều khó khăn khi mời luật sư về làm việc, vì lẽ hình ảnh không mấy hấp dẫn của thành phố có vẻ như đã dòn môi trường sống và chất lượng cuộc sống nơi đây đi vào ngõ cụt.

Chiếc xe luôn lách trong dòng xe cộ đông đúc và tiến vào một vùng ngoại ô mà giá thuê nhà hẳn là không cao lắm. Ống kính máy quay lia qua những nhà kho của những khu công nghiệp và chiếc xe rốt cuộc cũng dừng lại trên bãi đậu của một khu dân cư tồi tàn xây bằng thứ gạch nhem nhuốc.

Phải chăng Goodrich đã ghi lại đoạn phim này? Dẫu là ai chăng nữa, người cầm máy cũng rất chuyên chú ghi hình những tấm biển chỉ đường, đến mức chỉ cần có ý định, người ta có thể dễ dàng tìm đến tận nơi.

Lớp cảnh kế tiếp theo cho thấy quang cảnh bên trong của một căn hộ nhỏ xíu.

Đó là một căn hộ với một phòng duy nhất được sơn màu vàng nhạt, đồ đạc thừa thớt nhưng sạch sẽ, với một chiếc ti vi đời cũ đặt trên mặt bàn formica và một chiếc tủ lạnh nhỏ kê gần chiếc bồn rửa sứ mẻ. Âm thanh nền là những tràng hò reo cổ vũ lọt qua ô cửa sổ: hẳn là tiếng bọn trẻ đang chơi bóng rổ dưới phố.

Hình ảnh chậm chòn nhưng người ta vẫn thấy rõ ràng một khoảng tường treo đầy ảnh, phía trên một bàn làm việc nhỏ.

Máy quay dịch chuyển lại gần một bức ảnh khổ lớn nhất trong số đó, một tấm ảnh cũ kỹ đã ngả màu.

Ảnh chụp một bé gái tóc vàng, tóc xõa tung trong gió, đứng trên một chiếc xích đu. Cô bé cười toét miệng, trong khi có một người đàn ông mặc áo sơ mi đang lấy đà đẩy chiếc xích đu từ phía sau.

Ông ta có một miếng thuốc lá giắt sau vành tai.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 10

Đừng tìm cách xoay chuyển để sự việc xảy ra như anh hằng mong muốn, mà hãy đón nhận sự việc như nó đang xảy đến. - Épictète[1]

Nathan bật đèn pha trước khi khởi động chiếc xe 4x4.

Vừa lái xe, anh vừa lấy chiếc điện thoại cầm tay bấm phím tự động liên lạc với tổng đài. Anh yêu cầu được kết nối với bệnh viện đảo Staten bởi lẽ anh đã quyết tâm nói chuyện với Goodrich.

- Bác sĩ rời bệnh viện từ cuối buổi chiều, nhân viên trực tổng đài giải thích. Bác sĩ không có lịch làm việc ngày mai, có lẽ ông ấy đã về nghỉ ngơi tại nhà riêng ở Connecticut rồi.

- Tôi muốn có địa chỉ của bác sĩ.

- Rất tiếc, thưa ông, chúng tôi không được phép cung cấp thông tin chỉ dẫn dạng này, chị đáp bằng một giọng ngờ vực.

- Tôi là chỗ bạn bè với bác sĩ và chuyện khá khẩn cấp.

- Nếu là chỗ bạn bè thì chắc bác sĩ đã phải cho ông địa chỉ nhà riêng của mình...

- Nghe này, anh ngắt lời cô một cách thô bạo, hôm qua tôi đã đến và cách đây ba ngày cũng vậy. Có lẽ chị còn nhớ tôi chăng? Tôi là luật sư...

- Tôi lấy làm tiếc.

- Cho tôi cái địa chỉ khôn khiếp ấy ngay! Nathan gào lên trong ống kính.

Thần kinh anh đang căng thẳng tột độ.

Ở đầu dây bên kia, nhân viên trực tổng đài buột một tiếng thở dài. Sally Graham sẽ kết thúc ca trực của mình trong nửa tiếng đồng hồ nữa. Bệnh viện trả chỉ bảy đô la cho một giờ làm việc. Từ bác sĩ cho đến y tá, chẳng ai tỏ ra kính trọng hay quý mến chị hết. Chị không định để mình bị quấy rối bởi một gã điên đang lên cơn này và giải pháp tối ưu nhất để tổng khứ cái của nợ là đưa cho gã cái thông tin chết tiệt kia. Chị liền tra trên dữ liệu máy tính và rút cuộc cũng cung cấp cho gã địa chỉ chính xác.

- Ồ... cảm ơn, Nathan áp ứng, ngao ngán vì đã không làm chủ được bản thân.

Nhưng chị đã gác máy.

Anh bẻ lái một cú đột ngột và vừa kịp ngoặt theo hướng cầu Verrazano để quay lại Brooklyn mà không qua phà.

Phía xa, những ánh đèn của khu Financial District phản chiếu trong làn nước đen ngòm của vịnh Hudson.

Chiếc Range Rover động cơ 285 mã lực chạy khá bám đường. Anh rời Manhattan sang đường 95 rồi chạy theo hướng Connecticut. Những hình ảnh trong đoạn phim anh vừa xem đan xen trong tâm trí anh. Anh chạy xe nhanh, thậm chí là quá nhanh: liếc nhìn lên bảng đo tốc độ, anh nhận ra mình đã vượt khá xa giới hạn cho phép nên đành phải cho xe chạy chậm lại.

Anh yêu vùng đất New-England với những ngôi làng như nằm ngoài thời gian của nó, giống như được bê nguyên xi từ những bức tranh minh họa của Norman Rockwell. Đối với anh, đó mới là nước Mỹ đích thực, những Mỹ của những người khai khẩn tiên phong và của những truyền thuyết, nước Mỹ của Mark Twain và Stephen King.

Anh chạy xe suốt một giờ đồng hồ trước khi đến thị trấn nhỏ Mystic, nơi trước đây vốn là trung tâm đánh bắt cá voi, và từ đó đến nay vẫn giữ nguyên dáng dấp của một cảng cá từ thế kỷ XIX.

Anh đã từng ghé qua bến cảng này vào mùa hè năm ngoái - hay năm kia nhỉ? - trên đường đến Philadelphia. Anh vẫn còn nhớ như in những ngôi nhà có hình dạng rất đặc biệt của các cự thuyền trưởng tàu đánh bắt cá voi. Vào mùa biển lặng, đó là một nơi rất tập nập người qua lại, nhưng vào mùa đông, hoạt động du lịch giảm thiểu. Tối nay, bao trùm lên cảnh vật là bầu không khí tĩnh lặng và chết chóc, như thể cơn gió lạnh và mang theo hơi thở muối của đại dương đã tràn vào Mystic để biến nó thành một thị trấn ma.

Anh tiếp tục lái xe vài dặm về phía Đông theo đường số 1. Khi chỉ còn một đoạn ngắn nữa là đến quận Stonington, anh dừng lại trước một căn nhà nằm khá cách biệt trên bờ biển. Nếu những chỉ dẫn của nhân viên trực tổng đài là chính xác, thì đây chính là nơi anh có thể tìm ra Goodrich.

Anh xuống xe và băng qua dải cát ngăn cách giữa ngôi nhà với đường cái. Nhiều lần anh phải che mắt để tránh những đám mây cát gió thổi tung lên. Đại dương ngay bên cạnh và tiếng sóng vỗ ầm ầm, lẫn với tiếng kêu inh ỏi của đám mòng biển, đã tạo nên một âm thanh kì dị, gần như không có thực.

Về ngoài của ngôi nhà có phần kì bí. Với ba tầng xây lên, ngôi nhà rất cao nhưng hẹp và hơi lệch. Mỗi tầng có một bao lon nhỏ, không sâu lắm nhưng kích cỡ không đều, chi tiết này góp phần đem lại cho tổng thể ngôi nhà một hình dạng kì quái và lộn nhon.

Cửa ra vào không gắn chuông. Anh gõ mạnh liên hồi để át đi tiếng gió.

Tốt rồi, bình tĩnh nào Nathan, dấu sao thì đây cũng không phải là nhà trọ của Bates[2]đâu!

Garrett ra mở cửa cho anh khá nhanh. Mắt lão sáng lên. Lão nhìn luật sư với nụ cười hiếm khi xuất hiện trên khuôn mặt lão, nói ngắn gọn:

- Tôi đang đợi cậu đây, Nathan.

Lão đang xắn cao tay áo sơ mi và đeo trên người tạp dề lấm tẩm vết bẩn.

Không nói lời nào, Nathan theo lão vào bếp.

Đó là một căn phòng bài trí đơn giản nhưng toát lên vẻ ấm cúng, tường phòng được ốp bằng thứ gạch vuông màu xanh nước biển không đồng bộ. Bàn bếp dài bằng gỗ phủ một lớp gi đồng chạy dọc suốt chiều dài của căn phòng và trên tường là một bộ nồi đồng vừa được đánh bóng với số lượng rất ấn tượng.

- Xin cứ tự nhiên, Goodrich nói trong khi chìa ra cho anh một chai rượu. Cùng tôi nếm loại vang trắng Chile này đi, loại hảo hạng đấy.

Rồi lão bỏ mặc anh một lát để hồi hã tắt bật trước những vi nướng của một bếp lò kiểu cổ. Mùi thơm của hải sản lan tỏa khắp phòng. Trong nhiều phút liền, bác sĩ không nói một lời, hoàn toàn tập trung vào công việc chuẩn bị một bữa ăn thịnh soạn.

Nathan bối rối quan sát lão. Rõ ràng là lão già này đang kích thích trí tò mò của anh. Thật ra lão là ai mới được chứ? Lão muốn gì ở anh? Garrett dường như đang hoạt bát hẳn lên, hẳn hoan lạc thường, nguyên nhân không gì khác chính là chai vang đã bật nắp mà luật sư vừa đặt lên quầy rượu.

Mình đã gặp lão. Mình biết là mình đã từng gặp người đàn ông này. Đã lâu rồi, nhưng...

Anh thử hình dung trong một thoáng khuôn mặt lão nếu không có râu. Tuy nhiên, anh vẫn chưa thể nhớ ra. Anh chỉ có cảm giác mình đã từng có lúc có quen gương mặt này đi.

Goodrich lấy ra hai cái bát sành từ trong tủ bát đĩa bằng gỗ sơn.

- Cậu vui lòng ăn tối cùng tôi chứ. Tôi nấu chowder[3], cậu ném thử rồi cho tôi biết ý kiến nhé.
- Nghe này, Garrett, tôi thật tình không phải tới đây để làm chuột lang cho những thí nghiệm bếp núc của ông. Tôi tin rằng chúng ta nên nói về...
- Tôi không thích ăn một mình, Garrett ngắt lời anh, tay múc một thứ xúp sền sệt từ sò và hành ra đầy hai bát.
- Ông chưa có gia đình sao, Goodrich? Nathan hỏi trong lúc xúc thìa súp đầu tiên.
- Cậu có thấy vụn thịt hun khói nướng lên không? Chúng giòn tan.

Luật sư mỉm cười.

- Tôi đã đặt ra cho ông một câu hỏi kia mà, Garrett: ông sống có một mình thôi sao?
- Đúng vậy, thưa ngài thanh tra: người vợ đầu của tôi đã mất cách đây hai chục năm. Sau đó tôi tái hôn và trải nghiệm bất hạnh ấy kết thúc bằng ly dị. Tôi chẳng đại gì thử thêm lần nữa.

Nathan giờ một tấm khăn ăn bằng vải lanh ra.

- Đã lâu rồi, phải không nào?
- Xin lỗi?
- Hai ta. Chúng ta đã từng gặp nhau nhưng đã lâu rồi phải không?

Goodrich thêm một lần nữa lần tránh câu hỏi.

- Cậu thấy chỗ ở độc thân của tôi thế nào? Hay đấy chứ hả? Cậu có biết ở đây có vài xó rất tuyệt cho những tay câu cá nghiệp dư không? Sáng ngày mai tôi không làm việc và tôi định đi câu một chuyến. Nếu muốn, cậu có thể đi cùng...

Với một niềm vui thích thấy rõ, Garrett tiếp tục mang ra món sò om mỡ, gạo thổ dân và bơ tỏi. họ khui thêm một chai vang Chile rồi thêm một chai nữa.

Từ rất lâu rồi, lần đầu tiên Nathan có cảm giác lòng mình chùng xuống. Một cảm giác dễ chịu tràn ngập cơ thể và bỗng nhiên anh thấy hoàn toàn hòa hợp với bác sĩ.

Garrett đã nói với anh về thực tế khủng khiếp mà ông ta phải đương đầu trong công việc của mình: về những bệnh nhân mắc bệnh nan y mà ông ta kê cận hàng ngày, về cái chết thình lình chớp lấy những con người chưa được chuẩn bị tinh thần để bước vào lãnh địa mịt mù của nó, về sự cần thiết không bao giờ là thừa của công việc chuẩn bị, của việc chữa khỏi bệnh cho đồng loại và xoa dịu nỗi đau của họ.

Bác sĩ cũng nhắc đến niềm đam mê bếp núc và câu cá đã giúp ông ta lấy lại cân bằng vào mỗi dịp cuối tuần.

- Quá khó để giữ thế cân bằng, cậu biết đấy. Không nên gắn bó với người bệnh trong lúc phải đủ gần gũi để hiểu được tâm trạng và giúp đỡ họ. Không phải lúc nào cũng có thể tìm ra được biện pháp thích đáng.

Nathan lại nghĩ về cảnh cùng quần cả về thể xác lẫn tinh thần của những bệnh nhân trong khu chăm sóc tạm thời mà anh đã tham quan hôm qua. Làm thế nào để tiếp tục chăm sóc, chạy chữa khi đã xác định ngay từ đầu rằng đừng mong có ngày xuất viện? Làm thế nào người ta có thể nuôi dưỡng hy vọng và mang lại ý nghĩa cho cuộc sống đến tận giây phút cuối cùng?

- Không, không dễ dàng gì mà tìm ra biện pháp thích đáng. Goodrich nhắc lại như tự nhủ với chính mình.

Rồi một khoảng yên lặng dài.

Thế nên Nathan lên tiếng hỏi:

- Có phải ông định nhắc với tôi về Candice Cook?

Gian bếp thông với phòng khách bằng một mái vòm lớn. Những phiến gạch lát bằng đất nung xuất hiện trong tất cả các phòng đã hợp nhất không gian và khiến cho sự ngăn cách giữa các phòng liền kề nhau không còn rõ ràng.

Phòng khách hẳn là một trong những nơi dễ chịu nhất của ngôi nhà và khiến Nathan thích thú ngay lập tức. Đó là một dạng địa điểm nơi anh muốn trải qua trọn một buổi tối cùng Bonnie và Mallory.

Ở đây, dường như mọi thứ được sắp đặt để tạo nên một không khí ấm cúng, từ những tranh xà nổi trên trần đến những bức tường ốp gỗ đều sủi ẩm cho căn phòng. Trên lò sưởi, mô hình của một chiếc thuyền ba cột buồm nằm cạnh một cỗ máy lục phân cũ kỹ, trong góc phòng có nhiều chiếc ghế bện bằng thừng được đặt ngay trên mặt đất, bên trong chứa cả một bộ sưu tập những kỷ vật của nghệ câu.

Nathan đến ngồi trong một chiếc ghế bành mây màu vàng sậm trong khi Garrett đang thận trọng thao tác một chiếc máy pha cà phê cổ có những đường

hoa văn khía rãnh tinh xảo.

- Vậy cậu đã gặp cô ấy rồi chứ?

Nathan thở dài:

- Thực ra ông đâu có cho tôi được lựa chọn.

- Đó là một cô bé tử tế, cậu biết đấy.

Một màn sương âm đạm lại bao trùm ánh mắt của Goodrich. Del Amico đã nhận thấy điều đó:

- Chuyện gì sẽ xảy đến với cô ta?

Ngay lập tức, anh lấy làm tiếc vì đã hỏi câu hỏi này vì nó cho thấy rằng anh vẫn luôn luôn công nhận quyền lực của vị bác sĩ.

- Điều tất yếu, Goodrich trả lời trong lúc mang tới cho anh một tách cà phê.

- Chẳng có gì là tất yếu cả, luật sư khẳng định với vẻ cá quyết.

- Cậu biết rõ là có đấy thôi.

Nathan rút điều thuốc ra khỏi bao và châm nó bằng ngọn lửa cháy chập chòn của một cây nến. Anh rít một hơi dài và cảm thấy cùng lúc yên ổn hơn và yếu đuối hơn.

- Đây là một ngôi nhà không thuốc lá, Goodrich lưu ý.

- Ông cứ đùa, chính ông vừa tọng cỡ hai lít rượu đấy chứ, vậy nên xin miễn cho tôi cái bài học đạo đức ấy đi và nói cho tôi về cô ta là hơn. Hãy nói với tôi về Candice.

Garrett buông phịch người xuống tràng kỷ bực vãi voan rồi khoanh hai cánh tay chắc nịch lên trước ngực.

- Candice sinh ra trong một khu phố nghèo của Houston, gốc gác bình dân. Bố mẹ chia tay khi cô bé mới lên ba. Cô bé theo mẹ đến New York và vẫn tiếp tục được gặp bố mình cho đến năm mười một tuổi.

- Một câu chuyện như vô vàn câu chuyện khác, luật sư nhận xét.

Goodrich lắc đầu.

- Tôi không tin cậu có thể trở thành một bác sĩ giỏi: mỗi cuộc đời là duy nhất.

Không khí căng thẳng đột nhiên leo thang. Nathan đối đáp chan chát.

- Tôi là một luật sư giỏi. Với tôi, thế là đủ.

- Cậu chỉ là một người bảo vệ hiệu quả quyền lợi của một số doanh nghiệp lớn. Điều ấy không có nghĩa cậu là một luật sư giỏi.

- Tôi mặc xác lời phán của ông.

- Cậu thiếu tình người...

- Đúng thế đấy!

-... và liêm sỉ.

- Tôi không muốn tranh cãi với ông chuyện đó. Nhưng kể tiếp đi nào Garrett. Candice đã tiếp tục gặp bố cô ta đến năm mười một tuổi và rồi?

-...và rồi, đột nhiên không nhận được tin tức gì của bố mình nữa.

- Tại sao?

- Lý do vô cùng đơn giản: ông ta đang...ngồi tù.

- Đó là người đàn ông tôi đã nhìn thấy trong đoạn phim ban nãy và hiện đang sống cùng cô ta?

- Chính xác. Một người đàn ông từng vào tù ra tội. Ông ta đã bị kết án vào năm 1985 vì một vụ trộm được dàn dựng vụng về.

- Người ta đã phỏng thích ông ta?

Goodrich đặt tách của mình lên trên một cái rương gỗ đánh xi được dùng làm bàn thấp.

- Đúng vậy. Ông bố đã ra tù được hai năm nay. Ông ta xin vào làm công nhân bảo trì trong một sân bay ở Houston và dọn đến sống trong một căn hộ nhỏ mà cậu đã thấy trên phim.

- Chính ông đã tìm ra ông ta?

Goodrich gật đầu xác nhận.

- Ông ta không đủ can đảm để nói lại liên lạc với cô con gái. Thời gian ở tù, ông ta đã viết rất nhiều thư cho con gái, nhưng không bao giờ dám gửi đi.

- Và ông đã đóng vai thiên thần hộ mệnh?

- Xin miễn cho tôi cái danh xưng ấy đi. Tôi chỉ phá khóa căn hộ của ông ta trong khi gia chủ vắng nhà để đánh cắp những bức thư ấy, rồi gửi chúng cho con gái ông ta kèm theo thước phim nhỏ của tôi để Candice có thể tìm đến tận nơi.

Nathan ném cho ông ta một cái nhìn bực tức:

- Nhưng ông nhân danh điều gì mà dám tự cho phép mình can thiệp vào cuộc sống người khác như vậy?

- Candice cần đến cuộc hội ngộ này. Cô ấy luôn tủi hổ khi nghĩ mình bị bỏ đẽ bỏ rơi. Cô ấy được an ủi khi biết rằng người bố ấy chưa bao giờ ngừng yêu thương cô.

- Điều ấy quan trọng đến thế sao?

- Cậu biết đấy, thiếu người bố bao giờ cũng khiến nhân cách của đứa con không thể hoàn thiện.

- Chuyện ấy cũng còn tùy, Nathan đáp, bố tôi luôn đánh đập mẹ tôi cho đến khi lão ta chuồn đến đầu bên kia của đất nước. Cứ suy từ chuyện ấy ra thì tôi chẳng lấy gì làm phiền với sự vắng mặt của lão...

Một sự yên lặng đầy bất ổn phảng phất trong không khí.

Cuộc đời của người đàn ông này đã mất mát nhiều rồi. Ông ta đang tự gầy dựng lại từng chút một. Ông ta hoàn toàn có quyền tìm lại con gái và biết mặt cháu trai của mình.

- Nhưng khôn khiếp thật, nếu ông biết Candice sắp chết thì hãy bảo vệ cô ta đi chứ! Hãy làm sao đó để việc ấy không thể xảy ra!

Goodrich nhắm mắt lại và trả lời với vẻ cam chịu:

- Tôi chỉ có thể đưa các thành viên của gia đình này xích lại gần nhau, Nathan ạ, để mang lại cho họ một chút an ủi nhưng như tôi đã nói với cậu rồi đấy: không ai có thể xoay chuyển trình tự mọi việc. Cậu cần phải chấp nhận điều ấy.

Luật sư đứng bật dậy.

- Nếu trong đời mình, tôi chấp nhận tất thảy những gì người ta áp đặt lên tôi thì bây giờ tôi vẫn chất thùng thành đồng trong một nhà máy nào đó thôi!

Đến lượt Goodrich cũng đứng bật dậy và cố nén một tiếng ngáp.

- Cậu có một xu hướng tai hại là luôn quy mọi chuyện về mình.

- Tôi chỉ thế thôi.

Bác sĩ tóm lấy tay vịn của một cầu thang nhỏ xuất phát từ chính giữa phòng khách.

- Cậu có thể ngủ lại đây nếu muốn. Tôi có một phòng dành cho khách ở trên lầu với chăn đệm sạch sẽ.

Bên ngoài, người ta nghe thấy tiếng gió gào gào và tiếng sóng xô bờ cát. Có cảm tưởng đại dương ở đó, sát ngay cạnh.

Phần vì chán nản khi nghĩ đến căn hộ trống trải và lạnh lẽo của mình, phần vì nhận ra mình đã uống hơi quá chén, Nathan nhận lời mời không một chút khách sáo.

[1] Triết gia Hy Lạp Cổ đại thuộc trường phái Khắc kỷ

[2] Nơi ở của tên giết người mắc chứng tâm thần phân liệt Norman Bates trong bộ phim Psycho của Alfred Hitchcock

[3] Món ăn gồm có hải sản hầm với hành, thịt muối ...

Chương 11

She's like a rainbow...

The Rolling Stones[1]

Ngày 13 tháng Chạp

Khi Nathan xuống tới phòng khách vào sáng sớm hôm sau, Goodrich đã đi câu cá hồ nước ngọt. Bác sĩ để lại trên bàn mẫu giấy nhắn:

“Lúc nào đi, cậu nhớ khóa cửa rồi vít chia khóa cửa vào hòm thư.”

Nathan lấy lại xe rồi lái thẳng hướng đảo Staten. Đang lái xe, anh không ngừng thắc mắc về thứ cảm xúc pha trộn giữa sự ghét bỏ và kính phục anh dành cho Goodrich. Tất nhiên, người đàn ông này thường xuyên làm anh khó chịu nhưng thỉnh thoảng anh lại thấy hoàn toàn gần gũi hòa hợp với lão, như với một người thân, và anh không sao diễn giải nổi những tình cảm trái ngược ấy.

Nathan mất cả ngày theo dõi Candice và gia đình cô. Anh đi về rất nhiều lần giữa quán cà phê và ngôi nhà nhỏ.

Lần này, đứa bé ờ lại với ông ngoại nó. Từ bên ngoài, Nathan chỉ có thể nhìn thoáng thấy những gì diễn ra trong nhà. Bù lại, anh nhận thấy “Clint” luôn cẩn thận ra ngoài sân đứng mỗi khi hút thuốc. Người đàn ông chạc sáu mươi tuổi này lặng lẽ hí hoáy làm những việc lật vật suốt cả buổi sáng rồi buổi chiều lại đưa cháu đi dạo quanh. Ông ta rất hoan hỉ bên cạnh đứa nhỏ, mặc thêm quần áo để nó không bị nhiễm lạnh và đẩy xe nôi rất thuần thục.

Nathan đứng từ xa, quan sát hai ông cháu đang dạo chơi giữa những bồn hoa kiêu Anh và những cây trồng nhiệt đới trong nhà kính của vườn ươm. Nếu tiến lại gần, anh hẳn sẽ nghe thấy “Clint” lầm rầm hát ru đứa cháu nhỏ bằng những bài hát cũ của dân miền Nam thời chiến tranh ly khai.

Trong suốt những giờ đồng hồ ngồi một mình trong xe, Nathan thường nghĩ đến Mallory: nhớ những thời khắc hạnh phúc sẽ không quay trở lại, nhớ nụ cười của cô, nhớ cách cô trêu đùa anh và chinh anh đến nơi đến chốn.

Anh đã nhiều lần thử gọi đến San Diego nhưng lần nào cũng gặp hệ thống trả lời tự động.

Như thế đối với anh cũng không phải là quá. Trong những lúc chán nản, tâm trạng anh lại càng không được yên ổn bởi những hình ảnh về đứa con trai.

Anh hồi tưởng lại mọi chuyện và tất cả đều khiến anh nhớ khôn nguôi: những lần được chạm vào hình hài bé nhỏ, đôi má mịn mướt, hơi ẩm nơi chóp và hai bàn tay bé xíu khoắng loạn xạ trước khi ngủ thiếp đi.

Thế rồi anh cay đắng liệt kê những điều anh đã mãi mãi bỏ lỡ: lễ Noel đầu tiên của thằng bé, những bước đầu tiên chập chững, cái răng sữa đầu tiên, những tiếng bập bẹ đầu tiên...

Đầu giờ tối, Candice đảo qua nhà trước khi bắt đầu ca làm việc mới. Thứ sáu hàng tuần, cô có một công việc làm thêm trong một quán bar bình dân của thành phố. Dĩ nhiên là cô thích ở nhà với bố và Josh hơn. Ba người họ sẽ cùng nhau tận hưởng buổi tối: nấu một bữa ngon, nhóm lửa trong lò sưởi, bật nhạc... Nhưng cô không thể từ chối một cơ hội kiếm tiền. Giáng sinh đang đến gần. Dịp lễ này là một nguồn vui đối với cô, nhưng đó cũng là một nguồn thu nhập.

Candice ra khỏi phòng tắm, đẩy nhẹ cánh cửa mở sang phòng của con trai. Cô ngỡ như nghe thấy tiếng thằng bé khóc. Cô tiến đến bên giường. Có vẻ như Josh đang ngon giấc. Chỉ là báo động giả, nhưng cảnh giác vẫn hơn: chị Tania Vacero hàng xóm đã nhắc với cô về một dịch cúm đang hoành hành khắp vùng.

Yên tâm, cô rời phòng sau khi hôn phớt lên má đứa trẻ. Khi đi ngang qua, cô liếc nhìn đồng hồ treo tường. Ca trực của cô sẽ bắt đầu trong hai mươi phút nữa. Cô phải nhanh lên nếu không muốn đến muộn. Cô sửa soạn trước một tấm gương lớn sát góc, mặc vội chiếc váy ngắn và áo sơ mi đồng phục. Joe, người quản lý quán bar, chỉ muốn có những nữ nhân viên phục vụ gọi cảm, như ông ta vẫn thường nhắc.

Cô ôm hôn bố mình, lắng nghe những lời dặn dò phải thận trọng của ông, phản kháng một chút lấy lệ (“Bố này, cứ làm như con mới mười bốn tuổi ấy!”) rồi bước nhanh vào đêm. Cô hạnh phúc vì một lần nữa được sống cùng ông, cảm thấy an tâm vì có người đàn ông trong nhà, với lại, bố cô ân cần chăm sóc Josh thế kia cơ mà...

Mất một lúc cô mới khởi động được chiếc xe bán tải hiệu Chevy già nua của mình, cũng là chiếc xe đầu tiên trong đời cô tậu được, đã từ xa xưa lắm rồi (trong trường hợp này là lúc mở đầu nhiệm kỳ của Geogre Bush cha...).

Rõ ràng chiếc xe này không còn trẻ trung gì nữa nhưng một khi đã chịu khởi động, nó luôn hoàn thành xuất sắc những quãng đường ngắn.

Tối nay, tâm trạng Candice đang cực kì phấn chấn. Cô bật radio trên xe và bắt đầu hát theo Shania Twain ở đoạn điệp khúc:

Man! I feel like a woman.[2]

Câu hát bị cắt ngang bởi một cái ngáp dài. Chúa ơi, vậy là cô đã mệt rồi! Nhưng may mắn làm sao, mai đã là ngày nghỉ phép. Sáng ra cô có thể ngủ nướng sau khi đã bế Josh vào giường nằm cùng cô. Rồi cô sẽ đi mua quà Giáng sinh cho nó. Cô đã nhắm được hai con thú bông dễ thương trong trung tâm thương mại: một chú gấu cười toe toét và một chú rùa cổ dài trông rất ngộ. Josh hãy còn nhỏ. Ở tuổi này, chúng thích nhất những món đồ chơi chúng có thể ôm theo khi ngủ. Vài năm nữa, khi thằng bé lớn hơn, cô sẽ mua cho nó xe đạp, rồi sách truyện và một bộ máy tính.

Candice ngáp lần nữa. Mặc cho ai nói gì thì nói, sống tại đất nước này không phải dễ dàng gì. Mỗi tháng, cô dành dụm vài đô la để lo việc học hành sau này của thằng bé, thế mà đã phải vất vả lắm để xoay xở đủ tiêu với thu nhập hằng tháng và chút ít tiền làm thêm mới lĩnh cũng chẳng hại gì. Phải rồi, Josh sẽ học lên đại học. Và Candice hy vọng thằng bé sẽ làm nghề gì đó có ích: nghề gì đó như bác sĩ, giáo viên hay luật sư chẳng hạn.

19h58

Cô lái xe vào bãi đậu cùng lúc với một chiếc hai cầu to bè màu xanh nước biển rồi bước vào trong quán bar Sally's lúc này đã rất ồn ào náo nhiệt. Quầy bar đã kín đến ba phần tư chỗ. Bia chảy tràn và nhạc của Springsteen được bật ở mức âm thanh cực đại. Đó là một không khí đậm chất bình dân, đậm chất New Jersey hơn là New York.

- Cô nàng xinh đẹp nhất đây rồi, Joe Conolly đang đứng quan sát sau quầy nói với ra.

- Chào ông, Joe.

Conolly là một cựu cảnh sát của Dublin, chuyển đến sống ở đảo Staten từ mười lăm năm nay. Mọi người đều có chung nhận xét là quán bar của ông là một nơi sạch, chủ yếu đón khách là cảnh sát viên và lính cứu hỏa trong thành phố. Từ khi cô làm việc ở đây. Candice chưa bao giờ gặp phải một vấn đề nghiêm trọng nào: những cuộc xô xát không biến thành ẩu đả và các nữ tiếp viên luôn được tôn trọng.

Người phụ nữ trẻ thất nút tạp dề của mình và bắt đầu ca làm việc.

- Xin chào, Ted, ông gọi món gì đây?

20h46

- Có người muốn theo đuổi cậu kìa.

- Cậu đang huyền thuyên gì thế, Tammy? Candice hỏi.

- Tổ bảo có người muốn theo đuổi cậu chứ sao. Cái anh chàng bánh bao ngồi ở cuối quầy kia kìa, anh chàng không ngừng chiếu tướng cậu từ khi cậu bước vào.

- Cậu toàn nói vớ vẩn thôi, Candice nhún vai đáp.

Cô bê trên tay một khay mới đầy ứ cốc vai đựng bia và rời khỏi quầy, nhưng đầu sao cũng kịp liếc nhìn về phía quầy. Người đàn ông ấy đang dán mắt vào cô. Cô chưa từng gặp anh ta đến quán này. Trông anh ta không có vẻ gì là cảnh sát hay lính cứu hỏa.

Mắt họ giao nhau trong thoáng chốc và kéo theo “chuyện gì đó”.

Miễn sao anh ta không nghĩ mình muốn quyến rũ anh ta. Candice nghĩ thầm.

Miễn sao cô ta không nghĩ mình muốn tán tỉnh cô ta. Nathan tự nhủ.

Từ khi có mặt ở đây, anh vẫn tự hỏi làm sao tiếp xúc được với người phụ nữ đó. Ngay cả khi giả bộ không hề tin trước mặt Garrett anh vẫn không khỏi lo lắng cho cô. Bằng mọi giá anh phải biết liệu có điều gì đó trong đời Candice có thể dẫn đến một cái chết bất đắc kì tử hay không.

Nhưng có cách nào khác để tiếp cận một cô gái trong quán bar vào tối thứ Sáu ngoài giọng điệu bông lơn kia chứ?

21h04

- Anh mới đến khu này hả? Candice hỏi.

- Quả có thể thật. Tôi là luật sư ở Manhattan.

- Tôi mang cho anh đồ uống gì khác nhé?

- Không, cảm ơn, lát nữa tôi còn lái xe.

Candice lại gần Nathan rồi vừa cười vừa nói nhỏ với anh:

- Nếu anh không gọi vai bia thứ hai, ông già Joe sẽ tức điên và rất có thể sẽ yêu cầu anh rời khỏi quán vì anh đang chiếm dụng một chỗ cạnh quầy.
- Được thôi, vậy hãy lấy cho tôi vai thứ hai.

21h06

- Anh chàng cũng đầu đến nỗi, Tammy phán trong lúc khai hàng loạt chai Budweiser với một tốc độ nhanh đến kinh ngạc.
- Làm ơn thôi ngay những chuyện dớ dẩn của cậu đi.
- Nói gì thì nói, một cô gái xinh đẹp ở tuổi của cậu mà sống một mình thì chẳng bình thường chút nào!
- Lúc này tớ chẳng khiến gã đàn ông nào xen vào cuộc đời của mình, Candice khẳng định.

Dứt lời, cô buồn bã nhớ lại những cuộc hẹn hò yêu đương gần đây nhất. Buộc lòng phải thừa nhận rằng chẳng có gì là nghiêm túc cả. Những mảnh tình rơi rớt đây đó nhưng chưa bao giờ là đủ bền chặt để xem xét đến khả năng tạo dựng một gia đình theo đúng nghĩa. Rồi cô nghĩ đến bố của Josh, một tay chào hàng gấp trong buổi tiệc tối tại nhà cô bạn thời trung học. Tại sao cô lại để một kẻ như gã phình phờ nhỉ? Cô đã tin vào cái gì cơ chứ? Nói đúng ra, gã cũng rất biết cách gây thiện cảm và khéo ăn nói, thật thế, nhưng Candice chưa bao giờ là người dễ bịp. Buổi tối hôm đó vẫn đọng lại trong tâm trí cô như một khoảnh khắc cô đã khao khát được tồn tại trong mắt một ai đó, khao khát đến tuyệt vọng. Ước vọng hão huyền ấy không dài hơn cái ôm siết và chỉ một thời gian sau, cô kinh ngạc phát hiện ra mình có thai, một lần nữa chứng minh nguyên lý cũ rích rằng không có biện pháp tránh thai nào đạt hiệu quả đến 100%. Nghĩ lại cô cũng không thấy hối tiếc chút nào vì giây phút nông nổi ấy đã mang lại cho cô món quà đẹp nhất thế gian, chính là bé Josh bằng xương bằng thịt. Cô có báo cho cha đứa trẻ biết chuyện mình mang thai nhưng không đòi hỏi gì ở gã sự giúp đỡ hay khoản cấp dưỡng nào. Cô chỉ lấy làm tiếc rằng gã chưa bao giờ xin thăm nom con trai. Tất nhiên, cô muốn có một ai đó ở bên cạnh để cùng nuôi dạy Josh nhưng chuyện đã thế rồi và cũng chỉ đến thế mà thôi. "Forgive and forget" như bố cô đã nói.

21h08

- Bia của anh đây.
- Cảm ơn.
- Vậy anh đến đây để làm gì vậy, thưa ngài luật sư đến từ Manhattan?
- Cứ gọi tôi là Nathan.
- Anh đến quán chúng tôi làm gì vậy.... Nathan?
- Thực ra tôi đến để nói chuyện với cô, Candice ạ.

Cô bắt gặp ánh mắt anh.

- Làm sao anh biết tên tôi? Cô hỏi, vẻ ngờ vực.
- Tất cả các khách quen đều gọi cô là Candice... Anh mỉm cười thú nhận.
- OK, cô công nhận, giọng đã dịu lại, một điểm cho anh.
- Nghe này, anh nói tiếp, khi nào cô tan ca, chúng ta có thể đến nơi khác uống thứ gì đó được không?
- Anh đang mất thời gian với tôi đấy, cô nói giọng chắc chắn.
- Tôi không thử tán tỉnh cô đâu, hứa đấy.
- Anh có nói nữa cũng vô ích thôi, thật đấy.
- Miệng cô nói không nhưng mắt cô nói có kìa.
- Ấy đấy, câu đó lại là tán tỉnh. Lộ liễu nữa là đằng khác, tôi có cảm tưởng người ta đã nói với tôi câu đó đến cả chục lần.
- Cô có mùi hoa nhài, anh đánh vót vát.

21h12

Suy cho cùng thì quả là anh ta không đến nỗi nào.

22h02

- Làm ơn rót cho tôi vai thứ ba.

- Thậm chí anh còn chưa nhấp môi vị thứ hai.
- Tôi gọi vì không muốn mất chỗ ngồi ở quầy.
- Chỗ này có cái gì thú vị thế?
- Được ngắm cô.

Cô nhún vai nhưng không nén nổi một nụ cười.

- Nếu điều đó đủ để làm anh hạnh phúc...
- Cô đã nghĩ đến đề xuất của tôi chẳng?
- Đề xuất của anh?
- Đi uống nước với tôi sau khi tan ca.
- Nữ tiếp viên không bao giờ đi chơi với khách hàng, đó là quy tắc.
- Một khi quán bar đã đóng cửa thì cô không còn là tiếp viên và tôi đâu còn là khách hàng nữa.
- Đúng là giọng điệu luật sư.

Câu ấy, phát ra từ miệng cô, không phải một lời khen.

22h18

Không tệ, nhưng tự tin quá đấy.

22h30

- Dẫu sao chẳng nữa, tôi cũng không bao giờ hẹn hò với những gã đã kết hôn, cô nói, trỏ vào chiếc nhẫn cưới Nathan vẫn đeo trên tay.
- Cô nhầm rồi, những gã đã kết hôn mới là những gã thú vị nhất, chính bởi thế nên họ mới bị chiếm mất.
- Suy luận đó thật ngớ ngẩn, cô phán.
- Đùa thôi mà.
- Một trò đùa vô ý thức.

Nathan đang chuẩn bị đáp lại thì Joe Conolly bước đến chỗ họ.

- Mọi chuyện đều ổn, Joe ạ, Candice trấn an ông.
- Thế thì tốt, ông lăm bắm trong lúc rời đi.

Nathan chờ cho chủ quán đi xa hẳn mới lặp lại lời mời.

- Thế nếu tôi không phải người có vợ, cô sẽ nhận lời mời này chứ?
- Có thể.

23h02

- Thực ra tôi đã ly hôn.
- Lấy gì làm chứng cho chuyện ấy?
- Lẽ ra tôi nên mang giấy tờ ly hôn đến cho cô xem nhưng tôi không nghĩ nó cần thiết nếu chỉ để mời một cô gái đi uống nước.
- Bỏ đi, lời nói của anh là đủ rồi.
- Tức là cô đồng ý?
- Tôi nói là có thể...

23h13

Tại sao anh ta lại khiến mình tin tưởng thế nhỉ?

Nếu anh ta mời mình lần nữa, mình sẽ đồng ý...

23h24

Quán bar vẫn khách dần. Những âm điệu rock chắc nịch của Boss đã nhường chỗ cho những bản balade đậm nhạc đơn giản của Tracy Chapman.

Candice đã tranh thủ năm phút nghỉ giải lao để nói chuyện với Nathan tại bàn phía trong cùng của quán. Câu chuyện đang đến hồi thiện cảm và sôi nổi thì bỗng nhiên bị gián đoạn:

- Candice, điện thoại này! Joe từ sau quầy thét lên.

Người phụ nữ trẻ đứng bật dậy. Ai gọi đến chỗ làm cho cô mới được chứ?

Băn khoăn, cô nhấc ống nghe lên và chỉ vài giây sau, nét mặt cô biến dạng. Mặt tái xanh, cô gác máy, lao đảo tiến vài bước trở lại quầy rồi chột cảm thấy chân mình nhũn ra phía dưới. Nathan đã quan sát cảnh tượng từ đầu chí cuối, vội lao đến đỡ trước khi cô khụy xuống. Cô khóc nức nở trong vòng tay anh.

- Xảy ra chuyện gì vậy? Anh hỏi.

- Bố tôi. Ông... lên cơn đau tim.

- Ông ấy sao rồi?

- Xe cấp cứu vừa chuyển đến bệnh viện.

- Đi thôi, tôi đưa cô đi! Nathan đề nghị và chộp lấy áo khoác của mình.

Bệnh viện Staten - Phòng cấp cứu khoa tim mạch

Vẫn đang mặc trên người bộ đồng phục chưa kịp thay, Candice chạy vội đến chỗ bác sĩ chăm sóc cha cô, thăm cầu trời cho những tin tức không có gì đáng lo.

Lúc này thì cô đã đứng đối diện với vị bác sĩ. Cô thậm chí đã đọc được tên anh ta ghi trên bảng tên nơi ngực áo Blouse: bác sĩ Henry T. Jenkins. Cái nhìn của Candice đầy vẻ khẩn cầu: Xin hãy động viên tôi, bác sĩ, hãy nói với tôi rằng không có chuyện gì cả, nói với tôi rằng tôi có thể đưa bố về nhà, nói với tôi rằng chúng tôi có thể mừng Giáng sinh cùng nhau. Tôi sẽ chăm sóc bố, tôi sẽ mua thuốc, nấu cháo cho bố, như ông đã tự tay chăm sóc tôi hồi nhỏ, hãy nói rằng...

Nhưng bác sĩ Jenkins đã tạo cho mình thói quen không đọc cảm xúc trong mắt người bệnh hay thần quyền của họ nữa rồi. Theo năm tháng, anh ta đã học được cách che chắn, không "đích thân liên lụy" nữa. Đó là một điều tối cần thiết đối với anh ta: quá giàu lòng trắc ẩn khiến Jenkins bất ổn và ngăn cản anh ta làm đúng phận sự của mình. Anh ta hơi lùi lại khi Candice tiến đến gần. Thế rồi anh ta tuôn ra một bài diễn văn đã định sẵn độ dài:

- Thưa cô, cha cô chỉ kịp gọi cấp cứu trước khi gục xuống nền bếp. Khi các nhân viên cấp cứu tìm thấy ông ấy, cha cô đã hội tụ tất cả những dấu hiệu của chứng nhồi máu cấp. Khi đến đây thì tim ông ấy đã ngừng đập. Chúng tôi đã làm hết khả năng để cứu chữa nhưng ông ấy không qua khỏi. Tôi rất tiếc. Nếu cô muốn nhìn mặt ông ấy lần cuối, y tá sẽ dẫn cô đi.

- Không, không, không! Cô hét lên, khuôn mặt đầm nước mắt. Tôi chỉ mới tìm lại được ông ấy. Không công bằng. Chuyện này thật không công bằng!

Run rẩy, chân bủn rủn, cô cảm thấy như một vệt xoáy chóng mặt mở ra dưới chân và một lần nữa cánh tay duy nhất an ủi cô chính là Nathan.

Luật sư nhận lo liệu mọi việc. Trước tiên, anh hỏi thăm tình hình Josh. Người ta cho anh biết đứa bé đó được đưa đến bệnh viện cùng với ông ngoại nó và đang chờ mẹ ở khoa nhi. Sau đó anh dẫn Candice đến tận phòng nơi quản xác cha cô. Sau khi cảm ơn Nathan vì đã giúp đỡ, thiếu phụ xin anh để cô lại một mình trong chốc lát.

Trở lại trong sảnh lớn, anh hỏi quầy tiếp tân liệu bác sĩ Goodrich có ca trực tối nay không. Câu trả lời là không. Anh liền tra danh bạ điện thoại và cuối cùng cũng liên lạc được với bác sĩ tại trung tâm chăm sóc tạm thời.

- Ông hoàn toàn làm rồi, Garrett, anh thông báo bằng giọng nghẹn ngào.

Anh xúc động đến mức cảm thấy ông nghe run lên trong tay mình.

- Về chuyện gì kia? Bác sĩ hỏi.

- Người phải chết không phải là Candice!

- Sao?

- Mà là bố cô ấy.

- Nghe này, Nathan, tôi không hiểu cậu đang nói đến chuyện gì.

Luật sư hít một hơi dài, cố gắng làm chủ cảm xúc.

- Tôi đang ở bệnh viện, anh giải thích một cách bình tĩnh hơn. Bố của Candice vừa mới mất vì một cơn suy tim.

- Chó má thật, bác sĩ thốt lên, về đây kinh ngạc.

Giọng của Nathan đã run lên giận dữ:

- Vậy là ông đã không lường trước được cái chết này, phải không? Ông đã không nhận ra vòng hào quang nhỏ bé chứ gì?

- Không, Goodrich nhượng bộ, tôi không biết trước điều gì cả, nhưng tôi chưa bao giờ lại gần người đàn ông đó đủ để phát biểu về...

- Ông nghe đây, thật tôi lòng nghĩ đã đến lúc xóa sổ mấy cái thuyết mập mờ của ông rồi đây! Thần Chết đã ra đòn huyệt, tốt hơn hết là ông nên công nhận điều ấy.

- Cậu quá căng thẳng rồi. Người đàn ông này đến tuổi rồi, có lẽ đã có tiền sử mắc bệnh tim... Cái chết của ông ta chẳng chứng minh gì hết.

- Dẫu sao đi nữa, Candice đã thoát, Garrett à, đó là tất cả những gì tôi biết.

- Tôi hy vọng cậu nói đúng, Nathan, tự đáy lòng mình tôi hy vọng thế.

[1] Ban nhạc Rock'n'roll huyền thoại của Anh, lời hát trên có nghĩa là "hàng như một áng cầu vồng"

[2] Lời ca trong ca khúc cùng tên: "Ôi, tôi có cảm giác như một người đàn bà"

Nhà của Candice Cook - Ba giờ sáng

Căn phòng chìm trong bóng tối. Chỉ duy có vài ngọn nến Noel đặt gần cửa sổ cho phép đồ đạc trong phòng và những gương mặt hiện ra lơ mơ. Candice rốt cuộc đã ngủ thiếp đi trên tràng kỷ trong phòng khách nhưng cô vẫn đang run rẩy và gương mặt có vẻ bồn chồn không yên. Ngồi trong ghế bành, Nathan nhìn cô đắm đắm như bị thôi miên. Anh biết cô sẽ chỉ ngủ một giấc ngắn quàng và đầy mộng mị. Sau khi đón Josh, anh đi đưa cả hai mẹ con về nhà ngay lúc một giờ sáng. Người phụ nữ trẻ ù dột đến mức cô để mặc cho anh dẫn đi như người mất hồn. Họ chuyện trò một lát rồi anh cho cô uống thuốc ngủ theo chỉ định của bác sĩ.

Một tiếng rên nhỏ kéo anh sang phòng bên cạnh. Đôi mắt mở to, bò lổm ngổm giữa giường của mình, Josh vừa tỉnh giấc.

- Xin chào, cậu chàng, đừng sợ, anh bế thằng bé lên và nựng nó.

-...khát... đưa bé đòi.

Anh rót cho nó một chút nước rồi bế nó vào phòng khách.

- Cậu sao rồi hả bé yêu?

- Ế...y...yêu, Josh thử nhắc lại.

Nathan hôn vào trán đứa nhỏ.

- Nhìn mẹ cậu ngủ kia, anh thì thầm.

- M... Mẹ.

Anh bế đứa nhỏ đến ngồi trong ghế bành và chậm rãi ru nó ngủ. Anh thậm chí còn buột miệng hát vài nhịp của Brahms' Lullaby. Kể từ sau cái chết của đứa con trai, anh không còn hát điệu ru này nữa và cảm xúc ứa về buộc anh phải ngừng hát hầu như ngay lập tức.

Khoảng vài phút sau, Josh ngủ lại. Nathan đặt bé vào giường và quay ra phòng khách nơi, Candice vẫn ngủ này giờ. Anh viết một dòng ngắn lên mặt bên kia của tờ giấy dùng để ghi danh sách các việc cần làm rồi để nó ra giữa bàn trước khi rời khỏi nhà.

Bên ngoài đang có tuyết rơi.

Ngày 14 tháng Chạp

Candice rút chốt và thò đầu qua khe cửa mở hé.

- Ôi! Là anh đấy à, mời vào.

Nathan vào trong bếp. Bây giờ là chín giờ sáng. Ngồi trong chiếc ghế nhỏ của mình, Josh đã tự bôi mặt mũi lem luốc với những thứ đồ ăn.

-...ào, đứa bé nói.

- Chào cậu Josh bé nhỏ, Nathan đáp, mỉm cười với đứa trẻ.

Candice lua tay trong tóc con trai, mắt vẫn nhìn luật sư.

- Tôi muốn cảm ơn anh vì đêm qua đã ở khuya đến vậy.

- Có gì đâu, cô ổn chứ?

- Ổn cả, thiếu phụ nói để anh yên tâm, thế nhưng mắt cô đang khẳng định điều ngược lại.

Nathan vẩy vẩy chùm chìa khóa mà anh vừa lôi từ túi áo ra.

- Tôi đã lấy xe về cho cô đây.

- Cảm ơn. Anh thật... hoàn hảo, cô vừa nói vừa khoát tay. Anh vẫn để chiếc xe 4x4 ở quán Joe à?

Nathan gật đầu.

- Vậy để tôi đưa anh qua đó lấy xe, cô đề nghị, nhưng trước hết, anh sẽ uống một tách cà phê cùng mẹ con tôi chứ?

- Sẵn lòng, anh nói và ngồi xuống.

Anh im lặng vài giây rồi quyết định nói thẳng vào vấn đề.

- Thật ra, tôi có chuyện này muốn đề nghị với cô, anh thông báo và đặt một vali nhỏ bằng da lên bàn.

- Vâng? Candice hỏi, bỗng nhiên tỏ thái độ lo lắng như thể bấy nhiêu hành động tử tế của một người đàn ông tốt cuộc chỉ có thể đưa tới một điều ngạc nhiên tồi tệ.

- Tôi muốn cô nhận lấy...

- Gì kia?

- Tiền. Nathan đáp, tôi muốn cô nhận lấy một khoản tiền nhỏ để nuôi dạy con trai cô.

- Đây... đây là chuyện đùa hay sao? Cô vừa hỏi vừa đặt tách của mình xuống bàn để khỏi đánh rơi.

- Không, tôi thật lòng muốn tìm cách giúp cô.

- Anh coi tôi là hạng người nào mới được chứ? Cô phẫn nộ.

Giận điên lên, cô đứng bật dậy khỏi ghế. Nathan cố gắng trấn an cô.

- Bình tĩnh nào, Candice, tôi không yêu cầu cô phải đánh đổi gì hết.

- Anh điên rồi, cô nhắc đi nhắc lại, tôi không cần tiền của anh.

- Có đấy, cô cần đến nó! Cô cần đến tiền của tôi để con trai cô được học hành. Cô cần đến bởi xe của cô đã chạy ba trăm nghìn cây số trên công tơ mét và có nguy cơ xếp xó bất cứ lúc nào. Cô cần đến vì cô không còn ai để nương tựa hết.

- Và anh muốn đưa tôi chính xác là bao nhiêu nào? Người phụ nữ trẻ buột miệng hỏi.

- Cứ cho là một trăm nghìn đô la, Nathan đề nghị.

- Một trăm nghìn đô! Nhưng.. không thể... không thể thế được. Ở đời này làm gì có những người muốn đưa tiền cho anh không để đổi lại bất cứ thứ gì!

- Đôi khi mọi chuyện không như người ta vẫn nghĩ... Cô cứ xem như mình trúng số đi.

Cô đứng ngẩn ra mất mấy giây.

- Không phải trò lừa tiền hay cái gì tương tự chứ?
 - Không đâu, Candice, đó không phải là tiền bất chính. Không có gì là phạm pháp trong chuyện này.
 - Nhưng thậm chí tôi còn không quen anh!
 - Tất cả những gì tôi nói với cô tối qua là thật. Nathan khẳng định, tay mở vali da. Tôi là Nathan Del Amico, tôi là luật sư có tiếng tại Park Avenue, tôi có thanh danh của một người liêm khiết và công việc của tôi thuộc loại đứng đắn nhất. Tôi đã mang tới đây một loạt các tài liệu chứng minh cho lời nói của mình: hộ chiếu, bản kê các tài khoản ngân hàng, những bài báo đăng trên tạp chí pháp lý có nhắc đến tôi...
 - Đừng nói nữa, Candice cắt ngang, tôi không mắc lừa đâu.
 - Hãy dành thời gian suy nghĩ, Nathan yêu cầu trong lúc bước xuống khỏi chiếc xe bán tải cũ kỹ.
- Cả hai cùng đến bãi đậu xe vắng tanh đối diện quán Sally's. Candice vừa đưa luật sư đến chỗ đậu chiếc xe hai cầu của anh.
- Tôi đã suy nghĩ đầu vào đấy rồi, tôi không muốn phải thay đổi cách sống vì một món nợ với ai đó.
 - Cô không nợ gì tôi cả, không nợ tôi và cũng không nợ ai cả, anh nói trong khi nghiêng người về phía cửa kính xe. Cô có thể sử dụng khoản tiền này theo cách mà cô cho là phù hợp.
 - Nhưng điều đó sẽ đem lại gì cho anh nào, cho chính anh ấy?
 - Nếu là cách đây một tuần, tôi sẽ không đời nào đưa ra đề nghị ấy với cô, Nathan thú nhận, nhưng kể từ đó, cuộc đời tôi đã ít nhiều xáo trộn... Nghe này, tôi không phải là người giàu có từ trong trứng. Tôi được nuôi dạy bởi một bà mẹ còn túng thiếu hơn cô. May mà tôi vẫn được đến trường. Đừng từ chối cơ hội dành cho con trai cô.
 - Con tôi sẽ được học hành tử tế, dù cho anh có giúp hay không! Candice chống chế.
 - Hay hông! Josh đang ngồi ở ghế sau liền lặp lại như để ủng hộ mẹ nó.
 - Hãy cân nhắc thêm. Số điện thoại của tôi có trong cặp đựng tài liệu. Hãy gọi cho tôi một khi cô đã xem xét số giấy tờ tôi để lại.
 - Tôi cân nhắc kỹ rồi. Như anh đã nói đấy, tôi hầu như chẳng có gì hết, nhưng tôi còn giữ được thứ mà những người giàu có hơn tôi hầu như đã đánh mất: danh dự và lương thiện...
 - Tôi không yêu cầu cô phải từ bỏ nguyên tắc sống của mình.
 - Ngừng ngay những lời bịp bợm phỉnh phờ của anh đi. Lời đề nghị của anh quá ư tốt đẹp để có thể là thật. Dĩ nhiên là có một cái bẫy. Anh sẽ đòi hỏi ở tôi điều gì đấy, một khi tôi đã phạm đến khoản tiền ấy?
 - Nhìn thẳng vào mắt tôi đây này, Nathan nói trong lúc tiến lại gần cô.
 - Tôi không buộc phải nhận tiền của anh kia mà.

Dẫu sao cô cũng ngẩng lên nhìn anh.

Nathan nhìn sâu vào mắt cô và khẳng định lại lần nữa:

- Tôi thành thực, cô không có gì phải ngại về tôi, xin thề. Hãy nghĩ đến con trai cô và nhận lấy số tiền này.
- Câu trả lời của tôi là không! Candice nhắc lại và sập cửa xe. Anh biết tính tôi rồi đấy. Không, không và không!

Nathan và Candice ai lái xe về nhà người ấy.

Candice dành cả thời gian còn lại của buổi sáng đó xem xét tỉ mỉ những tài liệu đựng trong vali da.

Nathan ngồi đợi, mắt dán chặt vào điện thoại di động của mình.

Đến mười hai giờ trưa, rốt cuộc điện thoại cũng đổ chuông.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 12

...khi đã chết còn bị bởi lũ chim săn mồi và dã thú cắn xé....

Lucrèce [1]

Sau khi đã lòng vòng khắp khu phố mười phút, Nathan cũng tìm ra chỗ đậu xe và thực hiện thành công ngay lần đầu tiên cú vào chuồng phức tạp. Ngồi bên cạnh, Candice chờ cho xe dừng hẳn rồi mới bế Josh ra khỏi ghế trẻ em đặt ở khoang sau. Tiếp đó, cô đặt bé vào trong xe đẩy to tướng có thể gấp gọn lại mà Nathan vừa lôi từ trong cốp chiếc xe hai cầu. Josh rất phấn khích, vừa hát vang những ca khúc bài nọ xọ sang bài kia vừa mút mắt một bình sữa đã vơi quá nửa.

Cả ba tiến về phía một tòa nhà xây bằng gạch hai màu xám và hồng, trụ sở của một trong những chi nhánh ngân hàng First Bank of New Jersey.

Đúng vào giờ cao điểm. Phần vì người ra vào đông đúc, phần vì cánh cửa quay khá chật chội nên họ phải loay hoay mất một lúc mới đưa được chiếc xe đẩy vào bên trong. Nhân viên an ninh - một thanh niên da đen với khuôn mặt thân thiện - đến phụ họ một tay, tay làm miệng đùa với hai vị khách hàng rằng những thiết bị hiện đại rõ ràng không tiện lợi với trẻ sơ sinh.

Họ bước vào một gian phòng lớn sáng trưng, bốn phía ốp kính, được bố trí hợp lý với những quầy giao dịch dễ tiếp cận và những ngăn nhỏ nhẵn thanh lịch bằng gỗ sẫm màu tạo cảm giác tin cậy cho những cuộc trao đổi giữa nhân viên và khách hàng.

Candice lục tìm trong xách tay để lấy ra tấm séc đáng nể kia.

- Anh thực sự nghĩ đó là ý hay chứ?

- Chúng ta đã bàn với nhau chuyện này rồi kia mà, Nathan từ tốn đáp.

Candice nhìn Josh, nghĩ đến tương lai của con trai một lần nữa và điều đó khiến cô quyết định đứng vào hàng.

- Tôi đi cùng cô nhé? Nathan đề nghị.

- Không cần đâu, cô đáp, hàng cũng không dài lắm. Anh cứ ngồi đó đi, cô vừa nói vừa chỉ một dãy ghế ở cuối phòng.

- Để tôi đẩy Josh cùng ra đó.

- Ồn mà, tôi sẽ bế bé trên tay. Chỉ cần cất giùm tôi cái xe đẩy đáng ghét này thôi.

Trong khi anh tiến về cuối phòng, kéo theo chiếc xe đẩy trống không, Candice lấy tay ra hiệu và mỉm cười với anh.

Vào chính khoảnh khắc đó, cô làm anh nhớ đến Mallory. Rõ ràng càng lúc anh càng cảm thấy gắn bó với người phụ nữ này, với sự giản dị mộc mạc của cô, với sự tự tin lẫm liệt toát ra từ cả con người cô. Anh thực sự xúc động trước tình cảm sâu nặng hai mẹ con họ dành cho nhau, bởi cái cách cô ôm hôn thằng bé, dịu dàng nựng nịu thằng bé khi mặt nó phụng phịu sắp khóc. Đó là một bà mẹ hiền từ và cẩn trọng trong việc chăm sóc con cái. Cái áo vest đã sờn hay màu thuốc nhuộm rêu tiền cô đang dùng cũng có hề chi. Có thể cô không thuộc tầng lớp những cô gái của Cosmopolitan[2] nhưng trông cuốn hút và dễ gần hơn nhiều.

Đôi mắt theo thiếu phụ, anh không khỏi nghĩ đến dòng chảy đời mình. Có lẽ anh đã làm khi chối bỏ xuất thân của mình bằng mọi giá. Có lẽ anh sẽ hạnh phúc hơn với một phụ nữ như Candice, trong một căn nhà đơn sơ cùng một con chó và một chiếc xe bán tải trang trí hình cờ Mỹ. Chỉ tầng lớp khá giả mới hình dung rằng cuộc sống của những người bình thường là nhàm chán. Anh, kẻ sinh ra trong một gia đình thuộc tầng lớp bình dân, anh biết chắc điều đó không đúng.

Vì lẽ đó, anh không phải loại người hòa theo những chuyện tán dóc xung quanh tầm quan trọng của điều nhỏ nhặt được gán cho quyền năng mang lại cuộc sống hạnh phúc. Anh đã chịu cảnh thiếu thốn đủ để quay lại coi thường tiền bạc vào lúc này đây, khi anh đã có rất nhiều tiền. Nhưng, trái ngược với những gì bấy lâu anh tin tưởng, từ nay trở đi, anh biết rằng tiền với anh là chưa đủ. Anh cần một ai đó để chia sẻ tiền anh làm ra. Không có một bàn tay dẫn dắt anh, anh chẳng muốn đi đâu cả; không có một giọng nói trả lời anh, anh chỉ là sự im lặng; không có một khuôn mặt đối diện anh, anh không còn tồn tại nữa.

Nathan quay sang tán gẫu với nhân viên an ninh đang gác trước cửa ra vào. Hôm qua, đội Yankees đã thông báo tuyển mộ một cầu thủ giỏi cho mùa bóng sau và anh ta hứng hực khi thể hình dung ra thành tích chói lọi mà đội bóng chảy ứa thích sẽ sớm đạt được.

Bỗng nhiên, nhân viên an ninh im bật, ngạc nhiên về một pho tượng khổng lồ vai u thịt bắp vừa đẩy cửa bước vào. To cao ngang với một cầu thủ bóng chày, người đàn ông mang khăn quàng cổ và một chiếc túi thể thao đeo chéo.

Thật kì cục khi mang theo mình một chiếc túi to bằng ấy, Nathan nghĩ thầm.

Người đàn ông có vẻ bồn chồn. Rõ ràng là đang rất bối rối, gã lén lút quay đầu lại nhiều lần để dò xét hai người đàn ông. Nhân viên gác cửa tiến vài bước về phía gã. Gã liền giả bộ tiến đến một trong hai dãy người đang xếp hàng rồi dừng sững lại giữa phòng. Trong một phần giây, gã rút từ trong túi đeo bên người một thứ vũ khí và một chiếc mũ chụp chỉ để hở hai mắt rồi đội lên đầu.

- Này, các người!

Ngay trước khi nhân viên an ninh kịp rút súng ra, một đồng bọn của gã thành linh xuất hiện và giáng cho anh ta hai dùi cui cực mạnh. Bị tấn công bất ngờ, anh nhân viên đổ vật xuống đất và tên kia nhân dịp đó tước súng của anh ta.

- Đứng yên! Không một cử động, chết tiệt thật! Đưa tay lên cái sọ khốn khiếp của các người đi!

Chính gã xuất hiện thứ hai đang điều khiển vụ cướp. Hắn không đội mũ hô hấp mà mặc một chiếc quần túi hộp chiếc áo vest lấy từ kho quân cụ thừa của quân đội Hoa Kỳ. Hắn có mái tóc nhuộm húi cua và cặp mắt đỏ ngầu.

Và hắn trang bị vũ khí đến tận răng, tay phải cầm một khẩu súng lục nòng cỡ đại và một khẩu súng trường đeo trên vai, một thứ gì đó giống như loại súng máy nòng ngắn thường thấy trong trò chơi điện tử.

Nhưng đây không phải một trò chơi. Một loại vũ khí tương tự cho phép xả đạn hàng loạt và có thể sát thương nhiều người trong khoảng thời gian ngắn.

- Quỳ xuống! Tất cả quỳ xuống, nhanh lên! Có những tiếng gào thét thất thanh. Tất cả các khách hàng và nhân viên đều quỳ gối hoặc nằm ẹp xuống sàn nhà.

Ngay lập tức, Nathan quay lại, dời mắt tìm Candice. Người phụ nữ đã tìm thấy chỗ nấp dưới một bàn làm việc. Cô ôm chặt Josh vào ngực và cố dỗ dành bé. Cô vừa hạ giọng thì thầm, nhắc đi nhắc lại với con trai không biết mệt mỏi: “Đây là một trò chơi, chỉ là một trò chơi thôi, cưng của mẹ” vừa giọng cười. Như thường lệ, thằng bé mở to mắt và chăm chú quan sát cảnh tượng kì quặc đang diễn ra quanh mình.

Nỗi lo lắng đã biểu hiện trên mọi gương mặt. Nathan cũng đang quỳ gối giống như những người khác.

Làm thế nào chúng có thể lọt vào bên trong với những vũ khí này? Người ta hẳn đã phải lục soát túi của chúng ở cửa ra vào. Mà tại sao hệ thống báo động vẫn chưa được kích hoạt nhỉ, mẹ kiếp?

Bên cạnh anh, một phụ nữ nằm co quắp trong tư thế của bào thai ngay sát tấm vách bằng gỗ của một quầy giao dịch. Anh muốn thì thầm vài câu để giúp bà ta bình tĩnh lại nhưng khi vừa mở miệng, anh đã cảm thấy như một luồng điện chạy dọc cơ thể, và một lần nữa cơn đau nơi lồng ngực lại dội lên. Anh có thể nghe thấy tiếng trầm đục của tim mình đang đập ngắt quãng. Anh lục tìm trong túi áo khoác chai thuốc xịt trinitrine để đưa lên mũi hít.

- Giữ nguyên tay trên đầu mày đi! Tên vọc người nhỏ thó ra dáng thô bạo, mặc quần áo nhà binh gào rống lên với anh trước khi cả quyết tiến về phía người đàn ông hẳn là trưởng chi nhánh.

Bọn cướp chỉ có hai tên. Một đồng bọn của chúng đang chờ trong ô tô đỗ ở gần đây.

- Mày đi với tao, tao cần có mã số để mở cửa.

Tên vô lại đẩy người trưởng chi nhánh về phía phòng ở cuối sảnh. Người ta nghe thấy tiếng cửa kim loại mở ra, rồi ít lâu sau, một tiếng động nghe mơ hồ hơn cho thấy họ vừa mở đến cánh cửa thứ hai.

Gã đội mũ trùm ở lại trong phòng chính để canh chừng các con tin. Đứng trên một chiếc bàn, gã muốn cho mọi người nhìn thấy gã đang hoàn toàn làm chủ tình thế.

- Không động đây! Không nhúc nhích! Gã tuôn hàng tràng không ngắt.

Trong hai tên cướp, có thể thấy rõ gã là mắt xích yếu hơn. Chốc chốc gã lại nhìn đồng hồ và điên cuồng vặn vẹo viên mũ bởi cái mũ trùm đang thít chặt lấy cổ khiến gã đau điếng. Gã bắt đầu sốt ruột:

- Mày làm cái quái gì thế, Todd? Nhanh lên chứ, mẹ kiếp!

Nhưng gã kia, vẫn đang bận rộn trong phòng phía cuối, không trả lời.

Sau một hồi, không thể chịu được nữa, gã lột tung mũ trùm ra. Mồ hôi đọng thành giọt trên trán gã và vẽ thành quảng sẫm bên dưới cánh tay. Tóm lại, có lẽ gã đã được ném mũ nhà giam và rất sợ phải lưu lại đó thêm một thời gian dài.

Bởi lần này, gã quăng một mẻ lưới to: cướp ngân hàng có vũ khí và không ngại đổ máu. Gã đang quăng một mẻ lưới lớn và thời gian đang trôi thật mau.

Rốt cuộc thì “quân nhân” cũng ủa vào phòng lớn, vác theo một túi đầy chặt. Hắn kêu lên với đồng bọn:

- Giờ đến lượt mày đây, Ari, kết thúc thu hoạch đi nào.

- Nghe này, Todd, ta chuẩn thôi, chỗ tiền này cũng đã thừa đủ để...

Nhưng gã mặc quần túi hộp không chịu nghe theo.

- Đi tìm chỗ còn lại đi, đồ con giò!

Nathan muốn tranh thủ phút chùng lơ là cảnh giác này để lại gần Candice. Tim anh đập dồn dập điên cuồng. Anh cảm thấy có trách nhiệm với cuộc đời người phụ nữ này.

Khi anh đã đến gần chỗ Candice, gã tên Ari xông tới, đập anh một cú thật lực khiến đầu anh và mặt vào bàn giấy.

- Mày, ở yên tại chỗ, hiểu chứ?

Nhưng “quân nhân” chỉ mất đúng một giây để lao bỏ đến trước mặt gã và bắt đầu rống lên:

- Tao bảo mày đi tìm tiền cơ mà! Tao sẽ để mắt đến chúng

Nathan bị choáng. Anh tạm hoàn hồn trước khi quệt tay lên vòng cung lỏng lẻo. Một dòng máu chảy dọc theo thái dương và dây bản áo sơ mi của anh. Nếu sống sót thoát khỏi đây, anh chắc chắn sẽ mang bộ mặt sưng tấy trong nhiều ngày.

Đúng lúc này, Candice ra hiệu cho anh. Anh ngẩng đầu lên. Cô nhìn anh với ánh mắt lo lắng như muốn hỏi: “Ồn chứ?”. Để trấn an cô, anh gật đầu.

Cô gượng cười, nhưng Nathan nhận ra vẻ mặt cô đã nhợt nhạt, hầu như tái mét.

Anh vẫn nhìn cô trong khi đột nhiên, tất cả nhòa đi trong tâm trí anh. Trong một giây, gương mặt Candice và Mallory chồng lên nhau.

Anh những muốn bằng tất cả sức lực của mình tránh cho cả hai những hành vi tàn bạo này.

Bỗng nhiên, đúng vào lúc không ai còn trông chờ gì vào nó nữa, một hồi còi báo động réo lên inh ỏi.

Cảm giác kinh hoàng choán lấy hai tên cướp. Ari đột ngột xuất hiện trong phòng chính, tay ôm một đồng tiền.

- Chuyện gì vậy, Todd?

- Phải rút trước khi có mìn đến! Gã “quân nhân” thốt lên.

- Mày bảo đã ngắt hệ thống báo động rồi cơ mà! Cút thật, mày đã bảo mình sẽ không bị gì, Todd!

Mồ hôi chảy thành giọt giữa khắp mặt gã. Gã sợ hãi đến mức để rơi những bó tiền đang cầm trên tay.

Todd tiến lại gần khung cửa sổ trệt và nhận thấy một chiếc xe vừa bất thần phóng ngang qua cửa nhà băng.

- Chó má, Geraldo chuồn mà không đợi chúng ta, thằng đàn!

- Chúng ta sẽ làm gì nếu không có xe trong tay? Ari thốt lên, vẻ hoàn toàn tuyệt vọng.

Nhưng tên kia đã không còn nghe gã nói nữa. Trong nháy mắt, gã đã đeo túi to đựng lên vai, một tay chớp lấy khẩu súng trường, tay kia cầm khẩu súng lục. Gã điên cuồng đẩy cánh cửa nhà băng bước ra đúng lúc rất nhiều ô tô cảnh sát ập đến hú còi inh ỏi.

Người ta nghe thấy một cuộc đọ súng xen lẫn tiếng kêu thét. Ari, kẻ này giờ tần ngần chưa theo đồng bọn liền vội vã ngồi thụp xuống và đóng sập cửa lại.

- Không nhúc nhích! Gã gào lên, chìa nòng của khẩu súng 9 ly về phía nhân viên và khách hàng đang quỳ gối dưới đất.

Gã cầm vũ khí của mình như bấy víu một sự bảo hộ cuối cùng.

Nathan cũng không rời mắt khỏi khẩu súng ngắn.

Gã điên hưng thần này sẽ biến bao nhiêu người thành nạn nhân của hắn?

Người ta nghe thấy một loạt súng nữa vang lên, rồi không gì nữa, cho đến khi một giọng quyền uy cảnh báo qua loa tăng âm:

ANH ĐÃ BỊ BAO VÂY.

ĐỒNG BỌN CỦA ANH ĐÃ BỊ BẮT.

HÃY BỎ VŨ KHÍ, RA KHỎI TÒA NHÀ VÀ

TRÁNH GÂY THƯƠNG TÍCH.

Nhưng đó không phải là cái kẻ điên loạn định làm.

- Mày, lại đây!

Điều Nathan lo sợ đã xảy ra: tên cướp lỏi xềnh xệch Candice ra khỏi chỗ nấp và biến cô thành con tin.

Nhưng vốn Candice không phải loại người dễ khuất phục. Sẵn sàng làm tất cả để cứu mạng con trai mình, cô giãy giụa kịch liệt và trốn được về cuối phòng trong khi Josh khóc toáng lên trong vòng tay mẹ. Ngay lúc ấy, Nathan vùng đứng dậy, chắn giữa Ari và hai mẹ con cô.

Phát cuồng lên vì hành động ngáng đường này, Ari chìa thẳng nòng súng 9 ly của mình vào người Nathan, đúng thái dương bên trong có bộ não bắn loạn.

Có lẽ hắn sẽ giết mình nhưng Candice sẽ không sao. Dù hắn có bắn mình đi nữa thì cảnh sát sẽ ập vào ngay lập tức. cô ấy sẽ không sao.

Mỗi giây có vẻ như đang kéo dài đến vô tận.

Garrett đã nhảm. Mình biết lão đã nhảm. Làm gì có trật tự tiền định. Cuộc sống không thể vận hành như vậy được. Candice đã được cứu. Tôi đã thắng, Garrett ạ. Tôi đã thắng.

Luật sư bị ám ảnh bởi vũ khí của Ari. Một khẩu Glock 17 Luger tự động mà người ta có thể mua với giá chưa đến năm mươi đô la trong bất kì một hội chợ vũ khí nào trên đất nước này, nơi súng ngắn bắn đĩa đã trở thành một môn thể thao quốc gia.

Khuôn mặt hoàn toàn nhón nhác, cả hai tay Ari vẫn ghi chặt báng súng. Hắn đặt ngón tay lên cò súng. Hắn không làm chủ được bản thân nữa. Hắn sắp bắn.

Nathan liếc nhìn phía cửa ra vào. Cú liếc chỉ kéo dài một phần mười giây. Nhưng ngần đó thời gian cũng đủ để anh nhìn thấy nhân viên an ninh đã tỉnh lại, đang rút khẩu súng giấu trong bao nhỏ đeo nơi bắp chân phải.

Hành động đó nhanh đến nỗi Ari không nhận thấy gì hết. Nhân viên an ninh hơi nhòe mắt, tay duỗi thẳng và bắn hai phát đạn. Viên đạn đầu tiên chệch mục tiêu nhưng viên thứ hai trúng lưng tên tội phạm và làm hắn ngã vật xuống đất.

Hai tiếng nổ gieo rắc con hoang loạn ghê gớm. Mọi người bắt đầu chạy về phía lối ra trong khi cảnh sát và đội cứu thương xông vào theo hướng ngược lại và bao vây bên trong tòa nhà.

- Ra khỏi phòng! Sơ tán! Một viên cảnh sát ra lệnh.

Nhưng Nathan vội lao đến cuối phòng.

Một nhóm người đã tụ lại vây quanh một thân người nằm sõng soài trên mặt đất.

Luật sư tiến đến gần vòng người.

Candice nằm đó trong khi Josh, khóc nức lên vì khiếp sợ, bấu chặt lấy mẹ một cách tuyệt vọng.

- Gọi cấp cứu đi! Nathan lấy hết sức bình sinh hét lên. Gọi xe cứu thương!

Viên đạn đầu tiên đã nảy thia lia trên cánh cửa đóng mở tự động của một trong những khung cửa bằng kim loại để rồi kết thúc hành trình của nó trong mạng sườn người phụ nữ trẻ giờ đang nằm giữa vũng máu.

Anh cúi xuống Candice và cầm lấy tay cô.

- Đừng chết! Anh thủ phục bên cô mà khấn nài.

Khuôn mặt của Candice đã trắng bệch. Cô mở miệng định nói câu gì đó nhưng tất cả những gì thoát ra khỏi miệng cô chỉ là một dòng máu chảy dọc theo khóe môi.

- Đừng chết! Anh hét lên lần nữa, khấn cầu tất cả các thánh thần trong vũ trụ.

Nhưng cô đã hồn lìa khỏi xác mất rồi. Chỉ còn lại một thân thể bất động không hề giống với người phụ nữ trẻ, mới cách đây một tiếng đồng hồ, còn đang mỉm cười rạng rỡ với đời và kể cho con trai nghe đủ thứ chuyện.

Mất giữa giữa nước. Nathan không thể làm gì khác ngoài việc đưa tay vuốt mắt cô.

Trong đám người vây quanh có một giọng hỏi: "Đó là vợ anh ta sao?"

Vài phút sau, xe cứu thương tới nơi.

Luật sư ôm chặt Josh vào lòng. May sao, đứa trẻ không bị thương nhưng đang rất sốc. Nathan đi theo cáng chở Candice ra tới bên ngoài ngân hàng. Vào lúc khóa kéo của lần túi bao bằng nhôm lên đến ngang mặt của Candice, Nathan tự hỏi phải chăng tất cả đã thực sự chấm dứt với cô. Điều gì đã xảy ra vào lúc người ta chết? Sau đó có điều gì nữa không? Một phần tiếp theo?

Vẫn luôn là những câu hỏi anh đã nhiều lần đặt ra sau khi mẹ và con trai anh qua đời.

Lần đầu tiên kể từ một tuần qua, bầu trời được chiếu sáng bởi một vầng dương rực rỡ như New York vẫn đôi khi như vậy vào mùa đông. Không khí trong lành và được quét sạch bởi một làn gió lạnh và khô.

Trên vỉa hè, đám người vừa trải qua cơn chấn động tinh thần trong buổi sáng ghé rộn ả an ủi lẫn nhau, và trong vòng tay của Nathan, Josh đang chìm trong tiếng nức nở thốn thức.

Hoàn toàn choáng váng, luật sư có cảm giác như bị cuốn vào một cơn lốc xoáy. Những mảnh giọng đập tới tấp vào anh từ tứ phía và đôi mắt đỏ ngầu bị chói lóa trước vũ điệu của những đèn pha quay gấn trên nóc xe cảnh sát. Cánh phóng viên đã có mặt để phỏng vấn các con tin.

Bị đè nặng bởi nỗi cần rứt và mặc cảm tội lỗi. Nathan gắng hết sức để bảo vệ Josh khỏi đám đông náo động đó.

Trong khi người ta khiêng xác của tên cướp ra, một cảnh sát thuộc NYPD[3], bó chặt trong bộ cảnh phục màu xanh thẫm, đến gặp anh để hỏi vài câu. Đó là người gốc Mỹ La tính, dáng người thấp đậm có khuôn mặt non choẹt của một thiếu niên.

Viên cảnh sát bắt đầu nói nhưng Nathan không chú ý lắng nghe. Anh nhẹ nhàng lau mặt cho Josh với ống tay áo sơ mi nơi những vết máu đã trộn lẫn với nước mắt. Đó là máu của Candice. Cảm giác buồn rầu lại một lần nữa xâm chiếm lấy anh khiến anh trào nước mắt.

- Chính tôi đã giết cô ấy! Tại tôi mà cô ấy có mặt ở đây!

Cảnh sát viên tỏ ra thương cảm:

- Ông đâu thể biết được, thưa ông. Tôi lấy làm tiếc.

Nathan ngồi bệt dưới lòng đường, hai tay ôm đầu. Cả cơ thể anh rung lên vì những cơn co thắt. Chuyện này từ đầu chỉ cuối là lỗi của anh. Anh đã tự tay đẩy Candice vào chỗ chết. Nếu anh không đề nghị tặng cô khoản tiền khổng khiếp ấy, Candice sẽ không bao giờ đặt chân vào cái ngân hàng này và đã không có chuyện gì xảy ra! Anh là người duy nhất phải chịu trách nhiệm về chuỗi sự kiện nhằng nhịt quái quỷ này. Anh chỉ là một con tốt thí, được đặt vào đó tại một thời điểm chính xác để dự vào một diễn tiến vượt quá tầm kiểm soát của anh. Nhưng phải làm sao để quyết định chấp nhận một thế giới nơi sự sống và cái chết đã được ấn định rõ ràng đến thế lên mỗi số phận?

Bất ngờ anh ngỡ như nghe thấy giọng Goodrich đang lặp đi lặp lại với anh, giống như tiếng vọng:

Ta không thể cưỡng lại phán quyết cuối cùng và không ai biết được giờ tận mạng của mình.

Anh ngẩng nước mắt giàn giụa về phía viên cảnh sát. Như để an ủi anh, người này lặp lại một lần nữa:

- Ông đâu thể biết được.

[1] Triết gia La Mã sống và thế kỷ thứ nhất trước Công Nguyên

[2] Tên một tạp chí dành cho nữ giới của Mỹ, ra số đầu tiên vào năm 1886 và tới nay có mặt trên 57 quốc gia trên thế giới

[3] Tên viết tắt của Sở cảnh sát New York

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 13

Vậy thì hãy nhắm về điều ấy, ta xin người, suốt sáng thâu đêm.

Cicéron

Thừa hồng hoang, quá khứ và tương lai không tồn tại. Đó là trước khi vụ nổ lớn xảy ra. Vụ nổ sinh ra vật chất, không gian và thời gian.

Trong các sách bách khoa thư, ta có thể đọc thấy lịch sử của vũ trụ đã bắt đầu cách đây mười lăm tỷ năm. Đó cũng là tuổi của những vì sao lâu đời nhất.

Còn Trái Đất chỉ mới hình thành cách nay chưa đầy năm tỉ năm. Rất nhanh, nghĩa là chỉ một tỷ năm sau trên Trái Đất đã xuất hiện những sinh vật sống sơ đẳng: vi khuẩn.

Rồi đến lượt con người.

Tất cả mọi người đều biết điều này nhưng tất cả mọi người đều quên khuấy: thời gian con người xuất hiện trên trái đất chỉ chiếm một phần không đáng kể so với thời gian vũ trụ này tồn tại. Và ngay cả bên trong mảnh cực nhỏ này, chỉ đến thời đồ đá mới con người mới bắt đầu định cư và phát minh ra nông

nghiệp, các thành phố và mật dịch.

Ít lâu sau lại diễn ra một sự ngắt quãng nữa, vào cuối thế kỷ XVIII. Kinh tế chiếm vị thế quan trọng, nó cho phép làm tăng lượng của cải làm ra. Kể từ đó mới đến cách mạng công nghiệp và tính hiện đại.

Tuy nhiên, trước thời kì này, tuổi thọ tối đa của loài người chỉ đạt ba mươi lăm.

Cái chết tung hoành khắp nơi. Nó được coi là hết sức bình thường. Người ta chấp nhận nó.

Từ khởi thủy đến giờ, hơn tám mươi tỉ con người đã sống, xây dựng các thành phố, viết sách và sáng tác nhạc trước chúng ta.

Ngày nay, chúng ta chỉ có sáu tỉ người đang sống. Vậy là tỉ lệ tử ở thời đại chúng ta đã tăng mười bốn lần.

Họ chết đi và phân hủy dưới chân chúng ta và trong đầu chúng ta. Họ ướp hương cho đất đai và thực phẩm của chúng ta.

Một số người khiến chúng ta thấy nhớ.

Chẳng mấy chốc, trong vài tỷ năm nữa, Mặt Trời sẽ cạn kiệt khí hydro của mình và thể tích riêng của nó sẽ tăng gấp trăm lần. Nhiệt độ của Trái đất sẽ vượt qua 2.000 độ C nhưng có lẽ loài người đã tuyệt chủng từ trước đó lâu lắm rồi.

Còn vũ trụ, dĩ nhiên nó sẽ tiếp tục giãn nở và rũ sạch mọi thiên hà của nó. Cùng với thời gian, những vì tinh tú cũng sẽ kết thúc bằng cách tàn lụi, tạo nên một nghĩa trang rộng mênh mông trong vũ trụ.

Tối nay, bầu trời mây đen giăng kín và đêm tĩnh lặng.

Nathan Del Amico để những ánh đèn thành phố trải đến tận San Remo trào vào tận bên trong căn hộ của mình.

Anh lắng nghe những âm thanh của New York. Tiếng lao xao không ngớt rất đặc biệt và những tiếng còi xe dân dụng, còi xe cứu thương và ô tô cảnh sát.

Anh đơn độc.

Anh sợ hãi.

Anh nhớ vợ.

Và anh biết mình sắp chết.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 14

Những người quá cố chỉ biết duy có một điều: còn sống sẽ tốt hơn.

Lời thoại trong phim Full metal jacket của Stanley Kubrick

Ngày 15 tháng Chạp

Khung cửa kính rộng hình vòng cung để nắng ủa vào phòng khách rộng rãi của căn hộ trên tầng cao.

Những bức tường trắng một màu lân quang tràn ngập ánh sáng, chẳng khác nào đang giữa mùa hè. Trời nóng bức. Hệ thống rờn rọc tự động âm thầm hối hả hạ tấm màn sáo.

Nathan nằm rũ trên tràng kỷ thấp bọc vải tuyết sáng màu.

Anh đặt một chai Corona rỗng lên sàn gỗ màu vàng nhạt. Đó là chai thứ tư anh uống cạn và vì không quen uống, anh cảm thấy hơi buồn nôn.

Từ sáng tới giờ, anh đi tới đi lui trong căn hộ của mình, không mục đích. Candice chết rồi. Đúng là Garrett có cái khả năng khôn khéo là dự báo cái chết.

Đối với anh, điều này có nghĩa là thời điểm kết thúc chuyến đi đã đến gần. Bây giờ thì anh không còn nghi ngờ chuyện ấy nữa. Goodrich đã dự đoán cái chết của Kevin, Candice và bây giờ đến lượt anh. Đó là một chuyện khó chấp nhận, nhưng anh buộc phải chấp nhận.

Giờ anh phải làm gì khi biết mình sắp chết? Làm sao đối diện với cú sốc này?

Anh đang sống trong một thế giới nơi óc ganh đua thống trị. Một thế giới không có chỗ dành cho kẻ yếu. Cố gắng chứng tỏ mình vượt trội, anh đã hầu như quên mất mình cũng là con người, rồi cũng có ngày phải đối mặt với cái chết.

Khi xưa đã xảy ra sự cố ở Nantucket, nhưng hóa ra anh chẳng rút ra được bài học nào từ chuyện đó.

Anh đứng lên và đến trước khung kính rộng vốn đem lại một quang cảnh công viên huyền ảo. Rượu khiến đầu anh nhức như búa bổ. Những hình ảnh ghê rợn về ly biệt, về tang tóc và đau khổ một lần nữa chen chúc trong tâm trí anh. Anh nghĩ đến Josh. Ruột gan anh đau xé khi nhân viên bảo trợ xã hội đến gõ thẳng bé khỏi tay anh, chỉ vài phút sau vụ nổ súng.

Mồ côi khi chưa đầy năm tuổi, tuổi thơ của thằng bé rồi sẽ ra sao? Nó có thể sẽ bị đẩy từ nhà này sang nhà khác, những gia đình không cho nó đủ tình yêu thương và sự đùm bọc chở che cần thiết.

Nathan cảm thấy kiệt sức. Không, anh không phải người mạnh mẽ. Không ai thực sự mạnh mẽ hết. Tất cả đều do sợi dây số mệnh định đoạt: đời anh cũng như đời Sean.

Mà trước nay anh luôn muốn dự liệu mọi việc!

Anh đã kí những hợp đồng bảo hiểm để tự phòng vệ chống lại những bất trắc thường gặp - trộm cướp, hỏa hoạn, lũ lụt, sét đánh, khủng bố ngay cả khi anh biết rõ điều ấy sẽ khiến Mallory phẫn nộ, nhưng chưa bao giờ anh thử cố gắng chút xíu xíu để sửa soạn cho cái kì hạn khôn khiếp này.

Khi được hỏi, đương nhiên anh vẫn nói mình tin vào Chúa. Anh còn có thể trả lời gì khác đây? Chúng ta đang ở Mỹ kia mà, quý tha ma bắt! Một đất nước mà ngay cả Tổng thống khi nhậm chức cũng phải tuyên thệ trên Kinh Thánh!

Thế nhưng, tự đáy lòng anh không bao giờ tin vào sự tồn tại của cái được gọi là thế giới bên kia hay linh hồn siêu thoát.

Anh nhìn ra xung quanh. Cách bài trí trong căn hộ của anh không có gì là phô trương, thậm chí còn có nét tinh tế toát lên từ sự đơn giản và hiện đại. Tất cả chỉ là hình khối, ánh sáng và trong suốt. Anh yêu nơi này. Anh đã dọn đến đây ngay sau khi ly hôn, bởi lẽ Mallory không bao giờ chấp nhận sống trong căn hộ đã từng thuộc về cha mình. Anh thường có được cảm giác an toàn trong không gian này, giữa gỗ và đá cẩm thạch, những chất liệu đến từ tự nhiên có vẻ bền vững theo thời gian.

Anh đã treo những bức vẽ Mallory bằng chì than trên một mặt tường lát gỗ. Những bức phác họa là chứng nhân cho những năm tháng hạnh phúc.

Anh chờ người vì sợ và cùng lúc một cơn giận điên cuồng bùng lên trong anh.

Tại sao lại là anh? Và tại sao lại như vậy?

Anh không muốn chết sớm như thế. Anh còn hàng đống việc phải làm: một cô con gái nhỏ phải dõi theo từng bước trưởng thành và một người vợ phải chinh phục lại.

Còn bao nhiêu người đáng để Thần Chết mang đi trước mình!

Đời mình chưa làm được gì lớn lao nhưng cũng chưa làm gì thực sự xấu.

Nếu các Sứ giả mang tin bất hạnh là có thật trên đời, chẳng phải nên có thêm một sự tuần tự hay một mối liên hệ trong cái chết sao?

Tất nhiên là không rồi! Mỗi giây trôi qua vẫn có trẻ em và những người vô tội chết đầy thối. Cái chết không ưa những tình cảm tốt đẹp, con người đành cam chịu và tự nhủ rằng Chúa Trời cho triệu về bên Người những kẻ được Người ân sủng.

Anh không muốn bị triệu đi đâu cả. Anh muốn sống. Ở đây và ngay bây giờ. Giữa những người anh yêu thương.

Làm gì đây?

Bản tính anh không cho phép anh ngồi đợi mọi việc xảy ra.

Đối diện với một tình thế đặc biệt, anh nhất định phải bầu víu vào thứ gì đó, anh phải làm điều ấy thật nhanh khi mà giờ đây thời gian còn lại chẳng đáng là bao.

Anh tiến đến bên giá sách, trên đó có mẫu khuôn đúc thạch cao bàn tay của Bonnie.

Anh đặt tay mình lên tay con và lại một lần nữa nhớ về tuổi thơ của mình.

Quãng thời gian đó đọng lại trong tâm trí anh chẳng khác nào một đám hỗn độn và anh không giữ lại bất cứ món đồ chơi hay tập album ảnh nào nhắc nhớ về nó. Dẫu sao thì anh cũng chẳng mấy khi được chụp ảnh...

Nathan nhìn quanh phòng. Gần cầu thang, một thiên sứ vùng Toscane bằng đất nung đứng gác dưới ánh mắt lạnh lùng của con báo bằng đá Jordan đã mang từ Rajasthan[1] về tặng anh...

Anh trở nên giàu có cũng uống công, anh biết không gì và không bao giờ có thể chuộc lại cảnh túng thiếu của những năm tháng ấu thơ.

Nathan không trách giận ai cả. Ngược lại, anh thừa biết chính trong những năm tháng cực khổ ấy, anh đã tìm thấy nguồn sức mạng để tự phấn đấu vươn lên.

Bởi sau đó, khi anh vào học đại học, mọi chuyện đã thay đổi. Anh đã biết cách nắm lấy cơ hội. Anh muốn thành công và đã học ngày học đêm, không ngần ngại ở trọn vài ngày trong những phòng đọc mênh mông của thư viện trường đại học, miệt mài với những cuốn giáo trình luật và những nghiên cứu thực chứng.

Anh cũng hăng hái tham gia các hoạt động thể thao. Anh không phải một vận động viên điền kinh tuyệt vời nhưng lại trở thành một trong những người được các cô gái trong đội cổ vũ hâm mộ nhất - tóc xõa tung trong gió, các cô không bỏ lỡ bất cứ dịp nào để cổ vũ anh, một điều không ai ngờ tới.

Kể từ thời đó, người ta không còn nhìn anh như con trai của một người giúp việc sống ở Queens nữa mà như một luật sư giỏi, đầy triển vọng trong tương lai.

Để bù lại, anh đã lưu giữ rất nhiều kỷ niệm về quãng thời gian ấy.

Anh đi ngang phòng, nắm lấy tay vịn của cầu thang sắt uốn và gần như chạy trên các bậc thang bằng dung nham La Mã dẫn lên phòng ngủ và phòng làm việc của anh.

Lên đến nơi, anh vòng ra đằng sau bức vách phôi giữa thủy tinh mờ và kim loại của góc thư giãn do tự tay anh sắp đặt. Một dạng phòng khách kiêm thư viện đĩa CD và đĩa than bố trí theo kiểu phòng áp mái.

Trên tường có treo một bộ sưu tập áo thi đấu và mũ lưỡi trai có biểu trưng của đội Yankees. Một trái bóng chày đặt cạnh những huy chương thể thao cóp nhặt được từ thời sinh viên, kể đến là một bức ảnh chụp anh cùng chiếc ô tô đầu tiên trong đời, chiếc Mustang đã chạy được vài trăm nghìn kilomet anh tậu được trong dịp đại hạ giá.

Lần đầu tiên sau một thời gian dài, anh mới có dịp điểm lại bộ sưu tập đĩa than cổ có từ đầu những năm 80. Xét trong lĩnh vực âm nhạc mà nói thì đó quả là thời kì nở rộ của các tài năng: Pink Floyd, Dire Straits, anh em nhà Bee Gees, Madonna - trước khi người phụ nữ này trở thành một biểu tượng trong âm nhạc...

Có cả một chiếc đĩa có từ thời trước đó.

Ồ, mình không nhớ cái đĩa này. Chắc là của Mallory.

Anh rút cái đĩa 33 vòng trên giá.

Đó là Imagine, album nhạc tuyệt vời của John Lennon.

Trên bìa đĩa là cái đầu của cựu thành viên ban nhạc The Beatles, với đôi mắt trống rỗng mờ ra trông giống một ô cửa sổ trên nền trời bồng bềnh mây. Với cặp kính tròn nhỏ của mình, Lennon nom chẳng khác bóng ma lẫn quất trên trời.

Anh thực sự không còn nhớ về đĩa nhạc này. Dĩ nhiên là anh thuộc bài hát - ca khúc ca ngợi hòa bình trên toàn thế giới mà anh vẫn cho là hơi có phần ủy mị và nhạt nhẽo - thế nhưng chủ nghĩa hòa bình không tưởng của người ca sĩ lại là lý tưởng mà thế hệ trước anh đã dày công theo đuổi. Nathan lật xem phía sau bìa đĩa. Album ra hồi tháng Chín năm 1979. Anh thấy lời đề tặng ghi bằng bút máy:

Tặng Nathan

Cháu đã rất dũng cảm, nhà vô địch ạ.

Đừng sợ gì cả và hãy chăm lo cho bản thân thật tốt nhé!

“

Nhà vô địch” ư? Anh không nhớ ai đã gọi anh là nhà vô địch.

Lời đề tặng kết thúc bằng một chữ kí loằng ngoằng không nhận nổi.

Anh rút đĩa ra khỏi bao giấy rồi đặt vào máy.

Theo bản năng, anh đặt kim đọc lên đầu đường rãnh thứ ba. Ca khúc có tên Jealous Guy. Những hợp âm dương cầm đầu tiên vang lên, rồi bỗng nhiên, tất cả lại hiện lên trước mắt.

Hồi ấy vào năm 1972.

Vào mùa thu.

Trong một phòng của bệnh viện đảo Nantucket

[1] Một bang nằm ở Tây Ấn Độ

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 15

Sự thực là chúng ta chẳng biết gì cả, bởi sự thật nằm ở tận cùng vực thẳm.

Démocrite

Anh nhảy lên chiếc Jaguar và lái thẳng hướng Mystic. Anh chạy xe nhanh đến mức suýt gặp tai nạn ở quãng đường dẫn ra khỏi New Haven. Anh không thể tập trung vào việc lái xe. Phải nói rằng nồng độ cồn trong máu anh đã khiến cho mọi chuyện chẳng ổn thỏa chút nào. Những hình ảnh điều qua đầu anh.

Năm 1972.

Anh lên tám.

Thời đó, lịch sử ghi nhận khởi đầu của vụ Watergate, chuyến công du được các phương tiện thông tin đại chúng hết sức quan tâm của Nixon đến Trung Quốc, thắng lợi đầu tiên của một người Mỹ trước một công dân Nga trong giải vô địch cờ vua thế giới...

Trong môn bóng chày, đội As đến từ Oakland đã hạ đo ván Reds của Cincinnati trong trận chung kết giải vô địch, trong khi đội Cow Boys của Dallas thi đấu hết sức kém cỏi trên mặt sân Superbowl.

Mùa hè năm đó, Nathan đã theo chân mẹ đến biệt thự của nhà Wexler ở Nantucket, nơi bà làm việc. Đó là chuyến đi đúng nghĩa đầu tiên của anh. Lần đầu tiên anh thấy một quang cảnh khác với khu phố Queens của mình.

Anh đến trước nhà Goodrich vào cuối giờ chiều.

Thời tiết đã thôi không xấu đi thêm. Một con gió lạnh băng quét dọc bờ biển, nơi bầu trời vẫn vũ mây gần như hòa lẫn vào biển dậy sóng lừng, khuất phân nửa sau những cơn cát.

Anh bấm chuông cửa nhiều lần nhưng không ai ra mở. Kỳ lạ thật. Hôm nay là Chủ nhật và theo anh biết thì cuối tuần nào Garrett cũng đến đây.

Nếu Goodrich không đến đây thì càng phải tận dụng cơ hội này mới được. Cho tới thời điểm này, toàn là lão bác sĩ giật dây mọi chuyện và rõ ràng là lão còn giấu anh vô số chuyện. Nathan phải tự mình tìm hiểu những chuyện đó nếu muốn khiến cho lão ta phải bẽ mặt.

Anh nhìn ra xung quanh. Nhà hàng xóm gần nhất cũng phải cách xa đến hơn trăm mét. Bằng mọi giá anh phải đột nhập vào bên trong, dù có phải bẻ khóa đi chăng nữa. Có lẽ cách đơn giản nhất là trèo lên mái nhà để xe liên kề với ngôi nhà, rồi từ trên đó, thử đu người lên một trong hai ban công tầng hai.

Đầu đến nỗi phức tạp lắm.

Anh thử nhảy lên để bám vào rìa mái nhưng rõ ràng là mái nhà để xe quá cao. Anh đang định dạo một vòng quanh ngôi nhà để tìm một vật gì đó có thể dùng làm điểm tựa thì một con chó giống đốm to đầu bẹt với bộ lông đen tuyền đến sau lưng anh.

Đó là con chó khổng lồ nhất anh từng gặp.

Con vật dừng lại cách anh hai mét và nhìn anh chòng chọc, miệng gầm gừ.

Chỉ còn thiếu nước này nữa thôi!

Con chó ngao cao gần đến ngang thắt lưng anh. Nếu nhìn thấy nó trong một hoàn cảnh ít ngặt nghèo hơn, Nathan đã cho rằng nó là con vật đẹp tuyệt vời với thân hình lực lưỡng và săn chắc. Nhưng tất cả những gì anh đang nhìn thấy lúc này, đó là một con chó giữ nhà hắc ám hung hãn, với phần môi dưới trễ xuống rung rung. Đầu và tai nó dựng đứng. Bộ lông ngắn và bóng nhẫy phủ trên lớp da căng cực độ trên tám mươi cân cơ bắp chỉ chực nổ tung.

Nathan cảm thấy mồ hôi lạnh chạy dọc sống lưng. Anh chưa bao giờ tỏ ra quá gắn bó với lũ chó. Anh phác một cử động nhưng tiếng gầm gừ của con vật đã to gấp đôi, cùng lúc nó phô ra bộ hàm to tướng.

Luật sư lùi một bước. Đúng lúc đó, con vật, hoạt bát hẳn lên nhờ một cơn kích thích bất ngờ, đã muốn nhảy xổ vào cắn anh. Nathan vừa kịp tránh và đạp nó lùi lại. Được giúp sức bằng thứ năng lượng tuyệt vọng, anh nhảy lên và may mắn tóm được rìa mái nhà để xe. Anh tưởng đã thoát nạn thì chợt

nhận thấy rằng nanh của con vật đã cắm sâu vào bắp chân phía dưới.

Nhất định không được buông tay. Nếu mảy mà rơi xuống, nó sẽ xé xác mảy ngay.

Anh khua khoảng chân liên hồi để xua con chó đi nhưng vô hiệu. Bộ hàm chắc khỏe của con vật giờ đang ngấu nghiến gót chân anh.

Con quỷ này cắn nát một bên chân của mình mất!

Anh giãy giụa kịch liệt và cuối cùng con chó cũng nhả mồi. Sao cũng được, anh đã leo được lên mái chỉ nhờ sức của đôi tay.

Fucking hell!

Anh ngồi một lúc lấy lại hơi và nhả mặt vì đau. Ông quần anh rách tả tơi. Anh xắn nó lên và nhận thấy vết thương khá sâu, máu đang tuôn xối xả. Mặc kệ, anh sẽ xem đến nó sau. Ngay lúc này, anh chỉ còn cách dùng khăn mùi soa băng tạm. Dù sao thì anh cũng chẳng còn đường quay lại nữa: ngồi chồm hổm trên cặp đùi vạm vỡ của nó, con vật vừa dõng theo anh vừa liếm láp chỗ nước dãi lẫn máu đang nhều xuống từ mép dưới.

Tiếc quá, ông bạn, tôi không phải loại dễ xoi đâu. Chỉ mong sao ông không truyền cho tôi bệnh dại.

Bị thương thế nhưng luật sư không gặp nhiều khó khăn lắm trong việc vói được đến một trong những ban công nhỏ xíu của căn nhà. Đúng như anh hy vọng, Goodrich đã không cài then cánh cửa sổ cánh sập. Nathan nâng cánh cửa lên và chui vào nhà.

Chào mừng quý vị đến thế giới phi pháp. Nếu hôm nay để bị bắt gặp, mảy có thể nói lời vĩnh biệt với giấy phép hành nghề luật sư được rồi đấy.

Anh đã hình dung ra đầu đề một mẩu tin xuất hiện trên tờ National Lawyer: “Một luật sư danh tiếng của hãng luật Marble&March đã lĩnh án tù năm năm vì phạm tội ăn trộm bị bắt quả tang.”

Anh đang ở trên tầng hai của căn nhà. Goodrich đã để phần lớn các bức màn cuộn lên nhưng vì thời tiết xấu, căn nhà chìm trong khung cảnh khá tối tăm.

Anh nghe thấy tiếng chó sủa từ dưới sân vọng lên.

Con vật đàn độn đẩy sẽ đánh động cả khu phố mất.

Anh phải thận trọng và lục thật nhanh.

Từ phòng ngoài cùng mở ra một hành lang dẫn đến trước tiên là hai phòng ngủ, rồi đến một phòng làm việc. Nathan dừng chân tại phòng làm việc.

Đó là một căn phòng lớn, sàn lát gỗ sồi màu sáng, trong phòng kê một loạt giá kim loại chứa một lượng đồ sộ các hồ sơ, băng ghi âm và ghi hình, đĩa hát và CD-Rom.

Nathan lật nhanh một vài hồ sơ. Anh ngỡ như Goodrich cất giữ hồ sơ bệnh án đầy đủ của tất cả các bệnh nhân lão đã từng chữa trị.

Đây là một thủ tục thông thường sao?

Các hồ sơ được sắp xếp theo trình tự thời gian từ 1968 đến nay, theo từng cơ sở khám chữa bệnh nơi bác sĩ làm việc.

Nathan sốt sáng tìm ngược theo trình tự thời gian: Bệnh viện đa khoa Boston, Bệnh viện của Giáo hội New York, Bệnh viện Nhi Washington...

Rốt cuộc anh cũng tìm đến năm 1972.

Vào năm đó, bác sĩ Goodrich đang hoàn thành kì thực tập bác sĩ nội trú phẫu thuật trong một bệnh viện thuộc thủ phủ bang. Bấy giờ Goodrich hai mươi bảy tuổi.

Giữa chồng hồ sơ của năm 1972, luật sư trông thấy một cuốn tập nhỏ bìa màu nâu:

Nhật kí trực thay

Bệnh viện Nantucket

12 tháng Chín - 25 tháng Chín 1972

Những nghi ngờ của Nathan khi đọc lời đề tặng trên đĩa nhạc của John Lennon đã được khẳng định. Goodrich rõ ràng đã có mặt ở Nantucket vào thời điểm năm 1972. Lão ta đến bệnh viện để thay thế một đồng nghiệp vắng mặt trong hai tuần. Hoàn toàn trùng hợp với quãng thời gian Nathan gặp nạn! Chả trách gương mặt lão ta quen thuộc với anh đến thế.

Anh bồn chồn lật qua cuốn nhật kí và bắt gặp ngay điều anh đang tìm kiếm.

Ngày 19 tháng Chín 1972

Ca khó xử lý của ngày hôm nay ở bệnh viện.

Cuối giờ chiều, người ta đưa đến cấp cứu một cậu nhỏ tám tuổi đang trong trạng thái chết lâm sàng.

Những người đi dạo đã vớt được cậu bé từ dưới hồ lên cho biết cậu bé đã ngừng thở từ nhiều phút nay. Họ đã chạy đến ngay khi nghe tiếng hét của một bé gái.

Nhóm cấp cứu đã thực hiện sốc điện cho cậu bé nhưng không thành công. Dù thế, mình vẫn dồn hết sức tiếp tục xoa bóp lồng ngực, cô ý tá thì làm trướng bụng.

Ngược lại với mọi dự đoán, bọn mình đã hồi tỉnh được cậu bé. Cậu ta sống sót nhưng vẫn trong tình trạng hôn mê.

Bọn mình có làm đúng không khi cố sức làm hồi tỉnh cậu bé? Mình không dám chắc, bởi ngay cả khi cậu bé sống lại thì bộ não đã bị thiếu oxy trong thời gian quá dài. Hẳn là phần nhiều các tế bào đã bị phá hủy và phải sẵn sàng đối mặt với những tổn thương về mô.

Mình chỉ hy vọng những tổn thương này vẫn có thể phục hồi. . .

Nathan thấy xáo trộn. Những kỷ niệm mà cho đến lúc bấy giờ anh đã ít nhiều quên lãng giờ kéo về thành một mớ hỗn độn. Hai tay run rẩy và tim đập thình thịch, anh đọc tiếp.

Ngày 20 tháng Chín 1972

Sáng sớm nay, cậu nhỏ đã tỉnh lại và y tá trực lập tức báo tin cho mình.

Mình đã khám cho cậu ta kỹ lưỡng và buộc phải thú nhận bản thân mình đã rất ngạc nhiên. Dĩ nhiên là cậu ta vẫn còn rất yếu nhưng đã có thể cử động toàn thân và hiểu tất cả những câu hỏi mọi người đặt ra. Cậu nhỏ tên là Nathan Del Amico.

Đó là một đứa trẻ rụt rè và sống khép kín nhưng có vẻ rất thông minh và mình đã có thể trao đổi vài lời với cậu ta.

Để giúp bệnh nhân này khuây khoả, mình đã cho mang máy hát chạy điện của mình đến phòng bệnh và cho cậu ta nghe đĩa nhạc của Lennon. Cậu ta có vẻ rất thích thú. . .

Cuối buổi sáng, mẹ cậu bé đến thăm con. Đó là một người phụ nữ gốc Ý giúp việc cho gia đình Jeffrey Wexler, một thương nhân người Boston có ngôi nhà nghỉ trên đảo này. Chị ta rất lo lắng và mình đã muốn an ủi chị ta, mình giải thích rằng con trai chị đã chịu đựng rất bền bỉ và rất dũng cảm, nhưng chị ta nói tiếng Anh kém và chắc chắn không hiểu đến phân nửa những gì mình nói.

Buổi chiều thì cô bé bạn cậu nhỏ ghé qua. Đó là con gái nhà Wexler. Cô bé lo lắng đến mức mình đã cho phép cô vào thăm cậu bạn một lát. Cô bé trông chín chắn so với tuổi và có lẽ rất quyến rũ cậu nhỏ. Ngoài ra, cô còn phải chịu ơn cậu nhỏ vì chính cậu đã cứu cô khỏi chết đuối.

Ngày 21 tháng Chín 1972

Có lẽ hôm qua mình đã lạc quan quá sớm.

Sáng nay mình đã hỏi chuyện cậu nhỏ rất lâu. Lời nói của cậu ấy rất rời rạc. Mình tự hỏi liệu có thật là vụ tai nạn rồi cuộc không để lại di chứng gì hay không.

Mặt khác, đó là một cậu bé có sức lôi cuốn, sở hữu một vốn từ vựng phong phú và nói năng rất lưu loát so với lứa tuổi.

Mình đã ghi lại cuộc nói chuyện.

Mình không rõ phải nghĩ thế nào về việc này.

Nathan nghĩ bằng mọi giá mình phải có được cuộn băng đó. Anh tiến về phía một giá khác chất đầy những thùng các tông đựng toàn băng cassette. Anh bắt đầu lục tìm, hấp tấp đến độ dốc ngược phân nửa ra đất.

Cuối cùng anh cũng tìm được một cuộn băng có nhãn đề: “21-09-72”.

Trên bàn làm việc, anh tìm thấy một dàn máy hifi ngay gần máy vi tính. Anh nhét cuộn băng vào ổ đọc và chỉ vài giây sau đã nghe thấy những giọng nói vọng về từ quá khứ, trong nỗi xúc động khôn cùng.

Goodrich là người mở lời trước, bằng một giọng cố tỏ ra vui vẻ:

- Chào nhà vô địch.

- Chào chú.

Anh đã hoàn toàn quên mất giọng mình lúc nhỏ nghe như thế nào. Nó hầu như chỉ vừa đủ nghe. Anh tăng mức âm lượng lên.

- Ngủ ngon chứ.

- Vâng thưa chú.

Người ta nghe thấy tiếng xe lăn được đẩy đến. Hẳn là Goodrich đang nghe nhịp tim phổi bởi lão đang đặt những câu hỏi thông thường về tình trạng sức khoẻ trước khi hỏi:

- Cháu có nhớ những gì đã xảy đến với mình không?

- Ý chú muốn nói về vụ tai nạn ấy à?

- Ủ, kể chú nghe đi nào.

Im lặng kéo dài buộc Goodrich phải nhắc lại câu hỏi:

- Cháu có muốn kể chú nghe không?

Sau một hồi im lặng, Nathan nghe giọng mình trả lời:

- Cháu biết là cháu đã chết.

- Gì kia?

- Cháu biết là cháu chết rồi.

- Sao cháu lại nghĩ như vậy?

- Vì chú đã nói thế còn gì.

- Chú không hiểu ý cháu.

- Khi cháu được khiêng bằng cáng đến đây, chính chú đã bảo cháu chết rồi.

- Ồ... Thực ra chú không có ý nói như vậy và dẫu sao thì cháu cũng không thể nghe thấy chú nói câu ấy.

- Có chứ, cháu ở bên ngoài cơ thể cháu và cháu đã nhìn thấy chú.

- Cháu đang nói linh tinh gì vậy?

- Chú đã hét rất to những câu cháu không hiểu.

- Cháu biết đấy...

Nhưng Nathan đã ngắt lời bác sĩ:

- Cô y tá đã đẩy xe đến, trong đó có hai dụng cụ, chú chà sát hai thứ đó vào nhau trước khi áp cả hai lên ngực cháu. Rồi chú hét “phóng điện” rồi cơ thể cháu nảy bật lên.

Nghe giọng nói nhỏ và nhấn mạnh vốn là giọng nói của anh ngày xưa, Nathan hoàn toàn rối trí. Anh đã muốn nhấn nút dừng bởi anh có linh cảm phần tiếp theo sẽ chỉ khiến cho anh đau đớn, nhưng dẫu sao sự tò mò vẫn mạnh hơn.

- Làm sao cháu biết được tất cả những chuyện ấy? Ai đã kể cháu nghe vậy?

- Chẳng ai cả. Cháu trôi bồng bềnh trên trần nhà và cháu chứng kiến mọi chuyện. Cháu có thể bay khắp trong bệnh viện.

- Chú nghĩ cháu đang mê sảng rồi.

Nathan không trả lời và thế là im lặng lại lần nữa bao trùm trước khi Goodrich lên tiếng với giọng điệu hoài nghi.

- Rồi cháu thấy những gì nào?

- Cháu không muốn nói chuyện với chú nữa.

- Nghe này, chú lấy làm tiếc. Chú không muốn nói cháu mê sảng nhưng những gì cháu vừa kể nghe lạ lùng đến nỗi chú khó lòng tin được. Nào, nhà vô địch, kể chú nghe cháu nhìn thấy gì tiếp đó đi.

- Cháu đã bị hút vào một đường hầm với vận tốc rất nhanh.

Im lặng hồi lâu, rồi Garrett khích lệ cậu bé kể tiếp.

- Chú đang nghe cháu đây.
- Khi lọt vào đường hầm, cháu nhìn thấy cuộc sống của mình trước khi tai nạn xảy ra và cháu nhận ra cả một số người. Cháu tin là họ đã chết.
- Những người đã chết sao? Họ làm gì ở đó vậy?
- Họ giúp cháu vượt qua đường hầm.
- Vậy đầu bên kia của đường hầm có gì?
- Cháu không biết tả thế nào đâu.
- Cố lên nào, chú xin cháu.

Thế là đứa trẻ nói tiếp với giọng mỗi lúc một nhỏ đi.

- Một thứ ánh sáng màu trắng, vừa dịu lại vừa chói gắt.
- Nói chú nghe tiếp đi.
- Cháu biết mình sắp chết. Cháu muốn ngụp lặn trong ánh sáng ấy nhưng có cái gì đó giống như một cánh cửa ngăn cháu lại.
- Phía trước cánh cửa đó có gì vậy?
- Cháu không biết tả thế nào đâu.
- Cố thêm chút nữa đi, nhà vô địch.

Giọng của Goodrich đã trở nên khẩn khoản và sau một hồi im lặng, Nathan nói tiếp:

- Có những “sinh vật”.
- Những “sinh vật” ư?
- Một trong số họ đã mở cửa để cháu bước vào luồng sáng.
- Cháu sợ à?
- Không, ngược lại thì có. Cháu thấy rất dễ chịu.

Goodrich không còn hiểu lô gích suy luận của đứa trẻ nữa.

- Nhưng cháu vừa bảo cháu biết mình sắp chết.
- Vâng, nhưng cháu không lo chuyện ấy lắm. Và rồi...
- Nói tiếp đi, Nathan.
- Cháu có cảm giác họ để cháu được lựa chọn...
- Cháu muốn nói gì?
- Người ta miễn cho cháu không phải chết nếu cháu chưa sẵn sàng.
- Và đó là điều cháu đã lựa chọn ư?
- Không ạ. Cháu muốn chết. Được ở trong thứ ánh sáng ấy, cháu rất dễ chịu.
- Làm sao cháu dám chắc vậy?
- Cháu đã muốn tan vào luồng sáng đó.
- Tại sao vậy?
- Thì vì nó là thế chứ sao.

- Nó nào?
- Cái chết ấy.
- Thế tại sao cháu không chết?
- Bởi vì vào phút chót, họ đã cho cháu thấy một hình ảnh và cháu đã quyết định quay trở lại.
- Hình ảnh đó là gì vậy?

Mất nhòa đi, Nathan nghe thấy mình trả lời bằng một giọng vừa đủ nghe.

- Cháu xin lỗi.
- Gì kia?
- Chuyện ấy không liên quan đến chú.
- Hình ảnh đó là gì vậy, Nathan?
- Cháu xin lỗi nhưng chuyện ấy không liên quan đến chú.
- Không sao, nhà vô địch, không sao mà. Ai cũng có quyền giữ bí mật cho riêng mình.

Cuốn băng kết thúc ở đó. Và Nathan bật khóc. Anh khóc nức nở và không chút kìm nén, giống như bọn trẻ, chỉ mình chúng mới dám làm vậy, rồi anh trấn tĩnh lại và nhấn nút tua nhanh về sau nhưng không còn gì khác.

Anh lại vui đầu vào cuốn nhật kí.

Ngày 23 tháng Chín 1972

Từ hai ngày nay, mình đã không ngừng nghĩ về câu chuyện Nathan kể và vẫn chưa hiểu làm thế nào cậu nhỏ lại có thể kể lại chính xác đến thế từng chi tiết, những bước sơ cứu mình đã áp dụng với cậu ta.

Xem ra hơi giống như cậu ta vừa từ cõi chết trở về.

Mình chưa từng nghe những lời như vậy từ miệng một bệnh nhân nào, huống chi đây lại là một đứa trẻ. Chuyện này thực sự rất khó lý giải và mình muốn được đem ra tranh luận cùng các đồng nghiệp nhưng mình e rằng mọi người tránh nhắc đến đề tài này trong môi trường y khoa.

Dĩ nhiên, trước đây đã có trường hợp của nữ bác sĩ người Thụy Sĩ tên là Kubler- Ross làm việc trong bệnh viện Rillings tại Chicago. Mình nhớ đã đọc trong tạp chí Life rằng bà ta đã khởi xướng cả một hội thảo chuyên đề về cuộc trò chuyện của những người hấp hối. Mình tin là bài báo gây nhiều tranh cãi và bà ta đã bị cho thôi việc. Thế nhưng, người ta kể lại rằng bà ta bắt đầu tiến hành thu thập hàng chục lời chứng của những người đã trải qua trạng huống ấy.

Ngày 25 tháng Chín 1972

Hôm nay cậu nhỏ đã được xuất viện.

Tình trạng sức khỏe tổng thể được nhận định là hoàn hảo, mình không thể giữ cậu bé ở lại thêm. Tối qua, mình đã cố thử trò chuyện với cậu ta lần nữa nhưng cậu ta lại như khóc và mình nghĩ sẽ không khai thác được thêm thông tin nào nữa. Sáng nay, mẹ cậu nhỏ dẫn đưa con trai xuất viện, mình đã hỏi chị ta có thói quen kể với con nghe về thiên sứ hay thiên đàng gì không. Chị ta cam đoan là không và mình không gắng hỏi thêm nữa.

Mình đã tặng cho Nathan cái máy nghe nhạc và đĩa nhạc của Lennon.

Bóng đêm đã tràn ngập căn phòng.

Trời lạnh, nhưng Nathan không nhận thấy điều đó. Anh chìm đắm trong quá khứ của chính mình, trong thời ấu thơ tưởng như đã lãng quên và đột nhiên lại trở về; anh không hề nghe thấy tiếng ô tô vừa đỗ lại trước cổng ngôi nhà.

Ai đó bước vào, bật một ngọn đèn trong phòng làm việc.

Nathan giật mình quay về phía cửa.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 16

Ngày nào rồi cũng phải tàn, ngày cuối cùng đang đến Montaigne[1]

- Tôi thấy rõ là cậu đã làm quen với Cujo[2].

Garrett Goodrich đứng nơi ngưỡng cửa mà quan sát bên chân bị thương của Nathan với niềm hứng thú rất nhà nghề.

- Ông làm gì ở đây vậy, Garrett? Luật sư vừa hỏi vừa khép cuốn nhật kí lại như một đứa trẻ bị bắt gặp đang phạm lỗi.

Mim cười ra điều thú vị, Goodrich vặn lại bằng giọng ranh mãnh:

- Cậu không nghĩ chính tôi mới là người nên hỏi cậu câu này sao?

Giật run người, Nathan bỗng chốc bùng nổ:

- Tại sao ông không nhắc để tôi nhớ? Sao lại giấu nhem chuyện ông đã chữa bệnh cho tôi cách đây ba chục năm?

Bác sĩ nhún vai.

- Tôi không nghĩ cậu lại quên người đã cứu mạng cậu. Nói cho đúng ra, thậm chí tôi đã hơi phạt ý...

- Vậy thì xéo đi!

- Được thôi, trong lúc chờ đợi, tôi lại muốn khử trùng cho vết thương của cậu.

- Tôi không cần đến ông. Nathan vặc lại và tiến ra phía cầu thang.

- Cậu nhầm rồi: một vết chó cắn luôn mang theo vi trùng.

Đã xuống đến những bậc cuối cùng, luật sư quay lại.

- Dầu sao thì tôi cũng chẳng còn giữ lại vi trùng đó trong người được lâu nữa đâu, vậy nên...

- Đó không phải là cái cơ để làm rối tung mọi việc, Goodrich gào lên với anh.

Một ngọn lửa cháy đượm nổ lép bép trong lò sưởi.

Bên ngoài, người ta nghe thấy tiếng gió rít gào khiến các ô cửa kính rung bần bật. Phía trước nhà, tuyết quay cuồng mang vũ điệu lốc xoáy. Đây thực sự là một đêm giông bão, một đêm vừa huy hoàng vừa ghê rợn.

Ngồi trên ghế bành, Nathan gác chân lên một cái ghế đầu, tay cầm cốc rượu grog[3] bốc hơi nghi ngút. Trông anh rõ ràng là đã dịu lại và bớt đi vẻ thù địch.

Goodrich đã đeo kính để rửa vết thương của anh với nước và xà phòng.

- Áiiii!

- Hừm... rất tiếc.

- Chính số phận đã cử con cầu chết tiệt của ông tới để tôi chết nhanh hơn chứ gì? Nathan mĩa mai.

- Đừng nói vậy, bác sĩ vừa trả lời vừa giữ sạch miếng gạc, người ta hiếm khi chết chỉ vì một vết chó cắn.

- Thế còn bệnh dại và uốn ván?

- Tôi sẵn sàng trình cho cậu xem sổ tiêm vắc xin phòng dại của nó, nhưng cậu sẽ khó thôi, dĩ nhiên là thế, sau một mũi tiêm nhắc phòng uốn ván.

Ông ta rửa vết thương với thuốc sát trùng.

- Ái!

- Hoi tí đã kêu đau! Mà đúng đấy, tôi công nhận rằng vết thương khá sâu. Phạm vào gân của cậu rồi. Tôi nghĩ mai phải đưa cậu đi viện thôi.

Nathan nhấp một ngụm rượu và để cái nhìn của mình lang thang trong khoảng không vô định trước khi đặt câu hỏi:

- Giải thích tôi nghe nào, Garrett. Làm sao tôi có thể sống sót qua vụ đó?
- Hiện tượng ấy tự nó chẳng có gì đặc biệt: người ta vẫn thường hỏi tình những trẻ con bị ngã xuống sông hồ.
- Làm sao lại thể được?

Goodrich hít một hơi dài, như thể lão đang tìm kiếm một câu trả lời đơn giản cho một câu hỏi khó.

- Trong phần lớn các trường hợp những người chết đuối thường chết vì ngại thở: họ hoảng loạn vì cố gắng ngăn không cho phổi mình ngập nước. Vậy là họ không còn oxy để thở và đành chịu chết ngạt.
- Và trường hợp của tôi cũng đã diễn ra như vậy?
- Chắc chắn cậu đã để nước tràn vào phổi, điều này gây nên hiện tượng nhiệt độ cơ thể sụt giảm đột ngột. Tim cậu liền đập chậm lại đến độ hầu như ngừng đập hoàn toàn.
- Và tất cả những hình ảnh ấy chỉ là một Near Death Experience[4] thôi, phải không?
- Hoàn toàn đúng, nhưng vào đầu thập niên 70 chưa ai nhắc đến NDE. Ngày nay, hiện tượng này đã được biết đến nhiều hơn: hàng nghìn người trên khắp thế giới đã có những trải nghiệm giống cậu. Tất cả các câu chuyện của họ đã được cộng đồng khoa học thu thập và phân tích kỹ lưỡng.
- Và họ đã tìm ra những điểm trùng hợp với câu chuyện của riêng tôi?
- Đúng vậy, nhiều người đã nhắc đến cùng một đường hầm, cùng một luồng sáng dữ dội ấy và cái cảm giác được ngụp lặn trong một tình yêu vô hạn.
- Nhưng tại sao tôi lại không chết?
- Vì cậu chưa tới số, thể thôi.
- Ái!!! Không thể thể được, ông cố ý làm vậy đấy à?
- Xin lỗi, tôi lỡ tay.
- Thế đấy... Cứ coi tôi là một thằng ngốc đi.

Bác sĩ xin lỗi lần nữa rồi tẩm chút thuốc mỡ sát trùng lên tấm gạc dày. Nhưng con tò mò của Nathan vẫn chưa thoả và anh vẫn gặng hỏi:

- Người ta không thể diễn giải những ca NDE như bằng chứng về sự sống sau khi chết được sao? - Tất nhiên là không, bác sĩ trả lời giọng dứt khoát. Nếu cậu vẫn còn sống nhắc ra đó thì cậu vẫn chưa thể chết được.
- Vậy thì tôi đã ở đâu kia chưa?
- Đâu đó giữa Sống và Chết. Nhưng chưa sang đến thế giới bên kia. Chúng ta chỉ có thể nói rằng rất có khả năng tồn tại một trạng thái có ý thức bên ngoài sự hoạt động bình thường của não bộ.
- Nhưng không gì chứng minh được rằng trạng thái đó sẽ kéo dài.
- Đúng thế, bác sĩ thừa nhận.

Rồi, giống như những gì đã từng làm trong quá khứ, lão cố thu thập những bí mật của luật sư.

- Nói tôi nghe đi, hình ảnh đó là gì vậy, Nathan?

Nét mặt luật sư chột sa sầm.

- Chính tôi cũng đâu còn nhớ nữa.
- Thôi nào, đừng giở trò trẻ con ấy nữa. Tôi cần phải biết, cậu không hiểu à?

Nhưng Nathan lại lần nữa quyết định im lặng.

- Đã bảo là tôi không nhớ được gì nữa rồi cơ mà!

Goodrich hiểu sẽ không thể khai thác được gì ở anh. Nói cho cùng, thái độ che giấu của cậu ta cũng là điều dễ hiểu. Cậu ta đã lướt qua cái chết quá gần sau vụ tai nạn, trải nghiệm ấy phi thường đến nỗi bản thân cậu ta có muốn giữ lại cho riêng mình một phần của bí mật này, của sự sống sót kỳ diệu này âu cũng là lẽ thường tình.

Như để phá vỡ bầu không khí im lặng nặng nề bắt đầu hình thành giữa họ, Goodrich xoa xoa bụng và thốt lên với giọng gần như vui vẻ:

- Tốt rồi, cậu thấy sao với một bữa lót dạ?

Ngồi vào bàn trong phòng bếp, hai người đàn ông kết thúc bữa ăn. Garrett tự tiếp cho mình rất nhiều đồ ăn, trong khi Nathan hầu như không động đến miếng nào.

Hai mươi phút trước, một cú chập điện đã khiến căn phòng chìm trong bóng tối. Goodrich đã mò mẫm thứ gì đó trong công tơ điện nhưng rồi lão trở lại, xin lỗi vì đã hết nhả dây cầu chì. Lão đi thắp hai cây đèn bão cũ, ánh sáng toả sáng chập chờn trong gian phòng.

Luật sư quay đầu nhìn ra phía cửa sổ. Rõ ràng là thời tiết chưa muốn dịu đi. Gió đổi hướng liên tục và dữ dội, có vẻ như cùng lúc gió thổi đến từ mọi phía. Tuyết rơi dày đặc đến nỗi người ta hầu như không nhìn thấy gì qua cửa kính. Thậm chí, có nghĩ đến chuyện ra ngoài lúc này cũng vô ích.

Nathan lắc đầu và thì thầm như nói với chính mình:

- Những Sứ giả...

Goodrich ngáp ngừng. Lão hoàn toàn ý thức được cú sốc tinh thần luật sư đã phải trải qua.

- Cậu không còn nghi ngờ nữa sao? Lão thận trọng hỏi.

- Tôi đã quá đổi kinh ngạc. Ông nghĩ thế nào? Rằng rồi phải nhảy cẫng lên bởi vì tôi là người tiếp theo trong danh sách sao?

Goodrich không đáp. Cậu ta còn có thể trả lời thế nào nữa đây?

- Tôi còn quá trẻ để chết! Nathan khẳng định, nhưng ngay lập tức nhận thấy lý lẽ mình đưa ra rất vô căn cứ.

- Không ai là quá trẻ để chết cả, Garrett nghiêm khắc bác lại. Chúng ta chết đúng giờ đã định, có vậy thôi.

- Tôi còn chưa sẵn sàng, Garrett ạ.

Bác sĩ thờ dài.

- Người ta hiếm khi thấy sẵn sàng lắm, cậu biết mà.

- Tôi cần có thêm thời gian, Nathan kêu lên, vụt đứng dậy rời khỏi bàn.

Bác sĩ tìm cách ngăn anh lại.

- Cậu đi đâu?

- Tôi đang đóng băng lại đây này. Tôi quay lại phòng khách để sưởi cho ấm đây.

Anh vớ lấy chiếc chăn len mỏng đang vắt ngang tràng kỷ, choàng lên người và khập khiễng tiến đến bên lò sưởi, ngồi bết xuống đất.

Hai phút sau đã thấy bác sĩ đến ngồi cạnh.

- Cậu cần được lên dây cót tinh thần một chút, lão vừa nói vừa đưa anh một ly vang trắng. Nathan uống cạn một hơi. Rượu vang có vị sấp ong và quả hạnh nướng.

- Hy vọng ông không tìm cách đầu độc tôi.

- Cậu cứ đùa, đây là loại vang Sauternes[5] có niên hiệu đây!

Lão nâng chai rượu trên tay, tự rót cho mình một ly rồi đến ngồi bên cạnh luật sư.

Những ngọn lửa bốc ngùn ngụt của lò sưởi rọi căn phòng bằng một thứ ánh sáng đỏ sẫm. Những cái bóng méo mó của hai người đàn ông lay động một cách kì quái trên bốn bức tường.

- Không thương lượng gì được sao? Nathan hỏi với một tia hy vọng mong manh.

- Chớ nên nghĩ đến chuyện đó.

- Ngay cả đối với những người sẽ cư xử tốt hơn sao?

- Nào, đừng có nực cười như thế chứ?

Luật sư châm điều thuốc và rút một hơi dài.

- Vậy thì hãy kể tôi nghe nào, Garrett. Nói tôi nghe tất cả những gì ông biết về những Sứ giả. Tôi có quyền được biết, tôi nghĩ vậy.
- Tôi đã giải thích với cậu điểm mấu chốt rồi. Tôi có thể biết trước ai sắp chết nhưng tôi không có những quyền năng khác: không thấu hiểu mọi chuyện và cũng chẳng có sức mạnh đặc biệt nào hết.
- Ông không phải là người duy nhất có được khả năng đó, đúng không?
- Chính xác, kinh nghiệm của riêng tôi cho thấy còn có những Sứ giả khác.
- Một dạng phùng hội chăng?
- Cậu gọi thế cũng được. Thế giới đầy rẫy những Sứ giả nhưng rất ít người biết về sự tồn tại của họ.
- Tôi còn thấy khó tin nữa là.
- Tôi hiểu cảm giác của cậu.
- Rồi làm thế nào để các vị nhận ra nhau? Ý tôi muốn nói là giữa các Sứ giả với nhau ấy...
- Không có dấu hiệu bên ngoài để nhận biết. Thường là chẳng cần dấu hiệu nào cả. Vài câu qua lại, một ánh nhìn và... cậu biết đấy.
- Các vị không phải là những người bắt từ đây chứ?

Gương mặt của Goodrich lộ vẻ hốt hoảng giả tạo.

- Tất nhiên là không, các Sứ giả cũng sinh, lão, bệnh, tử như tất cả mọi người. Đừng nhìn tôi như thế. Tôi không phải bậc thánh thần. Tôi chỉ là một con người, hết như cậu.

Nathan để mặc cho mình bị cuốn theo sự tò mò.

- Nhưng không phải sinh ra ông đã có năng lực này, phải không nào? Thời điểm điều trị cho tôi, năm 1972, ông vẫn chưa có nó.
- Đúng vậy, nhưng cuộc gặp gỡ với cậu đã khơi dậy trong tôi mối quan tâm với những ca NDE và công việc điều trị tạm thời.
- Và chuyện ấy đã bắt đầu như thế nào? Có phải một sáng thức giấc người ta tự nhủ: “Thế là xong, mình là một Sứ giả”?

Garrett vẫn trả lời nước đôi:

- Khi nó xảy ra, cậu sẽ hiểu thôi mà.
- Những ai được biết chuyện này? Ông kết hôn rồi kia mà, Garrett. Người nhà ông có biết không? - Chẳng ai nên biết cả. Không đời nào. Cậu sẽ muốn sống với ai đó có loại khả năng này không?
- Nó thuộc loại vấn đề người ta được phép được chọn lựa sao?
- Có những điều rất khó từ chối. Nếu nói người ta chọn lựa thì...
- Nhưng làm sao để tuyển lựa các Sứ giả. Đó là phần thưởng hay hình phạt?

Gương mặt của Goodrich sa sầm và lão ngập ngừng khá lâu.

- Tôi không thể trả lời cậu được, Nathan ạ.
- Ít ra tôi cũng có thể biết vì sao một vài người nào đó lại có quyền trở thành Sứ giả chứ?
- Nói cho đúng ra, chính tôi cũng không rõ về việc này. Chúng tôi là những người thuộc diện lao động công ích cho xã hội, cậu biết đấy. Chúng tôi không chọn đối tác trong công việc của mình.
- Và... liệu có tồn tại... cái gì đó sau cái chết không?

Goodrich vừa đứng lên để tiếp thêm củi vào lò sưởi. Lão nhìn Nathan chăm chú và thấy ở anh một điều gì đó khiến người đối diện phải cảm động. Trong một vài giây, lão chợt nhớ đến cậu nhóc mình đã điều trị ba mươi năm về trước. Lại một lần nữa, lão muốn cứu giúp anh.

- Giúp tôi đi, Garrett.
- Tôi cũng không biết nhiều hơn cậu về cuộc sống sau cái chết. Chuyện này hoàn toàn là vấn đề niềm tin.

- Tại sao ông không nói cho rõ ra? Hãy nói tôi biết chỉ ít tôi cũng có lý. Thời gian gấp lắm rồi, phải không nào?

- Đúng vậy, Goodrich công nhận, thời gian gấp lắm rồi.

- Vậy ông khuyên tôi nên làm gì?

Goodrich khoác tay tỏ vẻ bất lực.

- Mọi biểu hiện đều cho thấy cậu vẫn còn yêu vợ say đắm. Hãy làm sao đó để vợ cậu biết được điều ấy.

Nhưng Nathan lắc đầu có ý không đồng tình.

- Tôi nghĩ chưa phải lúc. Tôi nghĩ chúng tôi vẫn còn chưa sẵn sàng.

- Chưa sẵn sàng ư? Nhưng cậu phải nhanh lên, khi thật! Như cậu đã từng tự nhủ mình rồi đấy, thời gian chẳng còn mấy nữa đâu.

- Tôi tin thế là hết rồi, Garrett ạ. Cô ấy đã có một người đàn ông khác được một thời gian.

- Tôi không cho rằng đó là một thử thách không thể vượt qua đối với một người như cậu.

- Tôi không phải siêu nhân.

- Đúng thế, bác sĩ thừa nhận với một nụ cười độ lượng. Rồi, nhún mày như thể đang cố lục tìm trong trí nhớ, lão nói thêm:

- Tôi còn nhớ... điều gì đó.

- Tôi nghe ông nói đây, Nathan nói, về chăm chú.

- Chuyện xảy ra từ thời cậu gặp nạn. Hôm đó là ngày thứ hai hay thứ ba cậu nằm viện thì phải Mallory đến thăm cậu vào buổi chiều. Cậu đang ngủ say và tôi cảm cô ấy không được đánh thức cậu dậy. Thế mà cô bé đã ngồi lại cả tiếng đồng hồ để ngắm cậu ngủ. Trước khi ra về, cô ấy còn hôn cậu nữa.

- Làm thế nào mà ông nhớ cả những chuyện đó?

Lão nhìn thấy mắt anh sáng rỡ trong ánh sáng của cây đèn bão.

- Bởi vì hành động ấy quá mãnh liệt. Ngày nào cô bé cũng đến thăm cậu, lão xúc động nói thêm.

Nathan, ban nãy đã bị mũi lòng bởi lời kể của Garrett, dường như đang trở lại với một thực tế đáng buồn hơn.

- Người ta không xây dựng cuộc đời dựa vào vài kỷ niệm tuổi thơ, ông thừa biết điều ấy còn gì. Hướng chỉ quan hệ giữa tôi và Mallory trước nay vẫn luôn phức tạp.

Goodrich đứng dậy:

- Rất nhiều cặp vợ chồng gặp phải cảnh đó, lão vừa nói vừa khoác thêm áo măng tô.

- Ở này, ông đi đâu vậy?

- Tôi quay lại New York.

- Giữa đêm hôm khuya khoắt thế này sao? Trời thì đang gió bão như thế?

- Chưa quá khuya, với lại lúc này có lẽ đường còn sáng, chứ đợi đến sáng mai thì chẳng được thế nữa đâu. Và lại, tôi cũng khuyên cậu nên đi luôn nếu không muốn tắc lại ở đây cả tuần.

Chỉ trong nháy mắt, lão đã ra đến cửa.

- Đừng quên để lại chìa khoá trong hộp thư báo nhé.

Lão quay lại phía luật sư và nói thêm:

- Tôi đã nhốt Cujo vào nhà để xe rồi, vậy nên chó có lai vãng tới đó.

Còn lại một mình, Nathan lặng ngắm hồi lâu ngọn lửa đang lụi dần trong lò sưởi vừa tự hỏi Goodrich làm sao để có thể đắm chìm trong bầu không khí tang tóc thường nhật mà vẫn giữ được nụ cười.

Tuy vẫn còn ngạc nhiên, anh cũng tự nhủ rằng bản thân mình cũng đang phải đối mặt với tình cảnh đó chứ nói đâu xa. Anh đã luôn đấu tranh. Anh vẫn

còn chưa rõ phải tiến hành ra sao, nhưng anh sẽ không bỏ gối ngồi yên.

Bởi anh bắt đầu cảm thấy gấp gáp.

Gấp gáp trong mọi chuyện.

Vẫn chưa có điện. Nathan cầm một trong hai cây đèn bão, khắp khiêng leo thang gác để tìm lại phòng làm việc có lưu trữ các bệnh án.

Căn phòng lạnh lẽo khiến anh nổi da gà.

Nathan đặt cây đèn xuống sàn nhà. Anh có cảm giác vừa lọt vào giữa một nhà xác, bị vây quanh bởi những dự mưu đầy đe dọa của hàng chục thầy ma.

Anh lấy cuộn băng ghi âm và cuốn nhật kí Goodrich ghi lại về ca bệnh của mình bỏ vào trong túi.

Trước khi rời khỏi phòng, anh không ngần ngại lục tung những thứ còn sót lại trên các giá mà không rõ mình đang tìm cái gì. Anh nhận thấy ngoài những hồ sơ bệnh án được sắp xếp theo trình tự thời gian, còn có một số lượng lớn các thùng các tông dành riêng cho một số bệnh nhân. Hai trong số chúng có nhãn ghi:

Emily Goodrich (1947 – 1976)

Anh mở cái hộp đầu tiên ra và vớ lấy tập hồ sơ xếp ngay trên cùng.

Đó là hồ sơ bệnh án của người vợ đầu tiên của Garrett.

Anh ngồi xếp bằng trên sàn để đọc lướt qua.

Hồ sơ tư liệu mô tả chi tiết về căn bệnh Hodgkin mà Emily mắc phải, một dạng tăng sinh ác tính của hệ miễn dịch.

Những tài liệu khác tóm lược cuộc chiến đấu mà người phụ nữ này đã theo đuổi để chống lại căn bệnh, từ khi được phát hiện vào năm 1974 đến khi chết vào hai năm sau đó; những phân tích y khoa, những kết quả hội chẩn trong các bệnh viện khác nhau, những đợt hoá trị...

Mở đến hộp bìa thứ hai, anh đặt tay lên một cuốn tập dày.

Anh rọi đèn lại gần. Đó là một cuốn sổ bọc bìa da thú. Một cuốn nhật kí cá nhân dưới dạng biên niên về hai năm cuối đời của vợ Garrett phủ kín bằng nét chữ tròn trịa của bà ta.

Anh sắp sửa thâm nhập khu vườn bí mật của Emily Goodrich. Anh có quyền xâm phạm nó không nhỉ? Không gì tệ hơn ý muốn xâm phạm vào chốn riêng tư của người khác, anh tự nhủ như vậy. Lục lại đồng hồ sơ lưu trữ của Goodrich là một chuyện nhưng đọc trộm cuốn nhật kí của người phụ nữ này lại là một chuyện khác. Anh gấp cuốn sổ lại.

Tuy thế, khao khát được tỏ tường sự việc giầy vò anh. Đó không phải là một thói tò mò bệnh hoạn, nhưng Emily đã viết về những ngày cuối cùng của đời mình và bà cũng từng rơi vào tình cảnh tương tự như anh bây giờ. Có lẽ anh sẽ học hỏi được ở bà điều gì chăng?

Cuối cùng, anh lại mở cuốn sổ ra và lướt qua nội dung.

Qua từng trang giấy, anh được xem những bức ảnh, những hình vẽ, những bài báo, những nhánh hoa ép khô...

Không có gì là bi thương ồ ạt trong đó. Nói đúng hơn, đây là một cuốn nhật kí chất chứa tâm hồn nghệ sĩ vô cùng nhạy cảm. Anh đọc chăm chú một vài ghi chép chủ yếu xung quanh một ý nghĩ duy nhất: ý thức về cái chết đang đến gần xui khiến con người ta phải sống khác, tận hưởng trọn vẹn những giây phút thư giãn quý giá còn lại, sẵn sàng chấp nhận trả giá đắt để sống thêm chút nữa.

Ngay dưới một tấm ảnh bà đang chạy bộ thể dục, vợ Goodrich đã ghi lời bình: “Mình chạy nhanh đến nỗi Thần Chết không bao giờ có thể bắt kịp.”

Trên một trang khác, bà đã dán một món tóc bằng băng dính dính trong, ngay thời điểm bắt đầu đợt hoá trị.

Có cả những câu hỏi. Đặc biệt có một câu lặp đi lặp lại ở nhiều trang: “Có chốn nào là nơi rồi tất cả chúng ta sẽ đến?”

Cuốn nhật kí khép lại bằng ghi chép về một chuyến du lịch đến miền Nam nước Pháp. Emily đã giữ lại hoá đơn khách sạn và một tấm bưu thiếp chụp cảnh rừng thông, núi đá và mặt trời. Tấm bưu thiếp đề tháng Sáu 1976, chỉ vài tháng trước khi bà qua đời.

Phía dưới bên phải, bà còn dán kèm hai chiếc phong bì nhỏ: chiếc đầu tiên chứa cát vàng bên trong, chiếc thứ hai đựng những thứ cây thân mềm ép khô.

Anh ghé mũi sát vào chiếc phong bì và thoáng ngửi thấy mùi hoa oải hương, nhưng cũng có thể chỉ là mùi tưởng tượng mà thôi.

Trang cuối cùng có một bức thư được gài lại. Nathan lập tức nhận ra nét chữ của Goodrich. Lão ta đã viết bức thư, có vẻ như để gửi cho người vợ nhưng là thư đề ngày viết... năm 1977. Một năm sau cái chết của bà ta!

Hãy giải thích cho anh hiểu, Emily.

Chúng ta đã làm thế nào để sống qua một tháng hạnh phúc ở mũi Antibes khi mà em đã biết mình sắp chết?

Em đã làm thế nào để tiếp tục xinh đẹp và vui tươi đến vậy? Và anh đã tìm đâu ra lòng can đảm để không gục ngã?

Chúng ta vẫn cùng nhau có được những giây phút thành thoi. Chúng ta bơi, câu cá và cùng nhau nướng cá. Chúng ta vẫn đi dạo trên bờ biển, trong không khí mát mẻ buổi chiều tà.

Nhìn em chạy trên bờ cát, mặc trên người chiếc váy hè mỏng manh anh vẫn thầm mong cái chết sẽ buông tha em, mong em sẽ trở thành một người được truyền phép lạ, nữ thánh Emily, mong ca bệnh của em sẽ khiến các bác sĩ trên toàn thế giới phải lung túng.

Một ngày nọ, khi đang ngồi trước thềm nhà, anh đã tăng âm lượng đến mức cực đại: những Biến tấu Goldberg của Bach mà chúng ta vẫn thường nghe. Anh nhìn thấy em từ xa và anh đã muốn khóc. Nhưng thay vì khóc, anh mỉm cười với em và em bắt đầu khiêu vũ trong ánh nắng. Em vẫy tay ra hiệu cho anh đến với em và em muốn chúng ta cùng bơi.

Ngày hôm đó, miệng em ẩm ướt và mằn mặn vị biển khơi và vừa bao bọc lấy anh bằng những nụ hôn, em vừa cất nghĩa cho anh nghe lần nữa về bầu trời, mặt biển và con run rẩy âm nồng của những thân thể khô đi dưới mặt trời.

Đã gần một năm rồi em bỏ anh mà đi...

Anh nhớ em biết mấy...

Hôm qua là sinh nhật anh, nhưng anh cứ cảm giác mình không còn tuổi tác gì nữa.

Nathan lật thêm vài trang. Một lần nữa, anh lại gỡ đúng một trang viết tay của Goodrich.

Đó là những dòng chữ chất chứa đau đớn gọi lại phút hấp hối của Emily.

Giờ đã là tháng Mười. Thế là hết.

Emily không dậy nữa.

Cách đây ba ngày, trong một phút tỉnh táo, nàng đã chơi dương cầm lần cuối cùng. Một bản xô nát của Scarlatti với những cú đổi ngón lặp đi lặp lại của tay phải và những hợp âm rải cho tay trái.

Tốc độ chơi của nàng một lần nữa khiến tôi phải kinh ngạc. Nàng được học bản xô nát này từ hồi bé tí xíu.

Khi tôi bế nàng về giường, nàng bảo:

- Em chơi bản nhạc này để tặng riêng anh đấy.

Giông bão hoành hành từ nhiều ngày qua. Biển đã cuốn phăng nhiều thân gỗ to rồi quăng trả vào bờ.

Emily không dậy nữa.

Tôi đã chuyển giường nàng ra phòng khách, căn phòng đón được nhiều ánh sáng nhất.

Nàng khẳng khẳng không muốn nhập viện và như thế cũng tốt. Ngày nào bác sĩ cũng đến khám cho nàng. Tôi sợ những đánh giá, những phán đoán chuyên môn của chính mình.

Nàng thở ngày càng khó khăn. Nàng sốt liên miên, người run bần bật, bảo rằng nàng lúc nào cũng thấy lạnh trong khi cơ thể nàng nóng ran.

Máy điều hoà vẫn không đủ, tôi phải nhóm lửa trong lò sưởi.

Không kể đến Emily và bác sĩ, tôi đã không trò chuyện cùng ai từ một tháng nay.

Tôi nhìn bầu trời và đại dương. Tôi uống nhiều quá mức. Thật đáng thương hại. Tôi cứ ngỡ mình không tổn thương như kẻ khác và nay, tôi lại đắm chìm trong men rượu như bất cứ ai. Tôi nghĩ rượu sẽ làm vui bớt nỗi đau và giúp tôi quên đi địa ngục này. Nhưng sự thật hoàn toàn trái ngược. Rượu kích thích các giác quan và càng khiến tôi đau đớn thêm. Có làm vậy tôi cũng không giúp gì được cho Emily.

Nàng không trò chuyện cùng tôi nữa. Nàng không thể trò chuyện nữa rồi.

Nàng vừa rụng mất hai cái răng.

Thật kinh khủng.

Tôi không ngờ chuyện đó lại xảy ra. Tôi chưa được chuẩn bị tinh thần để đón nhận. Tôi đã chứng kiến nhiều người lia bỏ cõi đời này. Cái chết là một phần nghề nghiệp của tôi. Nhưng kinh nghiệm ấy không giúp được gì khi tôi phải chứng kiến cảnh tượng này.

Tôi đã khui một chai khác, một chai rượu vang có tiếng mà tôi đã tu ừng ực như một thứ rượu tầm thường dở ẹc.

Hôm nay, trong một phút tỉnh táo minh mẫn, nàng đã yêu cầu tôi tìm cho nàng một liều moócphin. Điều tôi lo ngại bấy lâu nay, đầu nếu biết rằng sớm hay muộn nàng sẽ yêu cầu tôi làm thế.

Tôi nói chuyện với bác sĩ về nguyện vọng của nàng. Ông ấy không phản đối lấy một lời.

Nathan gấp cuốn sổ lại, tâm trạng rối bời vì những gì vừa được đọc.

Anh xuống phòng khách, thổi tắt hai ngọn đèn, đóng cửa lại và bước ra màn đêm.

Có chôn nào là nơi rồi tất cả chúng ta sẽ đến?

[1] Nhà tư tưởng, nhà luân lý người Pháp, sống vào thời Phục Hưng

[2] Nhan đề một cuốn tiểu thuyết của Stephan King kể về hành trình giết chó của của một con chó giống Saint-Bernard khổng lồ phát bệnh dại

[3] Hồn hợp gồm rượu trắng pha nước nóng, chanh, đường

[4] Trải nghiệm lúc sắp chết

[5] Một nhãn hiệu rượu vang Bordeaux nổi tiếng

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 17

Lúc học được cách sống thì đã quá muộn...

Aragon

Anh lái xe giữa đêm trên những con đường phủ trắng tuyết.

Buổi tối nay thật đã nặng nề quá sức chịu đựng. Tất cả những cảm xúc đã nhấn chìm anh trong ưu phiền sâu muộn, dần dần chuyển thành nỗi kinh hoàng, với cảm giác đáng sợ rằng đã đánh mất khả năng kiểm soát đời mình.

Đôi khi, trên những nẻo đường vắng tanh, anh có cảm giác như chẳng còn ai trên thế giới này, có cảm giác mình đã trở thành một hồn ma phiêu dạt trong vùng thôn quê New – England.

Phải nói rằng anh vẫn thường than vãn về cuộc sống mình đang có: công việc chông chênh, quá nhiều loại thuế phải nộp, quá nhiều sự o ép gò bó...

Khi thật, anh đúng là thằng đàn! Chẳng có gì thú vị hơn sự sống của anh. Ngay cả một ngày buồn tẻ cũng vẫn là một ngày được sống. Vậy mà giờ phút này anh mới hiểu được chán lý đó. Tiếc là anh đã không nhận ra nó sớm hơn.

Đúng vậy, nhưng mày không phải người đầu tiên có cảm giác hối tiếc đó, ông bạn thân mến ạ. Đó là toàn bộ vấn đề với cái chết: nó đưa lại câu trả lời cho những câu hỏi cốt yếu mà bấy giờ thì đã quá muộn.

Anh nở nụ cười méo xệch rồi liếc nhìn gương chiếu hậu. Tấm gương nhỏ phản chiếu hình ảnh một người đàn ông đang chờ ngày lĩnh án tử hình. Thật lòng, anh nghĩ sao về cái chết nhỉ?

Thôi nào, đây không phải lúc để nói dối nữa đâu, Nathan thân mến.

Ta sẽ nói cho mi biết chuyện gì sắp đến: tìm ngừng đập, tất cả chỉ có vậy thôi. Con người chỉ là một đồng té bào hợp thành. Thân xác rồi sẽ phân hủy trong đất hoặc cháy thành than trong lò thiêu nhà táng và thế là hết. Thế là đủ. Tất cả những gì còn sót lại chỉ là một trò cợt nhả quá đáng.

Đó là những gì anh thực sự nghĩ trong lòng khi cho xe tiến sâu vào màn đêm.

Cái lạnh giờ đây ngày càng hiện hữu. Những cụm hơi nước thoát ra từ miệng anh. Anh gạt cần sườn lên mức cao nhất, vẫn tiếp tục dòng suy tưởng.

Và nếu, bất chấp tất cả, con người vẫn không chỉ là một lớp vỏ xác thịt thì sao? Nếu còn một cái gì khác nữa?

Một bí ẩn.

Nếu thực sự có một nguồn sức mạnh tồn tại độc lập với thân xác?

Một linh hồn.

Tại sao lại không nhỉ, sau tất cả những chuyện khó tin này, bởi vì có cả những người có khả năng dự đoán cái chết kia mà. Nếu như một năm về trước, người nào nhắc với anh về những Sứ giả hẳn đã phải nhận từ anh những lời châm chọc nhẹ nhàng. Thế nhưng hôm nay anh không còn nghi ngờ về sự tồn tại của họ nữa.

Nhưng ngay cả khi chấp nhận sự tồn tại của một nguồn năng lượng sẽ rời bỏ thân xác sau khi chết, nguồn năng lượng đó sẽ thoát ra theo lối nào nhỉ? Và đề đi đến đâu? Đến “thế giới bên kia” mà anh tin là đã suýt bước vào khi còn là một đứa trẻ ư?

Không thể chối cãi được rằng trải nghiệm về cái chết lâm sàng đã dẫn đến những cánh cửa của một điều gì đó. Cái chết có vẻ êm dịu một cách nguy hiểm, cực kì đáng sợ, giống như giấc ngủ giả tạo do trạng thái tê liệt gây nên. Anh đã cảm thấy thật dễ chịu. Vậy thì tại sao anh lại quay về? Anh cố gắng không khơi dậy kí ức đó nữa. Anh lờ mờ biết rằng mình vẫn chưa sẵn sàng để đối diện với đoạn đời đó.

Giờ thì nỗi sợ đang thắt chặt lấy anh. Anh hẳn đã đánh đổi nhiều thứ khác để được quyền tham gia cuộc chơi thêm một thời gian nữa. Thậm chí là một vài ngày, thậm chí là một vài giờ.

Anh đang trên đường trở về thành phố, mật độ giao thông mỗi lúc một dày đặc. Chẳng bao lâu sau, tầm nhìn chỉ đường cho thấy anh đang ở rất gần New York và một tiếng sau, anh đã về đến nhà mình.

Anh băng qua sảnh vào của toà nhà San Remo nom thật lịch lãm với ánh sáng dịu dịu và những hoạ tiết trang trí theo kiểu cổ. Từ đằng xa, anh nhận ra Peter vẫn ngồi ở vị trí của mình, đang nói chuyện với một bà lão sống trong khu nhà. Trong lúc chờ thang máy, anh loáng thoáng nghe được vài đoạn trong cuộc hội thoại:

- Chào bà, bà Fitzgerald, chúc kì nghỉ tốt lành.

- Kì nghỉ tốt lành cho cả anh nữa, Peter ạ. Ôm hôn Melissa và bọn trẻ giùm tôi.

Melissa và bọn trẻ ư?

Nathan thậm chí còn không biết Peter đã có con. Anh chưa bao giờ bỏ chút thời gian để trò chuyện với anh ta. Đó vẫn là vấn đề nan giải trong cuộc đời Nathan Del Amico: anh không quan tâm nhiều lắm đến người khác. Một câu Mallory vẫn thường nhắc vang vọng trong tâm trí anh: “Chăm lo đến người khác chính là chăm lo cho bản thân.”

Nathan khép cánh cửa ra vào của căn hộ.

Anh phải mất gần hai tiếng mới về đến Manhattan và anh đã thấm mệt. Lái xe quả là một trò hành xác bởi tuyết đã bắt đầu chất thành đống và đóng băng khắp mọi nơi. Đây là chưa kể vết thương ở bàn chân và bắp chân đang nhức thấu xương.

Từ vài ngày nay, anh đã chú ý hơn tới nỗi đau thể xác, anh thường tự hỏi cơ thể mình sẽ phản ứng thế nào khi cận kề cái chết. Kết cuộc sẽ là êm dịu hay đau đớn? Hừm... tốt hơn hết là không nên ảo tưởng quá nhiều, cứ nhìn cái cách Candice và Kevin chết thì biết. Anh khập khiễng lê tới tủ thuốc, nuốt chửng hai viên aspirin để xoa dịu cơn đau trước khi ngã người xuống ghế bành. Trên cái kệ bên trái anh, một cây bonsai đắt giá đang rụng đến chiếc lá cuối cùng.

Anh chưa bao giờ biết cách chăm sóc thứ cây nhỏ nhắn này, món quà của Mallory. Anh đã hoài công cắt tỉa và tưới nước đều đặn cho cái cây với một máy phun sương, chẳng thay đổi được gì hết: mỗi ngày cái cây lại ứa thêm và rụng lá không cách nào cứu chữa.

Rõ ràng anh cũng không có được sự khéo léo để biến những vật nhỏ bé này thành niềm vui nho nhỏ trong cuộc sống như Mallory.

Anh nhắm mắt lại.

Mọi chuyện đến quá nhanh. Anh có cảm giác vừa mới nhận được bằng tốt nghiệp ngày hôm qua. Vậy mà anh đã phải chuẩn bị ra đi rồi ư? Không, không thể có chuyện đó.

Một ý nghĩ khác đang giày vò anh. Anh tưởng tượng ra Vince Tyler đang áp môi mình lên môi Mallory, vuốt tóc cô, chậm rãi cởi quần áo cô trước khi làm tình với cô.

Chúa ơi, thật là ghê tởm! Vince chỉ là một tên tầm tối ngu dốt không có lấy một chút tinh tế và khả năng phán đoán, Mallory thực sự xứng đáng hơn thế nhiều.

Anh khó nhọc mở một bên mắt, lập tức gặp phải một bức tranh hầu như toàn bộ là màu trắng, chính giữa bị xé toang bởi một vệt sẫm màu thép gỉ. Một trong những tác phẩm của Mallory, anh rất thích tuy không thực sự hiểu hết ý nghĩa.

Anh với lấy điều khiển tivi để chuyển hết kênh này sang kênh khác: chỉ số Nasdaq lại một lần nữa giảm; clip của Ossy Osbourne; Hillary Clinton trong chương trình của David Letterman; khuôn mặt méo xệch của Tony Soprano trong trang phục áo choàng tẩm; phim tài liệu về Saddam; bài thuyết giáo

của một linh mục đạo Tin lành; và để khép lại, Lauren Bacall trong phim "Cánh cửa kinh hoàng" đang hứa với Bogart: "Nếu anh cần tôi, hãy huyết sáo."

Anh đang định dừng lại ở kênh cuối cùng này lâu hơn một lát thì chợt nhận thấy máy trả lời tự động đang nhảy đèn. Anh gượng đứng dậy và nhấn nút nghe tin nhắn thoại. Ngay lập tức, giọng nói hào hứng của Bonnie vang lên khắp căn hộ:

"Chào ba, là con đây. Mọi chuyện ổn chứ ba?"

Ba biết không, hôm nay ở trường chúng con đã học đến bộ cá voi. Thế nên con muốn xin với ba một chuyện: mùa xuân năm tới chúng ta có thể đi xem cá voi đi cư đến Stellwegon được không ba? Mẹ bảo con có lần ba đã dẫn mẹ tới đó và ở đó rất tuyệt. Con cũng muốn được đến đó. Ba đừng quên con muốn sau này trở thành bác sĩ thú y và chuyến đi này có thể giúp ích cho con.

Thế ba nhé, hẹn sớm gặp ba. Đang có "Chuyện nhà Simpson" trên tivi. Hôn ba."

Nathan nhớ lại chuyến du ngoạn đó. Từ đầu mùa xuân cho đến giữa tháng Mười, những đàn cá voi từ biển Caribe ngược lên phía Groenland theo vịnh Maine. Đó là một quang cảnh hùng vĩ rất đáng đến tận nơi chiêm ngưỡng. Đương nhiên là phải cho Bonnie tận mắt chứng kiến.

Nhưng có lẽ anh sẽ không được là người dẫn con bé tới đó: tháng Tư còn xa quá và đầu đó trong vũ trụ này, ai đó đã quyết định rằng sẽ không còn có "mùa xuân năm mới" trong đời Nathan Del Amico.

Vậy là anh để tâm trí mình lang thang về lại tháng Năm năm 1994, cuối một buổi chiều mát dịu nhưng tràn ngập nắng, ngoài khơi Massachusetts.

Anh đang ngồi cùng Mallory ở mũi tàu du lịch đang neo ngay phía trên một dải cát rộng mênh mông lấn vào giữa hai mũi đất Cod và Ann.

Anh ngồi ngay đằng sau cô, cầm tựa vào vai cô. Cả hai đang ngắm chân trời tĩnh lặng của biển.

Bỗng nhiên, Mallory chỉ về một phía ngoài khơi.

Một đàn cá voi khoảng mười lăm con đang tiến về phía họ, lưng phun những tia nước cao tới hàng mét phát ra tiếng ầm ào như một chùm pháo hoa lộng lẫy.

Chẳng bao lâu, đầu và phần lớn lưng của chúng đã nổi lên rất gần thuyền. Những sinh vật có vú nặng chừng năm mươi tấn lướt nhẹ qua mạn tàu và kêu những tiếng dịu dàng. Mallory quay về phía anh, nụ cười trên môi, đôi mắt mở to. Họ biết mình vừa được chứng kiến một cảnh tượng ngoạn mục.

Chẳng mấy chốc đàn cá voi đã thực hiện cú trảm mình cuối cùng. Với vẻ vô cùng duyên dáng, chúng quẫy đuôi rất cao trước khi biến mất vào đại dương, cùng lúc phát ra những tiếng huyết gió the thé mỗi lúc một nhỏ dần.

Thế rồi chẳng còn lại gì nữa ngoài những loài chim biển đang chao liệng ngang trời để khẳng định chủ quyền lãnh thổ của mình.

Trên đường quay trở lại bờ, ông chủ tàu, một ngư dân lão luyện của thị trấn Provincetown, đã kể cho họ nghe một câu chuyện kì thú.

Năm năm trước, người ta đã tìm thấy trên bãi biển này hai chú cá voi nhỏ thuộc giống cá voi lưng gù bị mắc cạn trên bờ cát.

Con to hơn là một con đực đã bị thương và tai trái bị ra máu nhiều. Con kia có vẻ rất khỏe mạnh. Những đợt thủy triều ở nơi này thường không lớn và người ta có cảm tưởng rằng bọn cá voi có thể trở lại với biển khơi bất cứ lúc nào chúng muốn. Trong vòng bốn mươi tám giờ đồng hồ, những người phụ trách canh gác bờ biển đã cố gắng cứu con vật còn khỏe mạnh bằng cách dùng mấy chiếc tàu nhỏ và dây thừng kéo nó về phía biển.

Nhưng mỗi lần người ta đặt nó trở lại trong nước, con cái thốt kêu những tiếng đầy oán thán và nhất định trở lại gặp bạn đời của nó trên bờ cát, cố chạm đến con kia như thể che chắn cho nó.

Đến sáng ngày thứ ba, con đực rốt cuộc cũng chết và người ta thử kéo con cái còn sống xuống nước lần cuối cùng. Lần này, nó không còn cố gắng trở lại mắc cạn trên bờ biển nữa nhưng vẫn ở rất gần bờ, không ngừng bơi vòng quanh và cất những tiếng kêu dài sầu thảm đến mức khiến những người đi dạo trên bờ biển phát rợn.

Chuyện đó kéo dài rất lâu, thế rồi cũng đột ngột như đoạn mở đầu, nghi lễ tang đó cuối cùng cũng kết thúc, và con cá voi chậm chậm quay trở lại mắc cạn trên bãi cát và chẳng bao lâu sau cũng từ giã cõi đời.

- Giữa loài vật với nhau nảy sinh mỗi tình cảm quyến luyến như vậy kể cũng lạ người chủ tàu vừa nói vừa châm điếu thuốc.

- Hành động quá ngu xuẩn, Nathan nhận định, giọng nói không biểu lộ chút cảm xúc.

- Không hề ngu xuẩn chút nào, Mallory thốt lên sau một lát im lặng.

- Ý em là sao?

Cô nghiêng người về phía trước để ghé vào tai anh nói thầm:

- Nếu anh buộc phải chết, em cũng sẽ mắc cạn cùng anh.

Anh quay sang cô và đưa cô vào lòng.

- Anh hy vọng là không, anh vừa nói vừa đặt tay lên bụng cô.

Cô đang mang thai ở tháng thứ sáu.

Nathan vụt đứng lên.

Mình đang làm cái quái gì thế này, nằm một mình vạ vật trên tràng kỷ, lật đi lật lại quá khứ, thay vì ở bên vợ và con gái ư?

Chiếc radio báo thức hiển thị 2h14' sáng, nhưng ở California lúc này mới là hơn mười một giờ đêm. Anh nhắc điện thoại lên và bấm nút gọi số đầu tiên trong danh bạ.

Sau nhiều hồi chuông, một giọng nghe rất mệt mỏi trả lời máy:

- Vâng?

- Chào em, Mallory. Hy vọng anh không đánh thức em đấy chứ?

- Sao anh gọi muộn vậy? Có chuyện gì thế?

- Không có gì nghiêm trọng cả.

- Vậy thì anh muốn gì nào? Cô hơi sáng.

- Có lẽ là bớt một chút khiêu khích trong giọng nói của em.

Cô không thêm thêm xia đến lời nhận xét của anh mà lặp lại với giọng chán nản:

- Anh muốn gì nào, Nathan?

- Báo cho em biết ý định của anh đến đón Bonnie ngay ngày mai.

- Cái gì? Anh đang đùa hay sao?

- Để anh giải thích đã nào...

- Chẳng có gì phải giải thích cả, cô nạt nộ, Bonnie còn phải học đến cuối tuần!

Anh thở dài.

- Con bé nghỉ học vài ngày cũng có sao đâu. Đó đâu phải thảm kịch, còn nữa...

Cô không để anh nói hết câu:

- Tôi có thể biết lý do anh đến đón con sớm hơn dự định được không?

Lý do là anh sắp chết, em yêu ạ.

- Anh đã lấy vài ngày phép và anh cần gặp Bonnie.

- Chúng ta đã đề ra những nguyên tắc cơ mà.

- Đã đành là thế, nhưng đó cũng là con gái anh, giọng anh đã lộ rõ sự bấn loạn. Anh xin nhắc để em nhớ rằng cả hai chúng ta đang cùng nuôi dạy con.

- Tôi biết, cô thừa nhận, giọng đã dịu đi đôi chút.

- Nếu là em yêu cầu anh chuyện tương tự, anh sẽ không gây khó dễ.

Cô không nói gì nhưng anh nghe thấy tiếng cô thở ở đầu dây bên kia. Anh bỗng nảy ra ý tưởng về một vụ thỏa hiệp.

- Bố mẹ em vẫn ở Berkshires chứ?

- Đúng vậy. Họ định nghỉ Giáng sinh luôn tại đó.

- Nghe này, nếu em để anh đến đón Bonnie ngay ngày mai, anh sẵn sàng dẫn con bé về nghỉ cùng ông bà ngoại hai ngày.

Cô ngần ngừ một lát rồi hỏi với giọng hoài nghi:

- Anh sẽ làm vậy sao?
- Đúng vậy, nếu điều đó là cần thiết.
- Quả là đã lâu rồi con bé chưa được gặp ông bà ngoại, Mallory thừa nhận.
- Thế là em đồng ý nhé?
- Tôi không rõ. Để tôi cân nhắc đã.

Cô sắp gác máy đến nơi.

Không thể chịu đựng những cuộc trò chuyện đối đầu như thế này thêm nữa, anh quyết định đặt cho cô câu hỏi đã nung nấu trong lòng bấy lâu nay.

- Em còn nhớ thời mà chúng ta chuyện gì cũng kể nhau nghe không?

Cô sững người. Anh nói tiếp thật nhanh:

- Thời mà chúng ta dắt tay nhau đi trên phố, thời chúng ta gọi điện đến chỗ làm cho nhau ba lần mỗi ngày, thời mà chúng ta trò chuyện với nhau hàng giờ không biết chán...
- Tại sao anh lại nhắc đến chuyện đó?
- Là bởi ngày nào anh cũng nghĩ đến nó.
- Em không biết đây có phải thời điểm thích hợp để nhắc chuyện đó hay không, cô nói bằng giọng chán chường.
- Đôi khi anh có cảm giác là em đã quên. Em không thể sỗ toẹt những gì chúng ta đã có với nhau.
- Em không làm vậy.

Giọng cô đã thay đổi âm sắc. Không thể đoán định được.

- Nghe này... Hãy hình dung chuyện gì đó xảy đến với anh... một chiếc ô tô hất tung anh giữa phố chẳng hạn. Vậy là hình ảnh cuối cùng em giữ lại về chúng ta sẽ là một cặp đôi bất hoà.

Cô nói bằng giọng buồn bã:

- Nhưng chúng ta đúng là vậy kia mà, Nathan.
- Chúng ta sẽ vĩnh biệt nhau trong bất bình và giận dữ. Anh nghĩ em sẽ tự trách móc mình về điều ấy trong suốt những năm tháng còn lại của cuộc đời và thật khó cho em khi phải sống với nỗi dằn vặt như thế.

Cô để con giận mặc sức bùng nổ.

- Em bảo để anh biết, tất cả là lỗi ở anh nếu...

Nhưng vừa cảm thấy những tiếng thổn thức đang dâng lên trong cổ họng, cô không nói hết câu mà vội vã bỏ máy.

Mallory nuốt nước mắt vào trong để không đánh thức con gái dậy rồi đến ngồi trên những bậc cầu thang gỗ.

Cô rút một tờ khăn giấy, lau khô đôi mắt đỏ hoe. Ngẩng đầu lên, cô cảm thấy khó chịu với hình ảnh phản chiếu trên tấm gương gắn ở sảnh vào.

Từ khi mất đứa con trai bé bỏng, cô đã gầy rộc đi và toàn bộ niềm vui sống của cô tắt lịm. Cô lại khoác lên mình vẻ lạnh lùng mà cả đời này cô đã đấu tranh xoá bỏ. Ngay từ thời trẻ cô đã không thể chịu nổi mặt tính cách không khác gì siêu sao màn bạc Grace Kelly của mình: vẻ xa cách lạnh như băng, thái độ hoàn hảo mà đôi khi những phụ nữ được thụ hưởng nền giáo dục giống cô tự nhận về mình. Cô vẫn luôn ngờ vực sự hoàn hảo. Cô không muốn trở thành người khó gần; trái lại, cô muốn ngụy lặn trong thế giới này, trải lòng mình với tất cả mọi người. Chính vì mục đích ấy mà cô luôn lựa chọn những chiếc quần jeans và áo đan chui đầu lưng thụng đem lại cảm giác thoải mái cho người mặc. Hẳn là cô đã không động đến những bộ đồ kiêu cách từ chục năm trời nay.

Cô đứng dậy, tắt hết đèn trong phòng rồi thấp vài ngọn nến và một nén nhang.

Trong mắt phần đông những người xung quanh, cô là một phụ nữ tâm lý khá vững và luôn tạo dựng thế cân bằng. Thế nhưng, con người cô vẫn bộc lộ một sự bấp bênh có từ thời niên thiếu, thời đó cô đã nhiều lần phải đối mặt với chứng chán ăn.

Trong một thời gian dài, cô tin mình đã hoàn toàn thoát khỏi chứng bệnh đó... cho tới cái chết của Sean.

Đã ba năm trôi qua kể từ ngày xảy ra thảm kịch nhưng nỗi đau vẫn còn đó, nguyên vẹn. Mallory bị dẫn vật bởi niềm tin mù quáng rằng tất cả mọi chuyện hẳn đã khác nếu cô có mặt trong đêm định mệnh đó. Không có ngày nào trôi qua mà cô không để tâm trí mình vẩn vơ nghĩ về quá khứ, về những năm tháng đầu đời của con trai cô. Có điều gì đó mà cô đã không nhận ra? Cô đã bỏ qua một triệu chứng, một dấu hiệu nào đó chẳng?

Ngày còn nhỏ, sau khi suýt chết đuối trong lòng hồ đó, trong cô đã hình thành một cảm giác ghê sợ cái chết đến khiếp đảm. Cô chưa từng tưởng tượng ra trên đời lại có điều gì đó đáng sợ hơn cái chết của bản thân mình. Nhưng, một khi đã trở thành mẹ của những đứa trẻ, cô đã hiểu thử thách gian nan nhất lại là chứng kiến sinh linh bé bỏng mình đứt ruột đẻ ra biến mất khỏi mặt đất này. Lúc bấy giờ cô đã phải thừa nhận một lẽ hiển nhiên: đúng vậy, có những thứ còn tồi tệ hơn cái chết.

Hẳn là cô đã đọc được ở đâu đó rằng, vào thế kỷ XVIII, 90% trẻ em không sống được quá hai tuổi. Nhưng đó là thời xưa, thời lười hái của Thần Chết hoành hành khắp mọi nơi và con người được chuẩn bị rất kỹ về mặt tâm lý để đón nhận cái chết của những người thân. Trong khi với riêng cô, cuộc sống đã chấm dứt trong những tháng ngày dài dặc và kinh khủng. Bối rối đến cùng cực, cô đã hoàn toàn mất phương hướng.

Cái chết của Sean sẽ mãi mãi là tấn thảm kịch lớn nhất của đời cô, nhưng nỗi thất vọng lớn nhất lại xuất phát từ cuộc hôn nhân thất bại. Từ ngày họ dọn đến sống chung, hồi còn học đại học, cô đã luôn tin rằng mỗi sáng cô sẽ thức giấc cùng với Nathan kề bên, cho đến khi một trong hai người lìa đời. Thế mà cô đã chứng kiến hôn nhân của mình tan vỡ mà chẳng thể làm được gì để cứu vãn. Định ninh mình đang chịu trừng phạt vì lỗi lầm phạm phải, cô đã chấp nhận rời xa chồng mà không cố sức hàn gắn mối quan hệ.

Lần đầu tiên trong đời, cô cảm thấy xa lạ trước anh và họ đã không thể nói chuyện hay chia sẻ cùng nhau. Đúng lúc cô cần đến sự ủng hộ của anh hơn bao giờ hết thì anh lại càng dồn tâm trí và sức lực cho công việc, để mặc cô với nỗi đau riêng mình.

Để cố gắng chịu đựng và thoát khỏi con trăn cảm cô miệt mài cống hiến cho những hoạt động xã hội. Những tháng vừa qua, cô đã làm việc để tạo dựng trang web cho một tổ chức phi chính phủ đấu tranh nhằm đảm bảo trách nhiệm về mặt đạo đức của các công ty. Công việc của cô chủ yếu là xếp hạng các công ty đa quốc gia theo những tiêu chuẩn đánh giá mức độ hợp pháp về lao động và môi trường. Kể đến, tổ chức sẽ đảm trách việc vận động các hiệp hội người tiêu dùng tẩy chay những hãng sản xuất có sử dụng lao động trẻ em hoặc thiếu tôn trọng những điều khoản của pháp luật hiện hành.

Và nỗ lực cải tạo xã hội của cô chưa dừng lại ở đó. Còn bao nhiêu là việc phải làm! Cô sống tại La Jolla một trong những khu giàu có của San Diego, nhưng thành phố nằm gọn trên hòn đảo nhỏ này cũng không tránh khỏi đói nghèo. Đằng sau vẻ hào nhoáng của những bãi tắm và những tòa cao ốc sáng chói trên nền biển xanh ngắt, một bộ phận lớn dân cư vốn sống tạm bợ qua ngày với nguồn thu nhập ít ỏi, đôi khi một chỗ ở cho ra hồn cũng không có. Đầu tuần ba lần, cô tìm tới một trung tâm cứu trợ người vô gia cư trong thành phố. Công việc đầu có khó nhọc, nhưng ít ra cô còn thấy mình có ích, đặc biệt là vào thời điểm này trong năm, khi mà một nửa cư dân thành phố đang đổ xô đến các siêu thị để phung phí tiền bạc vào những cuộc mua sắm vô bổ. Càng lúc cô càng không thể chịu đựng sức ép tiêu thụ này nữa, bấy lâu nay nó đã làm sai lệch ý nghĩa thực sự của lễ Giáng sinh.

Đã có thời cô muốn chồng cùng sát cánh trong những vụ kiện tụng tranh chấp. Nathan là một luật sư tài năng, anh hoàn toàn có thể cống hiến năng lực của mình cho một lý tưởng cao đẹp. Nhưng sự việc đã không diễn ra như mong muốn của cô. Cặp đôi của họ được xây dựng trên một sự lầm tưởng mà họ không hề hay biết. Tuy thế, ai cũng muốn tiến một bước về phía người kia. Về phần mình, cô luôn xa rời thú vui ăn chơi hưởng thụ của giới thượng lưu, ít gặp gỡ tiếp xúc với những người thuộc tầng lớp xuất thân của mình. Thông điệp gửi đến chồng cô rất rõ ràng: “Em không thấy phiền chỉ vì anh xuất thân từ tầng lớp bình dân.”

Anh thì ngược lại, muốn chứng tỏ cho cô thấy rằng cô đã không lấy nhầm một gã hạng xoàng, rằng anh đủ năng lực để đạt tới một vị trí cao trong xã hội và đảm bảo một cuộc sống đầy đủ cho vợ con.

Ai cũng nghĩ mình đã tiến một bước về phía đối phương nhưng họ đã không gặp nhau.

Trong cách nhìn nhận của Nathan, cuộc sống là một cuộc chiến không có điểm dừng, anh luôn phải phấn đấu thành đạt hơn nữa để chứng tỏ gì cô cũng không biết nữa.

Cô đã giải thích hàng trăm lần, chỉ mong anh hiểu cho rằng cô không muốn kết hôn với một siêu nhân nhưng vô hiệu: anh luôn tự cho là mình phải nỗ lực nhiều hơn nữa, như thể anh sợ làm cô thất vọng và, ngay từ buổi ban đầu, ý nghĩ đó đã chỉ khiến cô thêm bức bối mà thôi.

Bất chấp mọi chuyện diễn ra theo chiều hướng đó, cô vẫn đam mê anh. “Crazy about him” lời bài hát có nói như thế.

Cô nhắm mắt lại. Những hình ảnh của quá khứ lần lượt diễn qua tâm trí cô giống như trong một bộ phim đen trắng.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 18

Người ta chỉ có duy nhất một tuổi trẻ nhưng lại nhớ về nó trọn đời.

Lời thoại trong phim *Liberty Heights* của Barry Levinson

Nantucket, đầu hè.

Cô lên tám tuổi. Đó là lần đầu tiên hai người gặp gỡ. Cô vừa từ Boston đến tối ngày hôm trước. Sáng hôm ấy, cô đi dạo trong khu vườn lớn của dinh thự thuộc sở hữu gia đình. Cô ghét cay ghét đắng chiếc váy vải bông trùm gối đang mặc trên người. Với tiết trời nóng bức thế này, cô chỉ muốn bận đồ một chiếc quần soóc và một áo sơ mi thể thao nhưng mẹ luôn bắt cô phải mặc sao cho đúng với một bé gái kiểu mẫu.

Nhiều lần cô bắt gặp một cậu con trai với mái tóc đen óng, cậu ta không dám bắt chuyện với cô và chạy biến đi ngay khi cô dọm bước tiến lại gần.

Hết sức tò mò, cô đem chuyện ra hỏi mẹ, bà mẹ bảo cô không cần quan tâm đến cậu con trai ấy, “chỉ” là con trai của người giúp việc thôi mà.

Buổi chiều cô gặp mặt cậu lần nữa trên bãi biển. Cậu đang thả một con điều tự chế từ những thanh tre và một mẩu buồm xin được của dân chài. Để tạo ra chuỗi điều khiến cho con điều, cậu đã nạy ra ý buộc đầu dây vào một ống xuyên lấy từ thanh treo rèm cũ.

Cách chế tạo thì thủ công như vậy nhưng con điều đã lên rất cao.

Mallory cũng mang theo một con điều, một mẩu chế tác tinh xảo người ta mua cho cô trong một siêu thị đồ chơi ở Boston.

Thế mà con điều ấy không tài nào cất mình lên nổi. Cô đã cố công vô ích, chạy thật nhanh theo mọi hướng, con điều nhất định rơi tòm xuống bãi cát.

Ngay cả khi cậu bé vờ như không hề để ý đến cô. Mallory biết cậu ta đã nhiều lần liếc trộm mình.

Nhưng cô không nản và thử lại lần nữa. Chẳng may món đồ chơi đẹp đẻ của cô rơi tòm xuống nước, lớp vải điều thấm nước và lấm lem cát. Mắt cô bé ngân ngấn nước.

Cậu lại gần bên cô và bắt chuyện bằng cách đeo vòng xuyên điều khiến con điều của mình vào cổ tay cô. Cậu giải thích cho cô biết là cần phải chạy ngược chiều gió, nói dần dây và thả ra từ từ. Như vậy thì điều sẽ lên rất nhanh.

Cô thốt lên những tiếng kêu vui sướng. Mắt cô sáng long lanh và cô cười suốt.

Sau này, để khoe vốn kiến thức của mình, cậu bảo cô rằng người Trung Quốc thường thả điều để cầu may. Để trả món nợ hiểu biết ấy, cô nói nhà sáng chế Benjamin Franklin đã dùng điều để nghiên cứu về sét rồi phát minh ra cột thu lôi (cô đã đọc được thông tin này trên lớp vở bìa bọc món đồ chơi).

Sau đó, với vẻ cực kì hãnh diện, cậu hạ thấp con điều xuống để cô bé được chiêm ngưỡng con vật ngộ nghĩnh do chính tay cậu vẽ lên phần cánh điều.

- Chính tay tớ vẽ đấy.

- Cậu vẽ con rùa à? Cô bé hỏi.

- Đầu có, con rồng đấy chứ, cậu trả lời, về hơi phạt ý.

Lại một lần nữa, cô bé cất tiếng cười lanh lảnh. Tâm trạng vui vẻ này thật dễ lây cho người khác, chẳng mấy chốc, hai giọng cười trẻ thơ trong vắt đã hòa vào tiếng sóng.

Cách đó một quãng ngắn, chiếc máy thu thanh bán dẫn phát ca khúc You've Got a Friend của Carol King, một trong những ca khúc đỉnh nhất mùa hè năm đó.

Cô nhìn cậu hết sức chăm chú và nhận thấy cậu con trai này trông dễ thương chưa từng thấy.

Cậu lấy vẻ trịnh trọng tự giới thiệu:

- Tớ tên là Nathan.

Cô đáp lễ, vẻ trịnh trọng không kém:

- Tớ là Mallory

Mùa thu 1972

Nantucket

- Nat!

Thình thoảng cô lại khạc nước hồ đang tràn vào miệng. Toàn thân tê liệt vì lạnh, mỗi lúc cô lại thấy khó thở hơn. Đã hai lần, cô tuyệt vọng vươn tay, hy vọng sẽ tóm được một cành cây nhưng bờ hồ cao quá.

Kiệt sức và hoảng sợ, cô có cảm giác như mình chìm đến nơi. Nhưng Nathan đang bơi về phía cô. Cô hiểu rằng cậu chính là cơ may sống sót cuối cùng

của mình.

- Bám vào tờ đây này, đừng sợ.

Một nhòai, cô bám vào cậu như bám vào một chiếc phao cứu sinh. Bỗng cô có cảm giác mình được nâng bổng lên cao, vừa kịp túm lấy một khóm cỏ và leo lên bờ.

Cô đã được cứu.

Không kịp lấy lại hơi, cô quay đầu lại, nhưng cậu đã không còn trên mặt nước.

- Nathan!

Vô cùng hoảng hốt, mắt ầng ậc nước, cô thu hết sức bình sinh gào tên cậu:

- Nathan! Nathan!

Vẫn không thấy cậu ngoi lên mặt nước. Cô suy nghĩ rất nhanh. Cô cần phải làm cái gì đó.

Uớt như chuột lột từ đầu đến chân, run lập cập vì rét, cô lao đi báo người lớn.

Chạy nhanh nào Mallory.

Ngày 13 tháng Bảy 1977

Nantucket

Hai đứa trẻ đã bước sang tuổi mười ba.

Chúng đạp xe xuôi theo lối đi dẫn xuống bãi biển Surfside, bãi tắm lớn nhất của đảo.

Mây bắt đầu ùn ùn kéo tới và biển ngầu bọt sóng. Thế mà bọn trẻ chưa đắn đo tới một giây đã lao xuống tắm. Chúng ngâm mình rất lâu trong đại dương và bơi cho đến khi một nhòai mới chịu lên bờ.

Chúng chỉ ngoi lên mặt nước khi những đợt sóng đã bắt đầu trở nên đe dọa. Gió thổi mạnh. Mallory rùng mình. Hai đứa chỉ mang theo một chiếc khăn tắm. Nathan lau khô lưng và tóc cho cô bạn trong khi răng của cô đã va đập vào nhau lập cập.

Mưa từng giọt lớn lổ chổ trên cát và chỉ trong vài phút, bãi biển đã vắng tanh không còn một bóng người. Lúc này, bãi biển chẳng còn ai ngoài hai đứa trẻ ngồi chờ vợ giữa mưa và gió.

Cậu là người đứng lên trước tiên rồi quay lại đỡ cô đứng dậy. Bỗng cậu nghiêng người về phía cô. Theo bản năng, Mallory ngước lên nhìn và kiễ chân lên. Cậu vòng tay ngang eo cô. Cô quàng tay qua cổ cậu. Khoảnh khắc môi họ chạm nhau, một cơn rung mình lạ lẫm chạy dọc người cô. Cô cảm thấy vị mặn mòi của muối biển trên môi cậu.

Đó là nụ hôn đầu tiên rất ngọt ngào, kéo dài đến khi răng chúng va vào nhau.

Ngày 6 tháng Tám 1982

Beaufort, Bắc Caroline

Cô đã sang tuổi mười tám.

Hè năm ấy, cô đã xa nhà một chuyến để đi dự trại hè.

Lúc này đã tám giờ tối. Cô ra ngoài đi dạo trên bến cảng nhỏ, những cỗ thuyền buồn sánh vai với những ghe tàu nhỏ của dân chài lưới trong vùng. Vầng mặt trời màu đỏ ối đang chênh chếch phía dưới chân trời và truyền cho cả chân trời một màu đỏ rực. Từ xa, những chiếc thuyền trông như đang bập bênh trôi nổi trên dòng nham thạch nóng chảy.

Nhưng với cô, đó là một buổi tối buồn. Vừa thả hồn theo tiếng sóng vỗ ì oạp vào đê chắn sóng cho lòng người ngoại bót, cô vừa đếm lại mấy tháng vừa qua.

Năm đầu đại học của cô là một thất bại. Kết quả học tập không đến nỗi nào nhưng chuyện sức khỏe và các mối quan hệ yêu đương mới thực sự đáng lo: cô đã sai lầm khi hai lần đi chơi cùng những anh chàng nhạt như nước ốc và cô cũng không có lấy người bạn gái nào đứng nghĩa. Cô đọc nhiều loại sách, quan tâm đến tin tức thời sự và thực tại sống quanh mình nhưng tâm trí lòng dạ thì hết sức ngổn ngang.

Càng ngày cô càng sống khép kín, xa lánh mọi người, chính cô, người đã từng cởi mở với người khác đến thế. Dần dà, cô giảm khẩu phần ăn hàng ngày, bỏ qua bữa sáng và bữa điểm tâm chiều, hai bữa chính ăn cũng ít dần đi. Tạo ra một dạng trống rỗng trong cơ thể là một cách như bao cách khác để làm đối trọng với nỗi hỗn loạn trong tâm trí. Nhưng chính vì coi thường sức khỏe như thế, rốt cuộc cô đã ngã xiêu giữa giằng đường và Ban giám hiệu đã phải

cho mời bác sĩ.

Thời gian gần đây, cô đã thấy khá hơn một chút nhưng cô thừa hiểu không phải vì thế mà căn bệnh tránh khỏi nguy cơ tái phát.

Sắp tròn ba năm trời cô không còn nhận được tin tức của Nathan. Từ khi Eleanor Del Amico thôi không còn làm việc cho bố mẹ cô, cô không còn gặp lại Nathan nữa. Thời gian đầu, họ viết cho nhau những lá thư dài, nhưng rồi sự xa cách đã thắng mỗi gần bó quuyến luyến giữa hai người.

Vậy mà cô vẫn chưa bao giờ quên được cậu. Cậu vẫn luôn hiện hữu, đâu đó tại một góc nhỏ trong tâm trí cô.

Tối nay, cô tự hỏi không biết cậu giờ ra sao rồi nhỉ. Cậu vẫn sống ở New York chứ? Cậu đã thi đỗ vào một trường đại học danh tiếng như hằng mong ước chưa? Liệu cậu có muốn gặp lại cô không?

Cô vẫn tán bộ dọc theo đề chấn sóng nhưng bước mỗi lúc một nhanh hơn. Đột nhiên cô cảm thấy cần phải nói chuyện với cậu ngay lập tức. Ngay tại đây, ngay tối nay, ngay lúc này.

Cô rảo bước đến một booth điện thoại công cộng, bấm số liên lạc với tổng đài nhờ tra giúp một số điện thoại, rồi cô cũng có được cái mình cần tìm.

Rồi một cuộc gọi xuyên màn đêm.

Miễn sao chính cậu ấy là người bắt máy.

- Alo?

Chính là cậu ấy.

Họ cùng nhau trò chuyện rất lâu. Cậu thú nhận năm ngoái đã nhiều lần thử bắt liên lạc với cô. “Bố mẹ cậu không chuyển lời nhắn của tớ đến cậu sao?” Cô cảm thấy điều cốt yếu đã không thay đổi và rằng họ vẫn thấu hiểu nhau như thể chưa từng rời xa nhau quá một ngày.

Cuối cùng, họ hẹn cuối tháng sẽ gặp nhau.

Cô gác máy. Trên bến cảng, mặt trời đã lặn hẳn.

Lòng nhẹ nhõm, cô nhắm thẳng hướng kí túc xá mà bước. Đó là một thiếu nữ hoàn toàn khác. Những nhịp đập tim cô dội lên tận óc.

Nathan..... Nathan..... Nathan.....

Ngày 28 tháng Tám 1982

Seaside Heights, New Jersey

Hai giờ sáng

Trên bờ biển, những bóng đèn điện trang trí vẫn còn nhấp nháy, mặc cho các quầy hàng hội chợ đã bắt đầu dọn hàng. Mùi các món rán trộn lẫn với mùi kem bông và mùi táo chín. Gần bánh xe khổng lồ, những thùng loa cỡ đại đang phát ca khúc Up Where We Belong của Joe Cooker đến lần thứ một trăm trong suốt cả buổi tối nay.

Mallory dừng xe trên bãi đậu không có mái che.

Cô đứng chờ anh. Nathan đã tìm được công việc cạnh bãi tắm nhỏ mở cửa lúc một giờ của Manhattan trong suốt thời gian nghỉ hè. Để kiếm vài đô la, anh vào làm cho một trong số rất đông những quán kem nằm dọc theo bờ biển.

Từ khi gặp lại nhau vào cuối tuần trước, tối nào họ cũng gọi điện cho nhau.

Theo lịch hẹn, Chủ nhật tuần sau họ mới gặp nhau nhưng cô đã tạo bất ngờ cho anh bằng cách lái xe từ Boston đến mà không hề báo trước. Cô đã lấy một trong những chiếc xe của bố, chiếc Aston Martin mạnh mẽ màu xanh thẫm cho phép cô vượt qua quãng đường trong vòng chưa đầy mười lăm phút.

Rồi anh cũng đến, mặc quần cụt và áo phông có in hình băng hiệu cửa hàng nơi anh làm việc. Anh lẫn trong những nhân viên thời vụ khác. Cô nhận ra âm điệu La tinh và Ailen trong giọng nói của họ.

Vì không ngờ sẽ được gặp cô, anh cứ đứng từ xa mà bắn khoăn tự hỏi, không biết cô nàng trông như diễn viên điện ảnh đang đứng tựa vào chiếc xe đời mới và nhìn về phía anh kia là ai.

Thế rồi anh nhận ra cô.

Anh chạy về phía cô, quàng tay ôm lấy cô ngay khi có thể rồi nhấc bổng cô lên quay tròn mấy vòng. Cô choàng tay qua cổ anh, cười vang rồi kéo anh về phía mình rồi nhắm nháp đôi môi anh trong khi tim cô như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Thuở ban đầu, tình yêu của họ là như thế.

Ngày 28 tháng Chín 1982

Nathan,

Chỉ một vài dòng để nói với anh rằng những giây phút được gần bên anh dịp cuối hè qua thật tuyệt vời.

Em nhớ anh.

Sáng nay em đã lên lớp học trở lại nhưng em không thể không nghĩ tới anh.

Nhiều lần trong ngày, em đi dạo trên sân trường, em hình dung anh ở bên em và chúng ta vẫn tiếp tục trò chuyện. Những sinh viên mà em đã gặp trên đường hẳn sẽ băn khoăn con nhỏ điên khùng, mặt mũi lơ lơ đang huyền thuyên một mình này là ai!

Em rất vui khi được gần bên anh, em yêu cái cách anh thấu hiểu và quan tâm tới em mà không cần em phải nói ra lời.

Em mong anh cũng cảm thấy hạnh phúc như vậy.

Yêu anh và hôn anh.

Mallory.

[cô viết trên bì thư bằng bút mực đỏ một câu lưu ý dành cho người đưa thư: Bác bưu tá, bác bưu tá kính mến, làm ơn phát thư đúng giờ để người yêu cháu nhận được càng nhanh càng tốt những lời yêu thương này của cháu!]

Ngày 27 tháng Chín 1982

Mallory,

Vừa đặt điện thoại xuống mà anh đã thấy nhớ em rồi.

Những giây phút ở gần bên em đã làm nảy sinh trong anh mong muốn được có thêm thật nhiều những giây phút như thế nữa.

Anh hạnh phúc khi ở bên em. Hạnh phúc như thể nhìn thấy giấc mơ thành hiện thực.

Từ nay về sau, khi nghĩ về tương lai, anh sẽ không nói “tôi sẽ” nữa mà là “chúng mình sẽ”. Và điều đó thay đổi mọi chuyện.

Nathan.

[Anh dán kèm trên phong bì chiếc vé bộ phim họ vừa xem cùng nhau, E.T. người ngoài hành tinh. Thực ra, họ đâu có xem được gì nhiều, bởi suốt buổi chiếu, họ chẳng làm gì khác ngoài việc hôn nhau.]

Một ngày Chủ nhật tháng Mười Hai năm 1982

Trong phòng kí túc xá nữ của cô tại Cambridge.

Từ loa máy hát vang lên bản Concerto của Dvorak được Jacqueline Du Pré trình diễn rất ấn tượng cùng chiếc đàn Violongxen Stradivarius.

Họ đã ngồi trên giường ôm hôn nhau từ một tiếng nay.

Anh cởi áo lót của cô và ngồi vuốt ve làn da cô như thể anh đang chạm vào một vật vô cùng quý giá.

Đó là lần đầu tiên họ cùng nhau ân ái.

- Em có chắc là em muốn làm vậy ngay lúc này không?

- Có ạ, cô trả lời không chút ngập ngừng.

Đó là điều cô yêu quý ở anh: sự pha trộn giữa nét tinh tế và ân cần đã biến anh thành một người thật khác biệt.

Niềm tin vững chắc rằng nếu một ngày nào đó cô có những đứa con thì chỉ có thể là với anh mà thôi đã in sâu trong tâm trí cô như vô thức.

Ngày 3 tháng Giêng 1983

Nathan, tình yêu của em,

Kì Giáng sinh đã kết thúc rồi.

Những ngày vừa qua, em yêu giấc ngủ mỗi đêm được chia sẻ cùng anh xiết bao.

Nhưng tối nay, em buồn quá.

Anh vừa lái xe quay về Manhattan.

Tối nay, em thấy khó mà đợi qua những kì nghỉ tiếp theo để gặp lại anh.

Ngay cả khi em biết ngày mai chúng mình sẽ lại gọi cho nhau.

Điều khiến em lo sợ là toàn bộ chuyện này dừng lại.

Bởi những gì em đã có với anh thật là đặc biệt.

Em yêu anh đến phát điên lên được.

Mallory.

[Cô đã để lại trên phong bì nhiều dấu son môi kèm theo những lời sau: Làm ơn đặt những bức thư cùng những nụ hôn này vào hòm thư của ông Nathan Del Amico. Và hãy coi chừng nếu những nụ hôn này bị phai đi!]

Ngày 6 tháng Giêng 1983

Mallory, chiếc la bàn ngọt ngào của anh,

Anh nhớ em nhưng em vẫn bồng bềnh hiện hữu trong không gian, rất gần bên anh.

Giả như em biết được rằng anh đang mong chờ lại được ôm em trong vòng tay và mỗi sáng thức dậy có em bên cạnh.

Con mưa nụ hôn đã tràn ngập phòng anh và nó xuất phát từ hướng Cambridge.

Tôn thờ em

Nathan.

[Anh đã nhét vào bì thư ảnh anh chụp có trong khuôn viên khu kí túc trường Cambridge trong kì nghỉ hè vừa qua. Đằng sau tấm ảnh, anh đã trích lại một câu trong Romeo và Juliette: Đối với ta, mắt nàng chứa đựng nhiều hiểm họa hơn là hai chục cái lưỡi kiếm của họ.]

1984

Dinh thự gia đình ở Boston

Tiếng còi xe vang lên trong phố.

Cô liếc nhìn qua cửa sổ. Nathan đang ngồi sau tay lái chiếc Mustang cũ kỹ đợi cô trước cửa.

Cô lao ra phía cửa nhưng ba cô đã đứng như trời chồng ở đó để ngăn cô lại.

- Con không được phép đi chơi với thằng đó nữa, Mallory.

- Ba có thể cho con biết lý do được không?

- Không là không, thế thôi.

Tôi lướt mẹ cô khuyên giải con gái:

- Con có thể tìm thấy người tốt hơn thế gấp vạn lần kia mà, con yêu.

- Tốt hơn cho ai kia ạ? Cho con hay cho bố mẹ?

Cô tiến về phía cửa ra vào nhưng Jeffrey không chịu nghe theo lẽ đó.

- Mallory, ba báo trước, nếu con bước qua ngưỡng cửa này...

- Nếu con bước qua ngưỡng cửa này... thì sao ạ? Ba tống con ra ngoài đường hay sao? Hay tước quyền thừa kế của con? Đằng nào thì con cũng chẳng biết làm gì với tiền của ba mẹ...

- Thế mà tiền đó đang nuôi cô ăn học cơ đấy. Mà thế là đủ rồi, cô chỉ là đồ trẻ ranh vặt mũi chưa sạch!

- Con báo cho ba biết là con đã hai mươi tuổi rồi...

- Tôi khuyên cô đừng có bước nữa đi!

- Còn con, con xin khuyên ba mẹ thế này: đừng ép con phải chọn giữa anh ấy và ba mẹ.

Cô im lặng vài giây, để câu trả lời của mình có thời gian gây ấn tượng, trước khi nói thêm:

- Bởi nếu con buộc phải chọn, con sẽ chọn anh ấy.

Cho rằng cuộc tranh luận đã đến hồi kết thúc, cô ra khỏi nhà và đóng sập cửa lại.

Mùa hè 1987

Kì nghỉ đầu tiên của họ ở nước ngoài

Khu vườn tượng nổi tiếng của Florence

Họ đang đứng trước một đài phun nước lớn bao quanh là những hàng cam, vả, bách.

Những tia nước lấp lánh trong nắng và tạo nên những áng cầu vồng xinh xắn.

Cô ném một đồng xu xuống nước và giục anh làm theo.

- Ước một điều gì đi anh.

Anh từ chối.

- Anh không tin những chuyện này đâu.

- Thôi nào, Natt, ước điều gì đó đi.

Anh lắc đầu nhưng cô cố nài.

- Làm điều đó vì chúng ta đi anh.

Anh vui sướng lấy từ trong túi ra đồng xu một nghìn lía, nhắm mắt lại và ném nó vào đài phun nước.

Về phần mình, cô không thể mong muốn gì hơn là những gì cô đang có lúc này.

Chỉ ước sao điều ấy được dài lâu.

For always. For ever.

Mùa hè 1990

Kì nghỉ tại Tây Ban Nha

Họ đang trong khu vườn mê cung Horta ở Barcelone.

Đó là lần đầu tiên họ bắt đồng thực sự.

Ngày hôm trước, anh đã thông báo với cô rằng anh phải trở về sớm hơn dự định hai ngày vì có việc đột xuất.

Họ đứng đó, tại một trong những nơi lãng mạn nhất thế giới và cô vẫn giận anh.

Anh cố nắm lấy tay cô nhưng cô lắc ra xa và một mình tiến sâu vào mê lộ xanh ròn.

- Một ngày nào đó, anh sẽ để lạc mất em thôi, cô khiêu khích anh.

- Anh sẽ lại tìm ra em.

Cô nhìn anh bằng vẻ thách thức.

- Anh tự tin quá đấy.

- Anh tự tin về chúng ta.

Mùa thu 1993

Một sáng Chủ nhật trong căn hộ của họ

Cô quan sát anh qua lỗ khóa phòng tắm.

Anh đang đứng dưới vòi hoa sen và lại biến phòng tắm của họ thành phòng tắm hơi như thường lệ.

Anh hát văng (và sai nhạc) một ca khúc của U2.

Rồi anh khóa vòi nước nóng lại, gạt mạnh tấm ri đồ che quanh vòi hoa sen và thốt lên vui sướng. Làn hơi nước còn đọng lại trên mặt gương treo trong phòng tắm, để hiện lên một dòng chữ. ANH SẮP ĐƯỢC LÀM CHA!

1993

Cùng ngày hôm đó

Hai phút sau

Cả hai người họ đang đứng dưới vòi hoa sen và nói với nhau vài câu giữa những nụ hôn không dứt.

- Nếu là con gái thì sao?

Chính cô là người hướng cuộc nói chuyện trở về việc chọn tên cho đứa con sắp chào đời.

- Tại sao không phải là Bonita nhỉ, anh đề xuất, không có vẻ đùa chút nào.

- Bonita ấy à?

- Bonita hay Bonnie cũng được. Dù sao đi nữa cái tên đó cũng có nghĩa là “tốt lành”. Đó là từ anh muốn nghe mỗi khi gọi tên con.

Cô mỉm cười, bật nắp một lọ nhỏ và xoa sữa tắm khắp ngực anh.

- Em nhất trí, với một điều kiện.

- Điều kiện gì?

- Em sẽ chọn tên cho đứa tiếp theo.

Anh chụp lấy bánh xà phòng mùi oải hương và xoa lên lưng cô.

- Đứa tiếp theo ấy à?

- Tên đứa con thứ hai của vợ chồng mình.

Cô kéo anh lại gần. Cơ thể phủ đầy bọt của họ sẽ chà xát vào nhau.

1994

Mang thai ở tháng thứ Tám, cô đang nằm trên giường và lật trang một cuốn tạp chí.

Nathan áp đầu lên bụng cô và rình nghe từng cử động của đứa bé.

Trên mâm đĩa Laze, Pavarotti đang thực hiện thành công một nốt đô quãng tám vang dậy trên nền một bản nhạc của Verdi.

Từ khi Nathan đọc một cuốn sách tán dương thái quá những lợi ích của nhạc cổ điển lên sự phát triển trí não của trẻ, không tới nào anh không lên kế hoạch cho một trích đoạn nhạc kịch.

Mallory thì nghĩ thể loại nhạc này có thể tốt cho đứa trẻ nhưng không phải cho cô.

Cô đeo tai nghe máy walkman và thưởng thức About a girl của Nirvana.

1999

Trong một nhà hàng ở West Village

Họ gọi một chai sâm banh.

- Nếu là con trai thì...
- Chắc chắn là con trai, Nathan ạ.
- Làm sao em biết được?
- Em biết thế vì em là phụ nữ và bởi vì em đã mong chờ đứa con này từ năm năm nay.
- Nếu là con trai, anh đã nghĩ đến...
- Không có chuyện bàn bạc gì nữa hết, Nathan. Con nó sẽ tên là Sean.
- Sean ư?
- Cái tên đó trong tiếng Ailen có nghĩa là “Tặng vật từ Chúa”.

Anh nhìn mặt.

- Anh không thấy Chúa có liên quan gì ở đây.
- Ngược lại thì có, anh thấy rõ mà.

Tất nhiên là anh thấy rất rõ. Sau khi sinh Bonnie, các bác sĩ đã khẳng định cô không bao giờ sinh con được nữa. Thế nhưng cô chưa bao giờ tin họ. Cô biết rằng Nathan không thích cái tên sắc mùi tôn giáo như thế này nhưng tối nay, anh vui sướng tới mức chấp nhận bất cứ đề nghị nào.

- Tuyệt, anh nói và nâng cốc, chúng ta chờ cậu nhóc Sean.

Mallory mở choàng mắt và thước phim về những tháng ngày hạnh phúc đột ngột dừng lại như thể lõi phim vừa vỡ tung.

Toàn thân cô nổi da gà. Chuyến du hành trở về quá khứ này thật khiến người ta phải xót xa. Như mọi lần, kí ức về quãng thời gian hạnh phúc khôn cùng này làm tràn ngập trong cô một sự dồn nén cảm xúc mà cô không sao kiềm chế được.

Cô rút tiếp một tờ khăn giấy mà có cảm giác nước mắt đang chảy tràn nơi khóe mắt.

Chúa ơi, chúng con đã phá hỏng mọi chuyện.

Dĩ nhiên là cô nhớ Nathan nhưng hố sâu ngăn cách giữa hai người sâu đến mức cô có cảm tưởng không thể tiến dù chỉ một bước, về phía anh.

Cô có thể phục vụ món súp cho những người vô gia cư đầu đêm, đấu tranh chống lại những tập đoàn đa quốc gia lạm dụng lao động trẻ em, biểu tình chống những nhà sản xuất các sản phẩm biến đổi gene: những việc ấy không khiến cô sợ hãi.

Nhưng đối mặt với Nathan một lần nữa lại là một chuyện khác hẳn, và khó khăn hơn rất nhiều lần.

Cô đứng sững trước khung cửa sổ, nhìn ra phố và ngắm bầu trời một lúc lâu. Những đám mây tản ra và một tia sáng trắng rọi xuống chiếc điện thoại đang để trên bàn.

Cô quyết định nhấc máy. Ít ra cô cũng phải làm cái gì đó.

Anh nhấc máy nhận điện rất nhanh:

- Mallory hả?
- Em đồng ý, Nathan, anh có thể đến đón Bonnie sớm hơn.
- Cảm ơn em, anh nói, giọng nhẹ nhõm, anh sẽ cố gắng có mặt vào đầu giờ chiều. Chúc em ngủ ngon...
- Còn một chuyện nữa...
- Em cứ nói.

Cô lấy giọng thách thức:

- Em vẫn còn nhớ mọi chuyện, Nathan ạ: nhớ từng giây chúng ta ở bên nhau, từng chi tiết, cả màu sắc của bầu trời và mùi cát khi chúng ta trao nhau nụ hôn đầu, từng lời anh nói khi em báo tin mình có thai, những đêm mình hôn nhau đến buốt cả môi... Em vẫn còn nhớ mọi chuyện và không có gì trong đời em đáng kể hơn anh. Thế nên anh không có quyền nói những lời như ban nãy.

- Anh...

Cô không đợi anh nói hết câu đã gác máy.

Nathan đến bên cửa sổ. Tuyết vẫn rơi trên công viên trung tâm. Một cụm tuyết lớn xoay vòng trước ô kính và đậu lại trên bậc cửa sổ.

Trong một khoảnh khắc, anh lơ đãng phóng tầm mắt ra xa, vẫn nghĩ đến điều Mallory vừa nói. Thế rồi anh đưa tay quệt khô dòng nước mắt đang lặng lẽ chạy dần dựa trên má.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 19

Những thăng ngóc bản thủ luôn đầy rẫy trên hành tinh này

Pat Controy

Phố Houston

Hạt Soho

Ngày 16 tháng Chạp - Sáu giờ sáng

Garrett Goodrich cẩn thận bước trên những bậc tam cấp đóng băng của khu chung cư, một tòa nhà khiêm tốn xây bằng gạch màu nâu trông thẳng ra phố.

Một lớp tuyết dày khoảng mười phân phủ kín chiếc ô tô đã đậu bên ngoài từ hôm trước. Lão lấy từ túi ra một cái cào rồi cào lớp tuyết bám trên kính chắn gió. Vì đã muộn giờ, lão tạm hài lòng với phần kính bên ghế lái được lau sạch. Lão ngồi vào sau tay lái, xoa hai tay vào nhau cho ấm, tra chìa vào ổ khởi động và rồi...

- Làm ơn lái xe ra sân bay!

Lão giật mình quay lại, thấy Nathan đang ngồi trên ghế hành khách phía sau.

- Khốn thật, Del Amico. Đừng bao giờ tái diễn trò hù dọa kiểu này nữa đấy! Làm sao cậu vào được trong xe của tôi?

- Tôi đâu có cần đánh lại chum chìa khóa của ông, luật sư nói, tay lúc lắc một chùm chìa khóa nhỏ ngay trước mặt bác sĩ. Tôi qua tôi đã quên không thả nó vào hòm thư.

- Được rồi, thế cậu làm cái quái gì ở đây vậy?

- Trên đường đi tôi sẽ giải thích ông rõ, chúng ta sẽ đáp chuyến bay đi California.

Bác sĩ lắc đầu nguầy nguậy.

- Cậu đang mơ hay sao! Hôm nay tôi rất bận và tôi đang bị trễ giờ rồi đấy, thế mà cậu...

- Tôi sẽ tới San Diego đón con gái tôi, Nathan giải thích.

- Rất vui được biết tin ấy, Goodrich vừa nói vừa nhún vai.

- Tôi không định bắt con bé phải chấp nhận rủi ro cùng với mình, dù là rủi ro nhỏ nhất, luật sư cao giọng khẳng định.

- Rất tiếc, anh bạn, nhưng tôi không rõ mình có thể giúp ích được gì trong chuyện này.

Lão vẫn khởi động sẽ để có thể bật hệ thống sưởi.

Nathan ghé sát lại gần lão.

- Chúng ta hãy cùng điểm lại tình hình một cách khách quan xem sao nhé, Garrett. Tôi đang thuộc diện “hưởng án tử hình treo” trong khi ông, chính ông, lại là người biết rõ cách thức thi hành án. Tôi tin chắc rằng ông không có linh cảm xấu nào cho chính bản thân mình trong vòng bốn mươi tám tiếng tới đây chứ? Sáng nay soi gương ông không nhìn thấy ánh sáng trắng nào đấy chứ?

- Không, Goodrich tức tôi thừa nhận, nhưng tôi vẫn chưa hiểu lập luận của cậu.

- Phải công nhận là ông đã khiến tôi sợ chết khiếp. Tôi không thể đặt chân ra ngoài mà thoát khỏi nỗi khiếp sợ một chiếc taxi sẽ hất tung mình lên vài vòng trên phố hay một giàn giáo đổ ụp lên người. Vậy nên tôi nghĩ thế này: chừng nào tôi còn ở bên ông thì ít có khả năng sẽ gặp phải chuyện gì đó.

- Sự suy luận hoàn toàn hảo huyền. Nghe tôi nói đây...

- Không, Nathan thô bạo ngắt lời lão, chính ông mới là người phải lắng nghe: con gái tôi không liên quan gì đến những linh cảm bệnh hoạn thô tả của ông. Tôi không muốn con bé nhận lấy bất cứ phiền hà rủi ro nào khi ngồi trên máy bay cùng tôi. Vậy nên chúng ta sẽ ở cùng nhau, ông và tôi, cho đến khi nào tôi đưa con bé về đây an toàn.

- Cậu muốn tôi làm... bảo hiểm sinh mạng của cậu ư!

- Chính xác.

Bác sĩ lắc đầu.

- Cậu đúng là điên. Mọi việc không diễn ra theo cách ấy đâu, Nathan.

- Cứ cho là nó sẽ diễn ra như thế đi. Những nguyên tắc đã thay đổi, vậy thôi.

- Nài nỉ vô ích, bác sĩ nói, về kiên quyết. Tôi sẽ không đi cùng cậu đến bất cứ đâu cả, Nathan, cậu hiểu những gì tôi nói chứ? Không đến bất cứ đâu.

Vài tiếng đồng hồ sau

Nathan liếc nhìn đồng hồ.

Chuyến bay mang số hiệu 211 của United Airlines chẳng bao lâu nữa sẽ đáp xuống San Diego. Vì không còn chỗ trên chuyến bay thẳng, họ buộc phải quá cảnh tại Washington, và chuyến đi vì thế đã kéo dài thêm chút ít.

Luật sư nhìn sang Goodrich đang ngồi bên cạnh. Bác sĩ đang từ tốn kết thúc bữa trưa được phục vụ từ nửa giờ đồng hồ trước.

Nathan không còn biết nghĩ sao về Garrett. Chỉ chắc chắn một điều rằng: những chuyện bực mình đã bắt đầu từ khi lão đột ngột xuất hiện, xen vào cuộc sống của anh. Mặt khác, anh không khỏi cảm thấy trong thâm tâm mình nảy sinh một thứ tình cảm lạ lùng pha trộn giữa ngưỡng mộ và đồng cảm. Bởi những điều Goodrich khẳng định là đúng, (và giờ thì Nathan đã tin chắc Garrett đích thị là một Sứ giả), thì cuộc sống riêng của lão hẳn không tầm thường. Làm sao có thể duy trì một cuộc sống bình thường với một thiên tư như thế? Thường xuyên nhìn thấy những người sắp từ giả cõi đời này đi lại xung quanh hẳn phải là một gánh nặng không dễ mang trong mình.

Tất nhiên, anh muốn không bao giờ phải gặp lão - hoặc giả sử có gặp thì trong hoàn cảnh khác - nhưng anh vẫn đánh giá cao con người ấy: đó là một người nhạy cảm và biết làm người khác yên lòng. Một người đàn ông yêu vợ tha thiết, chịu nhiều tổn thương sau cái chết của vợ và hiện tại đang tận tụy phục vụ người bệnh bằng tâm trí và thể xác.

Không dễ dàng chút nào để thuyết phục lão bay chuyến này tới California. Hôm nay, bác sĩ có một ca phẫu thuật quan trọng trong lịch làm việc, chưa kể lão không thể vắng mặt trong trung tâm chăm sóc tạm thời mà không có sự chuẩn bị từ trước.

Sau khi uống công dọa nạt đủ điều, Nathan đành quyết định từ bỏ cách thức ấy. Anh bèn bộc lộ con người thật của mình cho Garrett thấy: một người đàn ông có thể sắp gặp con gái mình lần cuối; một người đàn ông vẫn còn hết sức yêu thương vợ mình và đang muốn thử xích lại cô một lần sau chót; một người đàn ông bị cái chết bám riết đang khẩn nài sự giúp đỡ của lão.

Cảm thương cho lời kêu cứu tuyệt vọng ấy, Garrett đã chấp nhận dôi lại ngày tiến hành các cuộc phẫu thuật như đã định để đi cùng Nathan đến San Diego. Hơn nữa, lão cảm thấy có một phần trách nhiệm với những xáo trộn trong cuộc sống của luật sư.

- Cậu không ăn bánh mì nướng phết trứng cá hồi sao? Goodrich hỏi khi thấy cô tiếp viên đã bắt đầu đi thu lại khay ăn của hành khách.

- Tôi còn bận nghĩ chuyện khác, Nathan đáp. Ông cứ ăn tự nhiên nếu thích.

Garrett không đợi anh phải nói đến lần thứ hai. Lão khéo léo chop lấy lát bánh mì nướng, nửa tích tắc trước khi cô tiếp viên hàng không thu lại khay ăn của Nathan.

- Tại sao cậu lại bồn chồn như thế nhỉ? Lão vừa nhồm nhoàm vừa hỏi.

Luật sư thở dài:

- Mỗi lần nghe người ta bảo ít lâu nữa tôi sẽ chết là tôi lại bị như vậy. Tôi bị nhiễm thói xấu ấy mất rồi.

- Đáng lẽ cậu phải nếm thử ly nhỏ rượu vang của Úc họ vừa phục vụ khi nãy. Nó sẽ khiến cậu yên lòng.

- Tôi mạo muội cho phép mình nói rằng ông hơi nhiều quá đấy, Garrett ạ.

Goodrich lại có cách diễn giải khác:

- Tôi tự chăm lo cho bản thân mình đó thôi: cậu cũng biết thành phần rượu vang có những chất tốt cho hệ thống tim mạch mà.
- Tất cả những cái đó rất là chuyện tầm phào, luật sư vừa nói vừa khoát tay gạt phất lý lẽ bác sĩ vừa đưa ra. Một cách như mọi cách khác để ông xóa bỏ mặc cảm tội lỗi.
- Không hề! Goodrich phản pháo, điều này đã được khoa học chứng minh: những phân tử polyphenol trong vỏ quả nho có tác dụng ức chế sản sinh endothelin là nguồn gốc của sự co giãn tĩnh mạch...

Nathan nhún vai, cắt ngang lời bác sĩ:

- Được rồi, được rồi, nếu ông nghĩ sẽ khiến tôi ấn tượng với mớ chú giải chuyên ngành của mình.
- Cậu chỉ có thể nghiêng mình kính phục trước khoa học mà thôi, Goodrich vẫn cố nói thêm với vẻ vui sướng tột độ.

Luật sư bèn ngả lá bài cuối cùng của mình:

- Cứ cho những gì ông nói là đúng đi, hình như tôi đã học ở đâu đó rằng những cái “tốt cho hệ thống tim mạch” chỉ có trong rượu vang đỏ thì phải.
- Ồ... đúng vậy, bác sĩ hoàn toàn bất ngờ trước lý lẽ này nhưng vẫn buộc phải thừa nhận.
- Cứ việc chặn họng tôi nếu tôi nhầm, Garrett ạ, nhưng hình như ly nhỏ vang Úc mà ông đang hết lời ca ngợi về công dụng tốt đẹp này nọ là vang trắng thì phải?
- Cậu đúng là một gã chết tiệt chuyên làm người khác mất hứng! Goodrich thốt lên với vẻ đôi chút phật ý.

Rồi lão nói thêm:

-... nhưng cậu hẳn phải là một luật sư rất chúa.

Đúng lúc ấy, tiếp viên hàng không thông báo:

“Thưa quý khách, máy bay của chúng ta sắp sửa hạ cánh. Vui lòng kiểm tra để chắc chắn rằng dây an toàn của quý khách đã được thắt chặt và lưng ghế của quý khách đã được nâng lên.”

Nathan quay ra phía cửa sổ máy bay. Từ độ cao này, anh đã nhận ra những dãy núi và xa hơn nữa là bờ biển California tiếp giáp với một vùng hoang mạc khô cằn.

Anh sắp được gặp lại Mallory.

“Chuyến bay mang số hiệu 435 của United Airlines khởi hành từ Washington đã hạ cánh. Xin mời hành khách qua cửa số 9.”

Vì không mang theo hành lý nên họ không mất nhiều thời gian ở sân bay. Nathan thuê xe của hãng Avis nào đó và hoàn toàn bất ngờ, Goodrich khẳng định đòi cầm lái.

Khí hậu đối lập hoàn toàn với khí hậu New York, không khí dịu mát, bầu trời quang đãng và nhiệt độ 20°C mơn trớn làn da. Họ không chán chừ cời ngay khăn quàng, áo măng tô quăng ra ghế sau.

Thành phố San Diego trải trên hàng kilomet chiều dài của hai bán đảo. Nathan yêu cầu bác sĩ tránh xa khu trung tâm thành phố, vào giờ ăn trưa mật độ giao thông ở đó thường là dày đặc. Anh chỉ cho lão lái ra đường ven biển rồi chạy thẳng theo hướng Bắc, dọc theo bờ cát dài thỉnh thoảng lại ngắt quãng bởi những vách đá thẳng đứng và những bãi vịnh nhỏ.

Khu nghỉ mát La Jolla được xây dựng trên một ngọn đồi nhỏ với đường lên khúc khuỷu, quanh co, hai bên là những ngôi nhà đáng vẻ thanh lịch. Goodrich chưa bao giờ đặt chân đến nơi này, nhưng lão nghĩ ngay đến Monaco và vùng bờ biển Riviera mà lão có dịp thăm quan trong chuyến đi tới Pháp cách đây đã nhiều năm. Như bị hút hồn bởi quang cảnh đại dương trắng lè, lão nhiều lần nhòai người ra phía cửa sổ. Từ đây, người ta có thể thấy rõ những con sóng lừng danh mà những tay chơi lướt ván đang cố khuất phục trước khi chúng đập vào vách đá vỡ tan thành nghìn bọt sóng.

- Đừng quên nhìn đường đấy!

Bác sĩ cho xe chạy chậm lại để có thể tiếp tục tận hưởng quang cảnh và bầu không khí như tiếp thêm sinh khí đang dâng lên từ đại dương, tiếp đến là hai chiếc Harley Davidson do những người tuổi trẻ sáu mươi ra dáng cựu hippie điều khiển.

- Cảnh sống thanh bình ở California đâu sao cũng khác, Goodrich thốt lên khi một con sóc bắt thần chạy qua trước mũi xe.

Với những tiệm ăn và những cửa hàng nhỏ nằm rải rác, La Jolla quả thực sở hữu một vẻ duyên dáng hết sức độc đáo và tạo nên một khung cảnh sống vô cùng dễ chịu. Hai người đàn ông đậu xe trên một trong những đường phố lớn và cuộc bộ nốt quãng đường còn lại.

Nathan nôn nóng muốn tới ngay lập tức. Mặc cho vết thương vẫn còn đau nhức, anh tiến thẳng với tốc độ không đổi, theo sau là Garrett.

- Thế nào, ông có nhanh lên không thì bảo? Anh ngoảnh lại phía sau và hét tướng lên.

Goodrich đã dùng chân để mua một tờ báo và như thường lệ, lão tranh thủ quãng thời gian đó để chuyện phiếm trong chốc lát với người bán báo.

Vẫn luôn quan tâm đến kẻ khác, ngay cả với một người hoàn toàn không quen biết! Thật không thể tưởng tượng ra một loại người như lão.

Garrett đuổi kịp anh.

- Ông đã nhìn qua giá cả rồi hả? Anh vừa nói vừa chỉ vào lớp cửa kính của một hãng bắt động sản.

Bác sĩ có lý: những năm gần đây, giá thuê bắt động sản trong vùng này đã tăng đột biến. May mắn là Mallory không hề chịu hậu quả của nó vì cô sống trong một ngôi nhà mẹ đẻ cô đã mua đứt từ thời La Jolla mới chỉ là một ngôi làng vụn vặt chưa ai để ý đến.

Họ đến trước một ngôi nhà nhỏ cất bằng gỗ.

- Tới nơi rồi, anh quay sang nói với bác sĩ.

Trên cửa ra vào gắn một tấm biển.

Ngôi nhà cất những động vật loại cực lớn.

Rất đúng kiểu Mallory. Tim đập thình thịch, Nathan gõ nhẹ lên cánh cửa.

- Coi nào, ra là anh bạn cũ Del Amico. Vince Tyler! Anh đã lường trước mọi điều, chỉ trừ việc người ra mở cửa chính là Tyler.

Cao lớn, mái tóc vàng nhạt hơi dài, nước da rám nắng hoàn hảo, hân hoan xich qua một bên để lấy lối cho họ đi vào, vừa phô ra một nụ cười vừa mới lấy cao răng.

Hắn làm gì ở đây giữa ban ngày ban mặt? Bonnie và Mallory đâu cả rồi? Nathan cố gắng giấu vẻ phật ý của mình- Coi nào, ra là anh bạn cũ Del Amico.

Vince Tyler!

Anh đã lường trước mọi điều, chỉ trừ việc người ra mở cửa chính là Tyler.

Cao lớn, mái tóc vàng nhạt hơi dài, nước da rám nắng hoàn hảo, hân hoan xich qua một bên để lấy lối cho họ đi vào, vừa phô ra một nụ cười vừa mới lấy cao răng.

Hắn làm gì ở đây giữa ban ngày ban mặt? Bonnie và Mallory đâu cả rồi?

Nathan cố gắng giấu vẻ phật ý của mình và giới thiệu Garrett với Tyler.

- Con gái anh sẽ về ngay thôi, Vince nói với anh, cô bé đang chơi bên nhà bạn.

- Mallory cũng đang ở với con bé à?

- Không, Lory đang ở tầng trên. Cô ấy đang thay quần áo.

Lory ấy à? Chưa ai từng gọi vợ anh là Lory bao giờ. Cô không ưa cách gọi giản lược cũng như các loại biệt danh.

Nathan chỉ có một mong muốn, đó là nhìn thấy vợ mình. Tuy nhiên, anh vẫn phân vân không biết có nên lên thẳng trên gác hay không, bởi anh hoàn toàn không chắc rằng Mallory sẽ đánh giá cao hành động đó. Tốt hơn hết là nên đứng đây chờ cô xuống vậy.

Như để trừu tức anh hơn nữa, Tyler nói thêm:

- Tôi sẽ đưa cô ấy đi ăn tôm hùm ở Crab Catcher.

Crab Catcher là một nhà hàng sang trọng nằm trên phố Prospect Street chạy dọc theo bờ biển. Nhà hàng của bọn này, Nathan nghĩ bụng, chính là nơi tao đã cầu hôn cô ấy, chính là nơi hàng năm gia đình tao tổ chức sinh nhật cho Bonnie...

Thời còn là sinh viên, anh đã dành dụm tiền từ tuần này sang tuần khác để có thể mời Mallory đến những chỗ như vậy.

- Không phải ngày trước anh từng làm phục vụ bàn ở quán đó sao? Tyler giả bộ chợt nhớ ra. Nathan nhìn thẳng vào mắt gã đàn ông gốc California, thâm tâm đã quyết không chối bỏ gốc gác của mình.

- Đúng vậy, hề nghi hề là tôi lại đi cắt cỏ thuê và xin một chân phục vụ bàn trong các nhà hàng. Nếu điều này có thể làm anh hài lòng thì tôi chợt nhớ thậm

chỉ đã có lần phục vụ anh trong thời gian làm việc tại trạm rửa xe.

Tyler làm bộ không nghe thấy câu đáp trả này. Ngồi ung dung trên tràng kỷ, hần tự nhiên như ruồi và bình thân nhấp một ly Whisky. Với chiếc sơ mi phanh ngực mặc trong một chiếc áo vest màu xanh lam, hần giống như một nốt nhạc lạc điệu trong căn phòng. Hần cầm trong tay một tờ quảng cáo về nhà hàng và đọc chi tiết menu từng loại rượu:

-Bordeaux, Sauternes, Kianti: tôi ưa tất cả những loại vang Pháp của nhà hàng này...

- Kianti là nhãn hiệu vang Ý, Goodrich nhắc nhở.

Đích đáng lắm, Goodrich.

- Có gì quan trọng đâu, Tyler cố ý che giấu sự bức bối của mình.

Hần tranh thủ đổi chủ đề:

- Nếu không thì công việc ở New York sẽ ra sao? Anh biết vụ mới nhất liên quan đến các đồng nghiệp của anh chưa nhỉ?

Hần bắt đầu kể câu chuyện cười cũ rích chỉ trích nghề luật sư.

- Là thế này: trên đường trở về từ một hội nghị chuyên ngành, một chiếc xe bus chật ních luật sư đã gặp phải tai nạn trên phần đất của một người chủ trang trại..

Nathan không nghe hần nói nữa. Anh tự hỏi mối quan hệ giữa Mallory và Vince đang ở giai đoạn nào. Nhìn bề ngoài, trò tán tỉnh của gã ngốc này cũng tỏ ra tạo được sức ép. Cho đến thời điểm này, chắc hần vẫn chưa dám manh động trước thái độ thù địch lộ liễu của Bonnie. Nhưng rồi sự việc sẽ đi đến đâu sau một bữa ăn thân mật tại quán Crab Catcher?

Luật sư ngẫm nghĩ chán chê mà vẫn không hiểu nổi một gã đàn ông như vậy có thể lôi cuốn mẫu phụ nữ thông minh như Mallory bằng cách nào.

Cả hai đều đã quen hần đủ lâu để hiểu rằng hần là một kẻ phách lối và chỉ tài ăn tục nói phét. Từ ngày yêu nhau, họ thường kể với nhau về Tyler. Thời đó, nhắc đến hần thường là để chế nhạo những cách thô thiển hần áp dụng để tiếp cận Mallory. Nhưng ngay từ hồi đó, vợ anh đôi khi cũng tìm ra lý do để nhân nhượng hần, phần nào cho thấy tính khí cởi mở dễ chịu và sự tử tế của cô.

Tuy chưa có dịp kiểm chứng nhưng anh biết lòng tốt này, dù chỉ là mạo xưng, vẫn có thể khiến Tayler ảo tưởng. Đó là một kẻ lươn lẹo từ trong trứng, đôi khi biết giấu thói hợm hĩnh của mình đằng sau vẻ hiền từ bề ngoài.

Mới đây, mượn tiếng bộc lộ ý thức xã hội, hần sáng lập một tổ chức mà tiêu chí đặt ra là cung cấp vốn cho những hiệp hội cứu trợ trẻ em. Hần đặt tên cho cái việc đó là Quỹ Tyler.

Nghe mới khiêm nhường làm sao!

Nathan thừa hiểu ẩn sau lòng thiện tâm mập mờ đó trước hết là ham muốn được giảm thuế đánh vào thu nhập và sau là để lấy lòng Mallory.

Một mũi tên trúng hai đích, như thiên hạ vẫn nói.

Anh chỉ hy vọng rằng người phụ nữ của anh không dễ bị qua mặt.

Tyler kết thúc câu chuyện gây cười của hần:

- ... Ông chắc chắn họ đã chết cả trước khi chôn chứ? Viên cảnh sát hỏi. Và người chủ trang trại đáp: Một số kẻ dám chắc là mình chưa chết, nhưng ngài cũng thừa biết giới luật sư rất những kẻ nói khoác thành thần còn gì!

Gã đàn ông liền cười ha hả một tràng khoái trá.

- Công nhận là chuyện không tệ chút nào, phải không người anh em?

- Tôi không anh em gì với anh, Nathan đáp lại, đã quyết định nhập cuộc.

- Vẫn dễ chạm tự ái đến thế kia à, Del Anico, có đúng thế không? Đó là điều tối qua tôi vừa nhắc với Lory trong lúc...

- Vợ tôi tên Mallory.

Vừa nói dứt câu, Nathan nhận ra anh đã cắn phải một lưỡi câu.

- Đó không còn là vợ anh nữa, anh bạn thân mến, Tyler ngay lập tức vặn lại.

Hần kín đáo nở một nụ cười khẩy, nhưng không phải vì thế mà qua mắt luật sư. Rồi hần tiến lại gần và thì thào vào tai anh, như thể đỉnh được đóng sâu hơn:

- Đó không còn là vợ mày nữa, cô ấy hầu như đã là vợ tao.

Vào giây phút đó, Nathan hiểu rằng để không bị mất mặt, anh chỉ còn việc tung nắm đấm nhằm thẳng mặt Tyler. Suốt cuộc đời mình, anh chưa từng để hạng người như hấn chà đạp. Anh quyết định sẽ làm một việc khó khăn, ngay cả khi điều ấy là phi lý và chẳng lấy gì làm khôn khéo, ngay cả khi hành động ấy sẽ khiến Mallory càng xa lánh anh hơn trước. Thật lạ, anh nhận ra rằng chuyện chẳng có gì là to tát nếu để vị luật sư danh tiếng của Park Avenue nhường chỗ cho con trai của một cô giúp việc người Ý, nhường chỗ cho một Bad Boy, kẻ thời còn trai trẻ, vì mục đích tự vệ, đã không ngần ngại tung một cú đấm ngay giữa khu phố Queens. Người ta bắt kịp rất nhanh với quá khứ, ngay cả khi suốt đời đã cố hết sức xa lánh nó.

Cánh cửa ra vào bật mở và Bonnie xuất hiện, khiến anh dừng khựng lại.

- Buenos dias[1], con bé lao vào phòng, hét lên mừng rỡ.

La Jolla chỉ cách biên giới Mêxicô chưa đầy hai mươi cây số đường và Bonnie vẫn thường đùa giỡn bằng cách nói lúng búng mấy từ tiếng Tây Ban Nha nghe lôm đôm được trên phố và ở trường.

Cô bé tiến tới và bỗng nhiên, con giận dữ và oán hận đối với Tyler đã hoàn toàn tan biến. Con gái anh đang đứng đó và không còn gì khác đáng để bận tâm.

Bonnie lao vào vòng tay anh. Anh nhắc bổng con bé lên và quay một vòng.

Con bé mặc bộ quần áo màu sắc rực rỡ làm nổi bật nước da rám nắng, đầu đội mũ vải mềm kiểu Peru với phần đệm mũ rủ xuống tận vành tai. Với mớ phụ trang lồ lồ này, con bé trông thật ngộ.

- Chỉ thiếu mỗi cái khăn choàng khoét lỗ chính giữa để chui đầu qua là con đã sẵn sàng để hộ tống đàn lạc đà không bướu vượt dãy Andes, anh vừa nói vừa đặt con bé xuống sàn.

- Con có thể có một cái nhân dịp Noel không ba? Con bé thừa dịp hỏi.

- Một chiếc khăn choàng ấy à?

- Vâng, chứ không phải lạc đà không bướu đâu ạ.

- Ba chỉ đùa thế thôi, con yêu, giọng của Mallory vang lên.

Nathan ngoái lại nhìn, Mallory đang bước xuống thang gác, tay kéo lê chiếc túi du lịch của Bonnie.

Cô chào anh qua quýt. Anh giới thiệu Garrett như một bác sĩ phẫu thuật tài ba vừa trở về từ một hội nghị phẫu thuật tổ chức tại San Francisco, đồng thời là bạn làm ăn của anh. Cô hơi ngạc nhiên, song vẫn lễ độ chào lão.

- Chúng tôi bị muộn quá rồi, cô vừa nói vừa nhìn đồng hồ đeo tay một cách lộ liễu.

Thế đấy! Làm như mày cóc cần phải dẫn xác đến đúng vào giờ đi ăn tiệm!

Tuy nhiên, Nathan vẫn quyết định không mở miệng phản ứng. Làm thế chẳng ích gì, và anh cũng không muốn tranh luận với cô trước mặt Vince. Anh đành trả lời theo kiểu ăn miếng trả miếng.

- Bọn anh cũng không còn sớm sửa gì nữa: một tiếng nữa là máy bay cất cánh rồi.

- Hai người quá cảnh tại Los Angeles sao? Cô hỏi với vẻ lo sợ.

Nathan gật đầu xác nhận.

Vince bước ra trước tiên, tay lắc lắc chùm chìa khóa xe rồi mọi người nổi gót hấn.

Bên ngoài, trời bắt đầu tối sầm lại. Có cảm giác con giông đang ở rất gần. Mallory khép cửa lại, trước khi ôm hôn con gái thật lâu.

- Chúc con chuyến đi tốt lành và đừng quên gọi cho mẹ khi nào đến New York nhé!

Cô đã đi được một quãng xa, ngược con phố về phía chiếc Porsche màu kim loại của Vince.

- Hasta luego[2]! Bonnie kêu lên và vẫy vẫy cái mũ nhỏ không vành kiểu Peru của mình.

Mallory ngoảnh đầu lại ra hiệu chào con bé. Cô không nhìn Nathan lấy một lần.

- Chúc em ngon miệng, anh gào lên với cô bằng tiếng Pháp, ẩn chứa trong đó là cả nỗi cay đắng và buồn đau chất chứa trong lòng.

Cô không đáp lại.

Nathan dắt tay Bonnie và hai cha con đi bộ dọc theo vỉa hè, theo sau, Garrett đã dành phần xách chiếc túi du lịch.

Chiếc Porsche đã khởi động ầm ầm và lao thẳng về phía họ. Như để thách thức, Tyler đã tranh thủ lúc phóng ngang qua để áp sát luật sư. Cái lối ngu si của những gã đàn ông đôi khi mắc phải khi muốn phô diễn sức mạnh bản thân...

Ngồi ở ghế hành khách, Mallory cúi xuống để tìm thứ gì đó trong túi xách và cô không hề hay biết gì về hành động của Tyler. Ngay sau đó, hần còn giờ tay ra đấu chiến thắng với luật sư.

Thăng dần bản tươi, Nathan nghĩ bụng và nhìn chiếc xe đi xa dần.

Sân bay quốc tế San Diego

“Thưa quý vị, chúng tôi hân hạnh đón hành khách đáp chuyến bay mang số hiệu 5214 của United Airlines đi Los Angeles tại cửa số 25. Quý khách vui lòng chuẩn bị thẻ lên máy bay và tối thiểu một loại giấy tờ tùy thân.”

Vừa nghe đến đây, khoảng bốn chục hành khách lục tục đứng dậy khỏi những chiếc ghế kim loại như một tổng thể duy nhất để xếp thành hàng đôi trước quầy soát vé. Họ sẽ là những người đầu tiên bước lên máy bay.

Đứng giữa đám đông ấy, Bonnie đang nghe nhạc từ máy MP3 cầm tay và đầu con bé lắc lư theo nhịp vĩ cầm của Hillary Hann. Garrett đang nhắm nháp đến thỏi sô cô la thứ năm và Nathan, mắt nhìn xa xăm sau khung cửa kính, vờ như đang chăm chú theo dõi vũ điệu nhịp nhàng của những chiếc máy bay dưới bàn tay biên đạo của các kiểm soát viên không lưu.

Từ vài phút qua, tâm trí anh bị một linh cảm chết chóc chiếm lĩnh toàn bộ: anh sẽ không bao giờ còn được gặp lại Mallory nữa ư?

Chuyện giữa họ không thể chấm dứt như vậy. Anh phải gặp lại vợ mình, ít nhất là một lần cuối cùng.

Gặp gỡ Mallory là một điều tốt đẹp nhất trong cuộc đời của anh. Chắc chắn đã quá muộn để tận hưởng cơ hội thứ hai nhưng ít ra anh cũng có quyền được vĩnh biệt cô theo một cách khác, chứ không để Vince Tyler lên cô tuôn ra những tràng mỉa mai cay độc.

Garrett vừa chìa thẻ lên máy bay của mình cho một cô tiếp viên hàng không. Nathan kéo tay áo lão.

- Tôi không đi đâu, anh nói giản dị.
- Cậu muốn quay lại đó à?
- Tôi cần phải gặp cô ấy lần cuối. Cô ấy cần phải biết rằng...

Goodrich ngắt lời anh:

- Hãy làm những gì cậu cho là cần thiết, lão tuyên bố bằng giọng trung lập.
- Tôi sẽ dẫn Bonnie theo.
- Để cô bé đừng lo, cô bé không có gì phải sợ nếu đi cùng tôi.

Họ đứng tách sang một bên để không phiền những hành khách đã bắt đầu sốt ruột.

Nathan cúi xuống ngang tầm con gái. Bonnie bỏ tai nghe và mỉm cười với anh.

- Nghe này, con yêu, ba đã quên không nói với mẹ một chuyện, thế nên ba nghĩ ba con mình sẽ bay chuyến sau.

Con bé ngược nhìn Goodrich. Con bé, trước đó còn tỏ ra khá sợ sệt, đã ngay lập tức cảm thấy tin tưởng ông khổng lồ đứng trước mặt. Nó ngần ngại một lát rồi đề nghị:

- Hay là con về cùng với ông Garrett ạ?

Nathan rất ngạc nhiên trước phản ứng của con gái. Anh lùa tay vào tóc con bé.

- Con chắc là mọi chuyện sẽ ổn chứ, con yêu?
- Mui bien[3], con bé vừa nói vừa ôm anh.

Nathan nhìn chăm chăm vào mắt Goodrich. Trên trái đất này, anh chỉ tin tưởng giao con gái cho một số rất ít người, dù chỉ trong khoảng thời gian vài tiếng đồng hồ và lão bác sĩ chắc chắn là một trong số đó.

Đúng vậy, anh đã đặt lòng tin ở Goodrich và bất chấp thứ quyền năng có phần bệnh hoạn của lão, Bonnie sẽ được an toàn khi đi cùng lão. Dẫu sao đi nữa, vị Sứ giả này có mặt ở đây không phải vì con bé mà là vì... anh.

- Cô bé không phải sợ khi đi cùng tôi, Goodrich nhắc lại. Chớ có quên: tôi là một thứ bảo hiểm sinh mạng cơ mà.

Nathan không thể nén nổi một nụ cười. Anh rút trong túi ra chiếc vé của Bonnie và giao lại cho bác sĩ.

- Tôi sẽ xoay xở để kiếm được một chỗ trong chuyến kế tiếp, anh hét lên trong lúc len lỏi giữa đám đông theo chiều ngược lại.

- Ghé qua Trung tâm mà đón con gái anh, Garrett hét lên với anh. Đừng ngại: tôi sẽ lo mọi chuyện.

Nathan chạy khỏi khu tiếp đón hành khách lên máy bay. Anh lao ra bên ngoài sân bay, vẫy một chiếc taxi và yêu cầu tài xế lái thật nhanh đến khu nghỉ mát La Jolla.

[1] xin chào

[2] hẹn gặp lại

[3] rất ồn ạp và giới thiệu Garrett với Tyler.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 20

Không phải nghi ngờ gì nữa, tình bạn và tình yêu có những nét tương đồng.

Thậm chí ta có thể nói về tình yêu như cơn cuồng si của tình bạn.

Sénèque[1]

Mưa trút xuống như thác đổ.

Anh đã bấm chuông nhưng Mallory vẫn chưa về.

Đứng từ bên kia đường, anh dõi theo những chiếc xe hiếm hoi đang đi tắt qua lối này để ra đường cái.

Quý tha ma bắt, đúng là con đại hồng thủy! Và thậm chí không còn nơi nào để trú. Quả thực, nghĩ đến chuyện đứng trú mưa dưới mái hiên của bất kì ngôi nhà nào quanh đó cũng chẳng có ích gì: dân khu này vốn có cái danh tiếng chính đáng là thường xuyên báo cảnh sát những kẻ khả nghi lảng vảng quanh nhà. Vậy nên tốt nhất là không để ai nhìn thấy, đi mà dầm mưa và chịu cái rét thấu xương.

Cảnh sống thanh bình ở California, nói thế nào ấy nhỉ? Anh vừa nghĩ bụng vừa hắt hơi ầm ĩ.

Anh cảm thấy mình mới ngu ngốc và tội nghiệp làm sao, nhất cử nhất động đều bị cái chết đè nặng trên vai chi phối.

Mình làm cái quái gì ở đây thế nhỉ?

Có thể ngày mai Mallory mới về nhà, hoặc có về chẳng nữa thì cũng có Tyler đi cùng. Anh thừa hiểu, dù chỉ có một mình đi nữa, cô cũng sẽ tiếp chuyện anh với thái độ hết sức dửng dưng.

Khi thật! Toàn thân anh ướt sũng. Anh run lập cập. Chưa bao giờ anh có cảm giác đời mình thất bại đến thế.

Đúng vào lúc mưa nặng hạt hơn, thanh chắn sóc phía trước của chiếc Porsche khựng lại trước cửa ngôi nhà nhỏ.

Nathan neho nắt. Từ chỗ đang đứng, anh không nhìn rõ lắm nhưng anh có cảm giác cả Mallory và Tyler đều chưa bước xuống xe. Chắc là họ vẫn đang nói chuyện với nhau. Cũng có thể hai người đó đang... hôn nhau cũng nên?

Anh cố tiến lại gần hơn một chút nhưng màn mưa đã tránh cho khoang lái chiếc xe những ánh nhìn tò mò. Khoảng hai hay dăm ba phút sau, Mallory xuống xe, có vẻ ngập ngừng một lát rồi chạy thẳng vào nhà.

Chiếc Porsche phóng hết tốc lực chạy xa dần, làm bùn bắn tung tóe lên mọi vật xuất hiện trên đường đi.

Lát sau, đèn trong nhà lần lượt bật sáng, bóng Mallory in trên những tấm rèm vải mutxolin.

Anh cảm thấy cô độc, dễ tổn thương và bối rối không biết phải làm gì. Chính anh, kẻ vẫn tự hào là con người thiên về hành động, vậy mà ngay lúc này

đây anh thấy mình hoàn toàn tê liệt. Nói với Mallory rằng anh vẫn yêu cô, liệu điều ấy có chút ý nghĩa nào không?

Bỗng nhiên, cánh cửa bật mở và anh nhìn thấy cô bước xuống lòng đường, giống như bị màn mưa nuốt chửng.

Điều gì đã khiến cô ấy lao ra giữa trời mưa mà không mang theo ô nhỉ? Anh tự hỏi.

Cùng lúc đó, bầu trời bị rách nát bởi những tia chớp và tiếng sấm đi đoàng.

Cô quay người lại, nhìn bốn phía rồi gọi to:

- Nathan?

Mùi quế thơm lừng tỏa ra từ những cây nến.

Anh đã cởi áo sơ mi và lau người bằng một chiếc khăn tắm.

Thời tiết âm u và mưa nhiều càng làm nổi bật bầu không khí ẩm ướt trong căn hộ của Mallory. Những bông hoa, đủ loại cờ và huy hiệu khiến cho góc nào của phòng khách nom cũng vui mắt. Nhận thấy không có cây thông và những món đồ trang trí cho lễ Giáng sinh nhưng Nathan không lấy làm ngạc nhiên: Giáng sinh luôn gọi cho vợ anh cảm giác lo âu.

Anh vắt áo vest và quần âu của mình lên mắc rồi phơi lên kệ lò sưởi. Tiếp đó, anh khoác lên người tấm chăn dày rồi vùi mình vào đám gối tựa nhiều màu bày la liệt trên tràng kỷ. Trong lúc thu xếp chỗ nằm, anh đã phiền đến một con mèo vẫn đang say giấc. Bất bình vì bị quấy rối trong cái ổ êm ái của mình, con vật kêu lên một tiếng đầy thù địch.

Đó không phải giống mèo Ba Tư hay mèo Xiêm, mà là một con mèo hoang bị tạt ở chân tinh cờ lạc vào nhà, Mallory giữ lại nuôi để làm bạn với con chó của Bonnie.

- Xin chào, anh bạn, đừng sợ.

Luật sư lệ làng nhấc chú mèo lên và đặt cho nó nằm lại ngay bên cạnh mình. Sau vài cái vuốt ve từ đầu xuống đến cổ, chú mèo chấp nhận chia sẻ lãnh thổ và gừ gừ hồi lâu ra điệu hài lòng.

Nathan nằm duỗi dài người, ru mình theo tiếng kêu đều đặn ấy, rồi cũng thiếp đi vì mệt.

Bên ngoài, cơn giông càng thêm dữ dội và những tia chớp nối liền rạch xé bầu trời trong một tiếng gầm hung tợn.

Mallory đang pha cà phê trong bếp.

Radio ri rả một ca khúc kinh điển của Van Morrison, nam ca sĩ mà cô đặc biệt yêu thích.

Cánh cửa dẫn sang phòng khách bật mở. Cô cúi xuống để lén quan sát Nathan đang ngủ. Cô nhận thấy anh vừa chớp mắt và giống như khi xưa mỗi lần cô nhìn anh ngủ say, lòng cô lại trào dâng một tình cảm âu yếm dịu dàng.

Ban nãy, làm sao cô có thể cảm nhận được sự hiện diện của anh trong khi thậm chí không biết là anh đã hủy chuyến bay? Cô không sao lý giải nổi. Chỉ là thế thôi, bỗng nhiên, một sức mạnh đã thôi thúc cô lao ra ngoài, dưới trời mưa, để rồi nhận ra anh. Cô tin chắc rằng anh đang đứng đó, đứng bên kia đường mà đợi cô. Đây không phải lần đầu tiên xảy ra sự việc kỳ lạ kiểu này. Cũng như chồng, cô không thực sự theo một tôn giáo, tín ngưỡng nào cả. Thế mà giữa họ đã có một mối liên hệ tinh thần cùng lúc huyền bí và khiến cả hai yên lòng. Cô không bao giờ kể lại với ai vì chuyện này nghe có vẻ nực cười và mối liên hệ đó đã có từ ngày ấu thơ, khi họ còn là những đứa trẻ.

Cô nhìn anh lần nữa. Tại sao anh quay lại? Sáng nay, cô đã rất tò mò về vị bác sĩ phẫu thuật đi cùng anh và cô lơ mơ cảm thấy có chuyện gì không ổn. Nathan mắc bệnh gì chẳng? Những ngày gần đây, khi nói chuyện với anh qua điện thoại, cô đã nhiều lần cảm nhận được nỗi lo âu qua giọng nói của anh và khi nãy, dưới cơn mưa, cô đã đọc thấy nỗi sợ hãi trong cái nhìn của anh.

Cô biết rõ người đàn ông đang nằm trên tràng kỷ này. Cô hiểu anh như chưa từng hiểu ai trên đời này đến thế. Và theo những gì cô còn nhớ được, không gì có thể khiến Nathan Del Amico sợ hãi.

Mùa đông 1984

Sân bay Genève

Mallory đang ngồi đợi trong sảnh tiếp đón.

Lần cuối cùng họ nói chuyện là cách đây ba ngày và hôm nay, cô đã chuẩn bị tinh thần đón sinh nhật lần thứ hai mươi mốt của mình, trong cái học viện cách nhà cô đến sáu nghìn cây số này.

Cô đã dặn anh đừng đến: vé chuyến bay từ New York đến Genève đắt kinh khủng, cô biết anh không có tiền và bản thân anh rất khổ tâm vì chuyện ấy. Tất nhiên, cô có thể giúp anh trả tiền vé nhưng anh sẽ không bao giờ chấp nhận hành động đó. Vậy mà cô vẫn đến chờ chuyến bay của hãng SwissAir hạ cánh. Chỉ để phòng trường hợp...

Run rẩy và bồn chồn, cô chăm chú nhìn những hành khách đầu tiên bắt đầu xuống máy bay...

Vài tháng trước, đúng lúc cô cho rằng mình đã khỏi hẳn bệnh chán ăn thì căn bệnh lại lần nữa tái phát. Và những lần gặp Nathan mới đây cũng không giúp gì được cho cô. Tình yêu của cô mới nhen nhóm đã vấp phải nhiều trở ngại: thái độ chống đối của cha mẹ cô, những rào cản xã hội, sự xa cách về địa lý... Nhiều đến nỗi cô lại sút cân xuống còn bốn mươi kilo.

Ban đầu cô giấu Nathan và cha mẹ cô chuyện đó không mấy khó khăn. Về nhà nghỉ hè, cô xoay xở bằng cách tạo ấn tượng mình hoàn toàn khỏe mạnh. Nhưng người mẹ đã không mất nhiều thời gian nhận ra sự thay đổi của con gái. Cha mẹ cô liền hành động theo thói quen cố hữu của mình: tránh những biện pháp nửa vời, áp dụng một biện pháp triệt để và hoàn hảo nhằm giải quyết tận gốc vấn đề, họ nghĩ thế.

Thế là cô được gửi vào một dưỡng đường tại Thụy Sĩ, một cơ sở điều trị với chi trí cắt cổ, chủ trị tâm lý học thiếu niên. Mất ba tháng trời cô phải ở trong cái khu nghỉ dưỡng chết chóc đó. Cô than phiền thế, nhưng khách quan mà nói, phải thừa nhận rằng việc chữa trị có hiệu quả vì cô đã bắt đầu ăn uống bình thường và khôi phục được một phần năng lượng đã mất.

Tuy thế, mỗi ngày vẫn là một cuộc đấu tranh không ngừng nghỉ, một cuộc chiến đấu chống lại sức mạnh hủy diệt đang diễn ra bên trong người cô.

Các bác sĩ giải thích rằng chứng chán ăn của cô như biểu hiện của một nỗi đau và muốn trị dứt điểm, việc trước tiên cô phải làm là xác định rõ nguyên nhân.

Nhưng liệu đó có thực là nỗi đau?

Đúng vậy, người ta hoàn toàn có thể nhìn nhận sự việc theo cách ấy. Chao ôi, cô không hề phải trải qua tuổi thơ nhọc nhằn hay con số nào đó cụ thể. Không, là một cái gì đó có sức lan tỏa mạnh hơn, một cảm giác đã hình thành trong tâm thức cô từ thuở bé và ngày càng thôi thúc khi cô lớn lên.

Nó có thể đến bất chợt vào thời điểm nào, ở bất cứ nơi đâu. Trên những đại lộ lớn chẳng hạn khi cô cùng với đám bạn gái dạo qua những cửa hiệu sang trọng nhất thành phố. Chỉ cần cô đi ngang qua những người vô gia cư đang phải ngủ trong những thùng các tông khi trời đổ tuyết. Mỗi lần như vậy là cảm giác ấy lại dội lên: dường như không ai để ý đến họ cả. Không ai thực sự biết đến họ. Nhưng riêng Mallory thì không còn thấy gì ngoài cảnh tượng đó: những khuôn mặt sạm đi trong tiết trời lạnh giá bám riết lấy cô, trong khi chúng dường như trở nên trong suốt trong mắt người khác. Với một phản ứng như thế, cô cảm thấy khó lòng quan tâm đến những điều phù phiếm của cuộc sống âu cũng là lẽ đương nhiên! Cô chợt nhận ra mình được hưởng quá nhiều ưu đãi và đâm mặc cảm đến độ thấy sự gần kề giữa giàu có đến thừa thãi và cùng khổ là không thể chấp nhận được.

Dòng người xuống máy bay đã vắng hẳn. Những hành khách cuối cùng bước xuống cầu thang cuốn sau khi đã làm xong thủ tục hải quan.

Cô vận tay thật chặt.

Cô bắt đầu trở lại chủ yếu cũng là vì anh: mối quan hệ giữa cô và Nathan chính là điểm neo đậu của đời cô, một thứ bong bóng hạnh phúc mà cô khao khát giữ gìn bằng mọi giá.

Đúng lúc cô bắt đầu cam chịu số mệnh, anh bất thần xuất hiện ở bậc thang trên cùng. Chính là anh, đầu đội mũ lưỡi trai của đội Yankees và mặc trên người chiếc áo đan chui đầu họa tiết vận thăng mà cô đã tặng hồi sinh nhật.

Không biết có người ra đón, anh không hề để ý xung quanh. Cô cố tình không ra hiệu mà để mặc anh tiến thẳng về phía băng chuyền trả hành lý.

Rồi cô mới hét lên gọi tên anh.

Anh ngoảnh lại nhìn, nét mặt biểu lộ sự ngạc nhiên thực sự, đặt túi xuống sàn rồi tiến về phía cô, ôm chầm lấy cô mà hôn.

Cô thả mình trong vòng tay anh, tận hưởng trọn vẹn giây phút quý giá này. Cô âu yếm dụi đầu vào hõm vai anh, hít hà nó như một thứ nước hoa kỳ diệu nhất. Được tiếp thêm sức mạnh bởi vòng tay ôm siết chặt của anh, trong vịn một phút đồng hồ, cô nhắm mắt và như lại nghĩ thấy một chút mùi vị thơm tho của miền tuổi thơ không hề vướng bận những bản khoản day dứt và mắc mớ đời thường.

- Em biết anh sẽ đến tận nơi chân trời góc biển để tìm em mà, cô đùa trước khi hôn phớt lên môi anh.

Anh nhìn sâu vào mắt cô và lấy giọng trịnh thượng:

- Anh còn có thể đi xa hơn nữa, xa hơn cả chân trời góc bể...

Khoảnh khắc đó, cô biết chắc chắn anh chính là người đàn ông của đời cô.

Và sẽ luôn là như vậy.

- Anh không nghe thấy tiếng chân em, Nathan thì thầm và mở hé mắt.

Cô đặt một tách cà phê bốc khói lên chiếc ghế đầu bằng gỗ mộc.

- Em cho quần áo của anh vào máy sấy rồi. Lát nữa là anh có thể mặc lại.

- Cảm ơn em.

Hai người lúng túng, không biết là phải bắt đầu từ đâu, như hai người tình cũ xưa kia đã quá hiểu nhau trước khi bị những thăng trầm của cuộc đời này chia cắt.

- Những hành lý này là gì vậy? Anh hỏi, tay chỉ vào hai túi du lịch để gần cửa ra vào.

- Em được mời dự hội nghị trừ bị cho Diễn đàn xã hội Porto Alegre. Ban đầu, em từ chối vì bận chăm sóc Bonnie nhưng vì anh đến đón con bé sớm hơn nên...

- Sao, em đi Braxin ư?

- Chỉ ba bốn ngày thôi. Em vẫn về kịp Giáng sinh.

Mallory mở một trong hai cái túi và lấy từ bên trong ra thứ gì đó.

- Đây, anh mặc vào kéo nhiễm lạnh bây giờ, cô vừa nói vừa đưa cho anh một chiếc áo phông đã được là cẩn thận. Áo cũ rồi nhưng em tin là vẫn vừa với anh.

Anh giờ ra và nhận thấy đó là chiếc áo anh đã mặc buổi tối họ gần gũi nhau lần đầu tiên. Cách đây đã lâu lắm rồi.

- Anh không biết em giữ nó lại.

Không để bị bối rối lần nữa, cô vớ lấy chiếc khăn choàng vắt lên tràng kỷ và khoác lên người.

- Brừ... đúng là trời không nóng chút nào, cô thoáng rung mình.

Cô biến mất vài giây rồi quay trở lại với một chai rượu Mêxicô trong tay.

- Đây là một trong những cách để chịu nhất để sưởi ấm, cô nói tiếp và rót mời anh một ly.

Đã rất lâu rồi, anh mới thấy nụ cười trên khuôn mặt vợ anh và nhất là nó dành cho riêng anh.

- A tu salud[2]! Hết giọng điệu của Bonnie.

- A tu salud! Nathan chúc lại.

Hai ly rượu chạm vào nhau rồi theo nghi thức truyền thống, Nathan uống một hơi cạn sạch.

Cô kéo một đầu chăn về phía mình và ngồi xuống tràng kỷ, ngay cạnh anh. Cô gục đầu vào vai anh trước khi nhắm mắt lại.

- Đã quá lâu rồi chúng ta không nói chuyện cùng với nhau, phải không anh?

Mưa vẫn rơi, quét ràn rạt trên những ô cửa sổ và để lại những vệt nước dài trên mặt kính.

- Nói em nghe điều gì đang khiến anh lo lắng đi.

- Đâu có chuyện gì, Nathan nói dối.

Anh đã quyết định không nói với cô về những Sứ giả. Câu chuyện này quá hoang đường, đến mức phi lý. Mallory có thể xem anh như một gã khùng và lo lắng vì anh đã giao Bonnie cho Goodrich trông nom.

Nhưng cô khản khoản:

- Nghe chẳng thuyết phục tẹo nào. Anh lo sợ điều gì vậy?

Lần này thì anh không dối cô nữa.

- Sợ mất em.

Cô nhún vai về thất vọng.

- Em tin là chúng ta đã mất nhau thật rồi.

- Người ta có thể mất một ai đó ở các cấp độ khác nhau.

Cô vén một lọn tóc đang lơ xòa xuống mặt.

- Ý anh muốn nói gì?

Thay vì trả lời cô, anh hỏi lại:

- Làm sao chúng ta ra nông nỗi này hả Mallory?

- Anh biết rất rõ kia mà.

Anh nhìn vào khoảng không vô định.

- Chẳng có chuyện gì xảy ra, ngoại trừ cái chết của Sean.

Cô nói đùa:

- Hãy để thằng bé được yên! Anh không còn là người tôi yêu nữa, Nathan ạ, chuyện chỉ có thể thôi.

- Tình yêu không thể mất đi như thế.

- Tôi không nói mình không còn yêu anh nữa. Tôi chỉ nói rằng anh không còn là người tôi từng yêu ngày đầu.

- Em quen anh từ lúc anh mới tám tuổi! Thật may là anh đã thay đổi. Mọi người ai chả thay đổi.

- Đừng có vờ như không hiểu: cả cuộc đời anh chỉ xoay quanh công việc của anh mà thôi. Anh đâu còn quan tâm gì đến tôi nữa.

- Nhưng rõ ràng anh cần phải làm việc! Anh tự bảo chữa.

- Công việc đâu có buộc anh phải hạ nhục bố tôi bằng vụ kiện đó! Anh xem trọng thói kiêu hãnh của bản thân còn hơn cả vợ.

- Chính bố em đã tìm đến kết cục đó. Đừng quên cách gia đình em đối xử với mẹ anh.

- Nhưng tôi không phải là gia đình tôi và anh đã không đếm xỉa đến tôi. Anh đã xa cách tôi biết nhường nào, Nathan, anh vẫn chưa vừa lòng với những gì đang có, tìm kiếm không biết mệt mỏi thứ hạnh phúc hoàn hảo không tì vết.

Anh cố thanh minh: -

Anh hướng đến hạnh phúc đó là vì chúng ta. Vì em và vì bọn trẻ...

- Nhưng chúng ta đã có hạnh phúc đó rồi đấy thôi, Nathan. Anh không thèm biết đến thực tế đó, nhưng chúng ta đã từng hạnh phúc đấy thôi. Anh còn cần gì nữa nào? Thêm nhiều tiền nữa ư? Nhưng để làm gì mới được chứ? Để tậu thêm chiếc xe thứ ba rồi chiếc thứ tư chẳng? Để chơi môn golf xuẩn ngốc trong một câu lạc bộ sang trọng nào đó chẳng?

- Anh muốn xứng với em. Muốn chứng tỏ mình thành đạt.

Giờ thì cô thực sự giận điên người. -

A, thì đấy! Chứng tỏ mình thành đạt: cái tham vọng lớn lao của Nathan Del Amico.

- Em không thể hiểu được đâu. Trong môi trường anh sinh ra và lớn lên...

Cô không để anh nói hết câu.

- Em biết rõ anh sinh ra và lớn lên trong môi trường nào và hiểu điều ấy đối với anh khó chấp nhận đến thế nào, cô nói dần từng tiếng, nhưng cuộc sống không phải là trận ti thí, cũng không phải là một cuộc chiến và anh không buộc phải dùng mọi thủ đoạn để chứng minh sự thành đạt của mình.

Cô đứng phắt dậy khỏi tràng kỷ.

- Mallory!

Anh cố níu chân cô nhưng cô làm ngơ. Cô đến ngồi trong góc đối diện của căn phòng. Như để lấy lại bình tĩnh, cô thấp một lúc nhiều ngọn nến nhỏ trôi bồng bềnh trong một cốc thủy tinh sâu lòng bị trưng dụng làm ly cắm nến.

Nathan tiến về phía cô và thử đặt tay lên vai cô. Cô gạt tay anh ra không chút khách khí.

- Hãy xem qua đi, cô vừa nói vừa ném cho anh một tờ New York Times đang nằm lẫn lóc trên bàn phòng khách.

Ngay cả khi chuyển đến sống tại California, Mallory vẫn tiếp tục đặt nhật báo New York dài hạn, tờ báo cô yêu thích từ thời còn sinh viên.

Nathan chộp lấy tờ báo đang bay đến chỗ anh và đọc những tí dài trên trang nhất.

Ohio: Một thiếu niên nã súng giết ba người trong trường học.

Chile: Núi lửa phun trào báo hiệu một thảm họa nhân sinh.

Châu Phi: Hàng trăm nghìn người lưu vong tập trung trên các đường phố vùng Hồ Lớn.

Trung Cận Đông: Căng thẳng leo thang sau một vụ khủng bố liều chết.

Vài giây sau, cô hỏi anh bằng giọng buồn bã:

- Cuộc đời này còn ý nghĩa gì nữa đây nếu ta không chia sẻ nói với một ai đó?

Hai mắt cô ngân ngấn nước. Cô nhìn anh đắm đắm với vẻ phẫn uất.

- Chuyện gì mới quan trọng với anh nếu không phải là san sẻ tình yêu của anh với mẹ con em?

Vì không thấy anh trả lời, cô gạn hỏi anh lần nữa:

- Chung sống với một người không hề có yếu điểm chẳng đem lại cho em chút cảm giác yên ổn nào. Anh nên thừa nhận những nhược điểm của mình mới phải, ít nhất là với em. Anh đã có thể tin tưởng ở em kia mà...

Những lời này muốn nói: anh đã làm em thất vọng biết nhường nào.

Anh nhìn Mallory, mắt long lanh. Tất cả những gì cô vừa nói đều đúng. Tuy nhiên, anh không đáng phải gánh chịu toàn bộ trách nhiệm.

- Dẫu sao thì anh vẫn đeo nhẫn cưới, anh vừa nói vừa giơ ngón áp út lên. Anh vẫn đeo trong khi em dám dẫn gã bắt tài thảm hại đó đến dùng bữa trong nhà hàng của chúng ta!

Anh vẫn trưng chiếc nhẫn cưới ra cho Mallory thấy, nhang nhác điệu bộ của một luật sư đang giơ vật chứng mang tính quyết định ra trước bồi thẩm đoàn.

Nhưng những lý lẽ anh đưa ra để biện hộ không nhất quán. Anh đứng trước người phụ nữ mà anh yêu và người ấy đang nhìn anh với vẻ mặt như muốn nói: Đừng có đánh giá tôi quá thấp, đừng có lãng mạ tôi như thế chứ. Chậm rãi, cô lôi từ trong cổ áo đan chui đầu ra một sợi dây chuyền mỏng manh có lồng một chiếc nhẫn bạch kim.

- Em cũng giữ lại nhẫn của em, Nathan ạ, nhưng điều đó hoàn toàn chẳng chứng minh được gì hết.

Giờ thì những giọt lệ đã long lanh trong mắt cô. Tuy nhiên, cô vẫn cố gắng nói tiếp những điều cần phải nói.

- Và nhân tiện anh đang muốn nói về Vince, anh nên biết rằng hắn không liên quan gì đến chúng ta cả.

Rồi cô nhún vai nói thêm.

- Ngoài ra, nếu anh vẫn còn chưa hiểu là em giật dây điều khiển tên ngốc đáng thương này thì xem ra trí óc anh cũng chẳng sáng suốt cho lắm.

- Đầu óc anh chẳng mấy khi sáng suốt khi nghĩ đến em.

- Em đang lợi dụng hắn. Em không lấy gì tự hào về điều này nhưng em đang lợi dụng hắn. Con người này đang nắm trong tay một gia tài khổng lồ và nếu em có thể làm gì đó để khiến hắn trích ra một phần để giúp đỡ người nghèo thì em rất muốn đi cùng hắn vào bất cứ nhà hàng nào trên thế giới này.

- Dùng đến cách đó thì thật vô liêm sỉ, anh nhận xét.

Cô nở một nụ cười buồn bã.

- “Thái độ vô liêm sỉ và táo tợn là hai cột chống của công việc”: chính anh đã dạy em bài học ấy, thưa ngài luật sư vĩ đại, ngài đã quên rồi sao?

Cô rút trong túi ra một gói khăn giấy Kleenex rồi lau nước mắt. Anh không dám lại gần cô vì sợ sẽ bị cô đẩy ra. Thay vào đó, anh băng qua phòng, mở cửa sổ và hít một hơi luồng khí mát lạnh. Những đám mây xám xịt và nặng trĩu dường như đã trôi về phương bắc.

- Trời hầu như đã tạnh hẳn, anh bình luận để giảm bớt căng thẳng.

- Em chẳng có gì để làm với thời tiết này cả, cô bẻ lại.

Anh quay lại nhìn cô. Hai má anh hóp lại và nước da xanh ròn, gần như trắng bệch. Anh muốn nói với cô rằng cô vẫn luôn chiếm vị trí hàng đầu trong cuộc đời anh và vị trí đó sẽ mãi mãi thuộc về cô. Nhưng tất cả những gì anh thốt lên chỉ là:

- Anh hiểu cả, Mallory ạ.

- Anh hiểu gì kia?

- Tất cả những gì em vừa nói với anh: rằng hạnh phúc không chỉ là vật chất dư giả. Rằng hạnh phúc, trước hết là chia sẻ: sẽ chia những chuyện vui và những chuyện buồn mình, cùng chung sống dưới một mái nhà và cùng tạo dựng một gia đình... Giờ thì anh đã biết tất cả những điều đó.

Anh khoát tay về bắt lực nhìn cô, gượng cười.

Cô nhìn anh với ánh mắt đầy khoan dung. Khi tỏ thái độ như vậy, anh luôn khiến cô nghĩ đến cậu nhỏ là anh lúc trước, người mà cô không thể cưỡng lại được.

Ngay lập tức, cô gạt những lời trách móc qua một bên và bước đến, tựa đầu lên ngực anh. Cô biết mình không nên quá bắt công với anh bởi cô thừa hiểu, sau cái chết của Sean, vùi đầu vào công việc là lối thoát duy nhất Nathan tìm thấy cho nỗi đau của mình.

Và cô không thể trách anh về chuyện đó, mặc dù thâm tâm vẫn tiếc nuối vì họ đã không biết cách hàn gắn, giúp nhau vượt qua thảm kịch.

Cô nhắm mắt. Anh còn chưa đi mà cô đã biết rằng, chỉ trong vài phút nữa, cô sẽ đau khổ biết chừng nào bởi nỗi thiếu vắng anh.

Đối với những nhà sinh học, phần lớn những cảm xúc yêu đương quy lại chỉ là vấn đề của các phân tử và các hóa chất giải phóng bên trong bộ não, chúng gọi lên cảm giác ham muốn và gắn bó. Nếu điều đó đúng thì mỗi lần cô tiếp xúc với anh đều xảy ra hiện tượng này.

Cô những muốn khoảnh khắc này kéo dài mãi mãi. Mặc dù vậy, cô đã nỗ lực phi thường để kết thúc nó. Bây giờ không phải lúc. Cô đã bị anh hấp dẫn nhưng cô vẫn còn giận anh ghê gớm.

- Anh phải đi thôi, nếu không sẽ lỡ chuyến bay cuối ngày mất, cô vừa nói vừa rời khỏi anh.

Giờ thì anh đang đứng trên thềm cửa mà không thể dứt áo ra đi được. Đồng hồ tính tiền của chiếc taxi anh gọi đã hoạt động từ năm phút qua.

Làm sao giải thích để cô hiểu rằng đây là lần cuối cùng họ chào tạm biệt nhau, mỉm cười với nhau và làn da họ chạm vào nhau?

- Nếu anh gặp phải chuyện gì đó, anh thật lòng muốn em...

- Đừng nói vớ vẩn, cô ngắt lời anh.

- Không phải là chuyện vớ vẩn đâu, Mallory, hãy hình dung rằng...

- Em đã nói là chúng ta sẽ còn gặp lại nhau, Nathan. Em hứa với anh.

Vì cô chưa nói dối anh bao giờ nên ngay cả lần này, anh cũng rất muốn tin lời cô.

Cô đặt một nụ hôn vào lòng bàn tay mình rồi dùng chính bàn tay đó vuốt nhẹ lên má anh.

Anh sắp ngồi vào xe và không thể dập tắt ý muốn quay lại nhìn cô lần cuối. Cái nhìn cuối cùng của một người đàn ông đang lo sợ mất người mình yêu mãi mãi. Dấu hiệu nhận biết cuối cùng của một linh hồn trên trái đất này đã may mắn tìm thấy một nửa của mình.

Mất đôi theo chiếc xe chở anh đi xa dần trong bầu không khí thanh khiết sau trận mưa, Mallory chụp lấy chiếc nhẫn cưới lúng lẳng trên sợi dây chuyền.

Cô nắm chặt nó trong tay bằng tất cả sức lực của mình và thầm nhẩm trong đầu, như niệm thần chú:

Tình yêu đôi ta không đổi thay, giống như cái chết.

Mưa lớn không thể dập tắt,

sông suối không thể nhấn chìm.

[1] Triết gia thuộc trường phái Khắc kỷ, chính trị gia kiêm kịch tác gia của La Mã, sống vào đầu thế kỷ thứ nhất sau Công Nguyên

[2] Tiếng Tây Ban Nha: chúc sức khỏe

Bạn đang đọc truyện *Rời Sau Đó* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 21

Nếu tôi có một đứa con, điều ấy cũng giống như một tuyên ngôn: tôi được sinh ra, tôi đã nếm trải cuộc đời này và tôi nhận thấy nó tốt đẹp đến mức xứng đáng được nhân lên.

Milan Kundera.

Ngày 17 tháng Chạp

- ¿Qué bora es[1]? Bonnie vừa hỏi vừa dụi mắt.

Cô bé vừa thức dậy.

- Đoán xem! Bố cô bé trả lời và vòng tay ôm con gái.

Nathan vừa từ San Diego trở về bằng chuyến bay lúc sáu giờ sáng. Anh đã thấy con gái mình nằm ngủ trên tràng kỷ nhà Goodrich. “Con bé thức đến khuya mới chịu đi ngủ, bác sĩ giải thích cận kề với anh. Chuyến bay về New York của hai ông cháu muộn giờ hạ cánh vì gặp phải thời tiết xấu.”

Anh bé Bonnie vẫn đang ngái ngủ ra xe và hai bố con trở về căn hộ trong tòa nhà San Remo. Cuối cùng anh cũng đặt được con bé vào giường ngủ lúc tám giờ sáng, khi mặt trời đã lên cao.

Bây giờ con bé đang nhìn chằm chằm chiếc đồng hồ quả lắc treo trong bếp với vẻ nghi hoặc.

- Đã ba giờ chiều rồi ạ?

- Đúng mà, bé con, con đã ngủ say như chết.

- Con đâu có phải là bé con, cô bé vừa cãi vừa ngáp dài.

- Ồ, thế mà có đấy! Anh đang ngồi trên chiếc ghế quầy bar, trước mặt là bát sô cô la bốc khói nghi ngút. Con là bé con của ba.

- Lần đầu tiên trong đời con dậy muộn thế này đấy, cô bé nói giọng và với lấy một chiếc bánh vòng tròn.

Anh nhìn con gái đầy trù ối. Được ở bên cạnh con bé là một điều an ủi thực sự. Hôm qua, anh đã tìm lại được tâm trạng phấn khích. Con bé có vẻ như đang vui sướng và hân hoan, đã bớt lo lắng hơn nhiều so với kì nghỉ lần trước. Cú sốc từ vụ ly dị của ba mẹ đang dần tiêu biến. Rốt cuộc con bé cũng hiểu ra cuộc chia tay giữa ba mẹ không buộc nó phải xa một trong hai người. Càng hay.

Nhưng vấn đề này vừa được giải quyết thì lại nảy sinh vấn đề khác, còn nghiêm trọng hơn nhiều: người ta sắp cướp mất ba của nó.

Anh rất lo cho con bé. Nó có thể đương đầu với thử thách này không, thử thách khó khăn nhất mà con bé gặp phải trong cả quãng đời ngắn ngủi của nó? Liệu có cách nào chuẩn bị tâm lý cho một đứa trẻ đón nhận cái tin hay rằng bố hay mẹ nó sắp chết?

Ngay lúc này, anh muốn gạt những ý nghĩ đen tối ấy đi để tranh thủ tận hưởng quãng thời gian vui vẻ.

- Ba con mình có thể đi chọn một cây thông Giáng sinh, anh đề xuất với ý nghĩ rằng ý tưởng đó sẽ khiến con gái vui.

- Ồ vâng! Với thật nhiều đồ trang trí nữa: những quả bóng, những ngôi sao và những tràng hoa lấp lánh trong đêm.

- Và rồi chúng ta sẽ đi chợ và nấu một bữa thật ngon.

- Chúng ta có thể làm món mì Ý trộn mực không ba? Con bé năn nỉ.

Đó quả là món nó ưa thích nhất từ khi được thưởng thức lần đầu tiên trong một nhà hàng ở khu TriBeCa nơi cả gia đình ba người họ đã sống khi Bonnie còn bé tí.

- Cùng một món tráng miệng tuyệt hảo. Con có muốn chúng ta chuẩn bị một âu đồ tráng miệng khổng lồ không?

- Tất nhiên là có chứ ạ, con bé vừa nói vừa nhảy cẫng lên vì mừng rỡ.

- Con thích tráng miệng món gì nào?

- Một chiếc pumpkin pie, con bé trả lời không chút do dự.

- Đó là món tráng miệng dành cho Lễ Tạ ơn. Con không muốn món gì đặc biệt cho lễ Giáng sinh ư?

Con bé lắc đầu.

- Không ạ, con thích bánh bí đỏ khi nó còn ướt, với thật nhiều pho mát Ý, con bé nói thêm, chưa chi đã ứa nước miếng.

- Thế thì mau mau ăn nốt bữa trưa của con đi nào.

- Con không muốn ăn nữa, Bonnie rời khỏi bàn ăn và chạy đến nép mình vào vòng tay anh.

Con bé vừa ôm anh thật chặt vừa cọ hai bàn chân nhỏ xíu đang đỏ trăn vào nhau.

- Con lạnh đấy à, Sóc nhỏ?

- Vâng, con đang lạnh cóng toàn thân đây.

Con bé thật dễ thương khi cố gắng dùng đến những từ phức tạp.

- Lạnh cóng, anh sửa lại cho đúng và phá lên cười. Con là một cô bé đang lạnh cóng sẽ mau chóng mặc thêm quần áo ấm.

Không dễ tìm được món mỳ Ý màu đen trừu tượng. Hai cha con phải tìm đến tận hiệu Dean&DeLuca. Chỉ còn cách Giáng sinh vài ngày, hiệu bán đồ khô của khu Soho chật ních người. Hai cha con để mặc đám khách hàng chen lấn xô đẩy, thông thả đợi đến lượt mình và tậu những đồ cần thiết trong quãng thời gian dài kỷ lục. Dầu sao đi nữa, họ vẫn còn khối thời gian.

Bonnie mất hơn mười lăm phút đồng hồ để so sánh những cây thông bày trên đường Broadway. Khi con bé đã chọn xong, Nathan vác cái cây nhỏ đến đặt trong cốp chiếc ô tô địa hình trước khi dừng lại ở một cửa hiệu nằm trên đại lộ số 3, theo anh, đó là nơi hai ba con có thể tìm thấy những loại hoa quả ngon nhất thành phố.

Anh và Bonnie chọn mua một quả bí đỏ tươi ngon và món xúp cá đựng trong liễn có xuất xứ từ Pháp mang cái tên kì quặc: “Súp kiểu Sétoise”.

Họ trở về nhà vào cuối buổi chiều, sẵn sàng bắt tay vào nấu một thực đơn đặc biệt.

Vừa cởi áo khoác ngoài ra, Bonnie đã vội vàng bày tất cả những nguyên liệu lên bàn bếp: bột nhào, bí đỏ, cam, đường lẫn vani, rượu hạnh nhân đắng, pho mát Ý...

- Ba tới phụ con một tay chứ? Con bé hỏi anh kèm theo một nụ cười.

- Ba tới ngay đây.

Anh nhìn con gái và cảm thấy tim mình se thắt. Anh đã muốn nói với con bé rằng đừng e sợ tương lai, rằng ngay cả khi đã chết đi rồi anh vẫn sẽ luôn ở bên để chăm lo và bảo vệ nó.

Nhưng anh biết gì về việc chăm lo và bảo vệ ấy kia chứ? Ngay cả lúc này, mọi chuyện cũng đâu có diễn ra như vậy. Anh không dám chắc mình sẽ trở thành một thiên thần hộ mệnh hoàn thành sứ mệnh bảo vệ con bé khỏi điều ác.

Sự thật là anh đang sợ hãi. Anh sợ phải để mặc con gái đối diện với những cái xấu xa và bi ối của thế giới bên ngoài mà không có người cha dìu dắt.

Anh tiến lại bàn. Khoác trên người một chiếc tạp dề to quá cỡ, Bonnie đã lật quyển sách dạy nấu ăn đúng trang cần tìm và kiên nhẫn đợi anh hướng dẫn.

- Vào việc nào!

Nathan lăn bột thật kỹ rồi đổ vào khuôn. Sau đó, anh bọc cả khuôn lẫn bột bên trong đó bằng mảnh giấy nhôm đã tẩm đầy đậu khô trước khi bỏ lò. Trong lúc ấy, Bonnie đã nạo xong vỏ và nhặt sạch hạt bí đỏ. Anh giúp con bé cắt phần cùi thành những miếng nhỏ hình vuông rồi con bé thận trọng nhỏ vài giọt rượu mùi trước khi nở với anh một nụ cười mãn nguyện. Nathan bắc nồi bí lên bếp rồi tranh thủ khoảng thời gian rảnh tay này để hỏi chuyện con gái.

- Con còn nhớ khi Sean chết không?

- Tất nhiên là nhớ chứ ba, con bé trả lời và nhìn thẳng vào mắt anh.

Ngay cả khi Bonnie cố hết sức để che giấu thì anh vẫn nhận thấy một màn sương buồn tẻ, ảm đạm đang phủ lên gương mặt xinh xắn của con bé. Nhưng anh vẫn gắng gượng tiếp tục.

- Lúc ấy con còn nhỏ xíu.

- Con mới bốn tuổi, con bé chữa lại như thời đó đã cách đây hai, ba chục năm vậy.

- Để giải thích cho con, mẹ và ba đã nói với con những câu “Sean đang ở trên trời”.

Con bé gật đầu ý nói mình vẫn còn nhớ.

- Thoạt tiên con đặt ra rất nhiều câu hỏi về chuyện đó. Nhiều lần, con còn hỏi trên trời có lạnh không. Con muốn biết em trai con làm thế nào nếu muốn ăn và liệu một ngày kia con có thể lên đó thăm em được không.

- Con vẫn nhớ, Bonnie nói đơn giản.

- Vậy mà ba vẫn băn khoăn không biết liệu ba mẹ đã chọn đúng cách để giải thích cho con hiểu chết là như thế nào hay chưa...

- Tại sao thế ạ, khi chết người ta không lên trời hả ba?

- Nói cho đúng thì không ai biết gì về chuyện đó cả, con yêu.

Con bé ngẫm nghĩ một lát như thể tập hợp lại tất cả những hiểu biết của mình về chủ đề này.

- Bạn Sara bảo khi chết, người ta sẽ lên thiên đàng hoặc xuống địa ngục.

- Chúng ta không thể biết được, Nathan nhắc lại.

Nhưng anh hiểu câu trả lời này chưa làm con bé thỏa nguyện.

- Tại sao không tìm trong từ điển bách khoa toàn thư nhỉ? Bonnie nhanh nhẩu gợi ý. Mẹ luôn dặn con nếu chưa rõ chuyện gì thì phải tra bách khoa thư.

- Ngay cả bách khoa thư cũng không biết gì đâu con ạ. Đó là một điều bí ẩn.

Đúng lúc này, lò nướng đồ chuông báo bánh đã chín.

Nathan đưa lớp bánh nền đã chín và chuyển sang màu trắng ra khỏi lò, nhặt sạch đậu kho dính trên bánh.

Trái với mong đợi của anh, con gái nhỏ không hề ngó ý đồ anh một tay.

- Nào, Bonnie, ba cần con giúp đây. Phải chuẩn bị trang trí bánh kem. Hãy cho ba thấy con vẫn thành thạo cách đập trứng như ba đã dạy đi. Nhanh nào!

Bonnie bắt tay thực hiện nhiệm vụ được giao, ban đầu còn ngập ngừng, sau mỗi lúc một thêm hăng hái. Con bé đánh trứng lẫn với đường. Nó làm rất khéo và năm phút sau, nụ cười đã xuất hiện trở lại trên môi.

- Ba nhìn này, đây bột hết rồi! Con bé reo lên.

- Đúng vậy, phải cho cả bí đỏ, nước ép cam và pho mát Ý nữa.

Hai bố con chia nhau làm việc. Anh vắt một quả cam lấy nước trong khi Bonnie thả những miếng bí vào máy xay sinh tố.

Có lúc con bé muốn ném thử chỗ bí đang xay và chất lỏng sền sệt về thành một bộ ria màu cam trên mép nó.

Anh đi lấy máy ảnh và hai bố con lần lượt chụp ảnh cho nhau. Rồi một tay anh cầm máy ảnh giơ lên cao. Hai bố con đứng sát vào nhau, má áp má.

- Một, hai, ba, Cheese!

Lại thêm một kỷ niệm đẹp!

Anh đợi con gái phết lớp trang trí lên mặt bánh rồi giúp nó đưa lại bánh vào lò.

Bonnie ngồi trước lò bánh quan sát chiếc bánh đang bắt đầu chín dần. Con bé bị lôi cuốn chẳng khác nào đang xem chương trình truyền hình hấp dẫn vào bậc nhất.

- Hừm... chắc sẽ ngon lắm đây. Có phải chờ lâu không hả ba?

- Khoảng bốn mươi phút, con yêu ạ.

Con bé đứng dậy, hếch chiếc mũi nhỏ nhún về phía anh và giữ nguyên tư thế ấy trong vài giây như thể đang phân vân không biết có nên nói cho anh điều gì đó hay không. Một lát sau, con bé rút cuộc cũng quyết định:

- Bà ngoại không thích con hỏi bà chuyện chết chóc đâu. Bà nói con còn quá nhỏ và nói đến chuyện đó chỉ tỏ xui xẻo.

- Toàn chuyện vớ vẩn, con yêu. Bà nói thế chỉ vì người lớn sợ, không dám nói chuyện chết chóc trước mặt trẻ con thôi.

- Sao thế ạ?

- Họ lo sẽ làm bọn trẻ sợ hãi, trong khi chính vì không thấy ai nói đến nên chúng mới sợ hãi. Người ta luôn sợ những cái bản thân còn mù mờ chưa biết.

Con bé liền hỏi tiếp với vẻ tự nhiên:

- Thế cần phải biết gì về cái chết ạ?

Anh suy nghĩ một lát.

- Đầu tiên, cái chết không thể tránh khỏi.
- Có nghĩa là người ta không thể thoát khỏi cái chết à?
- Đúng vậy, con gái bé bỏng của ba, ai rồi cũng phải chết.
- Cả Lara Croft nữa à?
- Lara Croft là nhân vật không có thật. Con thừa biết điều ấy mà.
- Thế còn Chúa Jesus?
- Con đâu có phải là Jesus.
- Đúng vậy, con bé công nhận, miệng nở một nụ cười làm bừng sáng khuôn mặt.
- Còn nữa, cái chết là vô phương cứu chữa.

Bonnie thử nhắc lại cái từ mới mẻ mà nó còn chưa biết nghĩa này.

- Vô phươn cứu chữa ấy à?
- Vô phương cứu chữa, con yêu. Đó là một từ hơi phức tạp, ý nói một khi người ta đã chết thì không thể sống lại được.
- Tiếc thật, con bé nói với vẻ buồn bã không che giấu.
- Ủ, anh đồng tình, thật đáng tiếc. Nhưng con đừng lo, con không thể chết ngay bây giờ được. Ngày mai cũng không và ngày kia cũng vậy.
- Vậy thì bao giờ con mới chết à?

Nathan thấy tiếc vì đã khơi mào cuộc trò chuyện này. Bonnie đang nhìn anh với đôi mắt mở to như thể anh có khả năng dự đoán chính xác tương lai của nó.

- Chỉ khi nào con đã trở thành một người già cực kì là già.
- Với những nếp nhăn hã ba?
- Phải, với những nếp nhăn, mái tóc bạc trắng, và cảm mọc đầy râu.

Liên tưởng sau cũng khiến anh bật cười nhưng không kéo dài lâu.

- Thế còn ba và mẹ? Khi nào ba mẹ chết?
- Con đừng lo: điều đó sẽ không xảy ra ngay hôm nay. Nhưng nếu ba chết đi, con không được quá đau buồn đâu đấy.

Con bé nhìn anh về lạ lẫm.

- Nếu ba chết, con không nên đau buồn sao? Con bé hỏi như thể anh vừa khuyên răn nó một điều hết sức vô lý.
- Có chứ, tất nhiên là có, con có thể sẽ đau buồn, anh lựa lời, nhưng con không nên hối tiếc và trách cứ mình bất cứ việc gì. Hiểu chứ? Con không có lỗi gì hết, Nathan tiếp tục. Ba rất tự hào về con và mẹ cũng vậy. Con không nên tiếc vì thời gian ở bên ba quá ngắn ngủi. Hãy tự nhủ mình rằng chúng ta đã cùng nhau làm nhiều việc, rằng chúng ta còn giữ lại vô số kỷ niệm đẹp về nhau.
- Ba cũng sẽ cảm thấy như thế khi mẹ chết đi à?

Nathan bị câu hỏi này khiến cho bối rối. Thay vì trả lời trực tiếp, anh chỉ nói đơn giản:

- Không hẳn như vậy, nhưng ba sẽ cố gắng. Con không nên vì e ngại mà né tránh bày tỏ tình cảm của mình với những người con yêu quý.
- Con đồng ý, con bé đáp mà không hiểu lắm ý anh muốn nói gì.
- Để đối diện với cái chết người mình yêu mến, con phải gần gũi hơn với những người vẫn thường yêu mến con. Chính họ sẽ ủng hộ và giúp con vượt qua.
- Con nên đến gặp ba hoặc mẹ?

- Đúng vậy, Nathan tán thành. Bất cứ lúc nào con cũng có thể tìm đến ba mẹ, nếu con e sợ hoặc lo lắng việc gì đó. Ngay cả khi con lớn lên cũng vậy. Con tìm đến với ba hoặc với mẹ lúc nào cũng được. Và nếu một ngày kia, ba chết đi thì con vẫn còn có mẹ luôn bên cạnh con. Con có một người mẹ tuyệt vời và mẹ sẽ luôn biết cách xoa dịu mọi ưu phiền con gặp phải.

- Nhưng dù có như thế thì cũng thật khó khăn, con bé nói, giọng run rẩy.

- Đúng thế, anh thừa nhận, sẽ rất khó khăn. Đôi khi con sẽ cảm thấy cô đơn cùng cực và con sẽ muốn khóc, rồi cũng sẽ có lúc con phải khóc bởi làm vậy sẽ giúp con dễ chịu hơn.

- Chỉ có trẻ con mới khóc thôi chứ, con bé bắt bẻ trong khi chính nó cũng đang rơm rớm nước mắt.

- Không phải thế đâu, tất cả mọi người đều khóc. Ba thế với con. Những ai không thể khóc là những kẻ bất hạnh nhất trên đời. Mỗi khi con muốn cảm thấy như có ba ở bên, con có thể nói chuyện với ba ở những chỗ ba con mình vẫn thích đến cùng nhau.

- Thỉnh thoảng ba vẫn trò chuyện với Sean à?

Anh thổ lộ sự thật với con bé, gần như nhẹ nhõm vì đã làm được chuyện đó.

- Đúng vậy, ba vẫn tiếp tục trò chuyện với Sean và bà nội con. Sean vẫn sống trong trái tim ba. Em nó vẫn luôn là đứa con trai của ba. Và với con cũng sẽ là như vậy: ba sẽ luôn là ba của con và mẹ sẽ luôn là mẹ của con. Ngay cả khi chết đi rồi, điều đó cũng không có gì thay đổi.

- Mỗi khi muốn nói chuyện với họ, ba lại tìm đến nghĩa trang hay sao?

- Không, ba không thích các nghĩa trang. Ba vào trong công viên, buổi sáng sớm, lúc hầu như không có ai. Ba nói với mọi người mình chạy bộ để rèn luyện sức khỏe nhưng thực ra, ba chạy là để được bên họ. Mỗi người phải tìm chỗ thích hợp với mình. Trò chuyện là việc rất quan trọng để người ta yêu quý ở lại bên ta suốt cuộc đời.

- Ngày nào ba cũng nghĩ đến họ à?

- Không, Nathan nói dối, ba nghĩ đến họ thường xuyên nhưng không phải mỗi ngày.

Anh cảm thấy hai cánh tay mình nổi da gà. Rồi mắt nhìn xa xăm, anh nói thêm mà như tự nhủ với bản thân mình:

- Cuộc sống là một cái gì đó thật tuyệt vời. Một cái gì đó vô cùng quý giá.

Con bé nhảy lên bá cổ anh và hai bố con đều tìm thấy ở nhau nguồn an ủi. Trong thâm tâm, con bé đang băn khoăn về hai đấng sinh thành kì quặc của mình, người này luôn nói về người kia với những lời nói hết sức tốt đẹp. Con bé không khỏi ngạc nhiên vì lẽ gì người mẹ tuyệt vời nhường ấy và người cha ân cần đến vậy lại không cùng có mặt ở đây với mình trong lễ Giáng sinh. Nhưng con bé ngờ rằng cuộc sống của người lớn hẳn phải là cái gì đó hết sức phức tạp và tốt nhất là không nên xen vào làm gì.

Bữa ăn diễn ra trong bầu không khí vui vẻ. Hai bố con không nhắc đến những chuyện nặng nề hay buồn rầu thêm lần nào nữa. Món xúp và mì trộn chỉ tương đối thành công nhưng Bonnie nhận thấy món bánh mứt hai cha con làm thật *deliciosa*[2] với lớp đường trắng mịn và lớp bột bí đỏ sền sệt.

Hai cha con dành cả buổi tối để trang trí cây thông vừa làm vừa nghe bản *Children's Corner* của Claude Debussy mà cô con gái vô cùng yêu thích.

Bên ngoài, tuyết lặng lẽ rơi.

- Tại sao mẹ lại không thích lễ Giáng sinh nhỉ?

- Bởi vì mẹ thấy tinh thần thực sự của ngày lễ đã bị mai một.

Con bé nhìn anh với vẻ sững sờ.

- Ba vừa nói gì con không hiểu.

Anh cần phải chú ý: con gái anh chưa phải một người trưởng thành. Anh xin lỗi con gái và thử giải thích rõ hơn.

- Thực ra, mẹ con thấy rằng vào dịp này trong năm, người ta nên nghĩ nhiều hơn đến những người còn chịu thiệt thòi đủ đường thay vì mua sắm hàng đông thứ mà họ chưa thật cần.

- Thật thế ba nhỉ? Bonnie hỏi, con bé không thể hình dung sự việc lại có thể khác đi được một khi mẹ nó đã nghĩ như vậy.

- Đúng như vậy con à, anh đồng tình. Chúng ta ở đây, ấm áp và an toàn, trong khi còn nhiều người khác chỉ có một mình. Mà khi người ta buồn thì cảm giác cô đơn thật nghiệt ngã.

- Nhưng lúc này mẹ cũng chỉ có một mình, cô con gái nhỏ nhắc.

- Mẹ chắc đang ở cùng chú Vince, Nathan đoán bừa, không có vẻ gì là tin vào điều mình đang nói.

- Con không tin.
- Linh cảm của người phụ nữ mách bảo con thế phải không? Anh vừa nói vừa nháy mắt với con gái.
- Chính xác đấy ạ, Bonnie đáp và nháy hai mắt cùng một lúc.

Đó là cái mà con bé gọi là “cú nháy mắt đúp”, điều duy nhất con bé có khả năng thực hiện thành công, quả đúng như vậy.

Anh hôn lên tóc con gái.

Trang trí cây thông xong, hai cha còn cùng xem một đoạn phim Shrek, chú yêu tinh da xanh lét và có đôi tai hình phễu.

Sau đó, Bonnie diễn tấu vĩ cầm cho ba nó thưởng thức vài điệu nhạc rồi hát Besame mucho bằng tiếng Tây Ban Nha, con bé đã được học hát ở trường và thể hiện rất thành công.

Nathan biến thành một khán giả rất hăng hái và yêu cầu nghệ sĩ diễn đi diễn lại nhiều lần.

Rồi cũng đến giờ ngủ.

Anh bế con bé vào tận giường và con bé xin anh để sáng đèn hành lang.

- Chúc ngủ ngon, sóc nhỏ của ba, anh nói và lui ra. Ba yêu con nhiều lắm.
- Con cũng yêu ba nhiều lắm, con bé đáp, và tình yêu đó “vô phươn cứu chữa”.

Anh hôn con bé, chúc nó ngủ ngon và không còn lòng dạ nào chữa lại từ mà nó đã dùng sai.

Đúng lúc bước ra khỏi phòng, anh nhớ lại thời điểm ngày này tháng Tư năm 1995, trong một nhà hộ sinh ở San Diego. Lần đầu tiên anh bế cô con gái bé bỏng vừa mới chào đời trên tay. Anh đã xúc động và rụt rè đến mức không biết phải bế con như thế nào. Tất cả những gì anh nhìn thấy lúc đó chỉ là một trẻ sơ sinh bé xíu xiu với khuôn mặt nhăn nheo, mắt nhắm nghiền, điệu bộ kỳ lạ biến đổi liên tục, những ngón tay nhỏ xíu khua khoắng loạn xạ.

Ngay lúc ấy, anh còn chưa biết rằng một ngày nào đó, cô bé sẽ chiếm một vị trí quan trọng trong cuộc đời anh. Rằng em bé xíu xiu này rồi sẽ trở thành quan trọng hơn cả con người trong mắt anh.

Cho tới lúc đó, anh vẫn nghĩ rằng làm cha sẽ là một thay đổi căn bản trong cuộc đời anh, nhưng anh không hề có khái niệm gì về việc đó, xét trên phương diện tình yêu và cảm xúc.

Anh còn chưa biết rằng một đứa con có thể đem lại cho anh nhiều niềm vui đến thế.

Cũng không biết rằng mất đi một đứa con vào một ngày nào đó lại có thể đẩy anh và cảnh khốn cùng tuyệt vọng như thế.

Anh chẳng ngờ mọi chuyện lại như vậy.

Rồi thiên thần bé nhỏ mong manh ấy mở tròn mắt và nhìn anh đắm đắm, một chút gì đó giống như nó muốn anh hiểu rằng nó rất cần có anh. Thế là đột nhiên, anh cảm thấy chấn động, lòng tràn ngập một tình yêu vô bờ bến.

Và chắc chắn không một lời lẽ nào đủ để diễn tả một tình yêu như thế.

[1] Tiếng Tây Ban Nha: bây giờ là mấy giờ rồi ạ?

[2] Tiếng Tây Ban Nha: tuyệt ngon

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 22

Mỗi con người là duy nhất, chẳng ai cần tới Ai và nỗi đau của chúng ta là hòn đảo hoang Không một bóng người.

Albert Cohen[1]

Ngày 18 tháng Chạp

Mặc dù thực lòng không muốn nhưng Nathan vẫn phải giữ lời hứa với vợ: đưa Bonnie đến chơi với ông bà ngoại suốt hai ngày dài đằng đẵng.

Anh thức dậy và bất chấp lúc sáng sớm đã không ngần ngại gọi điện cho Jeffrey Wexler để báo rằng hai bố con sẽ đến. Anh biết rằng khái niệm “sáng sớm” không nằm trong vốn từ vựng của họ, ngay cả trong kì nghỉ lễ.

Tối qua Bonnie đã đi ngủ muộn, anh đợi đến tám giờ mới đánh thức con bé dậy, phải đến một tiếng rưỡi sau, hai bố con mới lên đường được, sau khi đỗ lại trước tiệm Starbucks để uống một ly sô cô la nóng ngon tuyệt có vị thực quỳ.

Nathan đã quyết định lái chiếc xe địa hình. Nó chạy vững chãi hơn trong trời tuyết. Cũng giống như mẹ mình, Bonnie rất thích những chiếc xe to và những bánh xe khổng lồ của chúng. Được ngồi ở vị trí rất cao so với mặt đất, con bé có cảm giác như được ngồi trong khoang điều khiển một con tàu vũ trụ bay trên mặt đất với độ cao tầm thấp.

Tối nay đã gần ba mươi năm liên tục gia đình Wexler nghỉ Giáng sinh trong vùng núi Berkshires nằm ở phía tây Massachusetts. Khởi hành từ New York, chuyến đi hơi dài nhưng quang cảnh vùng này quả là tuyệt đẹp với những ngọn đồi tạo thành nhiều thung lũng và những ngôi làng thơ mộng điển hình của Tân Anh Quốc. Anh lái theo đường số 7 qua Norwalk, thị trấn Great Barrington rồi thẳng hướng Stock bridge. Anh điều khiển xe rất thận trọng: đường đôi chỗ hơi trơn trượt. Tuyết phủ một lớp mỏng như bụi trên cành vật đang trải ra trước mắt họ.

Bonnie nhét một đĩa CD vào ổ đọc: một khúc ứng tấu piano của Keith Jarrett nằm trong album nhạc chủ đề của phim Phù thủy xứ Oz.

Cô bé bắt đầu lẩm nhẩm hát theo:

Somewhere, over the rainbowl...

Vừa hát, Bonnie vừa thực hiện “cú nhảy mắt đúp” trừ danh của mình và anh thấy con bé thật đáng yêu với chiếc mũ lưỡi trai bóng chày to quá cỡ đội để bảo vệ làn da khỏi nắng hắt. Lén quan sát con gái, anh không khỏi kỳ lạ vì đã sinh ra một đứa con gái dễ sống đến vậy.

Tự đáy lòng, anh vẫn cảm thấy hãnh diện vì đã đủ sức nuôi dạy con bé đúng cách. Anh và Mallory, hai người đã có tổ ra nghiêm khắc từ rất sớm và đề ra một số nguyên tắc cơ bản: tôn trọng mọi người và nhận thức rằng quyền lợi bao giờ cũng đi kèm với nghĩa vụ.

Hai vợ chồng cường lại cảm dỗ để không nuông chiều con gái: không giày thể thao giá hai trăm đô la hay những thứ quần áo hàng hiệu với giá trên trời. Họ thấy điều đó hơi có chút gì đó sỗ sàng, cũng giống như từ hèn hạ dùng để đánh giá về thái độ của những bậc phụ huynh đôi khi để con cái xúc phạm mình bằng những lời lẽ vô văn hóa, vậy mà lại thần phục vốn từ ngữ đa dạng của con mình thay vì la mắng chúng!

Đôi khi Nathan vẫn băn khoăn về tương lai của những đứa trẻ không được dạy dỗ đến nơi đến chốn đó. Chắc chắn chúng sẽ trở thành những thanh niên ấu trĩ và theo đuổi chủ nghĩa cá nhân, sau khi đã được nuông chiều và được đối xử như những hoàng tử, công chúa tính cách đồng bóng thất thường, rồi sớm muộn cũng sẽ ngã thật đau khi khám phá những nhượng bộ và tước đoạt mà cuộc sống không thiếu dịp đòi hỏi.

Anh liếc nhìn con gái. Được ru ngủ bởi nhạc Jazz, con bé đã ngủ thiếp từ lúc nào, tay nắm chặt, đầu tựa vào khung cửa sổ tràn ngập ánh nắng.

Anh nghĩ về tương lai.

Cho đến thời điểm này, việc dạy dỗ con bé chưa là quá khó, nhưng đoạn đường gian nan nhất vẫn còn ở phía trước.

Bởi chắc chắn sẽ đến một ngày con bé đòi đi chơi buổi tối, đòi xô khuyen ở cánh mũi hay nơi nào đó trên cơ thể..... Đúng vậy, sẽ luôn có một thời điểm cô con gái bé bỏng dễ thương biến thành một thiếu niên bạc bẽo, tin chắc cha mẹ mình chỉ là những cụ khốt không biết cảm thông.

Mallory sẽ chỉ còn một mình để đối diện với cuộc khủng hoảng ấy. Anh sẽ không còn ở bên để ủng hộ cô. Anh sẽ không được biết nỗi lo sợ của đêm đầu tiên Bonnie không về nhà ngủ, không được biết người bạn trai đầu tiên con bé dẫn về nhà ra mắt, không được biết chuyến du lịch đầu tiên con bé muốn cùng lũ bạn gái đi đến đâu kia đất nước..... Thế nhưng đó cũng là một thách thức rất thú vị mà anh cảm thấy mình hoàn toàn có thể vượt qua được.

Nếu như anh không được chờ đợi ở một nơi khác.

Mỗi đồng cảm với Bonnie đôi khi đưa anh trở về với những ngày đầu của thời thơ ấu, khi giữa mẹ và anh tồn tại một sự đồng lõa thực sự, trước khi anh cố tình tạo cho mình một vẻ gần như lạnh nhạt chỉ vì lầm tưởng rằng cơ may duy nhất để vươn lên trong xã hội là chối bỏ gốc gác xuất thân. Thật khó cho con trai người giúp việc khi muốn chinh phục New York hoa lệ!

Chỉ đến gần đây, anh mới nhận ra mình rốt cuộc đã nhận từ mẹ nhiều hơn là anh vẫn hình dung. Bà đã truyền cho anh lòng dũng cảm và đức hy sinh, một năng lực để dám đối diện với thực tế dù có xảy ra chuyện gì đi nữa.

Nhưng anh đã để bà qua đời không một lời cảm ơn về món quà đó. Những năm cuối đời của bà, tức là lúc cuộc sống của anh bắt đầu dư dả, anh đã có thể xích lại gần bà và tận hưởng thành công cùng người mẹ đã tàn tảo nuôi mình. Anh đã có thể nói với bà rằng: “Mẹ thấy đấy, mẹ con mình đã thoát khỏi cảnh nghèo khổ rồi, mẹ đã không hy sinh vô ích. Con đang rất hạnh phúc”. Thay vào đó, anh đã không còn đến thăm nom bà đều đặn như trước nữa. Quá bận rộn trong cuộc chiến của riêng mình, anh bằng lòng với việc chu cấp tiền hàng tháng để bà có thể an hưởng tuổi già mà không phải lao động vất vả. Và những lần anh ghé thăm bà đều chóng vánh như con gió thoảng. Anh nói vài câu cho phải phép trước khi ra đi và để lại một xấp tiền (mỗi lúc một dày hơn) thay lời xin lỗi vì đã là đứa con bất hiếu.

Hôm nay, anh cảm thấy tội lỗi vô cùng khi nghĩ đến những dịp đã bỏ lỡ, nhưng đó không phải là kỷ niệm duy nhất khiến lương tâm anh day dứt.

Đó hầu như là bí mật chỉ hai mẹ con anh biết với nhau. Một quãng thời gian dài họ không bao giờ nhắc lại nhưng vẫn nhớ về nó tới tận phút lìa đời.

Lúc đó, anh vừa bước sang tuổi mười ba. Chuyện xảy ra vào mùa hè năm 1977, khoảng đầu tháng Tám, trong kì nghỉ hè cuối cùng của anh với Mallory, tại Nantucket (mùa hè mà anh đã có dịp hôn môi cô lần đầu tiên. ... nhưng đó lại là chuyện khác).

Hồi năm ngoái, sau khi vượt qua các kì thi trắc nghiệm với kết quả xuất sắc, anh đã đỗ vào trường Wallace School danh giá của Manhattan.

Ngay cả khi trường áp dụng chế độ cấp học bổng với một số ít học sinh đạt kết quả xuất sắc với mức hỗ trợ là một nửa học phí thì nửa còn lại vẫn thuộc phần đóng góp của phụ huynh. Đối với Eleanor Del Amico, đó là một khoản tiền quá lớn. Nathan hiểu anh đang đòi hỏi ở mẹ một sự hy sinh quá sức, bởi lẽ trường yêu cầu phải đóng đủ học phí ngay trước kì học đầu tiên. Nhưng anh đã giải thích với bà rằng đó là một sự đầu tư cho tương lai: cơ hội duy nhất để anh không trở thành một tên cu li hay thợ lau cửa kính.

Mùa hè năm đó, Eleanor không còn một xu dính túi: mùa đông trước, bệnh viêm phế quản mãn tính buộc bà phải nhập viện điều trị mất vài ngày và tiêu tốn những khoản lớn. Đầu tháng, bà đã xin Wexler ứng trước lương để nộp học phí cho con trai. Nhưng Jeffrey luôn cứng nhắc với những nguyên tắc chặt chẽ của mình, đã dứt khoát từ chối.

“Đó chính là tâm địa bản thù của họ, mẹ anh đã nói với anh như vậy, con đã cứu mạng con gái họ và họ từ chối giúp con những chuyện đơn giản nhất.”

Bà đã không làm, dù Nathan không muốn bà nhắc lại chuyện ấy - chuyện xảy ra cách đó đã nhiều năm - để cố gắng cầu xin ông chủ điều gì đó.

Chính trong hoàn cảnh này, chiếc lắc tay nam ngọc trai nằm trong tráp đựng đồ trang sức của Lisa Wexler đã không cánh mà bay.

Nathan không hiểu tại sao nhưng mọi nghi ngờ chẳng mấy chốc đều chĩa về phía mẹ cậu và... chính bản thân cậu. Jeffrey Wexler đã tra hỏi cả hai mẹ con như thể đã chắc chắn về tội lỗi của họ. Ông ta thậm chí đã lục soát cả hai mẹ con, bắt họ đứng úp mặt vào tường, hai tay giơ cao. Vào thời đó, Nathan còn chưa học luật và chưa hề biết rằng những hành động tương tự là phạm pháp. Vì người phụ nữ giúp việc nhất quyết không nhận đã lấy chiếc vòng, Jeffrey đã lục lọi trong phòng bà, mở tung từng ngăn kéo, dốc ngược từng vali, hết như một cuộc khám xét. Vì vẫn chẳng tìm thấy gì, ông đã dọa báo cảnh sát, tưởng rằng điều đó sẽ khiến Eleanor khiếp sợ. Nhưng bà vẫn một mực cự tuyệt, gần như quỳ gối trước ông chủ: “Không phải tôi, thưa ông Wexler, xin thề là tôi không ăn cắp vật gì cả.”

Cuối cùng cậu chuyện khép lại bằng một sự thái hời. Trái với ý của vợ, Jeffrey đã không nhờ cảnh sát can thiệp mà chọn giải pháp cho Eleanor thôi việc không kèm theo một khoản phụ cấp nào. Ngay giữa mùa hè, mất hết danh dự và hầu như không còn một xu dính túi, Nathan cùng mẹ đã lại đi về phía cái nóng của New York.

Đó là nỗi nhục nhã tột nhất trong đời anh: đã bắt gặp ánh mắt của Mallory, giữa lúc bị ép sát vào tường để khám người như một tên trộm. Anh cảm thấy bị hạ nhục và khinh rẻ đến tột độ. Nỗi hổ thẹn ấy vẫn theo anh đến tận ngày hôm nay, khắc sâu vào một góc tâm trí, nhưng nó cũng trở thành một động lực mạnh mẽ, như thể từ ngày hôm đó anh đã biết, rằng anh không bao giờ đủ cao thượng để quên đi nỗi nhục này. Chiếm được thể thượng phong là chưa đủ đối với anh. Anh muốn nhiều hơn thế nữa: đánh bại Jeffrey với vụ kiện tệt hại này, buộc ông ta phải trả giá cho nỗi nhục ngày nào của anh và chấp nhận nhượng lại cho anh căn hộ trong tòa nhà San Remo, món bất động sản trị giá nhiều triệu đô la. Anh biết rõ sự dối đầu này khiến cho Mallory buồn lòng. Nhưng ngay cả viễn cảnh giết chết người mình yêu cũng không ngăn cản được anh. Đôi khi người ta sẵn sàng đánh đổi tất cả với mong muốn đạt được điều gì đó.

Tuy nhiên, điều nhức nhối nhất, đó là rốt cuộc anh đã tin Wexler hơn là tin mẹ mình. Anh chưa bao giờ nhắc lại chuyện lắc tay với bà, nhưng sau khi suy xét vấn đề theo mọi hướng, anh đã đi tới chỗ tin rằng mẹ mình đã ăn cắp món trang sức đó thật. Và bà làm như vậy là vì anh. Tháng mười năm 1977, tiền học phí của anh đã may mắn được thanh toán và phút cuối, điều này đã cho phép anh tiếp tục theo học trong trường. Lúc bấy giờ, anh đã không tìm hiểu tại sao một phép lạ như thế lại có thể xảy ra. Nhưng vào những ngày sâu muộn, sự thật khủng khiếp này lại vang lên: mẹ anh đã trở thành một kẻ bất lương, đó là vì anh.

Bonnie vừa mở hé một bên mắt. Hai bố con chỉ còn cách đích vài trăm mét.

Nằm ở vị trí trung tâm của vùng núi Berkshires, Stockbridge là một thành phố nhỏ xinh đẹp được những người thổ dân Mohican tạo nên trước khi những nhà truyền giáo xuất hiện, quấy phá cuộc sống bình yên của họ và khẳng khái biến họ thành tín đồ Cơ Đốc giáo. Gia đình Wexler sở hữu một dạng khu trại chăn nuôi ngay tại cửa ngõ thành phố. Thực ra đó là một ngôi nhà nghỉ nơi thôn dã rất duyên dáng với một đàn ngựa, trong đó có một con thuộc giống ngựa lùn được Bonnie rất mực cưng chiều. Nathan nhón còi ô tô trước cánh cổng có lắp đặt camera giám sát. Vài giây sau, hai cánh cổng mở toang, nhường lối cho chiếc xe địa hình tiến vào trên một lối đi rải sỏi. Anh đỗ xe gần ngôi nhà gỗ xinh xắn, nơi ở của vợ chồng người gác cổng. Lần cuối cùng tới đây, anh thậm chí đã không bước xuống xe.

Lần này thì khác.

Goodrich đã khuyên anh hòa giải mọi việc để tìm đến sự thanh thản trước khi chết. Vậy thì anh sẽ nghe theo lời khuyên của lão chứ sao! Jeffrey sẽ chỉ có được lời khuyên đó sau khi đã xi tiền ra. Nathan đã quyết định sẽ tiết lộ cho ông ta biết điều mà anh chưa từng nói cho ai biết. Một điều gì đó có khả năng tàn phá danh tiếng anh và vĩnh viễn gạch tên anh khỏi danh sách luật sư đoàn.

Khi anh còn là sinh viên, nghề luật sư đã tạo ra sức lôi cuốn lạ thường với anh. Anh đã nhắm tới nó như một mục đích, một phương tiện để bảo vệ những kẻ yếu nhất, những người cũng giống như anh, xuất thân từ tầng lớp nghèo khó. Nhưng nghề luật sư chỉ còn ý nghĩa chừng nào người ta tuân thủ nghiêm ngặt các quy tắc đạo đức nhất định. Và Nathan đã luôn làm đúng như vậy. trừ một lần duy nhất. Anh sập cửa xe. Mặt trời đã lên cao và gió cuốn theo vài đám mây nhỏ màu vàng nâu.

Anh nhìn thấy Jeffrey đang từ xa thông thả tiến về phía họ.

Bonnie, người luôn biến những chuyện nhỏ nhặt nhất thành một ngày hội, bắt đầu chạy tới chỗ ông ngoại, miệng thốt lên những tiếng mừng rỡ.

Chẳng mấy chốc, Nathan chỉ còn cách Wexler vài mét.

Đứng nhìn chòng chọc vào mắt bố vợ, anh lại có cảm giác như mọi lần khác: Mallory rất giống bố. Cũng đôi mắt màu xanh nhạt và sáng, cũng khuôn mặt thanh nhã và duyên dáng.

Đúng vậy, Mallory giống bố như đúc. Điều này giải thích cho việc, mặc dù trong lòng chất chứa oán hận như thế, Nathan vẫn không thể hoàn toàn ghét bỏ ông ta được.

[1] Nhà thơ, nhà soạn kịch, tiểu thuyết gia người Thụy Sĩ, sáng tác bằng tiếng Pháp

Vừa gặp mặt, Nathan đã yêu cầu được nói chuyện riêng và lúc này, họ chỉ có hai người với nhau trong phòng làm việc. Không ai khác ngoài hai người với nhau.

Ông ta và anh.

Wexler dùng bật lửa có gắn đèn pin châm một điếu xì gà ngắn và dày, loại ông ta vẫn giữ thói quen hút vào bất cứ giờ nào trong ngày. Ông ta bắt đầu rít từng hơi ngắn, trong khi đó Nathan đang ngắm các giá chật ních những giấy sách bằng da với vẻ sành sỏi, những tác phẩm pháp lý nổi tiếng.

Jeffrey đã bài trí phòng làm việc của mình như một thư viện thu nhỏ thực thụ. Những bóng đèn xanh lam và vàng rực chiếu sáng những món đồ gỗ quý được phủ bên ngoài một lớp gỉ đồng và cái bàn làm việc rộng mênh mông la liệt những chồng hồ sơ, những hộp đĩa hát và hai chiếc máy tính xách tay kết nối hệ thống cơ sở dữ liệu. Chỉ còn vài tháng nữa là chính thức nhận quyết định nghỉ hưu nhưng rõ ràng Jeffrey vẫn luôn là người xông xáo trong công việc.

Ông đã có một bước khởi đầu khá khôi hài. Ngay từ hồi thiếu niên đã tỏ ra xuất sắc trong môn bóng chày, ông buộc phải từ bỏ môn thể thao ưa thích sau một cú ngã trong chuyến dã ngoại trên núi. Vụ tai nạn để lại hậu quả khá nghiêm trọng - một vết nứt dài trên hộp sọ - buộc ông phải dồn hết năng lượng vào việc học. Là sinh viên đứng đầu khóa của mình ở Havard, sau khi ra trường, công việc đầu tiên của ông là làm phụ tá cho một thẩm phán, trước khi gia nhập một trong những văn phòng luật danh giá nhất Boston. Những năm gần đây, nhìn ra xu hướng tương lai, ông đã lo liệu để tạo dựng cơ nghiệp của riêng mình, chuyên phụ trách những vụ kiện mang tính đoàn thể. Ông đã bảo vệ thành công quyền lợi của những công nhân làm việc trong xưởng đóng tàu hải quân được đặt trong vùng mỏ amiăng. Về sau, ông đã tích góp được cả một gia tài sau khi nhân danh những nạn nhân của thuốc lá và nhận được những khoản bồi thường béo bở từ các nhà khai thác dịch vụ điện thoại di động, nguyên đơn là các nạn nhân mắc bệnh u não, họ tố cáo các nhà khai thác đã che giấu khách hàng nguy cơ nhiễm xạ điện từ.

Nathan buộc phải thừa nhận điều này: Wexler đã làm rất tốt công việc của mình. Đó là một trong những luật sư cuối cùng thuộc thế hệ cũ, một trong những người nuôi tiếc một thời đã xa, thời những người làm luật hành động vì niềm tin vào công lý hơn là mục đích thương mại. Kể ra cũng từng có thời, họ đã cùng nhau nuôi dưỡng một mối đồng cảm, trước khi câu chuyện về chiếc lắc tay không cánh mà bay làm hỏng mọi chuyện. Và ngay cả hôm nay, Nathan vẫn không khỏi trầm tư ngưỡng mộ sự nghiệp của bố vợ.

Jeffrey luôn tay tới đây đây.

- Thế nào, cậu có chuyện gì hệ trọng muốn nói với tôi? Ông ta cất giọng hỏi trước khi nhả một cụm khói nữa.

- Ông còn nhớ vụ kiện giữa hai chúng ta chứ... Nathan mở lời.

Jeffrey liền lộ vẻ tức tối.

- Nếu cậu đến đây để khơi lại những bất đồng cũ này thì...

Nathan không để cho ông ta nói thêm. Anh đã dốc hết bầu tâm sự đang chất chứa.

- Tôi đã mua vị thẩm phán đó, anh ngắt lời ông ta, tôi đã mua được thẩm phán Livingstone. Tôi đã chuyển tới thẩm phán một khoản tiền lót tay thông qua một trong những phụ tá của ông ta để ông ta đưa ra phán quyết có lợi cho tôi.

Jeffrey không có phản ứng gì khác thường. Đó là một người đàn ông cứng rắn, đằng sau vẻ tử tế nhả bẻ ngoài, ông ta có thói quen không bao giờ để lộ cảm xúc của mình.

Nhưng hôm nay, Nathan không có mấy ấn tượng về điều đó: ông ta có vẻ mệt mỏi, đôi mắt thâm quầng, những nếp nhăn, bộ râu không buồn cạo.

- Tôi muốn trả thù, Jeffrey ạ, muốn giành lấy từ tay ông căn hộ ở San Remo để bù lại những gì ông đã gây ra cho mẹ tôi. Nhưng tôi chỉ tìm ra cách này và tôi đã vi phạm lời tuyên thệ.

Wexler gật đầu, có vẻ như đang suy nghĩ rất lung, rồi ông ta hơi há miệng nhưng không nói nên lời. Thay vào đó, ông ta lại gần cửa sổ, đôi mắt nhìn chăm chú vào những ngọn đồi phủ tuyết trắng.

Quay lại nhìn tôi đây này, Jeffrey. Nghe tôi nói đây.

Đứng đằng sau lưng ông, Nathan tiếp tục với những lời lẽ trách móc. Đã bị chôn vùi quá lâu, giờ đây từ ngữ tự chúng tuôn ra không cần anh phải gắng sức.

- Hãy nhớ lại đi, Jeffrey, khi tôi lên tám và ông dẫn tôi đi câu, vừa câu cá vừa kể cho tôi nghe về những vụ kiện ông đã thắng. Tôi tin rằng chính từ giờ phút đó, tôi đã quyết định lớn lên cũng sẽ trở thành một luật sư giống như ông. Tôi đã học vì bản thân mình, tất nhiên, nhưng ngay từ đầu, chuyện đó phần nhiều cũng là để giành được sự công nhận từ phía ông. Tôi đã ngây thơ khi tưởng rằng ông sẽ chấp nhận tôi, rằng ông sẽ hãnh diện về tôi. Ông không thể hình dung tôi đã mong được ông chấp nhận đến thế nào đâu.

Tôi đã mong có một người cha như ông biết chừng nào...

Bầu không khí yên lặng bao trùm. Jeffrey quay người lại để đương đầu với con giận của người trước đây đã từng là con rể mình.

- Ông đã có thể chấp nhận tôi kia mà! Nathan dần từng tiếng. Tôi đã chứng tỏ được năng lực của mình. Tôi đã phải vất vả khó nhọc lắm mới làm được điều đó. Tôi cứ nghĩ năng lực và tài cán là những giá trị được ông coi trọng. Vậy mà, ông đã đẩy tôi tới chỗ làm ô uế nghề nghiệp của mình, đến chỗ dùng tiền mua chuộc một thẩm phán không khác nào một tên lưu manh hèn hạ...

- Tôi đã cứu cậu, cuối cùng Jeffrey cũng cắt ngang lời anh.

- Ông đang nói gì vậy?

- Thẩm phán Livingstone vốn là bạn học của tôi. Lúc diễn ra vụ kiện, lão ta có đến tìm tôi để báo tôi biết mưu toan hồi lộ của cậu.

Nathan bàng hoàng.

- Gì kia?

Vị luật sư già buông một tiếng thở dài và dường như đang lục tìm trong trí nhớ.

- Livingstone đích thị là một tên vô lại nhưng lão ta đủ thận trọng để không bao giờ bị mua chuộc. Tôi đã quyết định đưa lão gấp đôi số tiền của cậu để lão không tố cáo cậu với nhà chức trách và để lão đưa ra một lời phán quyết có lợi cho cậu.

- Nhưng tại sao thế, Jeffrey, tại sao kia chứ?

Jeffrey im lặng một lát mới thú nhận bằng giọng pha chút ngập ngừng:

- Vì Mallory, tất nhiên rồi, tôi không muốn con bé bị kéo vào vụ tai tiếng này cùng cậu. Và còn vì... cậu nữa. Đó là chuyện tôi mắc nợ cậu.

Nathan nhú mày. Bố vợ anh đã đoán ra được điều anh đang băn khoăn. Mắt nhìn vào khoảng không vô định, ông làm quá khứ sống dậy.

- Tối hôm đó, buổi tối mùa hè năm 1977, tôi đã uống quá chén. Lúc đó tôi đang trải qua một thời kì khó khăn, cả trong công việc lẫn trong cuộc sống gia đình. Tôi đang trên đường trở về từ Boston, Lisa đã nhờ tôi ghé qua tiệm kim hoàn để lấy chiếc lắc tay bà ấy gửi lại đó để sửa cái móc cài. Trước khi về nhà, tôi đã ghé qua nhà một nữ phụ tá, đồng thời là người tình của tôi và ở lại đó đến cuối giờ chiều. Dĩ nhiên, tôi chưa bao giờ hứa hẹn gì với cô ta cả, vào thời đó và trong giới luật sư chúng ta, không ai ly dị vợ để kết hôn với một nữ thư ký cả, nhưng cô ta đã gần như tổng tình tôi với hy vọng tôi sẽ bỏ vợ. Rồi khỏi nhà cô ta, tôi nhớ là mình đã dừng chân trong quán bar khách sạn để uống một ly whisky. Tuy nhiên, tôi không chỉ dừng lại ở một ly mà đã nốc liên tiếp bốn hay năm ly gì đó. Tôi đoán là cậu cũng biết qua về vấn đề của tôi với rượu...

Nathan vẫn còn chưa hiểu sự thế ra sao.

- Thế là thế nào?

- Thời gian đó, tôi nốc rượu vô tội vạ, Jeffrey giải thích. Tôi đang mắc chứng nghiện rượu kinh niên.

Nathan đã tính đến mọi chuyện, chỉ trừ sự tiết lộ kiểu này.

- Nhưng từ khi nào vậy?

- Vào đầu những năm 80, tôi đã cai thành công nhưng rồi lại tái nghiện lần nữa. Tôi đã thử mọi cách: chấp nhận những đợt trị liệu dài ngày, tham gia hiệp hội phòng chống nghiện rượu... nhưng quả không dễ dàng gì để đến tham dự những buổi nói chuyện đó, để thừa nhận rằng cậu là một người mắc nghiện và thảo luận những vấn đề tuyệt đối riêng tư trước những kẻ hoàn toàn xa lạ.

- Tôi... tôi không rõ, Nathan áp úng.

Lần này thì đến lượt Jeffrey kinh ngạc.

- Tôi cứ nghĩ Mallory phải kể chuyện này với cậu rồi chứ.

Lần đầu tiên trong đời, Nathan nhìn thấy nỗi xúc động long lanh trong mắt bố vợ. Bất chấp nỗi hổ thẹn của mình, Jeffrey vẫn rất tự hào rằng cô con gái đã giữ điều bí mật này lâu đến thế, ngay cả với người đàn ông mà con bé yêu.

Nghe lời xung tội của Wexler, Nathan tin mình đã có lời giải đáp cho rất nhiều câu hỏi mà anh đã nhiều lần tự đặt ra về nỗi dằn vặt luôn ám ảnh cuộc sống của Mallory.

Jeffrey tiếp tục câu chuyện còn đang dang dở.

- Khi về đến Nantucket, tôi đã không tìm thấy món đồ trang sức kia đâu. Rất lâu sau đó, cô thư ký mới thú nhận chính cô ta đã đánh cắp để gây bất hòa giữa hai vợ chồng tôi. Nhưng lúc đó thì tôi chưa hề biết chiếc lắc tay lạc đi đâu. Tôi rất hoảng và sáng hôm sau, khi vợ hỏi đến nó, tôi không nghĩ ra cách nào hay hơn là nói dối rằng đã cất lại vào hộp nữ trang của bà ấy. Đó là lý do đẩy chúng tôi đến chỗ buộc mẹ cậu tôi ăn cắp. Tôi nghĩ Lisa cũng chỉ làm ra vẻ tin vào câu chuyện này, nhưng điều đó cho phép chúng tôi giữ được thể diện với người ngoài.

Ông dừng lại hồi lâu trước khi nói thêm bằng giọng đều đều không âm sắc:

- Tôi rất lấy làm tiếc, Nathan, tôi đã quá hèn nhát.

Rốt cuộc ông cũng đã nói ra được câu đó.

Mất một hồi lâu, Nathan không thể thốt nên lời. Lời thú tội này khiến anh cùng lúc thấy nhẹ nhõm và kinh sợ. Không, mẹ anh không phải là kẻ ăn cắp nhưng bà lại là nạn nhân của một nỗi bất công quá lớn. Còn Jeffrey, người mà anh vẫn tưởng là tư cách đầy mình và không thể phạm sai lầm hóa ra lại là một kẻ dối trá, nghiện rượu và có nhân tính. Ông chỉ là một con người như bao kẻ khác. Như anh.

Anh ngẩng đầu nhìn bố vợ và nhận ra rằng, thật kỳ lạ, mối oán hận đối với ông đã hoàn toàn tan biến. Anh thậm chí không muốn phán xét ông. Giờ không phải là lúc để làm chuyện đó nữa rồi. Anh nhận thấy nét mặt của ông dần ra như thể chính ông cũng chờ đợi bấy lâu nay để có thể trao gửi những tâm sự này. Thực ra, cả hai người họ đều đã sống với một điều bí mật luôn đè nặng trong lòng và phá hỏng những giây phút sống của họ.

Jeffrey là người đầu tiên lên tiếng phá tan sự im lặng:

- Tôi biết nói chuyện này ra không thể xóa sạch tội lỗi của mình, ông bắt đầu, nhưng tôi vẫn kín đáo thu xếp để mẹ cậu tìm được chỗ làm mới và năm đó, chính tôi đã trả phần tiền học phí còn lại cho cậu.

- Ông nói đúng, Nathan đáp, mắt đỏ hoe, giờ có thú thật cũng không thể xóa sạch được tội lỗi của ông.

Jeffrey tiến về phía kết sắt đặt trong phòng làm việc, mở khóa và lấy ra một vật gì đó, rồi run rẩy trao nó cho Nathan.

Đó là chiếc lắc tay có bốn hàng ngọc trai với móc khóa bằng bạc, có nạm những viên kim cương nhỏ xíu.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 23

Nếu không sẵn sàng với tất cả, người ta sẽ không sẵn sàng với bất kì điều gì

Paul Auster

A beautiful sight, we're happy tonight.

Walking in a winter wonderlandf...[1]

Nathan nhẹ nhàng dạo những hợp âm cuối cùng của khúc hát Giáng sinh nổi tiếng. Anh đóng nắp dương cầm lại và xúc động nhìn cô con gái đang ngủ thiếp đi trên chiếc tràng kỷ bằng da trong phòng khách. Bên ngoài, màn đêm đã buông. Chân trời mới lúc trước còn bùng sáng những sắc đỏ, hồng và cam thì giờ đã nhuộm những sắc sẫm hơn. Anh tiếp một khúc củi vào lò sưởi và đảo lại những viên than đã gần tàn. Anh sang phòng bên và tìm thấy một tấm chăn thêu, anh giờ tung nó ra để đắp lên chân Bonnie.

Anh và Bonnie đã có một buổi chiều thanh bình trong cái góc nhà tĩnh lặng này. Một buổi chiều bình yên và không có ai khác ngoài hai bố con với nhau. Sau bữa trưa, Lisa Wexler đã ra ngoài chọn quà Giáng sinh để phát trong dịp hoạt động từ thiện sắp tới, Jeffrey thì mượn chiếc ô tô địa hình của con rể lái đi Pitsfield để mua bộ đồ câu cá dự phòng trong những ngày đẹp trời.

Vậy là Nathan có vô khối thời gian ở bên con gái. Bữa trưa vừa kết thúc, Bonnie đã vội vàng chạy ra khu chuồng ngựa để ngắm con vật yêu của nó, một chú ngựa lùn giống Connemara tuyệt đẹp được con bé đặt cho cái tên Spirit. Nathan giúp con gái huấn luyện chú ngựa này để rồi chính mình cũng gắn bó với một trong những chú ngựa của trang trại Wexler. Hai bố con đã tranh thủ quãng thời gian còn lại của buổi chiều để cưỡi ngựa rong ruổi qua những

trên đôi nhô trái dài bất tận quanh trang trại. Trong quang cảnh đẹp chẳng khác nào tấm bưu thiếp chúc mừng, anh đã không mấy may nghĩ đến cái chết. Anh để tâm trí cuốn theo nhịp vỗ ngựa và theo tiếng động thanh bình của những thác nước và sông suối. Trong khoảng vài tiếng đồng hồ ấy, không gì còn tồn tại nữa. Không gì ngoài nụ cười hồn nhiên của Bonnie, không khí trong lành và tấm áo tuyết mỏng manh đang bao phủ và đem lại cho vạn vật một vẻ tinh khôi thuần khiết.

Anh đang hồi tưởng lại khoảnh khắc em dịu đó thì cánh cửa phòng khách bật mở theo bước chân của bà Lisa Wexler.

- Chào cậu, Nathan, bà vừa nói vừa bước vào phòng.

Đó là một phụ nữ đứng tuổi nhưng vẫn giữ được nét xuân sắc, người dong dong cao, vẫn luôn ăn mặc phục sức sang trọng và trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phô diễn phong thái quý tộc chỉ có thể được kết tinh qua nhiều thế hệ.

- Chào bà, Lisa, tôi không nghe thấy bà bước vào.

- Động cơ xe rất êm mà...

Với cái giá bà đã mua chiếc Bentley ấy thì...

- Hai bố con đi dạo vui chứ? Bà hỏi và quay lưng sang nhìn Bonnie về xót xa.

- Rất tuyệt.

Vì đang sẵn muốn chọc tức mẹ vợ, anh không thể không buộc ra câu hỏi:

- Còn bà, “những người nghèo khổ của bà” thế nào rồi?

Bà ta ném về phía anh một ánh mắt nghi ngờ nhưng không trả lời. Khiêu khích và đùa cợt không phải những lĩnh vực Lisa Wexler muốn mạo hiểm thử sức.

- Jeffrey đâu rồi nhỉ? Bà vừa hỏi vừa hạ thấp mức đèn để không đánh thức cô cháu gái.

- Ông ấy sẽ về ngay thôi, ông ấy đi Pittsfield mua một bộ đồ câu mới.

Gương mặt đài các của Lisa thoáng sa sầm.

- Ý cậu muốn nói là ông ấy mượn ô tô của cậu sao?

- Đúng vậy. Có chuyện gì sao?

- Không... không có chuyện gì hết, bà ta lấp bắp, cố gắng che giấu thái độ bối rối.

Nhưng bà ta vẫn loay quanh hồi lâu trong phòng khách rồi ngồi xuống tràng kỷ, vắt chéo chân và cầm đại một quyển sách đang nằm trên mặt bàn thấp. Được trời phú cho cái uy quyền tự nhiên là ngay lập tức tạo được khoảng cách đối với người đang đối thoại, bà rất khéo léo trong việc giúp đối phương hiểu rằng cuộc chuyện trò đã kết thúc. Nói cho cùng Nathan vẫn thích như thế hơn: những tiết lộ của Jeffrey về chiếc lác tay bị đánh cắp vẫn còn đè nặng trong lòng ngực anh và anh biết rằng chỉ cần nói thêm vài câu nữa cũng đủ để con giận dữ bộc phát nhắm vào Lisa.

Để không phải ngồi lại mà không làm gì, anh tra cứu một trong những cuốn sách xếp san sát được bày biện rất sang trọng sau lớp kính của tủ sách. Anh sẽ sẵn lòng uống một ly, nhưng không sao tìm được một giọt rượu trong ngôi nhà này.

Thình thoảng anh lại liếc nhanh về phía mẹ vợ. Lisa Wexler đang lo lắng, nỗi lo đó hiển hiện trên gương mặt bà. Trong vòng chưa đầy năm phút, bà đã tra giờ nhiều lần đồng hồ đeo tay.

Bà ta đang lo lắng cho Jeffrey.

Nathan buộc phải công nhận rằng người phụ nữ có vẻ ngoài trang nghiêm và khó gần này, sản phẩm thuần túy của tầng lớp quý tộc Boston, vẫn luôn khiến anh như bị mê hoặc. Nhưng nếu Lisa mê hoặc được anh thì chính là vì tính cách của Mallory được xây dựng hoàn toàn trái ngược với mặt tính cách lạnh lẽo và cứng nhắc của mẹ cô. Nathan đã luôn biết rằng vợ mình thần tượng cha đẻ hơn ai hết. Suốt một thời gian dài, anh thực sự không hiểu nổi nguyên nhân nào đã gắn kết hai con người ấy lại với nhau. Nhưng từ khi được nghe lời thú tội của Jeffrey, vừa mới sáng nay thôi, anh đã hiểu: điều Mallory vẫn ngưỡng mộ nhất ở cha mình, đó chính là mặt tính cách dễ bị tổn thương mà Nathan không bao giờ ngờ tới. Mallory luôn coi cha mình như một dạng “bạn chiến đấu”. Bởi cả hai cha con đều đang theo đuổi một cuộc chiến không có điểm dừng: Jeffrey chống lại chứng nghiện rượu của mình còn Mallory chống lại những cơn trầm cảm kinh niên. Bên cạnh họ, Lisa xuất hiện như thái cực mạnh và nổi bật của cả gia đình.

Thế mà điều ấy cũng không thể ngăn bà bị nỗi lo lắng giày vò khi biết chồng mình đã lên đường đi Pittsfield. Nathan có suy ngẫm mấy cũng hoài công, anh không tài nào hiểu nổi. Jeffrey không phải tuýp đàn ông phải xin phép vợ trước khi tiêu tốn vài nghìn đô la vào bộ đồ câu loại mới nhất trên thị trường.

Bỗng nhiên, như có giác quan thứ sáu mách bảo, Lisa đứng dậy và bước ra bậc thềm. Ra đến đó, với Nathan theo sát gót, bà bật toàn bộ đèn chiếu sáng lối đi chính và bật nút khởi động hệ thống mở cổng tự động.

Chẳng bao lâu sau đã nghe tiếng động cơ ù ù của chiếc 4x4. Ngay khi chiếc xe tiến tới trên lối đi chính, Nathan đã nhận thấy tay lái của Jeffrey đang giật lên từng hồi. Chiếc xe địa hình chạy ngoằn ngoèo, chệch choạc đến độ lạng lách thảm cò, nghiêng nát hệ thống tưới nước tự động cùng một khóm hoa nhỏ không còn cơ hội khoe sắc vào mùa xuân năm sau. Khi chiếc Land Rover đã lọt vào vùng sáng, Nathan nhận thấy xe của anh có nhiều chỗ đã bị trầy xước và thiếu hẳn một trong hai vành bánh trước. Anh ngay lập tức hiểu rằng Jeffrey đã gặp phải một tai nạn xe cộ. Động cơ kêu lạo xạo và chiếc xe rớt cuộc cũng dừng lại trên một dải cỏ.

- Tôi biết ngay mà! Lisa thốt lên và chạy vội về phía chồng.

Jeffrey khó nhọc lết ra khỏi xe và đẩy vợ ra không chút khách khí. Cách cư xử của vị luật sư đứng tuổi cho thấy rõ ràng: ông ta đang đang say đến độ không biết trời đất gì nữa.

- Tao muốn đi đái! Ông ta thét lên chồng lớn.

Nathan tiến lại gần bố vợ để giúp Lisa dìu ông vào nhà. Người ông ta nồng nặc mùi rượu.

- Để tôi giúp ông, Jeffrey, đi với tôi nào.

- Biến đi cho tao nhờ! Tao không cần mày giúp... Tao chỉ muốn đi đái thôi...

Wexler cúi khụy quần và bắt đầu tiểu tiện ra bãi cỏ, ngay gần cầu thang dẫn lên bậc thềm.

Nathan sững người và trần ngập trong anh là một cảm giác hổ thẹn xen lẫn lo lắng cho bố vợ.

- Đây không phải là lần đầu tiên, Nathan ạ... Lisa ôm chặt lấy cánh tay anh, thì thầm.

Nathan thoáng xúc động vì cử chỉ thân mật nhỏ nhặt này, quá bất thường ở bà, nó cho thấy bà đang rất cần được an ủi.

- Nghĩa là sao?

- Vài tháng trước đây, Jeffrey bị bắt gặp lái xe trong tình trạng say rượu. Mọi quan hệ của gia đình ta với bên cảnh sát tốt đẹp là thế nhưng ông ấy vẫn phải nộp phạt một khoản lớn và bị treo bằng lái một năm. Tất cả xe cộ đăng kí dưới tên ông ấy đều bị tịch thu.

- Gì kia, ý bà muốn nói là Jeffrey lái xe mà không có giấy phép sao?

Lisa gật đầu xác nhận.

- Nghe này, chuyện này rất nghiêm trọng, Nathan nói tiếp. Chúng ta nhất định phải đảm bảo rằng ông ấy đã không gây ra thiệt hại gì trên cả quãng đường.

Một lần nữa, anh lại tiến về phía Jeffrey. Đôi mắt của ông già sáng rõ hơn bao giờ hết.

- Ông đã gây tai nạn phải không Jeffrey?

- Không hề! Ông ta gào rống lên.

- Tôi nghĩ là có đấy.

- Không hề! Ông ta lặp lại câu trả lời, tao đã tránh được nó!

- Ông đã tránh được ai kia Jeffrey?

Nathan túm lấy cổ áo măng tô của bố vợ.

- Ông đã tránh ai hả Jeffrey? Anh vừa lặp lại câu hỏi vừa lắc thật mạnh.

- Cái xe đạp... tao đã... tránh nó.

Nathan có một dự cảm chẳng lành. Jeffrey muốn vùng thoát ra nhưng lại thành ngã vật xuống tuyết. Nathan đỡ ông ta dậy và dìu ông ta vào nhà. Jeffrey buộc phải tỏ ra dễ bảo hơn và để mặc vợ đưa về phòng. Những giọt nước mắt tủi hổ giàn giụa trên khuôn mặt Lisa.

Quay về phòng khách, Nathan vớ lấy cái áo khoác của mình rồi nhanh chóng rời khỏi phòng. Lisa đuổi kịp anh trên bậc thềm.

- Cậu đi đâu vậy?

- Hãy chăm sóc ông ấy, Lisa, tôi sẽ lái nó ngược trở lại để xem có tìm được gì không.

- Đừng hé với ai chuyện này, Nathan. Tôi van cậu, đừng nói ai biết cậu đã thấy ông ấy trong tình trạng này.

- Tôi thì nghĩ bà nên báo cảnh sát và gọi bác sĩ đến. Chúng ta không thể biết thực sự đã xảy ra chuyện gì đâu.
- Đừng hòng có chuyện tôi báo với ai, bất kể là ai đi nữa! Lisa cả quyết trước khi khép cửa lại.

Chỉ trong chốc lát, bà đã tìm lại được vẻ cay nghiệt và bản năng tự vệ của mình.

Nathan ngồi vào sau tay lái chiếc Land Rover và đánh lái vòng trở lại. Anh sắp sửa tăng tốc thì Bonnie lao ra chắn trước xe.

- Con đi với ba! Con bé vừa mở cửa xe vừa kêu lên.
- Không con yêu, quay vào trong nhà ngay! Đến giúp bà ngoại con đi. Đừng bỏ bà lại một mình.
- Con thích đi với ba cơ.

Con bé trèo lên xe và sập cửa lại.

- Xảy ra chuyện gì vậy ba? Con bé vừa hỏi vừa lấy tay quệt gương mặt non nớt vẫn còn mơ màng chưa tỉnh ngủ.

Con bé không gặp phải ông ngoại nó say bí tỉ. Vậy càng hay.

- Ba con mình sẽ nói chuyện đó sau, bé con, con thắt dây an toàn vào đi.

Nathan vào số và lao nhanh xuống dốc.

Anh lái thẳng hướng trung tâm thành phố.

- Nghe cho rõ này, con yêu, lấy giúp ba điện thoại cầm tay ba để trong hộp đựng găng, ấn số gọi 911 và xin gặp văn phòng cảnh sát trưởng.

Hân hoan vì được tham gia một cuộc phiêu lưu quan trọng đến thế, Bonnie mau mắn thi hành nhiệm vụ giao cho với vẻ miễn cưỡng. Cực kì hãnh diện, con bé đưa điện thoại cho bố ngay sau hồi chuông thứ hai.

- Văn phòng cảnh sát trưởng Stockbridge xin nghe, xin cho biết quý danh, viên sĩ quan trực nhận cuộc gọi yêu cầu.
- Tôi tên là Nathan Del Amico, nhưng hiện giờ tôi đang ở tại nhà bố mẹ vợ, Jeffrey và Lisa Wexler. Tôi muốn biết liệu người ta có báo cho các vị về một vụ tai nạn ôtô nào đó trong vùng không.
- Đúng chúng tôi vừa nhận được tin báo về một vụ tai nạn ở đoạn giao nhau giữa đường Lenox và đường số 183. Ông đã mục kích thấy chuyện gì chẳng?
- Tôi... tôi cũng không rõ, xin cảm ơn, tạm biệt.

Anh gác máy, không để viên cảnh sát kịp nói thêm câu nào.

Chưa đầy năm phút sau, anh đã đến nơi vừa được chỉ, một ngã tư đường nhỏ ngay cửa ngõ thành phố. Ba chiếc ôtô cảnh sát đã có mặt tại hiện trường, đèn hiệu bật sáng. Một viên sĩ quan điều khiển xe cộ lưu thông để dọn lối cho một chiếc xe cứu thương đang lao đến từ hướng ngược lại, hú còi ầm ỹ. Khi tiến lại gần bán giao hưởng những tín hiệu ánh sáng và âm thanh nổi bật trong cảnh tối tăm ấy, Nathan ngay lập tức hiểu rằng xảy ra chuyện gì đó rất nghiêm trọng. Sự náo động ấy đã khiến anh không nắm bắt được ngay lập tức mức độ nghiêm trọng của những thiệt hại, bởi không trông thấy chiếc xe gây tai nạn, cũng không thấy nạn nhân nào cả.

- Xảy ra chuyện gì vậy ba? Xảy ra chuyện gì vậy? Bonnie hỏi, mỗi lúc một thêm kích động.
- Ba không biết con yêu.

Một cảnh sát ra hiệu cho anh đỗ gọn hơn một chút vào vệ đường. Luật sư làm theo, rồi ngồi lại trong xe theo đúng quy định, tay đặt trên vô lăng, chờ viên sĩ quan cảnh sát có thì giờ quay sang anh. Từ vị trí này anh có thể nhìn thấy những nhân viên cứu thương đang hồi hả quanh một thân thể nhỏ bé nằm bất động vừa được đưa ra từ rãnh nước lên. Đó là một đứa bé, hẳn là cùng độ tuổi với con gái anh, mặc trên người chiếc áo mưa phản quang để những người điều khiển ôtô dễ dàng nhận ra trong đêm tối.

Chúa ơi, cậu bé đáng thương! Jeffrey gấp rắc rồi lớn rồi.

- Cậu ấy chết rồi sao? Bonnie hỏi sau khi đã nhòm dậy trên băng ghế và chứng kiến toàn bộ sự việc.
- Ba hy vọng là không, con yêu, có lẽ cậu bé chỉ bị bất tỉnh thôi. Ngồi xuống đi con, đừng nhìn cảnh đó nữa.

Anh vòng tay ôm con gái. Con bé tựa cái đầu nhỏ nhắn của mình vào hõm vai anh và anh chuyển động đu đưa nhẹ nhàng như an ủi con bé.

Khi thật, tại sao Jeffrey lại bỏ trốn cơ chứ? Ông ấy là luật sư kia mà. Ông ấy thừa biết là gây thương tích rồi bỏ trốn đã quá đủ để cấu thành tội phạm hình sự kia mà.

Nathan nghiêng đầu sang bên. Anh nhận thấy rõ viên cảnh sát đang tiến thẳng về phía mình. Hai cánh cửa xe cứu thương đã khép lại, mang theo đứa trẻ chạy thẳng về khoa cấp cứu của một bệnh viện... hay một nhà xác nhỉ?

Chúa ơi, xin hãy phù hộ cho thằng bé qua khỏi.

Một lần nữa, Nathan lại quay nhìn về phía rãnh nước. Chiếc xe đạp đã bẹp rúm sau cú va chạm. Một thành viên đội cứu hộ đang từ dưới rãnh trèo lên. Anh ta cầm trong tay chiếc ba lô rách toạc cùng chiếc mũ bảo hiểm mà chắc chắn cậu bé đã chịu khó đội lên đầu. Nathan nheo mắt lại. Tay kia người đàn ông đang cầm chiếc vành bánh trước bằng nhôm của xe anh.

Nếu thằng bé chết, Jeffrey sẽ bị buộc tội sát nhân.

Nathan cảm thấy trong con người mình, phần luật sư đang thắng thế.

Lái xe không giấy phép, tái phạm lỗi điều khiển xe trong tình trạng say rượu, gây tai nạn rồi bỏ trốn, không cứu trợ người đang gặp nguy hiểm... tất cả tình tiết gia tăng án phạt đều hội đủ.

Anh biết trong trường hợp tương tự, tổng hình phạt có thể lên đến hai mươi lăm năm tù giam. Anh cũng từng biết một vụ thẩm án đã kết tội có ý giết người cho một kẻ tái phạm lỗi kiểu này và tuyên án tù chung thân.

Bỏ tù! Bỏ tù! Thực tế này nhấp nháy trong tâm trí anh.

Viên cảnh sát lia đèn pin về phía chiếc Land Rover. Anh ta đi vòng quanh chiếc xe và bắt chấp bóng đêm dày đặc, vẫn ngay lập tức nhận ra những vết tróc sơn cùng vành bánh xe còn thiếu.

Jeffrey sẽ không chịu nổi chuyện này đâu. Ông ấy sẽ không thể sống sót quá vài tháng trong nhà giam. Còn Lisa, bà ấy sẽ không bao giờ nguôi ngoai được nếu chồng mình phải đi tù.

Còn Mallory nữa chứ! Nathan sắp chết, giờ thì anh đã biết điều ấy. Anh sẽ không còn trên đời này để an ủi cô và cô sẽ chỉ còn một mình, hoàn toàn bán loạn. Chồng chết, bố ngồi tù và mẹ thì hao mòn vì hồ thẹn.

Đó sẽ là hồi kết, anh tự nhủ, hồi kết của gia đình Wexler.

- Ba ơi, chai rượu này là của ba sao? Bonnie vừa hỏi vừa lắc lắc một chai whisky đã cạn hết ba phần tư, con bé vừa tìm được thứ đó dưới gầm ghế của nó.

Chỉ còn thiếu mỗi nước này nữa thôi.

- Đừng động đến nó, bé con.

Viên cảnh sát khua đèn pin ra hiệu cho anh hạ cửa kính xe.

Luật sư chậm rãi thực hiện yêu cầu đó.

Không khí lạnh lẽo của đêm thù địch này đột ngột ủa vào khoang lái. Nathan chợt nghĩ đến Mallory. Những giờ sắp tới sẽ rất khó khăn. Anh hít một hơi thật sâu.

- Là tôi... chính tôi đã lái xe đâm phải đứa bé.

[1] Ca khúc Winter wonderland của Dick Smith và Felix Bernard

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 24

Sự an toàn có thể tìm thấy ở bất kì điều gì khác. Nhưng vì cái chết mà chúng ta, những con người, đang sống trong một thành phố không có tường thành.

Épique[1]

Bệnh viện Pitsfield (MA) – Khoa cấp cứu – 20h06

- Claire, chúng tôi cần cô giúp một tay!

Bác sĩ nội trú Claire Giuliani đã kết thúc ca trực được vài phút khi nữ y tá trưởng gọi cô đến. Bác sĩ nội trú trực ca sau vẫn chưa thấy đến mà một người bị thương nghiêm trọng sẽ được “giao” tới chỗ họ ngay bây giờ. Trong vòng chưa đầy mười giây, Claire đã còi mũi len và áo choàng rồi khoác vội chiếc blouse trắng vừa được cô xếp gọn ghề trong ngăn tủ riêng bằng kim loại.

Cô phải nhanh chóng lấy lại sự tập trung. Cô chịu hoàn toàn trách nhiệm về bệnh nhân mới chỉ một tháng trở lại đây và cô vẫn canh cánh lo sợ mình không đáp ứng được yêu cầu của công việc. Nói cho đúng ra, tháng đầu tiên này đã trôi qua chẳng lấy gì làm suôn sẻ: vị bác sĩ phụ trách giám sát không ngần ngại chỉ trích những thiếu sót của cô trước mặt mọi người. Claire rất buồn vì chuyện này. Che giấu cảm xúc không phải là một việc dễ dàng, nhất là khi người ta vừa bước sang tuổi hai mươi tư.

Tiếng hụ còi của chiếc xe cấp cứu vừa phóng vụt vào bãi đỗ khiến máu trong người cô như đông đặc lại. Tối nay, cô chỉ có một mình để điều khiển mọi việc và cô sẽ phải đối diện với tình huống ấy. Vài giây sau, cánh cửa dẫn vào khoa bật mở, nhường lối cho chiếc băng ca cùng những nhân viên cấp cứu hối hả xung quanh. Claire hít một hơi thật sâu và chìm chìm giữa diễn biến ấy như trong một đại dương.

- Chúng ta có gì thể, Armando? Cô hỏi nhân viên trực xe cứu thương đầu tiên cô trông thấy.

- Đưa bé bảy tuổi bị ô tô cán phải. Đã hôn mê từ hai mươi phút nay. Nhiều vết dập và gãy ở vùng khung chậu, hai mạng sườn và cẳng chân. Glasgow mức 6, huyết áp mức 9, mạch mức 110, độ bão hòa bình thường. Không có tiền sử lưu trong hồ sơ.

Claire cúi xuống quan sát đứa trẻ. Các nhân viên cứu thương đã luồn ống thở vào khí quản và đã kiểm soát các tĩnh mạch để tránh hiện tượng huyết áp giảm đột ngột. Cô đặt ống nghe lên phía ngực trái để kiểm tra nhịp thở của cậu bé.

Tốt rồi, không có hiện tượng tràn máu màng phổi.

Tiếp theo cô nắn bóp vùng bụng dưới của nạn nhân.

Lá lách không bị vỡ.

- Được, chúng ta tiến hành siêu âm, đo huyết đồ, độ đông máu cho bệnh nhân.

Bình tĩnh nào, Claire.

- Tôi muốn có cả kết quả chụp cắt lớp não, chụp X-quang lồng ngực, vùng chậu, cổ, vai...

Mày còn quên điều gì đó, cô bạn thân mến à. Mày còn quên điều gì đó...

- ... và cẳng chân. Nào, tất cả mọi người khẩn trương vào việc! Cô hét. Nâng cậu bé lên theo hiệu lệnh của tôi này: một, hai...

- ... ba! Những ba gã cơ đấy, anh đảm bảo với chú mày! Anh đã hạ chúng nó ao, chỉ với một cú đấm. Chớ có gây chuyện với anh, chính anh đây này, chú mày hiểu chứ!

Nathan nghe mà không để lọt một chữ nào vào tai những câu lầm nhảm của gã bị giam cùng phòng, một gã nhậu xỉn vừa gây lộn trong siêu thị đã bị tống vào buồng giam duy nhất trong sở cảnh sát cùng với anh. Cánh cửa sắt khép lại sau lưng anh đã gần mười lăm phút đồng hồ nhưng anh không hề có ý định lưu lại nơi này qua đêm. Chỉ trong chốc lát, anh đã từ bỏ cương vị luật sư khả kính để tự nhận mình là một kẻ khốn nạn đã bỏ chạy sau khi gây tai nạn cho một đứa bé. Anh không tài nào gạt ra khỏi tâm trí hình ảnh đứa bé mà Jeffrey đã lái xe tông phải. Cái thân thể mảnh khảnh nằm đó bất động, nhỏ thỏ trong chiếc áo đi mưa phản quang. Anh đã hỏi thăm cảnh sát về tình trạng của cậu bé nhưng không một ai muốn cho anh biết. Người ta không tiếp chuyện những thằng khốn nạn.

Anh chỉ biết một điều, cậu bé tên là Ben Greenfield.

Kevin, Candice, cậu nhỏ Ben này...

Từ nay về sau, cái chết sẽ lớn vồn bám theo từng bước anh đi. Nó vây dòn anh trong mỗi góc phố để quăng vào mặt anh những nạn nhân vô tội trong khi trong khi chờ đợi đến lượt chính anh sẽ là nạn nhân kế tiếp. Garrett có lý: cái chết có mặt khắp mọi nơi. Dầu anh không dám nhìn nhận thực tế khủng khiếp ấy, nó vẫn bày ra trước mắt anh, làm đảo lộn cả thế giới quan của anh.

Khi thật, thế nào mà ở đây lạnh thế không biết. Và cái gã đàn ông này còn chưa chịu im miệng...

Anh bắt chéo tay xoa xoa lên hai bả vai. Anh đã mệt mỏi, ừ ừ và kiệt sức nhưng cùng lúc, anh hầu như dám chắc mình sẽ không bao giờ còn có thể tìm lại giấc ngủ nữa.

Kevin, Candice, Ben... Tận mắt nhìn thấy thân thể đầy thương tích hoặc không còn chút sinh khí của họ, trong anh dấy lên một cảm giác cùng lúc ghê sợ và bất lực. Anh thả người xuống băng ghế hẹp bằng gỗ và gục đầu vào giữa hai lòng bàn tay. Diễn biến của hai giờ đồng hồ vừa qua hiện lên trong tâm trí anh.

Lúc cảnh sát yêu cầu anh hạ cửa kính xe, thời gian như kéo dài vô tận và những ý nghĩ cứ chen chúc hỗn độn trong anh. Trong một thoáng, anh chợt ý thức được rằng chính anh, vốn là con trai của người giúp việc, đang nắm trong tay vận mệnh của gia đình Wexler quyền thế. Anh, kẻ hãnh tiến, kẻ luôn hướng tới một vị trí cao hơn nữa và cũng chưa bao giờ được gia đình này chấp nhận, từ nay đã có thể là người cứu tất cả bọn họ. Và đó là điều anh sẽ

làm. Bối cảnh dự của gia đình Wexler sẽ quyết định tương lai của hai người quan trọng nhất đời anh. Và từ nay về sau, không gì là đáng kể nữa ngoài tình yêu của Mallory và Bonnie.

Mình không thể mất Mallory, anh nhủ thầm. Nếu để mất nàng, mình sẽ mất tất cả.

Người ta đã yêu cầu anh ra khỏi xe và không kháng cự. Rồi người ta lục soát người anh từ đầu đến chân và tra còng vào tay anh. Anh biết rõ rằng hình ảnh này sẽ mãi mãi khắc sâu trong tâm trí Bonnie: con bé đã nhìn thấy cảnh sát dẫn ba nó, tay bị còng, ra se tuần tra để đưa thẳng vào trại giam. Vào trại giam. Con bé đã nghĩ gì về chuyện ấy nhỉ? Con bé thực sự biết được những gì về nghề nghiệp của bố mình? Chẳng nhiều nhận gì cho cam. Anh đã có lần giải thích với Bonnie rằng anh là một “luật sư chuyên bao chữa cho các doanh nghiệp: nhưng anh vẫn ý thức được rằng điều này đối với con bé chẳng hề nói lên điều gì hết. Trái lại, Bonnie biết chính xác cảnh sát nghĩa là gì. Vai trò của cảnh sát là bắt giữ tội phạm. Và cảnh sát vừa mới bắt ba nó giải đi.

Tình hình còn xấu hơn nhiều khi cảnh sát tìm ra chai whisky đã uống quá nửa của bố vợ anh. Trong địa phận bang Massachusetts, tàng trữ trên xe một chai rượu đã khai là hành động bị pháp luật nghiêm cấm. Vậy là thêm một tội danh khác mà Nathan phải gánh lấy trách nhiệm. Và còn nữa, anh đang phải gánh chịu một thảm họa, bởi vì đối với viên sĩ quan hỏi cung anh thì chai rượu xuất hiện trong xe tất yếu đồng nghĩa với việc anh đã lái xe trong tình trạng say rượu. Nathan đã kịch liệt phản đối lập luận này. Anh sẵn sàng chấp nhận cuộc kiểm tra nồng độ cồn: đổi theo một ngón tay, chạm thật nhanh tất cả những ngón tay của cùng một bàn tay với ngón cái của chính bàn tay đó và đếm cả mặt trái lẫn mặt phải... Nhưng vì viên cảnh sát không bị thuyết phục, luật sư đã khấn khoảng được kiểm tra nồng độ cồn trong máu qua đường hô hấp. Dĩ nhiên trong máu anh không có lấy một gam rượu. Phía cảnh sát thất vọng về kết quả này tới mức họ đã tiến hành đo đến lần thứ ba nhưng cũng không thu được kết quả nào khác. Vậy nên người ta “chỉ” bắt anh với tội danh gây tai nạn giao thông rồi bỏ trốn.

Vụ việc rất nghiêm trọng. Có là một luật sư đặc biệt xuất chúng đi chăng nữa cũng không miễn cho anh nghĩa vụ phải chịu trách nhiệm công dân trước pháp luật: anh đã gây tai nạn khiến nạn nhân bị thương nặng và có nguy cơ phải ngồi tù nhiều năm. Chưa kể trường hợp mọi việc có thể phức tạp thêm nếu như cậu bé Ben bất hạnh kia không qua khỏi.

- Chó chết thật, chỗ này lạnh cóng đến cả đít! Gã say ngồi cạnh anh rống lên.

Nathan thở dài. Anh không nên để ý đến gã. Anh cần phải mạnh mẽ lên. Ngày mai, quan tòa sẽ xác định khoản tiền bảo lãnh - dĩ nhiên là rất lớn - và anh sẽ được trả tự do có điều kiện. Nếu xảy ra kiện cáo, trình tự tố tụng cũng phải kéo dài mất vài tháng, và tới lúc đó anh đã không còn trên đời này nữa. Vậy là có lẽ anh sẽ phải đối mặt với một vị quan tòa khác, còn đáng sợ hơn nhiều so với vị quan tòa của

tòa án bang Massachusetts...

Cùng lúc đó, cách phòng giam trong đồn cảnh sát quãng hơn một trăm cây số, Abby Coopers đang đỗ chiếc Toyota bốn chỗ vào bãi đậu của một cửa hàng thực phẩm đoạn ngang qua Norwalk. Cô trải rộng tấm bản đồ lên mui xe để tìm đường ngắn nhất đến Stockbridge.

- Ấc xiiii! Ấc xii!

Abby hắt hơi vài lần. Chứng sổ mũi đáng ghét kèm theo cơn nhức đầu như búa bổ đang hành hạ cô. Thế mà đã hết đâu, những bông tuyết dơ dáy này lại bắt đầu rơi làm hai mắt kính của cô ướt nhoét. Đen đui thế không biết! Nhiều lần, cô đã thử đeo kính áp tròng nhưng lại thôi vì chưa thực sự thấy quen với chúng.

Đây là lần thứ một trăm, cô suy đi nghĩ lại về cuộc nói chuyện với vị sếp. Rõ ràng là cô không thể tin được chuyện này. Nathan ngồi tù! Trước khi bị tổng giam, anh có quyền gọi một cú điện thoại và anh đã chọn gọi về văn phòng. Anh đã gọi theo số của Jordan nhưng vị liên danh chính không có trong phòng làm việc và chính cô là người nhận cuộc gọi. Cô thực sự cảm nhận được tâm trạng tuyệt vọng trong cơn nguy khốn của anh từ đầu dây bên kia. Lòng dạ cô như lửa đốt, đến nỗi cô quyết định lên đường ngay lập tức. Nhưng làm sao mà hình dung cho được cảnh anh lái xe chạy trốn và bỏ mặc đứa trẻ bên vệ đường.

Thực ra, người ta có thể hiểu thấu tâm địa con người không nhỉ? Có lẽ cô đã lý tưởng hóa anh quá mức. Đúng là họ cộng tác rất ăn ý trong công việc. Hai người họ đã tạo thành một cặp bài trùng. Có thể anh nói tiếng là kẻ đầu óc cơ hội, bất chấp thủ đoạn, vô liêm sỉ, sẵn sàng làm mọi điều xấu, nhưng cô lại biết phần tính cách dễ tổn thương và hay ngờ vực ở anh. Đôi khi, vào buổi trưa, khi trời nắng đẹp, họ cùng xuống ngồi ở ghế băng trong công viên Bryant, gặm bánh mì kẹp thịt. Trong những lúc như thế, họ cảm thấy gần gũi với nhau hơn. Cô nhận thấy ở anh một nét gì đó rất dễ mến, một nét gì đó hầu như thơ trẻ.

Sau khi anh ly dị vợ, đã có lúc cô hy vọng anh sẽ thân mật với mình hơn, nhưng điều đó không xảy ra. Cô cảm thấy anh vẫn còn rất gắn bó với Mallory, người vợ cũ. Cô đã đôi lần nhìn thấy họ sánh bước bên nhau khi còn làm việc tại San Diego. Đó là một cặp đôi kỳ lạ, như thể giữa hai người bọn họ tồn tại một điều gì đó bất diệt.

Bệnh viện Pitsfield – Phòng chờ - 1h24

- Ông bà Greenfield phải không?

Claire Giuliani vừa đảo qua phòng chờ với vẻ lo âu hiện rõ trên khuôn mặt. Cô rất sợ những thời khắc như thời khắc này đây.

- Vâng, thưa cô.

Cặp vợ chồng đã mang tâm trạng khấp khỏai lo âu từ nhiều giờ qua ngược nhìn cô bác sĩ nội trú trẻ măng nét mặt lộ rõ vẻ sốt ruột. Đôi mắt người mẹ ầng ậc nước. Đôi mắt người cha ngùn ngụt nổi tức giận.

- Tôi là bác sĩ Giuliani. Chính tôi là người phụ trách theo dõi Ben từ lúc cháu nhập viện đến nay và...
- Lay chúa tôi, thằng bé thế nào rồi, thưa bác sĩ? Người mẹ ngất lờ cô. Chúng tôi có thể gặp cháu được không?
- Con trai các vị bị gãy xương ở rất nhiều vị trí, Claire nói tiếp. Chúng tôi cố gắng giúp cậu ấy ổn định lại nhưng cậu ấy bị chấn thương sọ não kèm theo một vết nứt khá dài trên hộp sọ, máu đang tụ bên dưới.
- Một bọc máu nằm ngay bên dưới hộp sọ?
- Một chỗ... một chỗ phù nề, thưa bà. Chỗ phù nề đó đang chèn lên bộ não. Chúng tôi đang làm tất cả những gì có thể để ngăn áp suất trong hộp sọ gia tăng và tôi có thể đảm bảo với các vị rằng...
- Tất cả những điều cô vừa nói có nghĩa là gì vậy? Người cha hỏi với vẻ nôn nóng.
- Nghĩa là chúng tôi vẫn chưa thể kết luận chính thức bao giờ con trai của quý vị sẽ thoát khỏi tình trạng hôn mê, Claire bình tĩnh giải thích. Có thể chỉ trong vài giờ nữa, cũng có thể lâu hơn... phải đợi thôi.
- Đợi cái gì mới được kia chứ? Để xem liệu thằng bé có tỉnh lại không hay sẽ kết thúc đời nó như một thứ thực vật sao...

Claire cố gắng trấn an họ:

- Phải hy vọng chứ, thưa ông, cô lựa lời an ủi và đặt tay lên vai người đang tiếp chuyện, những mong xoa dịu được ông.

Nhưng người này đã gạt mạnh tay cô để điên cuồng thụi nắm đấm vào một trong những thùng bán đồ uống tự động.

- Tôi sẽ giết hắn! Nếu Ben không tỉnh lại, tôi sẽ giết chết gã luật sư gieo rắc tai họa ấy!

[1] Triết gia Hy Lạp của trường phái Khoái Lạc, sống ở thế kỷ thứ Nhất

Ngày 19 tháng chạp

- Không có chuyện cậu gánh tội thay tôi được!

Jeffrey Wexler cùng con rể đang ngồi bên bàn trong phòng phía sau của một nhà hàng dành cho cánh tài xế xe tải đường trường nằm ven lộ Liên bang số 90. Hai người đã gọi rất nhiều cà phê. Trên mặt bàn chỗ họ đang ngồi, chiếc đồng hồ để bàn - quà khuyến mại của hãng Coca Cola - chỉ mười giờ sáng. Nơi này thật ôn ã náo nhiệt: sóng phát thanh địa phương vừa thông báo nguy cơ đường trơn trượt trong những giờ sắp tới và những cuộc trò chuyện ồn ào của cánh lái xe tải hạng nặng hầu như át cả tiếng xe cộ qua lại rầm rập không ngừng.

Nathan được phó trưởng đồn cảnh sát, một gã tên là Tommy Diluca nào đó, trả tự do từ cách đó nửa giờ. Ngay lúc nửa đêm, luật sư yêu cầu hắn cho đi vệ sinh. Gã sếp hỏi không những không đáp ứng yêu cầu của anh mà còn tranh thủ văng vài câu tục tĩu và kể lể chi tiết những nhục hình mà tù nhân của trại cải tạo Lowell sẽ cho anh nếm mùi một khi anh “chịu án hai mươi năm tù giam” tại đó.

Jeffrey đã nộp toàn bộ số tiền bảo lãnh năm mươi nghìn đô la, Abby lo giải quyết những thủ tục pháp lý. Nathan nhận ngay lại đồ đạc cá nhân của mình không một phút chậm trễ. Anh chỉ có một mong muốn duy nhất: biến khỏi nơi này càng sớm càng tốt.

- Hẹn sớm gặp lại, gã đồn phó nói với anh với nụ cười ma mẫn trên khóe môi.

Luật sư khó khăn lắm mới giữ được tự chủ. Anh không đáp lại, bằng lòng với việc nâng cao đầu và giữ người thật thẳng mặc dù lưng anh đang trĩu xước, ê ẩm sau cả một đêm trần trọc trên mặt ghế gỗ cứng đơ. Trong lúc đẩy cánh cửa kính trong suốt - thành lũy cuối cùng ngăn cách anh với tự do - Nathan soi trên mặt kính và nhận ra mình trong bộ dạng của một con ma, giống như anh đã già đi vài tuổi chỉ sau một đêm.

Jeffrey cùng tài xế riêng đứng đợi anh trong làn khí lạnh buổi sáng. Râu cạo nhẵn nhụi, khoác lên mình chiếc áo măng tô lịch lãm may bằng thứ vải dệt bằng lông dê xừ Ca-so-mia đem lại cho Wexler vóc dáng của một vị tướng, ấn tượng đầu tiên toát ra từ ông là sự vững vàng. Thật khó mà hình dung chính người đàn ông này, chỉ mới vài giờ trước đó, đã say đến không còn chút nhận thức nào, ngay cả khi những cụm khói dài ông bồng chồn rít từ điều xì gà để lộ một tâm trạng kích động không thể chối cãi.

Vốn không quen với những cử chỉ âu yếm, Jeffrey đành an ủi con rể bằng một cú đập nhẹ vào vai đúng lúc anh ngồi vào xe. Ngay khi lấy lại điện thoại di động của mình, Nathan thử gọi cho Mallory đang ở Brasil nhưng sau vài hồi chuông, anh nghe thấy lời nhắn từ hệ thống trả lời tự động. Jeffrey cũng đã tìm cách liên lạc với cô nhưng không thành công. Tiếp đó, tài xế đưa họ đến trước nhà hàng ven xa lộ. Hai người đàn ông biết rằng họ không thể dè sẻn một cuộc nói chuyện.

- Không thể có chuyện cậu nhận tội thay cho tôi! Jeffrey lặp lại, tay siết chặt thành nắm đấm trên mặt bàn foocmica.
- Tôi đảm bảo với ông rằng như vậy sẽ tốt hơn.
- Nghe này, có thể tôi là một kẻ say sưa chè chén nhưng tôi không phải là một thằng hèn. Tôi không muốn trốn tránh trách nhiệm của mình.

Nathan không muốn dẫn dắt câu chuyện theo hướng ấy:

- Ngay lúc này, trách nhiệm của ông là lo cho gia đình mình và để mặc tôi thu xếp mọi chuyện.

Vị luật sư già không tỏ ra nao núng:

- Tôi không đòi hỏi ở cậu bất cứ điều gì. Điều cậu đã làm, đó là một ý tưởng tốt đẹp nhưng sai lầm. Cậu cũng như tôi, chúng ta đều biết rằng cậu đang mạo hiểm vô số thứ.

- Không nhiều hơn ông đâu, Jeffrey. Ông thực sự muốn kết thúc cuộc đời này trong nhà tù hay sao?

- Chó có đóng vai người hùng, Nathan. Hãy thực tế hơn một chút: cuộc sống của tôi đã ở lại sau lưng trong khi cậu còn có một đứa con gái đang cần đến cậu. Và còn nữa... cậu biết rất rõ rằng chuyện với Mallory có lẽ chưa hẳn đã hết hy vọng... Hãy là người có trách nhiệm hơn một chút!

- Người mà hai mẹ con cô ấy cần là ông, Jeffrey, Nathan trả lời, ánh mắt nhìn xa xăm.

Wexler nhú mày.

- Tôi không hiểu.

Nathan thở dài. Anh biết cần phải thú nhận với bố vợ một phần sự thật. Anh không thể làm khác được, ngay cả khi không được may mắn nhắc đến các Sứ giả. Anh gấp ngừng vài giây rồi thú nhận:

- Nghe này... tôi sắp chết rồi, Jeffrey.

- Cậu đang nói linh tinh gì vậy?

- Tôi bị bệnh.

- Cậu giồn mặt tôi sao?

- Không chuyện này hoàn toàn nghiêm túc.

- Gì kia? Ung... Ung thư sao?

Nathan gật đầu.

Jeffrey Wexler sững người. Nathan đang phải đối mặt với cái chết ư!

- Nhưng... nhưng... ít ra cậu cũng khám ở những nơi uy tín chứ? Ông ấp úng hỏi. Cậu nên biết là tôi quen tất cả các bác sĩ giỏi nhất của bệnh viện Massachusetts...

- Chẳng ích gì đâu, Jeffrey, tôi chết chắc rồi.

- Nhưng cậu còn chưa đầy bốn mươi. Người ta không thể chết ở tuổi bốn mươi được! Ông hét lên, to đến mức một vài khách hàng ngồi các bàn kế bên ngoái sang nhìn.

- Tôi chết chắc rồi, Nathan buồn bã nhắc lại.

- Nhưng trong cậu không có vẻ gì là bệnh nặng sắp chết cả, Jeffrey nhấn mạnh như không muốn tin vào điều đó.

- Vậy mà đó lại là sự thật.

- Khi thật.

Ông già chớp chớp mắt. Một dòng lệ chảy dài trên má nhưng ông không buồn che giấu cảm xúc của mình.

- Cậu còn sống được bao lâu nữa?

- Khá nhiều. Vài tháng... có thể ít hơn.

- Chó mà thật, Jeffrey khẽ thốt lên, bởi ông không tìm ra câu nào khác.

Nathan lấy giọng thúc bách:

- Nghe này, chó có nói cho ai biết chuyện, Jeffrey, ông hiểu ý tôi rồi đấy, không nói với bất kì ai. Mallory còn chưa biết chuyện và tôi muốn tự mình báo tin cho cô ấy.

- Dĩ nhiên, ông thì thầm.

- Hãy chăm sóc cô ấy, Jeffrey. Ông biết rằng cô ấy tôn thờ ông. Cô ấy cần ông. Tại sao ông không gọi điện cho cô ấy thường xuyên hơn?
- Tôi xấu hổ, ông già thô lỗ.
- Xấu hổ vì chuyện gì kia?
- Xấu hổ vì sự yếu đuối của bản thân, xấu hổ vì không thể ngừng uống rượu...
- Tất cả chúng ta ai cũng có những lúc yếu đuối, ông biết điều ấy còn gì.

Đây nhất định là trật tự thế giới đảo lộn. Nathan sắp chết và chính anh lại là người an ủi bố vợ! Jeffrey không biết phải nói sao để diễn tả sự đồng cảm của mình. Ông thực sự có thể hy sinh bất cứ điều gì để cứu mạng con rể. Một mớ kỷ niệm lại trôi dạt: ông nhìn thấy Nathan lúc lên mười, khi hai người họ cùng đi câu hay khi ông dẫn cậu đi thăm các “lều đường” thu hoạch xi rô vị cây thích. Ngày đó, ông coi thằng bé như con đẻ và định giúp đỡ nó học hành đến nơi đến chốn. Sau này, họ có thể làm việc cùng nhau, mở văn phòng luật của riêng hai người (Wexler@Del Amico) và cùng cống hiến tài năng, cùng đấu tranh vì những sự nghiệp hữu ích: khôi phục danh dự và quyền lợi cho mọi người, bảo vệ kẻ yếu... Nhưng vụ việc liên quan đến chiếc lắc tay và thói nghiện rượu khốn kiếp đã phá hỏng tất cả. Thứ đồ uống tai ác ấy và tiền, thứ tiền bạc chết giấm ấy đã làm hỏng tất cả, nó tước đoạt ý nghĩa của mọi thứ, trong khi tất cả lúc nào cũng có kết cục như vậy: kết thúc bởi cái chết.

Cơ thể già cỗi của ông bỗng sờn gai ốc, từ cột sống lan sang hai vai rồi xuống bụng. Tối qua, ông thậm chí còn không hay biết mình đã lái xe đâm phải đứa bé. Sao điều đó lại có thể xảy ra kia chứ? Làm sao ông có thể sa đọa đến thế?

Mặc cho đã thất hứa với bản thân đến hàng trăm lần, ông sẽ lại thề rằng đời mình từ nay về sau sẽ không đụng đến một giọt rượu nào nữa.

Xin Chúa hãy giúp con, ông thầm cầu nguyện, ngay cả khi biết rằng Chúa đã phớt lờ ông cho số phận đưa đẩy từ bấy lâu nay.

- Hãy để tôi bào chữa cho cậu, ông đột nhiên đề nghị với Nathan, ít ra hãy để tôi bào chữa cho cậu trong vụ này.

Đó là điều duy nhất ông vẫn có thể làm tốt.

Nathan gạt đầu ra hiệu đồng ý.

- Tôi sẽ giúp cậu thoát khỏi vụ này, Jeffrey hứa, đôi mắt ông lại sáng long lanh. Đây là một vụ tệ hại nhưng tôi tự cho là mình có thể thỏa thuận được với đại diện biên nguyên: để xem nào, mười tám tháng thử thách và khoảng một trăm giờ lao động công ích. Tôi sẽ làm được, tôi là người giỏi nhất kia mà...

Nathan uống một ngụm cà phê, rồi quay sang cười với ông:

- Không tính tôi thì ông đúng là người giỏi nhất.

Để chào mừng phút đồng hồ này, một tia nắng kín đáo xuyên qua màn mây. Hai vị luật sư cùng hướng ra phía cửa sổ để tận hưởng hơi ấm mới mẻ này. Đúng lúc đó, Abby ngoặt xe vào bãi đậu của nhà hàng và vừa kịp nhận ra hai người đàn ông. Thở theo yêu cầu của Jeffrey cô đã lái chiếc địa hình của Nathan. Vì Nathan không ở trong tình trạng say rượu vào thời điểm xảy ra tai nạn, người ta không tịch thu chiếc xe khi tiến hành bắt giữ. Vậy là anh vẫn có quyền lái xe cho đến khi tòa đưa ra phán quyết.

Nathan giờ tay chào cô thư ký qua lần cửa kính.

- Cô ấy sẽ đưa cậu về Manhattan, Jeffrey nói và đứng dậy. Tôi sẽ lo chuyển xe của cô ấy về sau.
- Tôi đưa Bonnie đi cùng, Nathan thông báo bằng một giọng kiên quyết.

Jeffrey có vẻ khó xử.

- Cậu nghe này... sáng nay Lisa đã dẫn con bé về Nantucket hai ngày. Bà ấy...
- Cái gì! Ông bà nở tước mắt con bé của tôi trong lúc này sao!

- Không ai tước mắt con bé của cậu cả, Nathan. Tôi sẽ đưa con bé về New York ngay khi nó quay trở lại đây. Tôi hứa danh dự với cậu. Bây giờ cậu cứ tranh thủ về trước mà lo liệu mọi việc.

- Nhưng tôi đâu còn thời gian nữa, Jeffrey!

- Ngày kia tôi sẽ trả lại con bé cho cậu, tôi xin hứa. Hãy cố gắng nghỉ ngơi lấy một chút.

Nathan nhượng bộ:

- Thôi được.

Sau một thoáng im lặng, anh nói thêm:

- Nhưng ông phải gọi cho tôi ngay khi có tin tức của Mallory.

Họ ra bãi đậu xe gặp Abby. Cô gái có vẻ rất khó chịu.

- Rất vui được gặp chị, Abby.

Nathan tiến đến để ôm cô nhưng cô không đáp lại.

- Tiền bảo lãnh đã nộp đủ, cô thông báo bằng giọng chỉ quan tâm đến công việc, như thể đang nhắc đến tình hình của một trong những khách hàng.

- Có tin tức gì về đứa trẻ không? Hai vị luật sư hỏi gần như cùng lúc vì biết rằng cô vừa ghé qua bệnh viện.

- Cậu bé vẫn hôn mê. Bác sĩ chưa dám đưa ra kết luận chính thức. Dẫu sao đi nữa, nếu ở vào vị trí của anh, tôi sẽ không thờ ơ đến đó, cô quay sang Nathan cảnh báo. Hai vị phụ huynh đang rất kích động. . .

Jeffrey không khỏi cúi gầm mặt. Nathan không đáp. Anh tiễn Jeffrey ra tận xe và bắt tay ông thật lâu. Liệu anh có còn gặp được bố vợ nữa hay không?

Rồi anh quay sang cô thư ký.

- Chân thành cảm ơn vì chị đã đến, Abby.

- Xin sẵn sàng phục vụ, cô gái đáp, nhưng trong giọng nói của cô không có chút thành thật. Cô quay lưng lại phía anh và ấn mạnh chìa khóa để mở chốt cửa xe.

- Tôi sẽ lái nếu anh không thấy phiền.

- Thôi nào, Abby, đừng có nực. . .

- Tôi sẽ lái! Abby nhắc lại với một sự chắc chắn đến nỗi Nathan không dám bàn cãi thêm.

Anh sắp sửa ngồi lên ghế hành khách thì một chiếc Chrysler hai chỗ kiểu cổ trờ đến chỗ họ.

Một người đàn ông vóc dáng vạm vỡ từ trong xe lao ra và lớn tiếng buộc tội anh:

- Đồ sát nhân! Đáng lẽ người ta phải giam mày lại và không bao giờ thả ra mới phải.

- Đó là bố thằng bé mà anh đã đâm phải, Abby cảnh báo với anh bằng giọng lo lắng.

Nathan cao giọng:

- Xin ông hãy nghe tôi, thưa ông Greenfield, đó là một tai nạn. . . Tôi hiểu nỗi đau của ông. Chỉ xin đảm bảo rằng con trai ông sẽ được chăm sóc tốt nhất. Ông có thể đề nghị một khoản đền bù lớn.

Người đàn ông đang đứng trước mặt anh và bùng bùng nộ khí. Nathan những muốn trấn an ông ta nhưng anh cũng biết, nếu một gã lái xe ẩu tả nào đó đụng phải Bonnie, chính anh cũng sẽ có phản ứng giống như vậy.

- Chúng tao không cần đến chỗ tiền khôn nạn của mày, chúng tao chỉ muốn công bằng. Mày đã bỏ mặc một đứa bé sống dở chết dở trong rãnh nước, mày là thằng đêu! Mày là. . .

Nathan không tránh kịp cú đâm kinh khủng hất anh ngã nhào xuống đất. Rồi người đàn ông nó cúi xuống nhìn anh. Ông ta rút từ trong túi áo khoác ra tấm ảnh con trai mình rồi giơ ra trước mắt anh.

- Tao hy vọng khuôn mặt này sẽ ám ảnh mày suốt đời!

Nathan khó nhọc gượng đứng dậy. Anh đưa tay quệt mũi. Những giọt máu to rơi tòng tòng xuống tuyết, như vẽ nên một mũi tên đỏ thẫm trên mặt đất.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 25

Tôi nghĩ anh cũng như tôi, biết rõ vấn đề nằm ở đâu. . .

Máy tính HAL trong phim 2001, chuyến du hành không gian

- Abby, đừng có nhìn tôi như thế nữa.

Họ đang trên đường chạy xe về New York, từ nửa giờ nay và hầu như không nói với nhau một lời.

- Vậy là thật à? Cô thư ký hỏi trong lúc tăng tốc vượt qua một chiếc xe tải.

- Thật gì kia?

- Thật là anh đã bỏ lại một thằng bé đang hấp hối bên vệ đường ấy?

Nathan thở dài.

- Tôi đâu có bỏ nó lại. Tôi đã giải thích với chị rồi, tôi quay lại nhà bố mẹ vợ để gọi cấp cứu.

Abby thấy lý lẽ đó hơi thiếu thuyết phục.

- Anh lúc nào chẳng mang theo điện thoại bên người!

- Tôi để quên nó ở nhà, có thể thôi, Nathan đáp với vẻ bức dọc.

Bán tín bán nghi, người phụ nữ trẻ lắc đầu và cho xe quẹo phải.

- Rất tiếc, nhưng chuyện này không đáng tin cho lắm.

- Tại sao vậy?

- Tôi đã nhìn thấy nơi xảy ra tai nạn: có nhiều nhà dân quanh đó. Anh có thể đỗ xe lại, vào bất cứ nhà nào để gọi nhờ một cú điện thoại.

- Tôi... lúc đó tôi hoảng quá, chuyện chỉ có thể thôi, tôi nghĩ mình đang ở gần...

Abby được thể lần tới:

- Nếu anh báo cấp cứu sớm hơn thì có lẽ cậu bé đã có nhiều cơ may sống sót hơn. Dẫu sao cũng là sinh mạng của một đứa trẻ!

- Tôi biết điều đó chứ, Abby.

Rồi, như để nói riêng với bản thân mình, cô nhỏ giọng nói thêm:

- Khi thật, thằng bé cùng tuổi với con trai tôi.

Luật sư sững người.

- Chị chưa bao giờ kể tôi biết chị có một đứa con trai.

- Vì tôi không được quyền nuôi dưỡng nó, thế thôi.

- Tôi không biết có chuyện này, Nathan áp úng.

Giọng nói của anh cho thấy chủ nhân của nó đang thật sự ngượng ngùng.

- À vâng, anh thấy đấy, người ta có thể làm việc nhiều năm với một ai đó mà không biết gì về cuộc sống riêng tư của họ, giọng cô đầy vẻ trách móc. Cứ như vậy thôi, đó mới là làm ăn, đó mới là thời thế...

Cô ngưng lại một phút rồi nói thêm:

- Bất chấp tất cả những điều ấy, theo một cách nào đó tôi vẫn ngưỡng mộ anh. Tôi đã không ngăn ngại chuyển chỗ làm theo anh từ San Diego đến New York bởi tôi thấy anh khác tất cả những "golden boys" tôi từng biết. Tôi thậm nghĩ nếu một ngày nào đó tôi gặp phải khó khăn, anh sẽ có mặt giúp tôi vượt qua...

- Chị lý tưởng hóa tôi rồi đấy, Abby.

- Cứ để tôi nói hết đã! Ngán gọn lại, tôi nghĩ rằng tận sâu trong tâm can, anh là một người tốt, một người có nhiều phẩm chất tốt đẹp...

Một lần nữa, cô cẩn trọng vượt qua một chiếc xe tải và dành thời gian trả lái về phần đường bên phải trước khi tiếp tục:

- Rất tiếc phải nói với anh điều này, nhưng kể từ tối qua, tôi đã vỡ mộng. Tôi đã đánh mất điều quan trọng nhất.

- Là gì vậy?

- Anh biết rõ còn gì: lòng tin.

- Sao chị nói thế?

Một khoảnh khắc yên lặng, cô thôi không nhìn đường nữa mà qua sang nhìn anh.

- Bởi vì tôi không thể tiếp tục đặt lòng tin vào kẻ đã bỏ lại bên đường một đứa trẻ đang trong tình trạng nguy ngập.

Nathan nghe những lời này không một lời phản đối. Abby chưa bao giờ tỏ thái độ như vậy với anh. Trong một thoáng, anh đã muốn đập lên cửa phanh cho sẽ dừng giữa xa lộ và kể cho cô mọi chuyện: những Sứ giả, cái chết đang khiến anh khiếp sợ, sự cần thiết phải nói dối để bảo vệ vợ và con gái...

Nhưng anh kìm lại được và họ không nói thêm lời nào cho tới khi về tới Manhattan. Để vụ nhận tội thay này diễn ra suôn sẻ thì không nên tiết lộ sự thật với bất kì ai.

Không một ai, trừ Bonnie và Mallory.

- Ông Del Amico, xin phát biểu vài lời với khán giả TrialTV!

Luật sư gạt phăng chiếc micro tay phóng viên đang chia ra trước mặt anh. Sau lưng anh, một gã camera-man đang cố quay lên vài hình ảnh. Nathan quen mặt hai gã này: họ làm việc cho một kênh truyền hình cáp chuyên tường thuật những vụ việc pháp đình giật gân.

Khi thất, mình đâu phải là O.J.Simpson[1]

Anh để Abby đi trước rồi đến lượt mình cũng lánh vào tòa nhà nằm trên Park Avenue.

Thấy lại bức tranh ghép mảnh Byzance trang trí sảnh vào cũng giúp anh khuây khỏa phần nào. Abby lên thẳng phòng làm việc của mình, còn anh dừng lại ở tầng 30, nơi đặt phòng nghỉ và phòng tập thể dục. Anh đứng suốt nửa tiếng dưới luồng nước bông giầy xối xả từ vòi sen, cơ thể rã rời, sức sống cạn kiệt, tinh thần u ám. Rồi dần dần từng chút một, anh cảm thấy mình như được tái sinh, như thể nước đã tiếp thêm sự sống cho anh không khác nào cho một loài thực vật. Vậy là anh bước vào văn phòng với cơ thể sạch sẽ và khuôn mặt đã nhẵn nhụi. Abby vẫn kiên trì đợi anh. Cô đã chuẩn bị cho anh một tách dúp cà phê cùng vài thanh bánh xốp. Anh lục tìm trong tủ tường và lôi ra một chiếc sơ mi mới tinh vẫn nằm trong bao bì bằng nhựa dẻo.

Sự xa xỉ cuối cùng, anh thăm nghĩ khi mặc nó vào người.

Anh buông người xuống ghế bành da, bật máy tính lên và kéo về phía mình vài tập hồ sơ đang nằm rải rác trên mặt bàn. Được về lại phòng làm việc nơi từng gắn bó bấy lâu, cũng là nhân chứng của nhiều thắng lợi vẻ vang, là một niềm an ủi với anh. Anh yêu nơi này. Anh yêu công việc của mình, toàn bộ về lòng lầy huy hoàng này cho anh cảm giác của người nắm quyền chỉ đạo. Cho anh cảm giác được quyền can thiệp mà không phải gánh chịu quá nhiều hậu quả.

Anh thử liên lạc với Mallory lần nữa nhưng không được. Anh bèn vào trang web của tờ National Lawyer. Trong thế giới này, tin tức truyền đi rất nhanh. Nếu có hai phóng viên châu chực trong con phố này thì đó là vì tin đồn về vụ việc của anh đã lan truyền khắp nơi. Chẳng mất mấy thời gian tìm kiếm bởi vừa kích chuột vào mục “tin tức trong ngày”, anh đã thấy ngay đầu trang mẫu tin sau:

Một luật sư nổi tiếng của Park Avenue có liên quan đến vụ tai nạn đường bộ nghiêm trọng.

Nathan Del Amico, một trong những luật sư danh tiếng nhất của hãng luật Marble&March đã bị bắt giữ hồi đêm qua vì chạy trốn sau khi điều khiển xe đâm phải một cậu bé đi xe đạp trên con đường nhỏ thuộc Stockbridge (MA).

Được cấp cứu và khẩn trương đưa vào viện quận Pittsfield, nạn nhân bảy tuổi này đang lâm vào tình trạng rất đáng lo ngại, dựa theo chuẩn đoán của bác sĩ đưa ra. Vị luật sư - người được trả tự do trong sáng nay sau khi nộp khoản tiền bảo lãnh năm mươi nghìn đô la - đã được luật sư Jeffrey Wexler, một trong những người nắm giữ vị trí chủ chốt của đoàn luật sư Boston - nhận lời bào chữa.

Dù diễn biến tiếp theo của sự việc có là thế nào đi chăng nữa, chúng ta vẫn có thể khẳng định chắc chắn nó sẽ phá ngang sự nghiệp của người được giới chuyên môn đặt cho biệt danh “Amadeus” nhờ sự khôn khéo đã được chứng minh qua một số vụ cực kì phức tạp.

Trong cuộc phỏng vấn hôm thứ sáu ngày 20 tháng chạp, liên danh chính của Marble&March, ông Ashley Jordan, đã chỉ rõ rằng sự việc này “chỉ liên quan đến danh nghĩa cá nhân” người cộng tác với ông chứ “không hề liên quan đến những hoạt động của công ty nơi anh ta làm việc”.

Nếu thừa nhận cáo buộc, luật sư Del Amico có thể chịu mức án tám năm tù giam.

Cảm ơn sự ủng hộ của ông, Ashley, Nathan nghĩ thầm và ngắt kết nối mạng.

Anh không thể rời mắt khỏi bài báo. National Lawyer là báo tham khảo của các luật sư đang hành nghề. Tờ báo chăm ngời mọi luồng dư luận cả tốt lẫn xấu.

Anh đọc một đoạn (“... phá ngang sự nghiệp...”) với nụ cười cay đắng nở trên môi. Phải, chắc chắn là thế rồi, sự nghiệp của anh sẽ chấm dứt, nhưng không phải do những nguyên nhân mà tờ báo ám chỉ.

Dấu sao đó không phải là cách gỡ từ sự nghiệp về vang gì cho lắm. Anh đã mất nhiều năm trời chăm chút gây dựng hình ảnh một luật sư ngôi sao, lựa chọn những vụ kiện tiếng tăm để người ta phải nhắc đến mình. Và tòa lâu đài đẹp đẽ này vừa sụp đổ chỉ trong vòng có vài tiếng đồng hồ.

Abby cắt ngang dòng suy nghĩ của anh:

- Chúng ta vừa nhận được một bản fax nội dung rất kỳ lạ, cô thò đầu qua khe cửa, thông báo ngắn gọn.
- Tôi không biết liệu mình có thể tiếp tục làm việc nữa không, Abby. Hãy bàn chuyện đó với Jordan.
- Tôi thì nghĩ anh sẽ quan tâm đây, cô nói bằng giọng bí hiểm.

Thoạt tiên, Nathan không nhận thấy điều gì khác lạ. Đó là một bức ảnh đen trắng, hơi mờ, chụp một chiếc xe địa hình đậu trước cây xăng của một trạm phục vụ. Một phần của bức ảnh đã được phóng lớn, dính kèm ở góc để người ta có thể đọc thấy - hay đúng hơn là đoán ra - những con số trên biển đăng kí xe.

Không còn nghi ngờ gì nữa: đó chính là chiếc xe địa hình của anh!

Luật sư thoáng nhận ra chiếc xe vẫn còn trong tình trạng hoàn hảo: không hề có vết xước ngang dọc, vành bánh trước bên phải vẫn ở nguyên vị trí...

Vậy là bức ảnh đã được chụp trước khi tai nạn xảy ra.

Thay cho lời thuyết minh, ai đó đã viết nguệch ngoạc địa chỉ một trang web đại chúng. Phần tiếp theo có trên trang web này... dòng chữ có vẻ gợi ý như vậy.

Nathan quay sang máy tính và sử dụng công cụ tìm kiếm để kết nối với trang web cho sẵn. Các thao tác của anh dẫn tới một màn hình đen xì và trống rỗng, chỉ có duy nhất một đường kết nối sang trang web khác. Anh nhấp chuột vào vị trí đó nhưng không cho ra kết quả: kết nối đã bị ngắt.

Những thứ ngu ngốc là trò gì vậy? Chỉ vài phút cũng đủ để cảm giác khó chịu lần nữa xâm chiếm anh.

Anh nhờ Abby tìm địa chỉ nơi gửi bản fax. Nhờ dịch vụ danh bạ tra ngược trực tuyến, cô gái chưa cần đến một phút đã xác định được nguồn gốc của bản fax.

- Địa chỉ này tương ứng với một copyshop tại Pittsfield, cô thông báo kết quả.

Phải rồi, nói một cách khác, một nơi mà bất cứ ai cũng có thể gửi đi một bức fax nặc danh.

Nathan gõ lại địa chỉ trang web, chú ý không gõ nhầm kí tự nào. Vẫn là màn hình đó. Chẳng có gì hết.

Anh nhìn lại tám ảnh lần nữa. Người ta đang cố gắng nói gì với anh vậy? Ai đã đứng đằng sau tất cả những chuyện này?

Khi anh quay sang máy tính, một tín hiệu báo lỗi xuất hiện trên màn hình. Nathan ấn lên nút cập nhật và đường kết nối lại xuất hiện. Anh kích chuột vào đó: chương trình multimedia liền mở ra trong một cửa sổ chạy song song và lát sau, một thước phim ngắn bắt đầu chiếu. Nhờ đường mạng kết nối tốc độ cao của văn phòng, Nathan có thể theo dõi liên mạch, đoạn phim với chất lượng hình ảnh khá tốt.

Đó là hình ảnh được ghi lại bằng camera giám sát của một trạm phục vụ xe hơi. Bức ảnh cũng được trích ra từ đoạn băng này, chỉ trừ có điều lần này người ta có thể thấy Jeffrey Wexler đang nghiêng người bên chiếc ô tô địa hình, trong lúc chờ đồ đầy bình xăng. Lúc bấy giờ, Nathan còn chưa hiểu ý của người gửi đến anh những hình ảnh này. Rồi anh nhận ra ngày và giờ chính xác hiển thị ở góc dưới bên phải khuôn hình: ngày 19 tháng chạp, lúc 19h14.

Theo báo cáo của cảnh sát, anh được biết tai nạn xảy ra vào khoảng 19h20. Không có quá nhiều trạm xăng ở quanh vùng Stockbridge. Số hiệu của cây xăng cũng như logo Texaco hiện rõ trên màn hình khiến cho nơi này rất dễ xác định và Nathan gần như chắc chắn đó là trạm Naumkeag, không xa nơi Ben Greenfield bị tông xe là mấy.

Và nếu Jeffrey đã đổ đầy bình xăng lúc 19h14 thì đã quá đủ bằng chứng chứng minh ông là người gây tai nạn.

Đột nhiên hình ảnh bị nhảy cách quãng. Người gửi đã cúp đoạn băng đúng lúc Jeffrey sắp sửa thanh toán món tiền. Giờ thì có thể nhìn thấy người đàn ông loạng choạng đi về phía chiếc xe trước khi nốc một ngụm rượu lớn và ngồi sau tay lái.

- Những hình ảnh này sẽ chứng minh cho anh hoàn toàn vô tội, Abby kêu lên, cô không đợi ai cho phép đã lom khom đằng sau để cùng anh theo dõi cuốn phim từ đầu đến cuối.

Nathan đành gạt đầu. Anh quay sang nhìn người thư ký và thấy đôi mắt cô đang sáng long lanh vì phấn khích.

Trên màn hình, đoạn phim vừa kết thúc với cảnh chiếc xe nổ máy lao đi. Nathan tìm cách bật lại nhưng vô hiệu. Anh lục hồi lâu trong ổ cứng máy tính nhưng đoạn phim không được lưu lại.

- Chết tiệt, luật sư thốt lên. Hẳn gỡ đoạn phim khỏi trang web rồi.
- Nhưng ai đứng đằng sau vụ này?
- Ai đứng đằng sau vụ này ấy à? Bản thân tôi dám đảm bảo rằng đó là gã quản lý cái trạm xăng thảm hại ấy. Một gã đang hoàn toàn đắc chí với bí mật nắm trong tay.
- Nhưng tại sao hắn lại tìm cách giấu tung tích của mình?
- Hẳn thận trọng đó thôi. Hẳn muốn chung ta biết hắn là ai nhưng lại không muốn chúng ta thu thập được những bằng chứng chống lại hắn.
- Bằng chứng về chuyện gì kia? Abby ngây thơ hỏi.
- Bằng chứng về chuyện hắn muốn tống tiền tôi.

Cô gái ngồi xuống bên cạnh sếp.

- Nghe này, anh phải trấn tĩnh lại, Nathan. Ngay cả khi không hiểu tại sao anh lại hành động như vậy thì tôi cũng cho rằng đó không phải một ý hay. Bây giờ muốn rút lui vẫn còn kịp. Dẫu sao anh cũng không thể hy sinh cả sự nghiệp của mình để bảo vệ ông bố vợ được!
- Người mà tôi muốn bảo vệ không phải là Jeffrey, mà là vợ và con gái tôi.
- Anh không thể bảo vệ họ bằng cách nhận tội thay ông ấy được, cô nói dạn từng tiếng, giờ tờ National Lawyer ra trước mặt anh. Khắp nơi trong tòa nhà này, người ta nhắc đến anh như một kẻ hết thời, nếu anh không kháng án, cả sự nghiệp của anh sẽ đi tong. Chắc không đến lượt tôi phải giải thích chuyện ấy cho anh hiểu!

Nathan không trả lời ngay. Nổi nghi hoặc đang len lỏi vào tâm trí anh. Có lẽ Abby đã không nhầm. Nếu được rút lui bây giờ thì thật dễ chịu... và cuốn phim bắt ngờ này đang bày ra trước mắt anh cơ hội. Chẳng phải anh đã làm hết sức mình để cứu bố vợ hay sao? Đi xa hơn sẽ khiến anh chuốc lấy quá nhiều phiền phức.

Có lẽ đã đến lúc suy nghĩ thực tế hơn và phục hồi danh dự của mày, anh nghĩ bụng và cảm thấy nhẹ nhõm hẳn.

Cùng lúc đó, tiếng rít cách quãng của máy fax lần nữa phát ra từ phòng làm việc của Abby.

Nathan chụp lấy bức fax, Abby ghé mắt nhìn qua vai anh: chỉ ba kí tự được viết bằng bút nhớ dòng, nét chữ thô và nguệch ngoạc.

1M\$

- Một triệu đô la! Nữ thư ký thốt lên. Gã này điên rồi.
- Đứng ngây ra, Nathan không thể rời mắt khỏi tờ giấy đang cầm trên tay. Khi rút cuộc cũng quay sang người thư ký, anh đã có quyết định của riêng mình.
- Mình sẽ thắng vụ kiện cuối cùng của mình bằng cách thua nó, anh buồn rầu nghĩ bụng.
- Chị có muốn giúp tôi không, Abby?
- Giúp anh thoát khỏi vụ này ấy à? Tất nhiên là có.
- Không phải giúp tôi thoát ra khỏi vụ này đâu, Abby ạ, mà là giúp tôi lún sâu thêm chút nữa...

[1] Một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp kiêm diễn viên điện ảnh người Mỹ. Năm 1994, anh ta bị cáo buộc sát hại vợ cũ và bạn trai mới của cô. Một năm sau đó, Simpson được tuyên bố trắng án, kết thúc một vụ án kéo dài với nhiều tình tiết ly kỳ và đặc biệt thu hút sự quan tâm của giới truyền thông.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 26

Hãy kiếm tiền và cả thế giới sẽ nhất trí gọi anh là Ngài

Mark Twain

Creed Leroy tua cuốn băng về điểm khởi đầu. Chỉ trong hai ngày, gã đã xem nó đến hơn hai chục lần mà vẫn không thấy chán mắt.

Thực lòng, gã không hề hối tiếc về chiếc camera nhỏ nhắn có chức năng hồng ngoại tẩu từ vài tháng trước. Lúc đó, gã đã phải nghe vợ cằn nhằn điếc tai về cái vật dụng mới lạ mà trong mắt vợ chẳng là gì ngoài một khoản tiêu phung phí. Nó cũng đâu đến nỗi đắt, đặt mua từ xa cũng chỉ mất 475 đô la, trong đó đã bao gồm cả phí vận chuyển. Nhưng dù gã có làm gì đi nữa thì Christy vẫn luôn tìm ra cách để khiến đức ông chồng phải nhụt chí. Tuy nhiên, thời đó đã qua rồi, bởi vì 475 đô la vật vãnh này sẽ mang về cho gã một triệu! Một triệu cơ đấy, giờ thì ai đúng hơn nào! Món hời lớn nhất mọi thời đại! Trong lúc cả hành tinh này đang rên xiết vì thị trường chứng khoán thì chính gã, Creed Leroy này, sẽ thu về một triệu.

Gã chỉnh lại độ sáng và độ tương phản của màn hình vi tính rồi nhét một cuộn băng trắng vào đầu ghi đã được kết nối với máy chủ từ trước. Tốt hơn hết là sao ra một bản dự phòng cho yên tâm.

Quả là gã đã gặp may. Thường thì tối nào gã cũng xóa những cuộn băng ghi hình mà không thèm xem lại. Thế mà hôm 18 tháng Chạp, việc cài đặt chương trình báo động gặp trục trặc khiến gã loay hoay gần một tiếng đồng hồ, và để không phải thức quá khuya, gã đã dẹp qua một bên để hôm sau làm tiếp.

Tục ngữ có câu: “Việc hôm nay chớ để ngày mai”. Nhưng có làm mới biết đó rất là những chuyện tầm phào! Bởi, sáng nay ra, gã nhìn thấy tám ảnh chiếc ô tô địa hình đăng kèm bài báo nói về vụ tai nạn của thằng nhóc Greenfield. Gã đã ngay lập tức nhận ra chiếc xe đến đô xăng hôm qua, ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn. Nhưng điều kỳ lạ nhất lại liên quan đến nhận dạng người điều khiển xe, bởi người ngồi sau tay lái chiếc 4x4 tối qua không phải là vị luật sư trẻ tuổi này. Không, gã vẫn còn nhớ như in, đó là một trong những lão già giàu sụ trong vùng: cái lão Jeffrey Wexler thường ngày vẫn đi lại bằng xe có tài xế riêng.

Thế là Creed vội vã xem lại những đoạn phim quay được hôm qua để xác nhận trực giác của mình: Wexler chỉ có một mình, hoàn toàn say xỉn, vài phút trước khi chiếc xe 4x4 đâm vào thằng nhóc!

Vậy mà bài báo lại khẳng định rằng vị luật sư người New York này đã đứng ra nhận trách nhiệm về vụ tai nạn. Creed Leroy có thể chưa bao giờ học lên đại học nhưng gã không mất nhiều thời gian để suy luận ra rằng có điều gì đó không ổn trong toàn bộ chuyện này. Lại là một mảnh khõe của bọn luật sư ấy, gã tự nhủ. Cũng như phần đông dân Mỹ, Creed ghét cay ghét đắng lũ luật sư, chỉ nhìn thấy ở chúng một lũ chim săn mồi hể đánh hơi thấy mùi tiền là bầu đến. Gã đã sang bộ phận ghi quỹ để kiểm tra: Wexler đã trả bằng tiền mặt, một tờ bạc hai mươi đô la. Vậy là không có dấu vết của thẻ tín dụng và không ai khác ngoài gã nhìn thấy lão dừng xe ở trạm.

Thoạt tiên, gã nghĩ đến chuyện báo cảnh sát nhưng lại nhanh chóng từ bỏ ý định ấy: trong cái thế giới này, những hành động tử tế có bao giờ được đền bù thỏa đáng đâu. Không, gã sẽ không nhận khoản bồi dưỡng ít ỏi cho sự cộng tác cung cấp thông tin của mình. Nhiều nhất là tên gã sẽ xuất hiện trên báo địa phương chứ mấy. Một trong những tên bồi bút chuyên viết lách lăng nhăng của tòa báo sẽ đến phỏng vấn gã, người ta sẽ nhắc đến gã trong một hai ngày là cùng, rồi vụ việc sẽ chìm vào quên lãng.

Thay vào đó, gã có một ý khác. Một ý tưởng xuất chúng hơn nhiều. Hẳn đã có bao hàm những nguy cơ, nhưng đây trước hết là cơ hội để đổi đời. Nghe theo trực giác, Creed đã quyết định không bàn bạc gì với vợ. Ít lâu nay, gã đã mệt mỏi với cuộc sống của mình. Trong những giấc mơ thâm kín nhất, gã vẫn tin chắc có một cuộc đời khác đang chờ sẵn gã ở đâu đó. Một cuộc đời mà trong đó, gã sẽ trở thành một ai đó khác.

Buổi tối, Creed Leroy vẫn thường ngồi lướt mạng hàng giờ bằng máy tính cá nhân. Phần thời gian rảnh còn lại, gã dành cho thú câu cá và dạo chơi trong rừng. Đôi khi, trong những lúc chờ phục vụ khách hàng tiếp theo, gã thích đọc vài trang tiểu thuyết rẻ tiền lấy từ giá quay bày sách bỏ túi của trạm phục vụ ô tô. Chuyện về những kẻ sát nhân hàng loạt chẳng có gì hấp dẫn, gã chỉ mê những vụ án ly kỳ giật gân, cho dù không phải lúc nào gã cũng hiểu được đến đâu đến đấy. Một hôm, gã tình cờ vớ được một quyển tiểu thuyết hay khiến gã không thể rời mắt cho tới tận trang cuối cùng. Đó là cuốn tiểu thuyết của John Grisham (chết nỗi trước đây cũng hành nghề luật sư...) có tựa đề là Người hùn vốn hay cái gì đó đại loại như vậy. Câu chuyện kỳ lạ về một người đàn ông vờ chết để bắt đầu cuộc sống mới dưới một danh tính khác. Nhưng để bắt đầu lại từ đầu, cần phải có tiền. Trong cuốn tiểu thuyết của Grisham, nhân vật chính đã biến thủ của những người hùn vốn cùng anh ta hàng trăm triệu đô la, còn gã, Creed Leroy, chỉ cần một triệu là đã cam lòng. Và chính cái tên luật sư New York này, cái người mang tên Nathan Del Amico này, sẽ ngoan ngoãn nộp món tiền ấy cho gã.

Ban đầu, ý định của gã là tổng tiền Jeffrey Wexler, nhưng sau khi cân nhắc, gã quyết định sẽ tấn công vào con rẻ cũ của lão già ấy xem sao. Suy cho cùng, chính anh ta thủ nhận là người gây tai nạn rồi bỏ chạy. Và sau nữa, Wexler cũng thuộc hạng mầu mặt trong vùng. Leroy đã đóng cửa nghỉ hàng cả ngày trời. Gã lên mạng và không mấy khó khăn để tìm ra đủ loại thông tin về Del Amico, đặc biệt là số fax văn phòng luật sư nơi anh đang làm việc. Gã sắm một đầu ghi kỹ thuật số, kết nối với máy ghi hình từ tính để có thể tải những hình ảnh từ camera giám sát lên một trang web tạm. Và thế là xóa bỏ mọi dấu vết, gã đã gửi bản fax của mình từ một cửa hàng chuyên dịch vụ photô của Pitsfield.

Cả đời gã đã chờ khoảnh khắc này. Khoảnh khắc phục thù. Phải cho chúng thấy là Creed Leroy này có thể làm được gì. Nếu mọi chuyện diễn ra suôn sẻ, chính gã cũng có thể diện những bộ vest Ý và những chiếc so mi hiệu Ralph Lauren. Gã sẽ đủ tiền tậu một chiếc xe đời mới nhất, giống như gã luật sư nọ.

Dẫu sao chẳng nữa, gã cũng sẽ cao chạy xa bay. Chuẩn thật xa khỏi xứ khi ho cò gáy này và khỏi công việc mà gã ghét cay ghét đắng này. Khỏi mục vợ. Gã không thể chịu đựng mục thêm nữa, mục đàn bà đau đầu với khát vọng lớn nhất là phẫu thuật nâng ngực và xăm hình rắn ở gáy eo.

Gã ấn nút nhả băng, rút cuộn băng rồi nhét vào một phong bì lớn bằng bìa cứng.

Từ hai ngày nay, gã cảm thấy trong lồng ngực gã, tim đã đập nhanh hơn. Cho một lần gã gặp vận đô!

Vận may, trong xứ sở này chưa ai từng nhắc đến nó bao giờ, thế nhưng chính nó mới hay tạo nên sự khác biệt. Nhiều hơn cả năng lực cá nhân. Ít nhất một lần trong đời xuất hiện đúng lúc, đúng chỗ: đó mới là điều quan trọng.

Creed bật hệ thống báo động và cài chốt cửa ra vào cửa trạm phục vụ. Khung cửa kính phản chiếu hình ảnh của gã. Trong gã chưa có vẻ gì là già. Tháng

ba tới già mới bước sang tuổi bốn mươi. Già thất bại ở quãng đời đầu nhưng già đã hạ quyết tâm bằng mọi giá phải thành công ở nửa đời còn lại.

Nhưng để đạt được điều này, tay luật sư phải chấp nhận trả tiền cái đã.

Ngày 20 tháng Chạp

Nathan đã lấy lại thói quen cũ rất có lợi cho sức khỏe: chạy bộ trong Công viên Trung tâm từ sáu giờ sáng và có mặt tại văn phòng lúc bảy giờ rưỡi.

- Tôi đã mua bánh rán cho chị đây, anh vừa nói vừa đẩy cửa bước vào phòng làm việc của Abby.

- Đừng có đưa bánh rán ra trước mặt tôi, Abby phản đối, chỉ nhìn thấy chúng thôi là tôi đã tăng thêm hai kilo rồi.

Họ bắt đầu công việc và nhanh chóng tìm ra tên của chủ trạm phục vụ ô tô Stockbridge, một gã Creed Leroy nào đó. Nathan đã nhận thức rõ về lần giao chiến cuối cùng này. Quyết định của anh không hề thay đổi: anh quan tâm cứu Jeffrey thoát khỏi cảnh tù tội bằng mọi giá. Để bảo vệ Mallory, anh sẽ nộp đủ món tiền chuộc khổng lồ theo yêu cầu của gã Leroy này.

Nếu là trước đây: anh hẳn sẽ hành động theo cách khác. Anh sẽ xói tung quá khứ của Leroy cho đến khi tìm ra cách gây sức ép và đập tan âm mưu tống tiền của hắn. Là một luật sư dày dạn kinh nghiệm, anh biết rằng mỗi cuộc đời đều có những bí mật không muốn tiết lộ. Nếu dành thời gian, thế nào ta cũng tìm ra.

Nhưng thời gian là thứ anh thiếu. Món tiền khổng lồ một triệu đô la mà anh rất hạnh diện vì đã gom góp được, anh đành phải nhường lại cho kẻ hèn hạ đó!

Thật lạ, viễn cảnh mất tất cả không hề khiến anh mảy may xúc động. Với anh, cốt yếu giờ nằm ở chỗ khác. Nói cho đúng ra, anh còn cảm thấy hứng phần vì được trở lại vạch xuất phát. Ai cũng nên sống hai cuộc đời mới phải, anh nghĩ vẩn vơ một lúc. Nếu điều đó là khả thi, anh sẽ cố gắng để không phạm phải những sai lầm trước đây. Anh sẽ không từ bỏ những ước mơ lớn lao mà đơn giản chỉ là thay đổi tham vọng của đời mình. Anh sẽ từ bỏ vẻ bề ngoài cao ngạo của mình, bớt thời gian khoa trương những thứ phù phiếm và vô nghĩa lý để tập trung vào những việc thiết yếu hơn. Anh sẽ cố gắng “vun đắp mảnh vườn tâm hồn mình” nhiều hơn nữa, như triết gia đã dạy.

Ôi, bây giờ thì mình nói thế vì mình biết chẳng còn sống bao lâu nữa. Thôi, nhắm nghiền thế đủ rồi đấy, anh vừa tự nhủ vừa nhìn đồng hồ.

Anh phải gọi điện yêu cầu chủ ngân hàng kiểm tra số dư tài khoản.

- Chào anh, Phil, phố Wall thế nào rồi?

Phil Knight đã có thời gian học chung trường với anh. Hai người không hẳn chơi thân với nhau nhưng đó là một trong những người anh coi trọng và thường xuyên ăn trưa cùng.

- Chào Nat, tập đoàn đa quốc gia nào lại được cậu gỡ cho một vụ kiện kéo dài và tốn kém đây? Bill Gates vẫn chưa liên lạc với cậu sao?

Việc đầu tiên, Nathan muốn kiểm tra để chắc chắn rằng khoản tiền định chuyển cho Candice trước khi cô qua đời đã được tách riêng. Tiếp đó anh yêu cầu Knight bán tất cả cổ phiếu và trái phiếu, bởi anh sẽ cần đến tiền mặt.

- Có chuyện gì vậy, Nat? Giám đốc ngân hàng hỏi, lo lắng khi sẽ phải nhìn thấy tài khoản của khách hàng trống rỗng.

- Chẳng có chuyện gì đâu, Phil ạ, tờ đảm bảo với cậu số tiền này sẽ được dùng đúng chỗ...

Đây có phải là cách giải quyết tốt nhất không nhỉ? Anh tự hỏi sau khi gác máy. Những vụ tống tiền kiểu này thường không có kết cục êm thấm. Cái khiến anh băn khoăn không phải là khoản tiền khổng lồ đó mà anh e rằng những hành động đe dọa này sẽ không bao giờ chấm dứt hẳn, và biết đâu sáu tháng hay một năm nữa, Creed sẽ quay lại gây sức ép với Jeffrey hoặc Mallory. Vấn đề là tên khốn ấy có thể sao cuốn phim trong tay ra thành vô số bản!

Tay khoanh trước ngực, Nathan vừa xoay xoay chiếc ghế bành vừa nhắm nghiền. Không nên lẫn lộn giữa những việc cần ưu tiên. Điều cốt yếu trong lúc này là loại trừ nguy cơ Leroy chuyển hướng báo cảnh sát.

Đồng hồ để trên bàn làm việc của anh chỉ 10h22. Luật sư nhấn điện thoại vào gọi cho Creed Leroy.

Anh nóng lòng muốn biết gã này bản lĩnh tới đâu.

Nassau (Bahamas) - Sáng sớm

Creed Leroy đã có mặt tại Boston ngay từ sáng sớm tinh mơ, để đáp chuyến bay đầu tiên tới Nassau. Vừa đặt chân đến thủ đô của Bahamas, già đã lên xe bus của sân bay cùng với một đoàn rất đông khách du lịch đến đây để tận hưởng một lễ Giáng sinh tràn ngập nắng.

Tiếng xe cộ qua lại biến thành phố thành một tổ ong khổng lồ. Xe bus róc còi ầm ĩ trước khi dừng lại bên vệ đường và thả xuống một đám khách. Creed lẫn trong đám khách này với một bộ dạng vô cùng hoan hỉ. Già thích sự nặc danh của những thành phố lớn và của những địa điểm không ai biết đến ai như chính nơi này. Vừa cuộc bộ lên phố Bay - đại lộ chính của thành phố - đang tắc nghẽn bởi những chiếc xe cũ kỹ và xe ngựa mui gấp dành cho khách tham quan, già thấy mình chẳng khác nào chú tắc kè hoa. Ở đây, già không còn là người quản lý trạm phục vụ ô tô nữa. Ở đây, già có thể là bất cứ ai.

Creed đã quyết định áp dụng chiêu thức học mót trong mấy chuyện lừa đảo giặt gân trong mấy năm gần đây. Ngay khi lập kế hoạch rửa tiền và mở tài khoản ở nước ngoài, người ta không thể không nhắc đến Nassau cùng bốn trăm ngân hàng và những thể chế tài chính thông thoáng của nó. Tiếp đến là đoạn mô tả những nhà tài phiệt theo chủ nghĩa cơ hội, để trốn thuế, đã tha hồ tung hứng những số tiền lên tới vài triệu đô la, chuyển những khoản tiền khổng lồ đó từ nước có ưu thế về thuế suất khác chỉ bằng vài cú click chuột mà không cần để lộ tung tích. Creed đã luôn bắn khoản liệu thực tế có đúng với những gì được miêu tả trong truyện hay không. Gã sẽ biết ngay thôi.

Qua internet, gã tìm được địa chỉ của một chi nhánh ngân hàng đang đưa ra dịch vụ tham khảo rất đáng lưu tâm. Gã liền gửi email yêu cầu tài liệu hướng dẫn chi tiết. Trên lý thuyết, người ta có thể mở tài khoản ở nước ngoài mà không cần đến tận nơi nhưng Creed đã nản nỉ xin gặp một ai đó.

Gã rẽ vào một lối tắt trên phố Bay và bước vào một trong những chi nhánh ngân hàng nhỏ có mặt tiền trông ra phố.

Khoảng nửa tiếng sau, khi từ đó trở ra, trên môi Leroy đã nở một nụ cười tươi rói. John Grisham và Công ty đã không nói dối! Thủ tục mở tài khoản thực tế còn đơn giản hơn trong tiểu thuyết. Thoạt tiên, người ta trình bày những tiêu chí mà gã hằng trông đợi: độ tin cậy cao, tuyệt đối bảo vệ thông tin khách hàng, miễn thuế..... Rồi tất cả kết nối với nhau. Cụ thể là mẫu khai yêu cầu mở tài khoản đã được điền đầy đủ thông tin và được ký nhận trong vòng chưa đầy mười lăm phút đồng hồ. Năm phần trăm lãi suất hàng năm không phải chịu thuế, một sổ séc, một thẻ tín dụng không ghi tên cũng không kèm theo thông tin nào quan trọng trên dải băng từ nhưng lại cho phép truy nhập tài khoản cá nhân tại tất cả các quầy giao dịch tự động trên toàn thế giới. Chính xác là những thứ gã đang tìm kiếm. Người ta còn cam đoan với gã rằng thanh tra thuế và cảnh sát sẽ không có cách nào lần ra tài khoản của gã. Gã tranh thủ gửi vào két sắt ở dưới tầng hầm một cái phong bì màu nâu trong đó có bản sao của quận phim sẽ đem lại cho gã cả một gia tài.

Và ngần ấy quyền lợi không đòi hỏi bất kỳ thủ tục nào khác ngoài bản photo hộ chiếu cùng một khoản ký quỹ mười lăm nghìn đô la. Trước khi lên đường, gã đã giấu vợ bán chiếc xe tải nhỏ để thu xếp một phần trong số đó. Gã đã rút năm nghìn đô la từ tài khoản của hai vợ chồng. Gã tự nhủ sau này sẽ hoàn lại gấp đôi cho Christy, đợi khi gã đã chạy xa khỏi mụ và hầu bao cực kỳ rủng rinh.

Creed Leroy hít một hơi làn khí nóng cực kỳ ngọt ngào. Chưa bao giờ gã cảm thấy phấn chấn đến thế. Hạnh phúc của gã chỉ còn thiếu một chi tiết nhỏ để trở nên trọn vẹn: Nathan Del Amico sẽ gọi điện cho gã và cả hai thỏa thuận nơi gặp mặt.

Gã đi ngang một salon làm tóc theo phong cách thuộc địa và nhìn xuyên qua lớp kính mặt tiền. Một vị khách vừa được cạo râu vừa được khoan khoái tận hưởng chiếc khăn bốc khói phủ trên mặt có tác dụng xoa dịu mọi căng thẳng, hết như thời xưa. Hình ảnh này khiến gã ứa nước miếng mà thèm. Gã chưa từng được ai cạo râu cho bao giờ. Gã quyết định ngay lập tức. Đã đến lúc phải thay đổi kiểu tóc, cạo bộ râu không mấy khi được tia tốt này và cắt những món tóc cứ nhồn nhột sau gáy. Sau đó, gã sẽ đi đến một trong những cửa hàng sang trọng nhất thành phố để sắm những bộ cánh phù hợp với vị trí xã hội sắp tới của mình.

Một cô gái trẻ mời gã ngồi vào ghế. Gã vừa ngồi xuống thì điện thoại cầm tay đổ chuông. Gã đã cẩn thận chặn mọi cuộc gọi từ trạm phục vụ ô tô vào điện thoại di động của mình. Gã liếc nhìn đồng hồ. Vì gã đã quên chỉnh đồng hồ nhanh hơn một tiếng căn cứ và sự chênh lệch mới giờ, đồng hồ chỉ đúng 10h22.

- Alô! Creed Leroy thưa máy bằng một giọng đầy nôn nóng.

- Nathan Del Amico xin nghe.

Garrett Goodrich buột một tiếng thở dài:

- Chết tiệt thật, Nathan, tôi đã để lại cho cậu bao giờ tin nhắn! Thế mà bao giờ cậu mới quyết định gọi lại cho tôi! Vụ tai nạn này là thế nào vậy?

- Tôi sẽ giải thích với ông sau, Garrett. Ông nghe này, tôi đang ngồi trong căng tin bệnh viện. Ông có rảnh một lát để nói chuyện không?

- Bây giờ là mấy giờ? Bác sĩ hỏi như thế đã mất toàn bộ khái niệm về thời gian.

- Gần mười hai rồi.

- Tôi phải hoàn thành nốt vài hồ sơ bệnh án, hẹn cậu mười phút nữa.

- Garrett này?

- Chuyện gì vậy?

- Tôi cần ông giúp cho một việc quan trọng.

Văn phòng luật Marble&March - 16h06

- Chị không có ý tưởng nào sao, Abby?

- Ý tưởng kiểu gì kia?

Nathan lắc lư trên ghế, tay khoanh trước ngực, vẻ mặt bí hiểm.

- Như tôi đã giải thích với chị đây, tôi sẵn sàng món tiền chuộc này. Nhưng tôi muốn chắc chắn phải trả một lần duy nhất. Thật không may, một vụ tổng tiền, ta chỉ biết khi nó bắt đầu...

- ... nhưng không thể biết lúc nào nó kết thúc, Abby hoàn thành câu nói.
- Đúng thế. Tôi không muốn sáu tháng hay một năm nữa, gã Leroy này lại tái diễn trò này với Jeffrey hay với Mallory... thậm chí với cả tôi nữa là, anh miễn cưỡng nói thêm.
- Vụ tổng tiền này sẽ bị pháp luật nghiêm trị, cô lưu ý.
- Đúng, nhưng để phòng trường hợp Leroy tái phạm, cần phải đưa ra bằng chứng chứng minh hành vi tổng tiền của gã. Đã thế gã này lại rất thận trọng, tôi có thể nhận ra điều đó qua những gì gã nói ban nãy.
- Cái gì? Anh đã nói chuyện với hắn sao? Cô thốt lên, bức bối vì không được biết chuyện này sớm hơn.
- Phải, sáng nay tôi gọi cho hắn nhưng hắn yêu cầu đợi máy để năm phút sau mới gọi lại cho tôi từ một trạm điện thoại công cộng.
- Hắn đã cho anh một cái hẹn?
- Ngày mai tôi sẽ gặp Leroy.
- Và anh tính sẽ gặp hắn thế nào?
- Tôi phải tìm cách dụ hắn nói và nhất là ghi lại những lời đó nhưng muốn làm vậy, tôi cần đến một thứ đồ nghề phức tạp, ví dụ như micro do thám các nhân viên sở mật vụ thường dùng.
- Xin lưu ý anh rằng chúng ta không còn cái ở vào cái thời diễn ra vụ Watergate đâu, Abby mỉm cười thốt lên.
- Chị biết một cách khác hiệu quả hơn chẳng?
- Cách này chẳng hạn, cô vừa nói vừa chỉ vào điện thoại di động của Nathan.
- Điện thoại di động sao?
- Đúng, nhưng hơi rắc rối một chút.

Anh nhú mày. Thấy rõ vẻ ngạc nhiên xen lẫn tò mò của anh, cô giải thích:

- Điện thoại của anh có chế độ “thoại rảnh tay” phải không?
- Đúng vậy, để nhận cuộc gọi mà không phải rời tay lái.
- Đồng ý. Và nếu anh đang lái xe mà điện thoại đổ chuông thì anh sẽ làm thế nào?
- Điện thoại cầm tay của tôi sẽ tự động nhắc máy sau ba hồi chuông, Nathan giải thích, nhưng tôi chưa thấy có gì liên quan ở đây cả...
- Để tôi nói hết đã nào. Bây giờ hãy tưởng tượng rằng anh đang cài chế độ yên lặng.
- Và chỉ để máy rung thôi?
- Không, cô lắc đầu, khi rung điện thoại cũng phát ra một tiếng ù ù khe khẽ. Như thế chưa đủ.
- Tôi không biết nên làm thế nào, anh vừa nói vừa bóp trán suy nghĩ.
- Rồi anh sẽ thấy.

Cô lấy chiếc điện thoại anh đang cầm trên tay và thực hiện vài thao tác.

- Thực ra chỉ cần cài một bản nhạc chuông trắng.
- Vậy là đặt cái chuông không tiếng.
- Và thế là điện thoại của anh sẽ biến thành một dạng micro bí mật, kiểu điệp viên 007, cô vừa nói vừa tung chiếc điện thoại về phía anh, anh chụp gọn.

Để kiểm tra, anh dùng điện thoại cố định của văn phòng gọi vào số di động của mình. Đúng như dự định ban đầu, điện thoại cầm tay tự hoạt động mà không gây ra một tiếng động nào.

- Thật là khó tin, anh thừa nhận. Làm sao chị học được tất cả chuyện này?
- Tôi tìm thấy thông tin này trong một tạp chí dành cho nữ giới, Abby cho biết. Một bài báo khá thú vị: mười mảnh cực kì hiệu nghiệm, để theo dõi đức

ông chồng và để biết rằng anh ta không lừa dối bạn.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 27

Ta không phải là kẻ không khiếm khuyết

Villon[1]

Bệnh viện Pitsfield - Khoa hồi sức cấp cứu - một giờ sáng.

- Đến rồi, bác sĩ Goodrich, phòng này ạ.

- Tốt lắm

Claire Giuliani lùi lại một bước. Cô quá xúc động bởi vì bác sĩ danh tiếng này đã từ New York đến đây chỉ để thăm bệnh nhân của cô.

- Vậy thì tôi không quấy rầy bác sĩ nữa. Xin chờ ngắn ngai nếu bác sĩ cần đến thứ gì đó.

- Cảm ơn cô, bác sĩ Giuliani.

Garrett đẩy cửa bước vào bên trong.

Đó là một phòng bệnh đơn giản, ngọn đèn duy nhất đang tỏa ra một thứ ánh sáng dịu dịu phía trên giường bệnh. Trong góc cuối phòng một chiếc bàn làm việc sơ sài trắng toát kê cạnh bồn rửa bằng inox. Cổ máy hô hấp nhân tạo to kèn nhả không khí vào ống dẫn đặt trong khí quản đang phát ra những tiếng bíp bíp đặc trưng của nhịp tim đập và nhịp thở của bệnh nhân.

Garrett tiến lại gần giường bệnh và cúi xuống nhìn Ben. Các cô y tá đã kéo tấm dra lên cao hết mức và đắp thêm cho người bệnh một chiếc khăn để tránh sự hạ nhiệt đột ngột. Nằm bất động như một bức tượng thờ bằng sứ, đứa trẻ dường như nhỏ xíu, lọt thỏm trong chiếc giường lớn. Những vết bầm tím trên mặt càng tăng thêm ấn tượng về vẻ yếu ớt đó. Nhiều loại ống dẫn chạy dọc theo cánh tay cậu bé với những chai truyền được cố định trên giá đỡ.

Hành động như một cái máy, Garrett lại gần màn hình máy tính để kiểm tra kết quả theo dõi nhịp tim và huyết áp. Rồi lão quay sang hệ thống xilanh đang tự động tiêm những liều moocphin đều đặn cách quãng.

Thông thuộc những phòng cấp cứu tương tự như lòng bàn tay những mỗi lần vào bên trong, lão luôn có một cảm xúc kỳ lạ. Lão vừa trao đổi qua vói cô bác sĩ tẻ tuổi Giuliani, người có vẻ như không mấy tự tin vào năng lực của bản thân. Tuy nhiên, cô ta đã làm rất tốt. Cậu bé đang được chăm sóc theo cách tốt nhất có thể. Người ta không thể làm gì hơn. Bây giờ chỉ còn việc duy nhất là chờ đợi.

Garrett cất công tìm đến tận đây là thể theo nguyện vọng của Nathan. Luật sư đã kể lão nghe về vụ tai nạn của mình vừa gây ra nhưng bác sĩ không tin lời nào. Nathan khẩn khoản Garrett đến tận nơi để đảm bảo chế độ điều trị hiệu quả cho cậu bé và đưa ra một chuẩn đoán chính xác nhất. Anh không nói gì thêm, nhưng Goodrich thừa hiểu mục đích thực sự của yêu cầu này: Nathan chỉ muốn biết tính mạng của Ben Greenfield có bị nguy hiểm hay không mà thôi.

Garrett ngoái nhìn ra phía cửa để chắc chắn không ai nhìn thấy mình. Rồi lão vói tay tắt ngọn đèn ngủ đang chiếu sáng nơi đầu giường bệnh. Lão nhẹ cả người khi không nhận thấy quang sáng nào phía trên đầu cậu bé.

Ben có lẽ chưa thể tỉnh lại trong vòng mười phút nữa, nhưng dẫu sao, cậu bé cũng chưa đến ngày tận số.

Thế nên Garrett quyết định thử theo cách khác. Một thao tác rất hiếm khi lão bắt tay thực hiện.

Lão nhẹ nhàng đưa tay lại gần khuôn mặt Ben...

Lão chưa bao giờ nhắc đến khả năng này với Nathan. Đó là một điều lạ thường mà chính lão cũng chưa thực sự chế ngự được. Không hẳn là một quyền lực hay một thiên tư. Chỉ là một năng lực thứ yếu có thể sẽ đến với các sứ giả theo thời gian. Một điều gì đó quả thực rất khó định nghĩa. Một cánh cửa nhỏ phút chốc hé mở và bất ngờ như tựa một tia chớp. Đôi khi, nó khiến lão hơi khó ở, như thể trong chốc lát, cơ thể lão cạn kiệt toàn bộ năng lượng, nhưng cảm giác đó thậm chí chỉ kéo dài không đến một giây. Một thoáng sau, mọi việc đều trở lại bình thường.

Nhưng để làm được chuyện này thì cần có tiếp xúc trực tiếp.

Hai bàn tay của Goodrich chỉ còn cách mặt Ben vài milimet.

Suốt một thời gian dài, lão đã không ý thức được khả năng này. Và ngay cả bây giờ đi nữa, không phải lần nào lão cũng thực hiện thành công. Nhưng đôi khi, lão “thoáng thấy”, lão đẩy được cánh cửa mở ra và biết được điều gì sắp xảy đến. Lão biết tương lai, chỉ thế thôi, nằm ngoài mọi lập luận dựa trên lý tính thông thường. Giống như một dạng linh cảm.

Garrett lướt nhẹ các đầu ngón tay trên trán đứa trẻ và một hình ảnh vọt ra trong tâm trí lão: hình ảnh về một Ben Greenfield, khoảng hai mươi tuổi, đang nhảy dù.

Áo ảnh đó không kéo dài lâu và Garrett lập tức bị tách ra khỏi thế giới linh tính.

Mồ hôi rịn ra khắp cơ thể, lão ngồi xuống bên đứa trẻ một lát chờ cho lại sức rồi cài cúc áo măng tô và rời khỏi bệnh viện.

Ben Greenfield sẽ nhảy dù trong hoàn cảnh nào vào năm hai mươi tuổi? Lão không rõ lắm về điều ấy. Nhưng, dẫu sao chẳng nữa, lão cũng chắc chắn một điều: đứa trẻ này không chỉ sống sót qua vụ tai nạn mà sẽ còn nhanh chóng tỉnh lại sau cơn mê.

Ngày 21 tháng chạp

Manhattan – Ga trung tâm

Nathan quyết định cuộc bộ một trăm mét đường từ văn phòng đến nhà ga. Khi đã đến trước cái bóng sừng sững của Metlife Building, anh liếc nhìn đồng hồ đeo tay với vẻ bồn chồn.

11h41

Tuyệt thật, anh không hề trễ hẹn. Thậm chí anh đã đến trước hẹn bốn phút khi bước chân vào sân ga.

Luồng ánh sáng trắng lùa qua những ô mái bằng kính rộng mênh mông đem lại cho khu đại sảnh của nhà ga dáng dấp của một nhà thờ. Những chùm đèn mạ vàng và những pho tượng bằng đá cẩm thạch rải rác đây đó khiến nơi này thực sự giống với một viện bảo tàng và không hổ danh là nhà ga đẹp nhất thế giới.

Anh mãi miết băng qua gian sảnh chính rộng mênh mông để đến chỗ chiếc đồng hồ tròn nổi tiếng với bốn mặt khắc độ đặt trên nóc phòng cung cấp thông tin Creed Leroy đã hẹn anh tại nơi đây. Thường thì anh rất thích nơi này vì chưa bao giờ liên tưởng tới Hitchcock, vị đạo diễn đã chọn nơi này làm bối cảnh cho bộ phim nổi tiếng trong Thần chết rình rập.

Như thường lệ, sân ga chật cứng người. Mỗi ngày, hơn nửa triệu người gặp gỡ nhau tại đây trước khi tiến vào Manhattan hoặc đi về vùng ngoại ô.

Một nơi lý tưởng để không bị nhận diện.

Luật sư đứng sững lại một lúc, giữa dòng khách không dứt đang tràn đến dồn dập từ mọi phía. Anh đã kiểm tra lại xem chiếc điện thoại cầm tay của mình đã đặt ở chế độ “nhắc máy” hay chưa. Anh biết ở đầu dây bên kia, Abby đang sẵn sàng ghi âm lại tất cả những lời lẽ nhạy cảm để làm bằng chứng chống lại Leroy.

Nathan chờ đợi với tâm trạng sốt ruột. Anh thậm chí còn chưa biết người mình đang đợi trông như thế nào. “Tôi thì tôi sẽ nhận ra anh”, gã tổng tiền khẳng định như vậy. Luật sư kiên nhẫn chờ thêm hai hay ba phút cho tới khi một bàn tay sờ sờ đặt lên vai anh.

- Rất vui vì cuối cùng cũng được gặp ông, ông Del Amico.

Gã đàn ông đã đứng đó được một lúc nhưng Nathan không mấy may nghĩ đó lại có thể là Creed. Kẻ đang đứng trước mặt anh không có vẻ gì giống với một gã quản lý trạm phục vụ ô tô. Bộ vest sẫm màu được cắt rất khéo léo, áo măng tô sang trọng, đôi giày hoặc mới cứng hoặc được đánh xi bóng loáng; nếu gã thật thêm cái cà vạt quanh cổ, Leroy hẳn sẽ không hề lạc lõng giữa một văn phòng luật sư của thành phố. Cũng chính vì thế, gã đàn ông không có vẻ ngoài đặc biệt. Mọi chi tiết nơi gã đều vừa phải: khổ người, độ vạm vỡ, độ thanh tú của các đường nét... Tất cả đều vừa phải chỉ trừ có đôi mắt màu lục bảo, đôi mắt với ánh nhìn sáng quắc.

Kẻ này không có vẻ gì là thuộc loại lăm lòi. Gã gật đầu ra hiệu cho luật sư đi theo mình.

Hai người đàn ông thả bộ dọc theo vô số những cửa hàng cửa hiệu nằm hai bên đoạn đường dốc dẫn xuống ga. Rồi họ xuống đến tầng dưới, đây rầy các quán cà phê, quầy bán đồ ăn nhanh và các nhà hàng. Để giảm tiếng ồn và ô nhiễm, các tuyến đường sắt của ga Trung tâm đã được qui hoạch xây dựng trong lòng đất, điều này đã đem lại cho khách tham quan cái ấn tượng lạ lẫm là đang dạo quanh một nhà ga hoàn toàn vắng bóng những con tàu. Theo chỉ dẫn của Creed Leroy, Nathan đẩy cánh cửa dẫn vào quán bar Oyster.

Nơi này vốn nổi tiếng với những món hải sản ngon nhất thành phố. Thông thường, Nathan rất thích quán bar này, vô cùng duyên dáng với căn phòng rộng thênh thang theo kiến trúc vòm cuốn của nó.

- Ghé nhà vệ sinh cái đã, Leroy bực bội gọi ý.

- Gì kia?

- Không nhiều lời.

Nathan theo gã vào trong toa lét. Creed chờ cho phòng vệ sinh không còn bóng người mới yêu cầu:

- Đưa áo măng tô cho tôi.
- Gì kia?
- Cởi áo khoác và áo vest đưa cho tôi, tôi không muốn ông mang theo máy ghi âm.
- Tôi chẳng mang theo cái gì hết! Nathan gào lên phẫn nộ, chợt hiểu ra rằng cái kế hoạch được sắp đặt cẩn thận của mình sắp sửa hỏng bét đến nơi.
- Nhanh lên nào, Creed ra lệnh.

Nathan cởi áo khoác và vest ra. Anh lấy điện thoại từ túi áo vest và cất vào túi áo sơ mi. Chẳng tội gì mà không thử.

- Tháo đồng hồ đeo tay ra.

Nathan làm theo.

- Phanh áo sơ mi ra.
- Ông đúng là bị ám ảnh quá đấy.
- Tôi sẽ không nhắc lại yêu cầu đâu.

Luật sư cởi cúc áo sơ mi và thở dài. Leroy khám xét nửa người trên của anh.

- Ông còn muốn xem gì khác nữa không? Nathan hỏi bằng giọng khiêu khích. Tranh thủ khám nốt đi, bên dưới tôi đang mặc quần lót hiệu Calvin Klein cơ đấy.
- Cả điện thoại ông nữa.
- Thật nực cười!

Leroy tự tiện giật lấy chiếc điện thoại.

Chết tiệt thật.

- Nhấn cười của ông.
- Không được động đến cái đó!

Creed chần chừ một giây rồi nắm lấy cổ tay luật sư.

- Nào, tháo ra đi!

Nhanh như chớp, Nathan bóp cổ gã và ép sát gã vào cánh cửa.

- Hrrrgl., Creed Leroy cố gắng nói thành tiếng.

Nathan càng siết mạnh tay.

- CHÓ CÓ ĐỘNG ĐẾN NÓ! Hiểu chưa?
- Hrrrgl. .hi. .ều.

Luật sư đột ngột buông tay.

Leroy cúi gập người và ho rũ rượi trước khi thở được bình thường.

- Chết tiệt, Del Amico... ông sẽ phải trả giá cho chuyện này.
- Tốt thôi, xéo đi, Leroy, Nathan ra lệnh và rời khỏi nhà vệ sinh. Tao đoán mày không phải đến đây để thưởng thức món xúp sò đâu...

Bây giờ anh đang ngồi trước hai ly Martini đặt trên chiếc bàn nhỏ phủ tấm khăn trải kẻ ca rô. Căn phòng lớn và ồn ã tiếng thực khách trò chuyện. Leroy vừa đem áo khoác, áo vest và điện thoại của Nathan gửi ở quầy giữ đồ - đã lấy lại chút bình tĩnh. Gã lôi từ trong túi áo ra một bộ bài và đưa

- Chín quân bài đầu tiên tạo thành số của một tài khoản ngân hàng ở Bahamas, gã giải thích. Ông sẽ gọi cho nhà băng của ông và phát lệnh chuyển tiền vào tài khoản này. Ngân hàng ấy có tên là Excelsior.

Nathan gạt đầu.

Thật tiếc là Abby không thể thu lại câu nói này.

Quý tha ma bắt, phải lấy lại điện thoại mới được. Nhưng để làm điều đó, trước hết anh phải khiến cho Leroy lơ là cảnh giác.

- Trò dùng những lá bài này quả không tồi chút nào, Creed ạ...

- Chứ lại không à?

- Đúng vậy, không để lại một dấu vết... Chỉ cần xào xấp bài đang cầm trên tay là xóa luôn bằng chứng tổng tiền.

Leroy bỗng lại trở nên ngờ vực:

- Được rồi, thôi ngay cái trò ca tụng và gọi cho ngân hàng đi.

- Tôi có phải nhắc để ông nhớ là ông đã tịch thu điện thoại của tôi không nhỉ?

- Ông sẽ gọi bằng máy của nhà hàng.

Nathan phò ra với Leroy một nụ cười nhẹ nhõm rồi đứng dậy, tiến về phía quầy như thể đó chính xác là điều anh đang đợi.

Thái độ vội vàng hấp tấp này đột nhiên khiến Creed đâm lo.

- Chờ đã, Del Amico. Ra lấy điện thoại di động đi, tôi muốn nghe ông nói những gì.

Nathan ra quầy gửi đồ lấy điện thoại và kiểm tra xem điện thoại còn bật hay không.

Không có vấn đề gì.

Anh nghĩ đến Abby mà theo dự đoán của anh là vẫn đang nghe ngóng, lăm lăm trong tay cái máy ghi âm ở đầu dây bên kia.

Bây giờ đến lượt anh ra tay, đến lượt anh biện hộ. Phải chăng Nathan Del Amico, luật sư vĩ đại sẽ khiến Creed Leroy mở miệng? Đúng vậy, nếu anh là “người giỏi nhất”, như anh vẫn thích tự thuyết phục mình.

Nhưng anh có thực sự là người giỏi nhất hay không? Anh có còn là người giỏi nhất không?

Anh trở về chỗ và hờ hững quảng điện thoại cầm tay của mình lên bàn. Anh cảm thấy Leroy trở nên kích động hơn.

- Thế nào, cuộc điện thoại này để hôm nay hay ngày mai đây?

Nathan cầm lấy điện thoại, vờ như mở máy rồi ngừng lại:

- Thực ra, chủ ngân hàng của tôi có thói quen dùng bữa trưa khá sớm và...

- Dừng ngay cái trò xiếc của ông lại, Del Amico!

Nathan gãi đầu.

- Chúng ta đã thống nhất là mười nghìn đô, có đúng không nhỉ?

- Đừng có giỡn mặt với tao, thằng khốn!

- Bình tĩnh đi nào, suy cho cùng nội trong một ngày ông sẽ kiểm ra số tiền phải mất nhiều năm tôi mới dành dụm được.

- Nhắc máy và gọi đi.

- Và tâm lý sẵn sàng vượt rào sẽ tạo cảm giác gì đây? Tôi dám chắc thâm tâm ông đang tự đặt cho mình hàng tá câu hỏi: có phải mỗi sáng mình sẽ thức giấc và tự nhủ “Thế là xong, mình đã giàu sụ”? Phải chăng...

- Chớ có chọc tức tao!

- Nghe này, có lẽ chúng ta phải dời việc này lại một ngày khác thôi, Creed ạ. Ông có vẻ không được thoải mái cho lắm...

Leroy đập mạnh xuống mặt bàn và rút cuộc cũng thốt ra chính cái câu Nathan đang cố gắng moi bằng được từ miệng gã:

- Gọi cho cái ngân hàng chết tiệt của mày và lệnh chuyển ngay một triệu vào tài khoản của tao!

- Tốt thôi, tốt thôi, ông mới là người quyết định kia mà.

Nhưng tao mới là người giỏi nhất.

Luật sư chớp lấy điện thoại, tắt máy để ngắt mic thu rồi bật lên ngay tức khắc. Anh gọi đến ngân hàng gặp Phil và yêu cầu chuyển tiền dưới con mắt chăm chú và cảnh giác của Leroy.

- Xong rồi, tiền vừa được chuyển vào tài khoản.

Anh vừa dứt câu, Creed liền rời khỏi ghế và lẩn vào đám đông. Nathan chỉ rời mắt khỏi gã trong khoảnh khắc ngắn ngủi mà đã hoàn toàn mất dấu.

Creed đã biến mất.

Leroy rời khỏi nhà hàng không hề vội vã. Người đàn ông này trông bình thường đến mức Abby suýt nữa thì bỏ qua gã. Gã men vài bước theo vỉa hè rồi gọi một chiếc taxi.

- Sân bay Newark, gã mở cửa xe và yêu cầu.

Abby vội vã bám theo gã.

- Tôi cũng ra sân bay Newark, chúng ta có thể đi chung xe được không?

Cô ngồi vào nhanh đến mức Leroy không kịp từ chối.

Xe taxi vừa chạy được vài giây thì điện thoại cầm tay của Abby đổ chuông.

- Tôi nghĩ là cuộc gọi cho ông đấy, cô vừa nói vừa đưa máy cho Leroy.

- Nhưng rốt cuộc thì chuyện này là thế nào vậy?

- Rồi ông sẽ thấy. Còn tôi, tôi sẽ dừng ở đây thôi, cô vừa nói vừa đập tay lên cửa kính hiệu cho tài xế dừng xe, chúc thượng lộ bình an, ông Leroy.

Taxi lại đỗ xe để cô xuống trong cái nhìn bàng hoàng của Creed. Gã ngập ngừng không biết có nên nhắc máy hay không nhưng bản tính tò mò đã thắng sự thận trọng của gã.

- Alo? Tiếp đó, gã ngơ ngàng nghe giọng mình vang lên: “Gọi cho ngân hàng chết tiệt của mày và lệnh chuyển ngay một triệu vào tài khoản của tao! Tốt thôi, tốt thôi, ông mới là người quyết định kia mà”.

- Chết tiệt, mày chơi trò gì thế hả, Del Amico?

- Trò chơi của người chỉ chấp nhận trả một lần chứ không phải hai.

- Mày sẽ hối hận vì cuộn băng này?

- Chẳng làm gì cả, chỉ giữ nó lại giống như mày giữ băng video ấy. Tao giữ lại để “phòng ngừa” nhưng có dùng đến hay không là hoàn toàn phụ thuộc vào mày.

- Tao sẽ không thử tống tiền mày lần nữa đâu, nếu đó là điều khiến mày e ngại.

- Điều đó chỉ lợi cho mày thôi, Creed ạ, bởi trò chơi rõ ràng sẽ kém vui nếu chuyển sang mục tù tội.

- Sẽ không có lần thứ hai đâu.

- Tao mong sao có thể tin lời mày. Ồ, còn một chuyện nữa, Creed: rồi mày sẽ thấy, nó không hoàn toàn giữ lời hứa đâu.

- Mày đang nói đến ai kia?

- Đến tiền, Creed ạ, tiền.

Rồi anh gác máy.

Mặt trời lặn trên Nantucket. Làn gió từ phương Đông đã miệt mài thổi suốt cả ngày trời. Ngày dần tàn, những đợt sóng càng nổi lên dữ dội hơn, xô ào ào lên những vách đá bao quanh khu biệt thự của gia đình Wexler.

Jeffrey và Mallory đứng dưới hàng hiên có mái che chênh vênh trên mặt sóng. Đó là nơi ẩn tượng nhất trong căn nhà, một điểm quan sát trực diện biển không đâu sánh kịp.

Mallory trở về từ Braxin bằng chuyến bay buổi sáng. Trên đường đến San Diego, cô đã gọi về Berkshires nhưng bà giúp việc báo cho cô biết rằng ông bà chủ đã quyết định về nghỉ Giáng Sinh tại Nantucket. Lo lắng về sự thay đổi địa điểm này, cô liền bay sang Boston và có mặt trên đảo chưa đầy một giờ đồng hồ trước.

- Thế đấy, Mallory, con đã nghe cả rồi đấy.

Jeffrey vừa kể cho con gái nghe chi tiết những sự kiện xảy ra trong vài ngày gần đây. Ông không bỏ sót một chi tiết nào, từ chuyện ông đã gây tai nạn cho Ben Greenfield trong tình trạng say khướt, sự hi sinh của Nathan, cho tới rắc rối với Creed Leroy mà con rể đã kể cho ông biết tường tận. Ông cũng đã nhắc đến câu chuyện của hai mươi lăm năm về trước, chứng nghiện rượu đã đẩy ông tới chỗ buộc tội mẹ của Nathan ăn cắp mà bà không hề phạm phải.

Ông kể hết, chỉ trừ có chuyện Nathan sắp chết.

Hai mắt ầng ậc nước, Mallory lại gần ông.

- Bố có tin tức gì về đứa trẻ chưa?

- Ngày nào bố cũng gọi đến bệnh viện hai lần. Tình trạng của cậu bé đã ổn định. Mọi chuyện vẫn còn hy vọng.

Jeffrey muốn ôm con gái vào lòng nhưng bị cô đẩy ra.

- Sao bố có thể làm thế? Cô nói, giọng nghẹn ngào. Sao bố có thể để Nathan chịu tội thay mình?

- Bố... bố không biết, ông đáp ứng, chính nó muốn nhận thay bố. Nó nghĩ như thế sẽ tốt hơn cho tất cả mọi người.

- Nhất là tốt cho bố!

Lời phán xét này đập vào tai Jeffrey đau rát.

Người đàn ông luống tuổi ấy không còn biết phải thanh minh như thế nào. Ông bị ràng buộc bởi lời hứa với Nathan và ông quyết tâm giữ lời, cho dù điều đó khiến ông trở thành một kẻ hèn nhát trong mắt cô con gái. Đó là phần gánh nặng ông nguyện chia sẻ. Đó là cách ông chuộc lại lỗi lầm.

- Nhưng bố sẽ không để anh ấy phải đi tù chứ?

- Không đâu, con yêu, Jeffrey trấn an, bố hứa danh dự là bố sẽ đưa Nathan ra khỏi đó. Đó là điều duy nhất trên đời này bố có thể làm tốt và bố sẽ tìm mọi cách để làm cho bằng được.

Jeffrey nhìn hai bàn tay mình đang run lẩy bẩy, dấu hiệu cho thấy ông đang thiếu chất cồn. Lần thứ ba trong vòng chưa đầy mười lăm phút, ông mở chai nước khoáng Esvian đặt trên bàn và uống thêm một ngụm, chỉ hy vọng mà không thấy tin tưởng rằng nó cũng sẽ giúp mình bớt căng thẳng thần kinh giống như một hớp rượu vodka.

- Thứ lỗi cho bố, Mallory.

Ông thấy mình thật thảm hại, tê liệt bởi một cảm giác còn hơn cả hổ thẹn. Cô con gái bản tính hết sức yếu đuối mà ông yêu thương đến mức tôn thờ đang khóc sụt sùi ngay bên cạnh ông và thậm chí ông còn không có quyền ôm cô trong vòng tay.

Mallory lại gần tấm vách kính rộng mênh mông bao quanh hàng hiên. Ánh mắt cô mãi miết dõi theo đường chân trời. Khi còn nhỏ, vào những ngày trời bão, cô không dám lại vãng đến khu vực này, nơi tiếng sóng và tiếng gió lớn hơn nhiều lần so với bình thường. Cuồng phong và sóng lừng khiến cô thấy sợ và cảm giác không khác nào đang đứng giữa tâm bão.

Jeffrey đánh liều tiến một bước về phía cô.

- Con yêu...

Cô quay lại, nhìn ông và cuối cùng cũng tiến về phía vòng tay ông đang dang rộng, giống như khi cô mới lên mười.

- Con khổ sở tưởng chết đi được từ khi sống xa Nathan, bố ạ.

- Hãy nói với nó điều ấy, con yêu. Bố tin là nó cũng đang có chuyện cần nói với con.

- Ban đầu, khi bọn con chia tay nhau, cùng lúc con có cảm giác vừa đau khổ vừa khuấy khỏa.

- Khuấy khỏa ấy à?

- Vâng, cả đời con đã rất sợ anh ấy không còn yêu con nữa, rằng một buổi sáng thức giấc, anh ấy sẽ phát hiện con người thật của con, bạc nhược và yếu đuối. Nhìn từ góc độ này thì không còn anh ấy nữa lại là một sự giải thoát: bởi một khi đã mất anh ấy, con sẽ không phải đối mặt với nguy cơ ấy lần nữa.

- Nó cũng cần con như con cần có nó vậy.

- Con không tin. Anh ấy đâu còn yêu thương con nữa.

- Việc nó vừa làm đã chứng tỏ điều ngược lại.

Cô ngược nhìn ông với vẻ tràn trề hy vọng.

- Hãy đi tìm nó, Jeffrey nghiêm trang khuyên cô. Nhưng hãy nhanh lên: thời gian gấp lắm rồi.

[1] Thi sĩ người Pháp, sống vào cuối thời Trung cổ

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 28

Hãy nhắm mắt, giậm gót ba lần và tập trung suy nghĩ: người ta chỉ thoải mái khi ở nhà mình.

Hội thoại trong phim Phù thủy xứ Oz của đạo diễn Victor Fleming

Ngày 24 tháng Chạp

- Con ăn xúc xích nướng được không ạ?

Bonnie nhún nhảy trước cái xe đẩy của một người bán hàng rong, ở góc đại lộ số 5 giao với phố số 58.

- Bây giờ là bốn giờ chiều rồi, con yêu, con không muốn ăn hoa quả gì sao?

- Ôi không! Con bé lắc đầu nguây nguẩy, con thích xúc xích nướng rưới thật nhiều dầu cải và hành phi cơ! Thế mới ngon chứ.

Nathan ngập ngừng: loại thức ăn này chẳng bổ béo gì, tuy nhiên anh vẫn gạt đầu ra hiệu đồng ý.

- ¡Cuanto cuesta esto[1]? Bonnie hỏi với vẻ nghiêm trang nhất trần đời và rút từ trong túi ra một chiếc ví nhỏ xíu cô bé vẫn dùng để đựng tiền dành dụm được.

Nathan đe:

- Con không nên bạ gặp ai cũng giao tiếp bằng tiếng Tây Ban Nha.

- Son dos dólares[2], người bán hàng trả lời cô bé kèm theo một cái nháy mắt.

Nathan cũng rút ví và lấy ra một tập giấy bạc gấp làm đôi.

- Cát tiền của con đi, mau nào.

Anh trả hai đô la và Bonnie nở nụ cười duyên dáng nhất để cảm ơn ba nó.

Con bé nhón lấy cây xúc xích của mình rồi lao như một mũi tên về phía đám đông rộn vang những khúc ca mừng lễ Giáng sinh. Khí trời se lạnh nhưng tràn đầy sinh lực với một vầng mặt trời tuyệt đẹp hắt bóng lên mặt tiền của những tòa cao ốc. Nathan theo con gái sát gót. Giữa đám đông náo nhiệt trên đại lộ này, anh chăm chú dõi theo để không mất dấu con gái, anh thoáng nhận thấy áo khoác của con bé dính một vệt màu vàng của dầu cải trộn ớt. Hai bố con dừng lại một lát để nghe những giai điệu ngọt ngào được một dàn đồng ca trình diễn theo phong cách không nhạc đệm. Bonnie lầm nhảm hát theo nhiều bài trước khi nhập vào một nhóm khác. Con bé không đắn đo nhiều, đưa ngay hai đô la có sẵn trong túi cho một nghệ sĩ chơi violon đóng giả thành ông già Noel đang quỳ tiền cho Đội quân Cứu tế rồi kéo Nathan đến trước cửa vào mé Đông Nam của Công viên Trung tâm, đối diện với tòa nhà Grand Army.

Mặc cho trời lạnh thấu xương, vào tầm cuối giờ chiều này, khoảng không gian xanh rộng lớn vẫn rất đông người dạo chơi. Những người đi dạo từ khắp nơi đổ về đây, đi bộ, đạp xe, đi xe ngựa bốn bánh vui nhộn kiểu truyền thống và thậm chí cả ván trượt.

Hai bố con đi qua trước một tấm biển hướng dẫn thủ tục nhận chăm sóc các cảnh cây trong công viên.

- Con có thể nhận nuôi một cảnh nhân dịp sinh nhật không ba? Bonnie hỏi.

Anh trả lời dứt khoát:

- Không, chuyện đó nghe thật ngu ngốc, người ta không nhận nuôi những cái cây.

Con bé không có nài thêm, nhưng chuyển ngay sang một lời thỉnh cầu khác:

- Con dự lễ đón năm mới ở Quảng trường Thời đại được không ba?

- Nơi đó không dành cho một cô bé con. Còn nữa, có gì là đẹp lắm đâu.

- Đi mà ba, Sarah bảo đó là lễ đón giao thừa ngoài trời lớn nhất nước Mỹ.

- Để xem đã con yêu. Trong lúc chờ đợi, con mặc ấm vào đi, trời bắt đầu lạnh rồi đấy.

Con bé kéo sụp chiếc mũ kiểu Pêru của mình xuống tận mắt. Bố nó thắt thêm một chiếc khăn quàng quanh cổ và cho con gái xì mũi vào một chiếc khăn giấy. Đó là một đứa trẻ hết sức đáng yêu và được chăm sóc cho con bé quả là một hạnh phúc không thể đo đếm.

Bonnie không bị sốc bởi những gì đã trải qua trong đêm xảy ra tai nạn. Nhìn thấy bố mình bị cảnh sát dẫn đi như một tên tội phạm tầm thường đối với con bé không hề dễ dàng nhưng ngay ngày hôm sau, ông bà ngoại đã kể lại cho cháu gái nghe toàn bộ sự thật. Bây giờ con bé chỉ còn nhắc đến chuyện đó để tỏ ý lo lắng cho cậu nhóc bị thương.

Về điểm này, những tin tức mới nhất rất đáng mừng: hồi sáng, Jeffrey gọi cho Nathan để thông báo rằng Ben đã tỉnh lại. Đối với cả hai người đàn ông, niềm an ủi khi biết cậu bé đã qua cơn nguy hiểm hòa trộn với sự hải lòng có phần ích kỷ: mỗi đe dọa tù tội lớn vùn trên đầu Nathan đã theo đó biến mất.

Bonnie và anh đã có ba ngày nghỉ tuyệt vời bên nhau, suốt quãng thời gian ấy, hai bố con không làm gì khác ngoài vui chơi. Nathan không cố truyền đạt cho con gái thông điệp đặc biệt nào. Anh không muốn mất thời gian chơi trò triết lý mà muốn chia sẻ với con gái những khoảng khắc quý giá để sau này con bé có thể hồi tưởng lại. Anh giúp Bonnie khám phá những nền văn minh Ai Cập cổ đại và những bức tranh của Picasso trưng bày trong Bảo tàng Nghệ thuật đương đại. Ngày hôm trước, hai bố con đã đi thăm chuồng đười ươi trong vườn thú Bronx rộng mênh mông và nội trong buổi sáng, họ đến tận vườn Fort Tryon Park nơi Rockefeller đã cho đặt từng viên đá mô phỏng những nhà tu kín thường thấy ở miền Nam nước Pháp.

Nathan nhìn đồng hồ. Anh đã hứa sẽ cho con bé chơi thú nhún nhưng phải nhanh lên mới kịp: địa điểm nổi tiếng này chỉ mở cửa đến bốn giờ rưỡi chiều. Hai bố con chạy về hướng sân quay thú nhún. Nơi này toát ra một bầu không khí nhộn nhịp vô cùng đặc trưng của các dịp chợ phiên ngoài trời. Bonnie vui ra mặt.

- Ba lên ngồi cạnh con chứ? Con bé hỏi, miệng vẫn còn thờ dốc.

- Không, bé con, trò này đâu có dành cho người lớn.

- Thế mà vẫn đầy người lớn tham gia đó thôi, con bé nói, tay chỉ về phía những con ngựa gỗ.

- Thôi nào, nhanh lên, anh khích lệ con. - Đi mà ba, con bé khẩn khoản.

Hôm nay, anh không muốn từ chối con bất cứ điều gì. Anh chọn chỗ ngồi cạnh con bé trên một trong những chú ngựa gỗ được sơn những màu sắc màu sắc tuyệt đẹp.

- Xuất phát rồi này! Đứa trẻ hét lên khi sân quay bắt đầu chuyển động và tiếng nhạc sôi động nổi lên.

Rời khỏi sân quay, hai bố con ném cho lũ vịt đang ria lông rãi cánh trên mặt nước ao phẳng lặng vài mẩu bánh mì rồi tìm đến sân trượt băng Wollman Ring.

Vào mùa này trong năm, Wollman Ring là một trong những điểm ngoài trời thú vị nhất Manhattan. Đường trượt có cây cối bao quanh năm lọt thỏm giữa những tòa nhà chọc trời của khu Midtown. Đứng sau song sắt, Bonnie quan sát những đứa trẻ nét mặt hân hoan đang thỏa sức hò hét với vẻ thèm thuồng.

- Con có muốn thử không?

- Con có thể thử sao? Con bé hỏi lại, không tin nổi vào tai mình.

- Chỉ khi nào con tự thấy mình đủ khả năng làm được điều ấy.

Nếu là cách đây sáu tháng, Bonnie hẳn đã trả lời “không, con sợ lắm” hoặc “con còn bé mà ba”, nhưng ít lâu nay, con bé đã tự tin hơn nhiều.

- Ba nghĩ con sẽ tập được chứ?

- Tất nhiên, Nathan đáp và nhìn thẳng vào mắt con gái. Con là một nhà vô địch thực thụ ở môn patanh. Mà cơ chế môn trượt băng này lại giống y hệt.

- Vậy thì con cũng muốn thử xem sao.

Anh trả bảy đô la tiền vé vào và tiền thuê giày trượt, giúp con gái thay giày và bước vào đường trượt.

Thoạt đầu, Bonnie còn hơi thiếu dứt khoát nên chẳng mấy chốc đã ngã lăn quay. Hơi lúng túng nhưng con bé vẫn nhanh chóng đứng dậy và đưa mắt tìm Nathan. Đứng bên rìa sân trượt, anh động viên con gái hãy kiên trì luyện tập. Con bé thử lại một lần nữa, tự tin hơn chút đỉnh và đã trượt suôn sẻ được liền vài mét. Thế là con gái anh bắt đầu trượt nhanh hơn và va phải một cậu bé cùng độ tuổi. Thay vì òa khóc, Bonnie lại phá ra cười.

- Tiếp tục nào! Nathan đứng từ xa hét vọng lại hai tay mô phỏng tư thế của người trượt băng lúc cần phanh lại.

Bonnie giờ ngón cái về phía anh. Con gái anh đang ở độ tuổi tiếp thu rất nhanh.

Yên tâm, anh đi ngược lên túp lều nhỏ bán đồ uống và gọi một cốc cà phê trong lúc mắt vẫn trong chừng con gái. Đôi má ửng đỏ vì cái lạnh cắt da cắt thịt, con bé giờ đã trượt rất tự tin theo nhịp nhạc rock'n roll.

Anh khum tay lại rồi hà hơi sưởi ấm. Hôm nay, Manhattan trông giống một bãi trượt tuyết khổng lồ. Nhìn từ xa, những đường trượt sáng lấp lánh như làm bằng bạc.

Trên một bờ đất dốc bao quanh sân trượt, dòng chữ I <3 NY được khắc mờ mờ trên mặt tuyết. Nathan yêu bầu không khí mùa đông này, khi mà cả thành phố giống như được đặt gọn trong một hộp đựng nữ trang bằng pha lê. Anh đi bộ dọc theo bờ rào sắt uốn để tận hưởng những tia nắng cuối cùng của buổi chiều tà. Thật khó tin vì giờ đây, một cử chỉ đơn giản như đón nhận ánh mặt trời mon man trên mặt đã trở nên quan trọng đối với anh!

Ý nghĩ này ngay lập tức làm dấy lên một luồng xúc cảm. Chẳng bao lâu nữa, mọi chuyện sẽ kết thúc. Anh có thể sẽ không bao giờ còn cảm nhận được mùi cà phê thơm phức đang mon man khướu giác hay hơi ẩm ướt trời đang sưởi ấm làn da. Những giọt lệ dâng lên trong mắt anh nhưng anh gạt đi ngay. Đây không phải lúc buông xuôi mọi chuyện. Suy cho cùng, anh vẫn đủ thời gian từ biệt vợ và con gái. Đâu phải người sắp chết nào cũng có được may mắn ấy.

Chẳng mấy chốc, những tia mặt trời vàng rực bắt đầu tàn lụi sau dãy cao ốc chọc trời. Chỉ thoáng sau, màn đêm buông xuống. Đèn đường sáng lên như những ngọn nến giữa khung cảnh tuyết bao phủ khắp mọi nơi đã mang lại cho công viên một dáng vẻ huyền hoặc chỉ có trong truyện cổ tích.

Trời vẫn còn sáng nhưng một mặt trăng lưỡi liềm bằng bạc đã xuất hiện sau những tòa tháp. Chính vào lúc ấy, anh nhìn thấy cô từ xa đi đến, trong luồng sáng.

Mallory.

Dáng cô nổi bật trong luồng sáng màu cam. Gió luồng vào tóc cô và cái lạnh khiến mặt cô ửng đỏ.

Vừa nhận ra Nathan, cô liền chạy ào đến và ngã vào vòng tay anh trong lúc miệng vẫn còn thở đến hụt hơi. Như thể họ lại trở về tuổi 20, chỉ trừ có một điều, khi quay lại nhìn, họ thấy cô bé đã bỏ dở trò trượt băng để vội vàng chạy lại phía họ, luôn miệng kêu những tiếng mừng rỡ.

Bonnie ulla vào vòng tay bố mẹ và cả ba người ôm nhau thật chặt. Đứa trẻ yêu cầu:

- Chúng ta làm hoa chứ?

Đó là một trò chơi của gia đình nhỏ này từ ngày Bonnie còn nhỏ xíu.

Đầu tiên, họ chụm lại thật sát, ôm lấy nhau và nói: “hoa cụp”, rồi tỏa ra và hét lên “hoa xòe”.

Họ lại bắt đầu làm như vậy, ba hay bốn lần gì đó. Hoa cụp, hoa xòe. Hoa cụp, hoa xòe...

Một trò chơi cực kì đơn giản, dấu hiệu hàn gắn cái gia đình mà rồi đây sẽ luôn thiếu vắng một thành viên.

[1] Tiếng Tây Ban Nha: cái này giá bao nhiêu ạ?

[2] Tiếng Tây Ban Nha: giá là hai đô la

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 29

Chúng ta luôn đau khổ vì tình yêu, ngay cả khi chúng ta tin rằng mình không đau khổ vì bất cứ điều gì.

Christian Bobin[1]

Vài tiếng sau

Đêm 24 tháng Chạp

Căn hộ của tòa nhà San Remo

Cả hai người họ nằm dài trên giường, ngắm sao.

Bầu trời quang đãng và mặt trăng rọi sáng phòng ngủ của họ bằng một thứ ánh sáng phơn phớt xanh. Đôi môi Mallory lướt dọc theo cổ Nathan. Một luồng sóng bất tận vừa gắn kết họ lại với nhau thêm một lần nữa và nhịp thở tiếp tục gấp gáp hơn.

Cô lùa tay vào tóc chồng.

- Anh biết là em già hơn anh cơ mà, cô thì thắm vào tai anh.
- Chỉ hơn có vài ngày, anh vừa nói vừa mỉm cười.
- Em còn tin rằng Thượng Đế tạo ra anh là để dành riêng cho em nữa kìa, cô đùa.

Anh đặt một tay lên ngực cô.

- Ý em muốn nói gì?

Cô tiếp tục trò chơi của mình:

- Em tin rằng thời điểm ba mẹ hoài thai em, thần hộ mệnh của em đã quyết định cho em gặp một ai đó để đối diện với những khó khăn thử thách của thế giới này.
- Và từ trên cao, sự tồn tại của anh đã được quyết định như thế sao, anh nói rồi cười phá lên.
- Chính xác. Thế nên anh có thể nhiệt liệt cảm ơn em rồi đấy, cô thì thắm và hôn anh. Không có em chắn chắn anh chẳng thể có mặt trên đời này đâu.

Anh đáp trả những nụ hôn của cô bằng những nụ hôn khác dài hơn. Anh không muốn để vượt mất mùi thơm của thân thể cô. Anh chăm chú từng chi tiết nhỏ, từ những cử động run rẩy nhỏ nhất của nốt ruồi trên cơ thể cô, đến những tiếng thở dài nhỏ nhất của cô. Người ta có thể trúng số độc đắc, thắng vụ kiện thế kỷ, có hàng chục hay hàng trăm triệu trong tài khoản ngân hàng, sẽ không có gì thay thế được điều này. Anh ghi chặt cô hơn nữa trong vòng tay, hôn lên gáy cô, vuốt ve hông cô, rồi áp sát người mình vào lưng cô như thể cô là mối liên hệ cuối cùng của anh với sự sống.

Rồi diễn biến những ngày vừa qua lướt nhanh trước mắt anh. Anh thấy cuộc sống chưa bao giờ có ý nghĩa đến như vậy, kể từ giây phút anh hiểu ra rằng chẳng bao lâu nữa mình sẽ chết.

Và rồi, ngay sau đó, anh lại lần nữa cảm thấy Thần Chết đang lờn vờn quanh mình.

Tối nay là lần đầu tiên anh sẵn sàng chấp nhận cái chết. Tất nhiên, nỗi sợ chưa hoàn toàn tan biến, nhưng kèm theo đó là sự nôn nóng. Anh càng lúc càng tò mò muốn biết về cái chết như thể người ta tò mò muốn khám phá một châu lục mới. Có lẽ anh đang đi về một chốn hoàn toàn xa lạ, nhưng anh được bao bọc bởi tình yêu.

Hòa giải với bản thân và hòa giải với những người khác, như Garrett đã nói.

Người anh nóng ran như lên cơn sốt. Con đau ở ngực và vết cắn nơi mắt cá chân ngỡ đã quên đi chọt dọt lên cùng một lúc. Tất cả xương cốt trong cơ thể anh giống như đang sôi sục và mìn ra. Anh thấy mình bị tách dần khỏi thế giới của những người sống, bị ném vào một chiều không gian chưa từng biết đến.

Giờ thì anh có cảm giác mình đang sống chỉ để chết đi.

Bây giờ là hai giờ sáng, khi anh chọn mất và suy nghĩ cuối cùng của anh là dành cho Goodrich.

Chẳng bao lâu nữa lão ta sẽ không còn ở gần bên mình.

Mình sẽ không còn được gặp lão nữa. Mình sẽ không còn được nghe lão nói nữa.

Lão sẽ tiếp tục hành nghề phẫu thuật và dẫn dắt những người khác đi về phía cái chết.

Còn mình, như tất cả những người đã ra đi trước, cuối cùng mình sẽ có được lời giải đáp cho câu hỏi: Có một nơi nào đó mà tất cả chúng sẽ đến không?

Cách đó một trăm cây số, Jeffrey Wexler lặng lẽ thức dậy và ra khỏi giường không một tiếng động. Ông mở toang ô cửa nhỏ trở dưới cầu thang phòng khách, bật bóng đèn không mui bụi bặm treo lủng lẳng trên trần nhà rồi cẩn thận bước trên những bậc thang dẫn xuống tầng hầm.

Ông lôi từ dưới giá gỗ ra một thùng sáu chai whisky mà nhân viên giao hàng đã mang tới vài ngày trước đó: rượu Chivas hai mươi năm tuổi, quà Noel từ một khách hàng đã được ông gỡ cho một vụ nan giải.

Vừa nằm xuống giường, Jeffrey đã hiểu rằng ông sẽ không tài nào chộp mất chừng nào những chai rượu này còn nằm trong nhà ông. Ông bê thùng rượu vào trong bếp và dốc cạn từng chai vào bồn rửa. Công việc này chỉ tiêu tốn của ông vài phút, trong khoảng thời gian đó, ông bồn thần nhìn rượu chảy lênh láng, một thứ nước trắng đục như nước chần mì spaghetti. Tiếp đó, ông xả nước thật mạnh để cường lại khao khát được liếm qua bồn rửa.

Làm sao một người như ông lại có thể sa đọa tới mức ấy? Mỗi ngày ông lại tự đặt ra cho mình câu hỏi đó và biết rằng ông sẽ không bao giờ tìm được câu trả lời.

Trong lúc chờ đợi, hôm nay ông vẫn còn biết cách cưỡng lại sự cám dỗ. Thế nhưng ngày mai sẽ là một cuộc chiến mới. Ngày hôm sau cũng vậy. Cuộc chiến của ông đòi hỏi một sự cảnh giác cao độ mọi lúc mọi nơi, bởi khi thêm rượu, ông biết mình có thể nốc bất kể thứ gì: nước hoa dung dịch khử mùi, chai còn 90o C trong tủ thuốc gia đình. Hiểm họa rình rập khắp mọi nơi.

Ông quay về giường nằm cạnh vợ nhưng cảm thấy ức chế vô cùng. Tay ông nắm chặt lại, co quắp trên gối. Có lẽ ông sẽ phải thử gần gũi Lisa hơn nữa, dành nhiều thời gian trò chuyện và tâm sự với bà về con cùng quần đang xâm chiếm toàn bộ trí óc ông. Ngay lúc này hoặc không bao giờ.

Đúng vậy, chắc chắn ông sẽ đem chuyện này tâm sự với bà ngày ngày mai.

Nếu ông đủ can đảm

Quá nửa đêm

Đầu đó trong một khu phố nghèo thuộc Brooklyn

Connie Booker mở một cánh cửa và chú ý để không gây ra tiếng động. Bà cúi xuống Josh và nhìn bé cực kì âu yếm. Mới mười ngày trước, căn phòng này chỉ là một phòng ngủ dành cho khách ghé thăm, lạnh lẽo và không sự sống. Tối nay, một đứa trẻ ngủ lại đó trong hơi ấm của một chiếc giường nhỏ. Bà vẫn chưa hết ngỡ ngàng.

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh. Đầu tiên là vụ cướp thảm khốc khép lại bằng cái chết của cháu gái bà, Candice. Rồi vài tiếng sau, một cuộc gọi từ trung tâm bảo trợ xã hội đề nghị bà đón đứa bé về nuôi. Connie nhận lời ngay. Sắp bước sang tuổi năm mươi và sau vài lần sảy thai, bà đã hết hy vọng sinh con. Bà đã đến cái tuổi không còn chờ đợi bất cứ chuyện gì lớn lao trong đời. Những năm gần đây, bà cảm thấy ngày càng mệt mỏi và già cỗi. Nhưng từ khi đón Josh về nhà nuôi, gánh nặng cuộc sống trong bà đã hoàn toàn tan biến. Như thể cuộc đời bà bỗng chốc tìm lại được ý nghĩa.

Bà sẽ là một người mẹ tốt, bà chắc chắn như vậy. Josh sẽ không thiếu thứ gì. Hai vợ chồng bà vốn đã vất vả làm việc cực lực nhưng Jack, đang hết sức tự hào về vai trò làm cha mới mẻ của mình, vừa yêu cầu doanh trại bố trí làm thêm giờ.

Tuy vậy, vẫn có điều gì đó khiến bà lo lắng không yên. Sáng nay, bà thấy trong hộp thư nhà mình một gói giấy bồi, bên trong là một chiếc ô tô chạy điện và vài tờ bạc mệnh giá cao. Bức thư gửi kèm kí tên "Nathan" giải thích rằng tiền này dùng để mua quà Noel cho đứa trẻ.

Ông bà đã đọc đi đọc lại bức thư nhưng vẫn không biết phải nghĩ thế nào. Đó quả là một lễ Giáng sinh quá sức kỳ lạ. Connie nhẹ nhàng hôn đứa trẻ rồi rón rén rời khỏi phòng.

Lúc khép cửa lại, bà vẫn tự hỏi lần nữa ai có thể là người tặng quà bí hiểm này.

Greenwich Village

Abby Coopers vừa trở về từ buổi tiệc đêm Noel. Chỉ có một mình. Đầu cô đau kinh khủng và một điều chắc chắn rằng tối nay vẫn chưa là thời điểm cô gặp được tình yêu của đời mình. Người gác cổng đã để lại trước cửa nhà một cái gói. Cô tò mò mở ra xem. Bên trong là một chai vang Pháp, kèm theo một lời nhắn. Nathan chúc cô một lễ Giáng sinh vui vẻ và cảm ơn cô vì tất cả những gì cô đã làm cho anh.

Abby mau chóng cời giày rồi nhét CD ưa thích nhất của cô - Songs của tam tấu nhạc jazz Brad Mehldau - vào ổ trước khi bật đèn. Cô đến ngồi trên tràng kỷ và lựa chọn tư thế vuốt chân thật thoải mái.

Cô đọc lại lần nữa tấm thiệp chúc mừng. Có cái gì đó lạ lẫm trong những câu chữ này, như thể đó là một bức thư vĩnh biệt, như thể họ sẽ không bao giờ còn gặp lại nhau nữa.

Không, thật là ngốc, cô lại nghĩ ngợi lung tung rồi. Tuy vậy cô vẫn tự hỏi vào lúc này, Nathan có thể ở đâu được nhỉ. Một linh cảm đã đưa ra câu trả lời: chắc chắn là anh đang ở cùng vợ cũ.

Thật tiếc.

Chính anh đã có thể là tình yêu của đời cô.

Garrett Goodrich rời khỏi trung tâm chăm sóc tạm thời của đảo Staten.

- Nào Cujo, lên xe đi, chó cưng của ta! - Lão vừa nói vừa mở cửa sau của xe.

Con chó ngao khổng lồ tuân lệnh của chủ và sửa một tràng văng óc.

Garrett ngồi vào ghế lái, xoay chìa khóa khởi động và bật hệ thống radio cũ rích bên trong xe. Lão dò từng kênh một, nhắm mắt khi nghe thấy giọng hát của Britney Spears, nhủ mảy may khi bắt gặp một đoạn điệp khúc của Eminem rồi cuối cùng cũng khoan khoái khi dò đến kênh nhạc cổ điển đang phát bản Nabucco của Verdi.

Hay tuyệt, lão phán trong lúc đầu lắc lư theo nhịp nhạc.

Lão lái chậm chậm về căn hộ của mình, trong khi dàn đồng ca những nô lệ Do Thái hát đến đoạn Va, pensiero, sull'ali dorate. Ở ngã tư đèn đỏ đầu tiên, lão liếc nhìn chú chó cưng đang ngồi ở ghế sau rồi cố ngăn một cái ngáp dài. Từ bao lâu rồi lão không được ngủ đầy giấc nhỉ? Lão đã cố hết sức mà không tài nào nhớ ra.

Hắn là đã rất lâu rồi.

Trong phòng riêng, Bonnie Del Amico không tài nào nhắm mắt ngủ được.

Con bé quá đổi vui sướng khi thấy ba mẹ nó trở lại yêu nhau như ngày nào. Đó là điều bấy lâu nay nó hằng mong ước. Hai năm trở lại đây, không tới nào con bé quên nhắc đến chuyện ấy trong lời cầu nguyện của mình. Thế nhưng nỗi lo lắng vẫn còn đó, như thể một mối nguy hiểm mơ hồ vẫn lảng lảng đe dọa gia đình nó.

Nó ngồi bật dậy, vớ lấy cái mũ nhỏ không vành đang nằm lẩn lóc trên ghế đầu, loay hoay chơi với cái mũ một lúc để rồi cuối cùng cũng chìm vào giấc ngủ.

Ba giờ sáng, trong nghĩa trang khu phố Queens.

Một lớp băng dày vẫn phủ lên bia mộ của Eleanor Del Amico. Sáng nay, con trai bà vừa đến đặt hoa trên mộ: một bó vài bông hồng cắm trong lọ chiếc băng thiếc. Nếu lọ hoa trong suốt, người ta có thể nhìn thấy vật gì đó quán quanh những cánh hoa.

Một chiếc lắc tay với bốn hàng ngọc trai, móc khóa bằng bạc nam những viên kim cương nhỏ xíu.

Trong thành phố nhỏ Mystic, bang Massachusetts, lúc này vẫn là đêm.

Ngôi nhà trống hoang nằm trên bờ biển có một căn phòng với những giá để đồ bằng kim loại. Ai đó vừa mở ra một cuốn sổ nằm ngay ngắn trong thùng các tông. Bên trong cuốn sổ có đủ mọi thứ: bài viết, tranh vẽ, hoa ép khô, ảnh chụp... Trong đó có một tấm ảnh chụp người phụ nữ đang chạy trên bãi biển.

Ngay phía dưới, cô đã viết:

“Minh chạy nhanh đến nỗi thần chết không bao giờ đuổi kịp.”

Người phụ nữ ấy tên là Emily Goodrich và vào thời điểm ấy cô thừa hiểu cái chết sắp mang cô đi.

Cô chưa bao giờ thực sự tin vào Chúa Trời.

Nhưng có lẽ vẫn còn đó một điều gì khác.

Một điều bí ẩn.

Một nơi mà tất cả chúng ta rồi sẽ đến.

Mallory mở choàng mắt.

Cô nghe tiếng thở của Nathan đang nằm kề bên vang lên trong màn đêm tĩnh lặng.

Lần đầu tiên kể từ bấy lâu nay, cô có cảm giác tin tưởng vào tương lai và nghĩ đến khả năng sinh một đứa con khác. Viễn cảnh này đột nhiên khiến tâm trí cô tràn ngập niềm vui khôn xiết.

Đúng vào lúc nhắm mắt lại ngủ, có Chúa mới biết tại sao, cô nhớ ra rằng vì vương kì nghỉ này ở Brazil, cô vẫn chưa qua phòng khám lấy kết quả xét nghiệm hồi tuần trước.

Mặc kệ, chúng sẽ phải đợi cô thêm vài ngày nữa. Nói gì thì nói, bác sĩ Albright vẫn hay lo lắng những chuyện không đâu.

Ngày mới rạng trên đảo Nantucket.

Vào tầm giờ này, hồ Sankaty Head nằm khuất sau những bãi lầy bao quanh đám man việt quất không một bóng người.

Ao hồ quanh vùng đã đóng băng từ nhiều ngày nay. Vậy mà một con thiên nga trắng muốt vẫn bơi dọc theo dải nước nhỏ hẹp nơi băng đã bắt đầu tan. Làm sao con thiên nga này lại có thể lạc lại đây giữa mùa đông? Vĩnh viễn sẽ không ai có được lời đáp.

Không ai còn nhìn thấy nó nữa, bởi con chim ngay lập tức đã bay vút lên trong tiếng đập cánh trầm trầm.

Đề đến một nơi khác.

[1] Nhà văn, thi sĩ người Pháp

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 30

Đừng bao giờ nói về bất cứ chuyện gì: Tôi đã mất người ấy mà nói: Tôi đã trả lại người ấy. Con bạn chết ư? Nó đã được trả lại. Vợ của bạn chết ư? Cô ấy đã được trả lại.

Épictète

Ngày 25 tháng Chạp

Thoạt tiên anh chỉ cảm thấy một luồng nóng phả trên mặt nhưng nó không buộc anh phải mở mắt ngay lập tức. Anh đã quá sợ hãi điều mà mình có thể sắp nhìn thấy.

Rồi anh nghe thấy có tiếng nhạc từ xa vọng lại. Anh biết đoạn nhạc này. Nó có thể là gì được nhỉ? Có thể là nhạc của Mozart. Phải rồi, bản Concerto số 20 cho piano, bản nhạc anh yêu thích nhất.

Cuối cùng anh như ngửi thấy mùi bánh pancake lan tỏa trong không trung. Tất cả chỉ có vậy nhưng cũng đủ để Nathan quyết định mở mắt: chắc chắn người ta không thể được thưởng thức món bánh pancake ở thế giới bên kia.

Thực vậy, anh vẫn đang ở nhà mình, mặc áo phông quần cộc, trong căn phòng tối qua anh đã thiếp đi. Khó khăn lắm anh mới có thể tin vào điều đó nhưng anh vẫn sống. Anh chống tay ngồi thẳng dậy. Phần giường bên cạnh anh trống trơn. Anh quay ra phía cửa sổ: trời đẹp vào đúng ngày chính lễ Giáng sinh. Một vầng mặt trời ngao nghê tràn ngập phòng anh bằng ánh nắng chói chang.

Bonnie đẩy bật cửa phòng và thò đầu qua khe cửa mở hé.

- Qué tal[1]?

- Chào con, sóc nhỏ, mọi chuyện ổn chứ?

- Rất ổn! Con bé hét toáng lên, chụm chân lấy đà rồi nhảy phóc lên giường.

Anh đỡ con bé và ôm ghì nó vào lòng.

- Mẹ đâu rồi?

- Mẹ đang rán bánh xèo. Cả nhà mình sẽ dùng bữa sáng ngay tại giường!

Để thể hiện niềm hân hoan của mình, Bonnie nhảy tung tung trên giường của bố mẹ không khác nào trên một tấm ván nhún, với vô vàn những cú nhún, nảy và xoay vòng tròn.

Nathan căng tai ra nghe. Những nốt nhạc cổ điển đang phát ra từ tầng trệt, lẫn với tiếng xoang chảo và dụng cụ làm bếp. Mallory có sở thích vừa làm việc vừa nghe đài.

Anh đứng trước tấm gương đặt phía cuối phòng, chăm chú quan sát hình ảnh phản chiếu trong gương, mu bàn tay quệt lên bộ râu vừa chớm mọc như thể anh không tin vào mắt mình. Không còn nghi ngờ gì nữa, là chính anh bằng xương bằng thịt. Thế mà ngày hôm trước, anh đã tin rằng anh sẽ chết ngay trong đêm. Nhưng giờ đây, anh không còn cảm thấy gì nữa, không sốt, không đau đớn, như thể mối nguy hiểm đang chực đổ xuống đầu anh đã bốc hơi đầu mất.

Làm sao để giải thích chuyện này? Tất nhiên là anh không thể tưởng tượng ra mọi chuyện.

Giọng của Mallory từ trong bếp vọng ra:

- Có ai tới giúp mẹ một tay không?

- Con tới đây! Bonnie hét lên, thực hiện một cú hạ cánh trong tầm kiểm soát xuống sàn nhà.

Anh cùng vợ và con gái cuối cùng cũng được sum họp, không còn mối đe dọa nào lơ lửng trên đầu họ nữa. Mọi chuyện hầu như quá sức tốt đẹp. Quá nhiều hạnh phúc cùng lúc.

Tuy nhiên, anh vẫn mơ hồ cảm thấy có chuyện gì đó không ổn.

Anh cần phải nói chuyện với vợ. Anh đề nghị giúp cô:

- Có cần anh phụ một tay không, em yêu?
- Mọi chuyện ổn cả, anh yêu, bữa sáng xong ngay đây, Mallory trả lời anh.

Anh đứng trước khung cửa kính rộng thênh ngấm nhìn công viên trung tâm đang thức giấc. Làn sương mù buổi sáng đã hoàn toàn tan hẳn.

Bonnie leo lên gác, bung theo một đĩa đầy những chiếc bánh xèo nhỏ xíu.

Con bé đặt chiếc đĩa xuống giường, thò một ngón tay vào lọ xirô vị cây thích rồi vừa đưa tay lên miệng mút vừa nháy mắt với anh.

- Nhem nhem, con bé vừa nói vừa xoa bụng.

Anh nghe thấy những bậc thang tựa mình kéo kéo kẹt. Anh quay lại để chờ giây phút Mallory xuất hiện.

Thoạt tiên anh không nhận ra điều gì đặc biệt. Về mặt hồ hởi, cô đứng trước cửa kính, ngập trong làn nắng sớm mai, bê trên tay một chiếc khay lớn đựng bữa sáng gồm có cà phê, hoa quả và bánh vùng vòng.

Nhưng lúc này, khi cô tiến hẳn vào phòng để dọn giường, Nathan thốt rùng mình và cảm thấy mặt đất nứt toác dưới chân: một quãng sáng màu trắng bám quanh tóc Mallory.

[1] Tiếng Tây Ban Nha: Ba khỏe chứ?

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 31

Cái chết chưa hẳn đã xấu. Mà là nhiệm vụ không hoàn thành.

Đối thoại với thiên thần

Tâm trí rối bời và bị cuốn theo những ý nghĩ điên rồ nhất, Nathan phóng xe hết tốc lực theo hướng đi Soho.

Anh cần phải biết. Và chỉ Garrett mới có câu trả lời.

Anh liếc đồng hồ trên bảng điều khiển. Hôm nay là ngày nghỉ lễ, vào tầm giờ này bác sĩ có lẽ vẫn đang ở nhà.

Anh lao như tên lửa trên phố Houston, đậu bữa xe giữa phố và lao vội vào khu nhà của Goodrich. Sau khi liếc qua những chiếc nhãn nhò dán trên thùng thư, anh leo lên ba bậc một lên tầng trên cùng.

Đến đúng nhà bác sĩ, anh gõ cửa ầm ĩ.

Không có ai trong nhà.

Điên tiết, anh thoi một cú đánh thình lên cánh cửa khiến nó rung lên bần bật. Giật mình bởi tiếng động đó, bà già bên nhà hàng xóm lưng còng rạp bước ra chiếu nghỉ.

- Ngần ấy nào loạn là từ anh đấy hử? Bà hỏi bằng giọng kim the the.

- Bác sĩ vắng nhà sao?

Bà hàng xóm nhìn đồng hồ đeo tay.

- Tầm này có lẽ ông ấy đang dặt chó đi dạo.

- Cụ có biết ở đâu không? Luật sư vừa hỏi vừa cố giữ bình tĩnh.

- Tôi không rõ, người phụ nữ nhỏ thó trả lời, mặt lộ vẻ khiếp sợ, đôi lúc ông ấy đi dạo cạnh...

Phần cuối câu trả lời mất hút trong cầu thang:

- ... công viên Battery.

Nathan đã ngồi sau tay lái. Anh đạp lên cần sang số, lái thẳng hướng Downtown. Đường có vẻ ít xe cộ qua lại, nhưng vô ích, anh tự thấy mình không thể đi đủ nhanh như mong muốn. Anh bất cẩn vượt một đèn đỏ trên đường vòng lại Broadway. Tâm trạng lo sợ không yên, anh không thực sự nhận rõ con đường đang trải ra trước mắt.

Trước mắt chỉ có hình ảnh Bonnie đang vui sướng nhảy loi choi trên giường và gương mặt Mallory bị quảng sáng bao bọc. Khi này, anh đã đến bên cô, luồn tay vào tóc cô như để xua tan quảng sáng đáng nguyên rủa ấy. Nhưng quảng sáng vẫn không biến mất.

Và chỉ mình anh nhìn thấy nó.

Anh tiếp tục chạy xe như điên. Đến TriBeCa, anh quan sát trong gương chiếu hậu để ngoặt vào một con đường anh ngỡ là đường tắt nhưng rốt cuộc đó lại là đường một chiều. Anh chạy xe ngược chiều quảng vài chục mét, nhiều lần lẩn lên vỉa hè và tự nhắc mình đứng khuôn khổ bằng những cú còi cảnh báo nghiêm khắc. Rồi anh cũng vòng lại được và cố gắng cho xe chạy chậm lại: trong tình cảnh hiện giờ, anh không thể cho phép mình gây náo loạn để rồi lọt vào tầm ngắm của cảnh sát.

Nathan bỏ xe lại trên phố Fulton, thậm chí còn không nghĩ đến chuyện vặn chìa khóa dừng động cơ. Anh cuốc bộ nốt quãng đường còn lại và vài phút sau đã đến vùng phụ cận của mũi đất Manhattan. Anh băng qua những lối xuyên rừng của công viên Battery để ra đến con đường đi dạo dọc theo cảng Hudson. Một đàn mòng biển đông đặc cất cánh bay vút lên khi anh vừa tới nơi. Vào lúc này thì anh không thể xuống thấp hơn được nữa. Vịnh New York lòng lõng gió khơi đang trải ra trước mắt anh. Anh chạy dọc rêu đất nhô cao trên biển. Bãi vịnh lác đác bóng người: những người chạy bộ để thải lượng mỡ thừa tích tụ từ bữa tiệc đêm qua, một ông già tranh thủ quãng thời gian các con phà không hoạt động để đặt cần câu dọc theo bến tàu. Mặt trời đã lên cao nhưng tượng nữ thần Tự do vẫn mất hút trong sương mù, người ta chỉ có thể lờ mờ đoán hình dáng của bức tượng đang giờ cao ngọan duỗi hướng về phía đảo Staten.

Cuối cùng anh cũng nhìn thấy Garrett.

Tay chấp sau lưng, lão bác sĩ lẳng lẽ dặt chú chó của mình đi dạo, con vật đáng sợ ấy đang lúp xúp đằng trước, cách chủ nhân vài mét.

Tuy vẫn còn cách bác sĩ khá xa, Nathan vẫn cất tiếng gọi:

- Chuyện là thế nào vậy? Anh hét lên.

Garrett quay lại. Lão không tỏ ra quá ngạc nhiên khi nhìn thấy anh, như thể lão luôn biết trước rằng câu chuyện sẽ kết thúc tại đây và theo cách này.

- Tôi nghĩ là anh thừa biết chuyện đó cơ đấy, Nathan.

- Ông không nói thế, anh vừa phản đối vừa tiến đến chỗ lão. Ông đã khẳng định chính tôi mới là người phải chết cơ mà!

Garrett lắc đầu.

- Tôi chưa từng khẳng định điều gì. Chính cậu đã tin thế.

- Có đấy, ông đã nói thế! Dầu sao thì tôi cũng đâu có mơ.

Anh nhớ anh đã có lần đặt cho lão câu hỏi: phải chăng ông có mặt ở đây là vì tôi?

Tuy nhiên, khi ngẫm lại, Nathan chợt hiểu rằng Garrett đã nói đúng: lão ta chưa bao giờ khẳng định rõ ràng rằng anh sẽ chết. Lần duy nhất lão đưa ra một thứ giống như câu trả lời, đó là trong cuộc nói chuyện trong căn tin bệnh viện, lão đã chỉ rõ: đó không thật đúng là chuyện tôi muốn nói. Nhưng Nathan không thêm thêm nữa đến lời cảnh báo đó.

Giờ thì một số câu nói khác của Goodrich cũng vang lên trong đầu anh.

Có những người chuẩn bị tâm lý cho những ai sắp chết bước một bước dài sang thế giới bên kia.

Nhiệm vụ của họ là giúp cho cuộc chia tay giữa người sống và người chết diễn ra ổn thỏa.

Đó là một dạng hội từ thiện.

Thế giới có rất nhiều Sứ giả nhưng rất ít người biết đến sự tồn tại của họ trên đời này.

Tôi không phải bậc thánh nhân. Tôi chỉ là một con người, hết như cậu.

Câu cuối cùng này.

Hết như cậu...

Nathan rung mình. Tất cả những dự kiện đó sờ sờ trước mắt anh, vậy mà anh chẳng mảy may nghi ngờ.

Anh nhìn xoáy vào Garrett.

- Vậy ra ông xuất hiện không phải để thông báo về cái chết của tôi.
- Quả vậy, lão bác sĩ thừa nhận bằng cái giọng nhấn nhé, tôi bắt liên lạc với cậu không phải vì việc đó.
- Ông muốn báo cho tôi biết rằng tôi sẽ trở thành một Sứ Giả, phải vậy không?

Goodrich gật đầu thừa nhận.

- Đúng đấy, tôi phải cho cậu biết phần sự thật chưa được khám phá. Vai trò của tôi là dẫn dắt cậu đến với nhiệm vụ này, để có thể yên tâm rằng cậu đủ khả năng gánh vác nhiệm vụ được giao phó.
- Nhưng tại sao lại là tôi?

Garrett khoát tay về cam chịu.

- Đừng có hiểu điều không ai có thể lý giải.

Gió nổi lên. Đã đến lúc Nathan có được câu trả lời anh đang tìm kiếm.

- Mallory sẽ chết, phải thế không?

Garrett đặt tay lên vai anh và nói bằng giọng rất đỗi dịu dàng:

- Đúng vậy, Nathan, tôi e là như thế.

Luật sư thẳng thừng từ chối cử chỉ đầy cảm thông ấy của bác sĩ.

- Nhưng tại sao? Anh hét lên tuyệt vọng.

Garret hít một hơi dài trước khi lên tiếng.

- Nhiệm vụ đầu tiên của một Sứ Giả là rất khó khăn bởi vì nó chính là cái chết của người thân thương nhất.
- Thật đáng ghê tởm, anh hét lên và hùng hổ tiến lại gần.

Một vài người đi dạo lầy lầm lự lưng bèn dừng bước để nghe ngóng.

- Cậu nên tỉnh trí thì hơn, tôi không phải là người đề ra những quy tắc, Goodrich buồn bã trả lời. Chính tôi cũng trải qua thử thách ấy, Nathan ạ.

Cái bóng của Emily liền lướt qua trước mắt Nathan, khiến cơn giận dữ của anh dịu lại.

- Tại sao cơ chứ? Anh hỏi lại, vẻ không còn chút kháng cự. Tại sao phải chứng kiến cái chết của người mình yêu thương nhất để có được cương vị này?
- Từ trước đến nay vẫn luôn là như vậy. Cái giá phải trả để trở thành một vị Sứ Giả là như thế đó.

Luật sư vụt phần nộ:

- Nhưng giá nào kia chứ? Tôi chưa từng lựa chọn điều ấy!

Garrett chỉ chờ có thế.

- Không phải vậy đâu, Nathan ạ. Chính cậu đã quyết định trở lại.
- Ông nói linh tinh vớ vẩn gì thế!

Goodrich nhìn Nathan với vẻ hiền từ. Dường như lão đang hồi tưởng lại hai mươi lăm năm về trước, khi còn là một bác sĩ trẻ, lão cũng từng phải vượt qua thử thách ấy. Lão đã muốn an ủi anh biết bao, bởi lão quá rõ sự thật này khó chấp nhận đến thế nào.

- Cậu còn nhớ đến cậu đã từng chết lâm sàng thế nào không?
- Lúc tôi hôn mê sau khi gặp tai nạn ấy à?

- Phải. Hình ảnh nào đã khiến cậu quyết định chọn lấy sự sống vậy?

- ...

Nathan có cảm giác như một luồng điện chạy dọc cơ thể trước khi một đường hầm sáng lóa lại hiện lên trong tâm trí.

- Cậu đã thấy thế nào? Garrett hỏi gặng. Cái gì đã thôi thúc cậu quyết định trở lại thế giới của những người sống?

Nathan cúi đầu.

- Tôi đã thấy một khuôn mặt, anh thừa nhận, một khuôn mặt dường như không có tuổi...

Đúng vậy, giờ thì mọi chuyện đã trở lại rõ rệt trong trí nhớ của anh. Anh thấy mình chỉ là một đứa trẻ lên tám, đứng vào cái khoảng khắc mà anh luôn từ chối nhớ lại. Anh nhớ rất rõ luồng sáng màu trắng rất dịu dàng ấy đã kéo anh về phía cái chết mà không gì cản lại được. Rồi bỗng nhiên, vào giây phút cuối cùng, khi anh ngỡ đã bước chân sang thế giới bên kia, anh có cảm giác người ta để cho anh mặc sức lựa chọn. Hoặc đi tiếp, hoặc quay trở lại.

Để giúp anh đưa ra quyết định, họ gửi đến anh một hình ảnh: một hình ảnh mơ hồ, giống như một ánh chớp ngắn ngủi của tương lai.

Đó là một gương mặt. Gương mặt của người phụ nữ nhiều năm sau sẽ trở thành vợ anh. Nhìn bề ngoài, Mallory trông khác đi nhiều nhưng tự đáy lòng mình, anh vẫn biết đó là cô. Cô đang vật vã trong cơn đau. Cô chỉ có một mình và đang gọi tên anh. Chính hình ảnh đó đã khiến anh quyết định quay trở lại: để ở bên vợ mình khi cái chết tìm đến cô.

Garrett gặng hỏi đến lần thứ ba:

- Cậu đã trông thấy ai hả Nathan?

- Đó là Mallory... Cô ấy đang sợ hãi. Cô ấy cần đến tôi.

Gió hiu hắt quét qua vịnh Hudson. Sương mù đã tan hắt và người ta có thể nhìn suốt chiều dài vịnh, từ phía bờ Brooklyn cho đến bờ vịnh New Jersey.

Nathan Del Amico lại đi bộ ngược lên phía bắc Manhattan. Thâm tâm anh biết những ngày sắp tới sẽ hết sức khó khăn.

Trong tâm trí anh, hết thấy đều đảo lộn.

Anh biết phải nói gì đây, khi đứng trước Mallory? Anh có đủ sức để không quy ngã? Anh có biết cách chế ngự quyền năng có trong tay?

Chỉ chắc chắn có một điều: anh sẽ bao bọc Mallory bằng trọn vẹn tình yêu trong anh, một tình yêu sâu nặng và bất biến, không bao giờ rời xa và sẽ trường tồn với thời gian.

Ngoài ra, anh chưa dám hình dung mọi chuyện sẽ thế nào khi Mallory không còn ở bên, khi anh phải giúp đỡ những người khác thực hiện bước chuyển lớn trong đời họ.

Ngay lúc này, anh không thể nghĩ tới điều gì khác ngoài cô.

Anh sẽ là chiếc la bàn của cô, là người dẫn đường cho cô trong những giây phút cuối cùng.

Là Sứ Giả sẽ đưa cô đến tận ngưỡng cửa dẫn vào nơi ấy.

Cái nơi mà chưa từng biết đến và đáng sợ ấy.

Nơi tất cả chúng ta rồi sẽ đến.

Đến trước nhà thờ Trinity, anh bước nhanh hơn: người phụ nữ anh yêu đang ở nhà đợi anh.

Và cô cần anh.

Bạn đang đọc truyện *Rồi Sau Đó* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.